

발행등록번호
11-1383000-000285-10

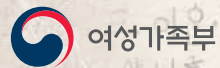


Android



iPhone

- ☎ Cổng thông tin Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa : <http://www.liveinkorea.kr>
 - 📱 Ứng dụng Danuri: Nhập 'Danuri' vào thanh công cụ tìm kiếm
- ※ Sách hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc có thể xem được ở Cổng thông tin Danuri và Ứng dụng Danuri.



Sổ tay này cũng được cung cấp tại www.liveinkorea.kr, trang web cổng thông tin hỗ trợ dành cho các gia đình đa văn hóa.
Xin lưu ý thông tin chứa trong ấn phẩm này đang được áp dụng kể từ tháng 6 năm 2016; thông tin có thể thay đổi mà không có thông báo nào.
Vui lòng lưu ý rằng trang trước của mỗi chương trong sổ tay này có thông tin giới thiệu về di sản văn hóa thế giới do UNESCO công nhận.





HƯỚNG DẪN SINH HOẠT DÀNH CHO GIA ĐÌNH ĐA VĂN HÓA & NGƯỜI NƯỚC NGOÀI - Tiếng Việt-



Dịch vụ ngôn ngữ (13 ngôn ngữ):

Tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Việt, tiếng Tagalog (Philippin), tiếng Khmer (Campuchia), tiếng Mông Cổ, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Thái, tiếng Uzbek, tiếng Lào, tiếng Nepal



Sổ tay này cũng được cung cấp tại www.liveinkorea.kr, cổng thông tin hỗ trợ dành cho các gia đình đa văn hóa.



Xin lưu ý thông tin chứa trong ấn phẩm này đang được áp dụng kể từ tháng 6 năm 2016; thông tin có thể thay đổi mà không có thông báo nào.



Tại các trang giới thiệu từng chương trong sổ tay này có giới thiệu về di sản văn hóa thế giới do UNESCO công nhận.



Lời nói đầu

Chắc mỗi quý vị đã có những kỉ ức về những khó khăn do sự khác biệt về văn hoá, tập quán và bất đồng ngôn ngữ khi đi du lịch hay đi công tác đến một quốc gia khác.

Những người nhập cư vào một đất nước mới thường gặp những khó khăn không ngờ tới trong tất cả các lĩnh vực của cuộc sống mới.



Với suy nghĩ cần phải có tài liệu gì đó giống như ngọn hải đăng chiếu sáng cho con đường tiến lên phía trước giúp quá trình định cư của các gia đình đa văn hoá được dễ dàng hơn, Bộ Phụ nữ và Gia đình đã và đang xuất bản Sổ tay hướng dẫn Sinh hoạt tại Hàn Quốc từ năm 2009, và đều có sửa đổi hàng năm với những nội dung mới và cập nhật.

Sổ tay hướng dẫn Sinh hoạt tại Hàn Quốc chứa những thông tin được Bộ Phụ nữ và Gia đình và các văn phòng liên quan chọn lọc để hỗ trợ những người nhập cư qua hôn nhân và người nước ngoài trong việc định cư thuận lợi tại Hàn Quốc. Chúng tôi tin rằng cuốn sổ tay hướng dẫn sẽ giúp ích cho quý vị trong quá trình thích ứng và định cư với đời sống tại Hàn Quốc với các nội dung đa dạng từ vấn đề nhập cảnh cho đến những hỗ trợ có thể nhận được từ quốc gia khi sinh đẻ và nuôi dạy con cái.

Sổ tay hướng dẫn Sinh hoạt tại Hàn Quốc có thể được xem và tải về vào bất kỳ thời điểm nào tại www.liveinkorea.kr, hoặc bằng cách sử dụng ứng dụng Danuri. Nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào mà cuốn sách này không có câu trả lời, hãy gọi đến số ☎1577-1366 để được tư vấn bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của quý vị. Chúng tôi có những tư vấn viên nói được tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Việt Nam, tiếng Philippines, tiếng Nhật Bản, tiếng Uzbekistan, tiếng Nga, tiếng Thái Lan, tiếng Lào, tiếng Khmer, tiếng Mông Cổ và tiếng Nepal sẵn sàng nhận cuộc gọi của quý vị 24 giờ một ngày, 7 ngày một tuần.

Chúng tôi nhiệt liệt cổ vũ với mong muốn đời sống của người nhập cư và gia đình đa văn hoá luôn tràn đầy hy vọng và hạnh phúc. Và mong rằng cuốn sách này sẽ có ích trong quá trình thích ứng với đời sống Hàn Quốc của quý vị.

Xin trân trọng cảm ơn quý vị!

Bộ trưởng Bộ Phụ nữ và Gia đình

Kang Eun-hee

* Tải Ứng dụng Danuri

Tìm kiếm “Danuri” trong Play Store hay App Store. Ngoài ra, hãy quét mã QR ở bên phải để liên kết cài đặt ứng dụng.



Mã QR cho Android



Mã QR cho iPhone





Xin giới thiệu Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc!



Lý do phát hành Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc?

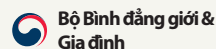


Ai là người biên soạn Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc?

Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc do Bộ Bình đẳng giới & Gia đình tổng hợp thông tin từ các bộ ngành chính phủ và phát hành, công việc chi tiết liên quan đến việc sản xuất do Viện Phát triển Sức khỏe Gia đình Hàn Quốc thực hiện.

Bộ Bình đẳng giới & Gia đình là cơ quan chịu trách nhiệm toàn bộ về các dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa của Đại Hàn Dân Quốc, xây dựng, thi hành chính sách về bình đẳng giới, gia đình, thanh thiếu niên theo yêu cầu ở từng chu kỳ vòng đời với mục tiêu “Thực hiện cân bằng công việc – gia đình và bình đẳng giới”, “Phát triển năng lực và hỗ trợ thanh thiếu niên trưởng thành khỏe mạnh”, “Xây dựng gia đình mạnh khỏe”, “Xây dựng xã hội an toàn”.

Viện Phát triển Sức khỏe Gia đình Hàn Quốc được thành lập để thực hiện các nhiệm vụ như xây dựng và phổ cập chương trình hỗ trợ trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa, thực hiện các dự án thí điểm, giáo dục cán bộ trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa..., là một cơ quan có tư cách pháp nhân đặc biệt trực thuộc Bộ Bình đẳng giới & Gia đình mới ra mắt từ tháng 1 năm 2015.



- Quản lý toàn bộ chính sách gia đình đa văn hóa
- Hỗ trợ thích nghi xã hội như cung cấp dịch vụ giáo dục tiếng Hàn, dịch vụ đa ngôn ngữ...
- Hỗ trợ nuôi dạy con em gia đình đa văn hóa
- Vận hành – hỗ trợ trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa
- Quản lý nghề môi giới hôn nhân quốc tế và hỗ trợ người dự định kết hôn trước khi kết hôn
- Danuri Helpline ☎1577-1366 và cơ sở bảo vệ phụ nữ nhập cư

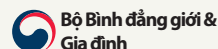
Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc là sách hướng dẫn tổng hợp sinh hoạt Hàn Quốc hỗ trợ gia đình đa văn hóa và người nước ngoài thích nghi sớm với cuộc sống tại Hàn Quốc. Chúng tôi cung cấp các chế độ - luật mới nhất và các loại thông tin sinh hoạt cho gia đình đa văn hóa và người nước ngoài để hỗ trợ cho việc ổn định sinh hoạt tại Hàn Quốc.



- Thúc đẩy nghiên cứu – phát triển liên quan đến giáo dục đa văn hóa
- Giáo dục phụ huynh gia đình đa văn hóa và cung cấp thông tin, tư vấn liên quan đến giáo dục con cái
- Hỗ trợ giáo dục tìm hiểu đa văn hóa cho học sinh nói chung



- Phụ trách chung chính sách về người nước ngoài
- Đặt ra nguyên tắc chính sách hội nhập xã hội cho người nhập cư (Chuẩn hóa chương trình chính sách...)
- Cấp Giấy phép Nhập cảnh – Cư trú – Nhập quốc tịch... cho người nhập cư



- Tạo cơ sở hỗ trợ cư dân người nước ngoài của chính quyền tự trị địa phương
- Hỗ trợ ổn định sinh hoạt khu vực cư dân người nước ngoài tập trung cư trú
- Giáo dục hỗ trợ ổn định cuộc sống cho cư dân người nước ngoài



- Hỗ trợ an sinh xã hội cho gia đình đa văn hóa



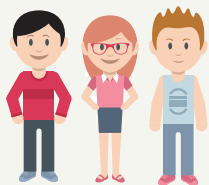
- Huấn luyện dạy nghề và hỗ trợ việc làm cho người nhập cư qua hôn nhân



- Vận hành chế độ hỗ trợ nhà ở cho đối tượng gia đình đa văn hóa



- Hỗ trợ liên quan đến Bằng lái xe cho đối tượng gia đình đa văn hóa



Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc được biên soạn từ **bao giờ?**



Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc chứa đựng **những nội dung gì?**

Sách được phát hành lần đầu vào năm 2009 với 6 ngôn ngữ, sau đó được sản xuất bằng 9 ngôn ngữ với sự hợp sức của các bộ ngành liên quan với sự chủ quản của Bộ Bình đẳng giới & Gia đình. Từ năm 2013, sách bắt đầu được cung cấp trực tuyến trên mạng qua Cổng Thông tin Danuri và Ứng dụng Danuri, thêm 1 ngôn ngữ vào năm 2014 (tiếng Thái), thêm 3 ngôn ngữ vào năm 2015 (tiếng Lào, tiếng Uzbek, tiếng Nepal) và nay đang được cung cấp bằng 13 thứ tiếng với nội dung dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa của 8 bộ ngành liên quan.

* 8 bộ ngành liên quan: Bộ Giáo dục, Bộ Tư pháp, Bộ Hành chính & Tự trị, Bộ Tuyển dụng & Lao động, Bộ Bình đẳng giới & Gia đình, Bộ Đất đai, Hạ tầng & Giao thông, Cơ quan Cảnh sát Quốc gia

Sách Hướng dẫn Sinh hoạt Hàn Quốc chứa đựng tất cả dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa Đại Hàn Dân Quốc và văn hóa Hàn Quốc, sinh hoạt Hàn Quốc... trong một cuốn sách.



Người nhập cư
qua hôn nhân

- Giáo dục tiếng Hàn, hỗ trợ học mặt tự lực (Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa)
- Cung cấp thông tin sinh hoạt Hàn Quốc, tư vấn & hỗ trợ khẩn cấp (☎1577-1366)
- Huấn luyện dạy nghề & hỗ trợ việc làm (Trung tâm việc làm mới phụ nữ)
- Xét duyệt xuất nhập cảnh và cấp phép cư trú – nhập quốc tịch của người nước ngoài... (☎1345)
- Hướng dẫn chế độ thi bằng lái, bằng lái quốc tế



Gia đình đa văn
hóa

- Giáo dục gia đình hội nhập, tư vấn, hỗ trợ biên phiên dịch Vận hành Cổng thông tin
- Ứng dụng hỗ trợ gia đình đa văn hóa Dịch vụ phúc lợi xã hội (Chế độ bảo hiểm sức khỏe, chế độ trợ cấp y tế, sử dụng cơ quan y tế)
- Trung tâm y tế, chế độ bảo đảm sinh hoạt cơ bản nhân dân, chế độ lương hưu nhân dân, hỗ trợ phúc lợi khẩn cấp, dự án tự lực, hỗ trợ gia đình chỉ có cha hoặc mẹ...
- Hỗ trợ cung cấp nhà ở đặc biệt cho gia đình đa văn hóa



Hỗ trợ con em/
thanh thiếu niên

- Hỗ trợ phát triển ngôn ngữ con em
- Hỗ trợ con em nhập cảnh giữa chừng
- Hỗ trợ thanh thiếu niên tham gia giao lưu quốc tế
- Hỗ trợ giáo dục trường học con em gia đình đa văn hóa
- Hỗ trợ nuôi dạy gia đình đa văn hóa

Mục lục

1. Giới thiệu Hàn Quốc

대한민국소개

016 Thông tin chung

일반정보

Tên chính thức

정식국명

Vị trí địa lý và diện tích

위치와 면적

Quốc kỳ (Thái cực kỳ)

국기(태극기)

Quốc hoa (Mugunghwa)

국화(무궁화)

Dân số

인구

Kinh tế

경제

Tổ chức chính phủ

정부조직

Khu vực hành chính

지방행정구역

025 Thời tiết

날씨

Mùa xuân

봄

Mùa hè

여름

Mùa thu

가을

Mùa đông

겨울

026 Tiền tệ

화폐

027 Lễ tết và lễ hội theo mùa

명절과 공휴일

Lễ tết

명절

Ngày nghỉ

공휴일

2. Dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

다문화가족 · 외국인지원서비스

032 Dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

다문화가족 · 외국인지원서비스

Giáo dục tiếng Hàn

한국어교육

Đào tạo về văn hóa và sinh

hoạt tại Hàn Quốc

한국문화 · 생활교육

Giáo dục cập nhật thông tin

정보화교육

Tư vấn

상담

034 Cơ quan hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

다문화가족 · 외국인지원기관

Danuri Helpline (☎1577-1366)

다누리콜센터

Trung tâm hỗ trợ gia đình đa

văn hóa

다문화가족지원센터

Trung tâm Thanh thiếu niên

Cầu vồng – Quỹ Hỗ trợ

Thanh thiếu niên Nhập cư

무지개청소년센터

Trung tâm hỗ trợ nhân lực

nước ngoài

외국인력지원센터

Trung tâm tư vấn nhân lực

nước ngoài

외국인력상담센터

Phòng quản lý xuất nhập

cảnh

출입국관리사무소

Trang web hỗ trợ đa ngôn

ngữ

다국어 지원 웹사이트

Ứng dụng di động hỗ trợ đa

ngôn ngữ

다국어 지원 모바일 앱

3. Cư trú và nhập Quốc tịch

체류 및 국적취득

050 Nhập cảnh – cư trú của người nước ngoài

외국인 입국 · 체류

Kiểm tra thời hạn hộ chiếu và

thời hạn cư trú visa

여권의 유효기간 및 사증 체류기간 확인

Đăng ký người nước ngoài

외국인등록

Gia hạn thời gian cư trú

체류기간 연장

Thay đổi tư cách cư trú

체류자격 변경

Hoạt động ngoài tư cách

thường trú

체류자격외 활동

Cấp phép tái nhập cảnh

재입국허가

Nghĩa vụ khai báo của người

nước ngoài

외국인의 신고의무

061 Cấp quyền cư trú vĩnh viễn (F-5)

영주(F-5) 자격 취득

Đối tượng

대상

Trường hợp phụ nữ nhập cư

qua hôn nhân

결혼이민자의 경우

Mất tư cách cư trú vĩnh viễn

영주자격의 상실

064 Nhập quốc tịch

국적 취득

Đối tượng

대상

Trường hợp phụ nữ nhập cư

qua hôn nhân

결혼이민자의 경우

070 Mời cha mẹ họ hàng của người nhập cư qua hôn nhân

결혼이민자의 부모 및 친지 초청

Địa chỉ liên lạc của các cơ

quan đại diện chủ yếu tại

nước ngoài

주요 해외공관 연락처

Địa chỉ liên lạc đại sứ quán

các nước chủ yếu tại Hàn

Quốc

주요 주한 대사관 연락처

072 Hội nhập xã hội của người nhập cư

이민자 사회통합

Chương trình thích nghi

giai đoạn đầu cho người nhập cư

이민자 초기적응프로그램

Chương trình Hội nhập

Xã hội (KIIP)

사회통합프로그램

4. Nếp sống và văn hóa Hàn Quốc

한국문화와 생활

080 Văn hóa đời sống gia đình

가족생활문화

Đặc trưng của gia đình Hàn Quốc

한국가족의 특징

Lễ nghĩa ngôn ngữ

언어예절

Những ngày cần ghi nhớ và chúc

mừng trong sinh hoạt gia đình

가족생활에서 기억하고 축하할 날

090 Văn hóa trang phục

의복문화

Trang phục thường ngày

일상복

Trang phục truyền thống của

Hàn Quốc: "Hanbok"

전통의상 '한복'

091 Ẩm thực

식생활

Những món ăn ngày thường

평소에 먹는 음식

Món ăn cơ bản của Hàn Quốc

한국의 기본음식

Gia vị

안녕

100 Văn hóa nhà ở

주거생활

Loại hình cư trú

주거종류

Hợp đồng thuê nhà và mua nhà

주택구입과 임대차 계약 등

Hỗ trợ nhà ở

주택지원

Sử dụng điện

전기사용

Sử dụng nước máy

수도사용

Sử dụng gas

가스사용

Thiết bị sưởi ấm

난방시설

Thông tin viễn thông

통신

Xử lý rác sinh hoạt

생활쓰레기 처리

116 Đời sống kinh tế, tiêu dùng

소비경제생활

Chỉ tiêu trong gia đình

가계

Mua và sử dụng đồ vật

물건구입과 사용

Tiết kiệm và sử dụng ngân

hàng

저축과 은행 이용

126 Phương tiện giao thông ở Hàn Quốc

교통수단

Xe buýt

버스

Tàu điện ngầm

지하철

Tắc xi

택시

Ô tô gia đình

자기용

Tàu hỏa

기차

Hàng không

항공

147 Sử dụng Hành chính công

공공기관 이용

Cơ quan hành chính

행정기관

Đồn cảnh sát (☎112)

경찰서

Phòng cháy chữa cháy (☎119)

소방서

Bưu điện

우체국

Thư viện

도서관

152 Sử dụng cơ sở tiện ích

편익시설 이용

Hiệu cắt tóc nam

이발소

Hiệu làm đầu

미용실

Các loại nhà tắm

목욕시설의 종류

5. Mang thai và nuôi con
임신과 육아

156 Mang thai và sinh con
임신과 출산

Các xét nghiệm phụ nữ mang thai cần thực hiện
임산부가 받아야 할 검사

Những điều cần chú ý để sinh con khỏe mạnh
건강한 아기 출산을 위해 주의할 점

Các dịch vụ trạm y tế dành cho phụ nữ mang thai
임산부를 위한 보건소 서비스

Sinh con
출산

162 Quản lý sức khỏe trẻ nhỏ
영유아 건강관리

Giai đoạn phát triển của trẻ
아이의 발달 단계

Tiêm phòng
예방접종

Hỗ trợ tiêm phòng bắt buộc cho trẻ em
어린이 국가예방접종 지원

167 Nuôi dạy và giáo dục trẻ nhỏ
영유아보육 및 유아교육

Chăm sóc và giáo dục trẻ nhỏ
보육 및 유아교육

Hỗ trợ học phí nhà trẻ - mẫu giáo – trợ cấp nuôi dạy trẻ tại nhà

보육료 · 유아학비 · 가정양육수당 지원

6. Giáo dục con em
자녀교육

178 Chế độ giáo dục của Hàn Quốc
한국의 교육제도

Chế độ giáo dục chung
교육제도 일반

Chương trình đào tạo
교육과정 운영

181 Giáo dục tiểu học
초등학교 교육

Nội dung giáo dục
교육내용

Hướng dẫn nhập học cho học sinh tiểu học
초등학교 입학안내

Chuẩn bị đến trường
입학준비

Chuẩn bị cho trẻ bắt đầu năm học
입학 초기 학교생활 적응 지도

188 Giáo dục Phổ thông cơ sở
중학교 교육

Nội dung giáo dục
교육내용

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo
창의적 체험활동

195 Giáo dục trung học phổ thông
고등학교 교육

Nội dung giáo dục
교육내용

Các loại hình trường trung học phổ thông
고등학교 유형

Dịch vụ Phúc lợi học sinh
학생복지

198 Giáo dục đại học
대학교 교육

Các loại đại học
대학의 종류

Học bổng
장학금

200 Giao lưu thanh thiếu niên quốc tế (hỗ trợ gia đình đa văn hóa tham gia)
청소년국제교류(다문화가정참여지원)

Giới thiệu dự án giao lưu quốc tế
국제교류 사업 소개

Ưu tiên gia đình đa văn hóa
다문화가정 우대

Cách đăng ký
신청방법

7. Sức khỏe và y tế
건강과 의료

206 Bảo hiểm y tế
건강보험

Khái quát chế độ bảo hiểm sức khỏe
건강보험제도 개요

Tham gia bảo hiểm y tế dành cho người nước ngoài
건강보험 가입 대상 외국인

Cách đăng ký
가입방법

Lợi ích cho người đăng ký
가입자 혜택

Đóng phí bảo hiểm
보험료 납부

Cơ quan tư vấn và giải đáp
상담기관 또는 문의처

209 Chế độ trợ cấp y tế
의료급여제도

Đối tượng áp dụng
적용대상

Chi phí tự bản thân chi trả
본인부담금

Thủ tục cấp trợ cấp y tế
의료급여 절차

211 Cơ quan y tế
의료기관

Loại hình cơ quan y tế
의료기관 유형

Lĩnh vực điều trị và khoa điều trị
진료 분야와 진료과목

Thủ tục sử dụng dịch vụ cơ quan y tế
의료기관 이용절차

Cách xử lý tình huống khẩn cấp
응급상황 대처법

Hiệu thuốc
약국

216 Trung tâm y tế
보건소

Điều trị thông thường
일반진료

Dự án quản lý sức khỏe tại nhà của trung tâm y tế
보건소 방문건강관리사업

Dịch vụ chăm sóc sức khỏe tinh thần miễn phí
무료 정신건강 서비스

220 Biện pháp cấp cứu
응급처치

8. Chế độ an sinh xã hội

사회보장제도

224 **Đảm bảo cuộc sống cơ bản của người dân**
국민기초생활보장

Đối tượng áp dụng

적용대상

Các loại trợ cấp

급여의 종류

Cách đăng ký

신청방법

229 **Trợ cấp quốc dân**
국민연금

Đối tượng áp dụng

적용대상

Chịu phí bảo hiểm

보험료 부담

Chế độ trợ cấp

급여 혜택

232 **Trợ cấp phúc lợi khẩn cấp**
긴급복지지원

Điều kiện cho cư dân nước ngoài nhận trợ cấp phúc lợi khẩn cấp

외국인이 긴급복지지원을

받을 수 있는 경우

Phúc lợi khẩn cấp

긴급복지

Nộp đơn đăng ký và các thủ tục khác

신청방법 및 업무처리 절차

Các loại trợ cấp

지원종류

236 **Các dự án tự lực**
자활사업

Đối tượng áp dụng

적용대상

Điều kiện đăng ký

지원조건

Cách đăng ký

신청방법

237 **Trợ cấp gia đình chi có cha hoặc mẹ**

한부모가족 지원

Các loại dịch vụ

서비스 종류

Cách đăng ký

신청방법

9. Việc làm và lao động

취업과 근로

244 **Việc làm và đào tạo nghề**
취업 및 직업훈련

Việc làm

취업

Đào tạo nghề

직업훈련

248 **Nội dung chủ yếu liên quan đến lao động**

근로 관련 주요사항

Bảo hiểm xã hội

사회보험

Hướng dẫn về Luật Tiêu

chuẩn Lao động

근로기준법 안내

Tiêu chuẩn lao động

근로기준

Lương

임금

252 **Bảo hiểm tuyển dụng**
고용보험

Trợ cấp thất nghiệp

실업급여

254 **Bảo hiểm tuyển dụng kinh doanh cá thể**
자영업자 고용보험

Cách tham gia

가입방식

Đối tượng tham gia

가입대상

Phí bảo hiểm và khoản trợ

cấp thất nghiệp

보험료 및 실업급여액

Lợi ích

혜택

Thời hạn tham gia

가입기간

255 **Bảo hiểm bồi thường tai nạn lao động**
산업재해보상보험

Tai nạn lao động

산업재해

Nguyên tắc an toàn cơ bản

기본적인 안전수칙

Các biển báo an toàn cần biết

알아두어야 할 안전표지

261 **Nghỉ trước và sau khi sinh và nghỉ chăm sóc con**

출산 전후휴가 및 육아휴직

Nghỉ trước và sau khi sinh

출산전후휴가

Nghỉ phép khi sảy thai/ thai

lưu

유산·사산휴가

Nghỉ phép nuôi con

육아휴직

Rút ngắn thời gian lao động

trong thời kỳ nuôi con

육아기 근로시간 단축

10. Phụ lục

부록

270 **FAQ Những câu hỏi thường gặp**

FAQ

276 **Hướng dẫn du lịch của Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc**

한국관광공사 관광 안내

277 **Thông tin trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa**

다문화가족지원센터 현황

286 **Thông tin Danuri Helpline**

다누리콜센터 현황

287 **Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vòng Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên nhập cư**

무지개청소년센터

288 **Thông tin trung tâm saeil phụ nữ**

여성세로일하기센터 현황

295 **Thông tin phòng quản lý xuất nhập cảnh**

출입국관리사무소 현황

297 **Thông tin trung tâm hỗ trợ nhân lực nước ngoài**

외국인력지원센터 현황



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Tế lễ Jongmyojerye

được UNESCO công nhận là di sản phi vật thể nhân loại năm 2001

Là nghi thức thờ cúng được cử hành tại Jongmyo (Tông miếu) thời Joseon, một nghi lễ giỗ tổ quốc gia được cử hành tại hoàng thất. Tế lễ Jongmyo là nghi thức mẫu mực trong lễ tiết và phép tắc nên được tiến hành vô cùng nghiêm khắc và trang nghiêm. Jongmyo - đền thờ bài vị (tám thẻ bằng gỗ có ghi tên người đã mất) của vua và hoàng hậu qua các đời triều đại Joseon tiến hành cúng giỗ là một công trình kiến trúc tượng trưng cho nền tảng của quốc gia.



1

Giới thiệu Hàn Quốc

016 Thông tin chung

Tên chính thức
Vị trí địa lý và diện tích
Quốc kỳ (Thái cực kỳ)
Quốc hoa (Mugunghwa)
Dân số
Kinh tế
Tổ chức chính phủ
Khu vực hành chính
địa phương

025 Thời tiết

Mùa xuân
Mùa hè
Mùa thu
Mùa đông

026 Tiền tệ

027 Lễ tết và lễ hội theo mùa

Lễ tết
Ngày nghỉ

1 Thông tin chung

1. Tên chính thức

ĐẠI HÀN DÂN QUỐC, gọi tắt là Hàn Quốc.

2. Vị trí địa lý và diện tích

Hàn Quốc nằm trên bán đảo Triều Tiên của châu Á, và diện tích lãnh thổ là 100.188,1 km², chiếm 45% tổng diện tích 221.000 km². Tổng diện tích kết hợp toàn bộ bán đảo Triều Tiên và các đảo phụ thuộc chiếm giữ bởi cả Nam và Bắc Hàn.

Diện tích của bán đảo Hàn lớn hơn diện tích của Campuchia (181.035km²), bằng 2/3 diện tích của Philippin (300.000km²), Việt Nam (331.210km²), Nhật Bản (377.915km²)

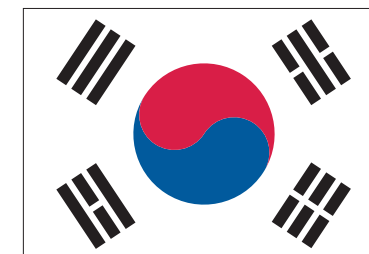
Bán đảo Triều Tiên bao gồm Nam - Bắc có đường biên giới với Trung Quốc là sông Áp Lục nằm ở phía Tây Bắc, phía Đông Bắc có sông Đẩu Mãn là đường ranh giới với Trung Quốc và Nga. Hàn Quốc với 3 mặt giáp biển, được bao bọc bởi biển Hoàng Hải ở phía Tây, biển Đông Hải ở phía Đông và biển Nam Hải ở phía Nam.

Phía Nam và phía Tây của Hàn Quốc chủ yếu là địa hình đồng bằng, phía Đông và phía Bắc là địa hình đồi núi. Ngọn núi cao nhất của Hàn Quốc là núi Bạch Đầu Sơn (2.744m). Cao nguyên Geama ở phía Bắc được gọi là “mái nhà của Hàn Quốc”, dãy núi Thái Bạch chạy dọc theo bờ biển Đông Hải còn được gọi là Bạch Đầu Đại Cản.



Các ngọn đảo nổi tiếng của Hàn Quốc bao gồm đảo Jeju, đảo Geoje, đảo Jindo, Đảo Ulleung, đảo Jeju và đảo Ulleung được hình thành bởi hoạt động của núi lửa. Bờ biển Hoàng Hải và Nam Hải của Hàn Quốc là đường bờ biển phát triển theo hình dạng uốn lượn, lượng thủy triều lên xuống có khoảng cách lớn. (Nguồn: Bộ Đất đai, Hạ tầng và Giao thông)

3. Quốc kỳ (Thái cực kỳ)



Thái cực kỳ

“Thái cực kỳ” là cờ của Hàn Quốc, giữa nền màu trắng có hình của Thái cực và bốn góc có 4 quẻ Càn, Khôn, Khảm, Ly thể hiện trời, đất, lửa, nước. Nền trắng của cờ Thái cực thể hiện sự thuần khiết và trong sáng, tinh thần dân tộc yêu hòa bình truyền thống của Hàn Quốc. Hình hoa văn ở giữa là hình tượng hóa của chân lý tự nhiên, vạn vật trong vũ trụ phát triển và sản sinh dựa theo sự tương hỗ lẫn nhau của âm dương, sự giao hòa của âm (màu xanh) và dương (màu đỏ). Bốn quẻ ở 4 góc thể hiện hình ảnh phát triển và biến đổi của âm dương cho nhau. Quẻ càn ở giữa thể hiện trời trong vạn vật trong vũ trụ, quẻ khôn thể hiện đất, quẻ khảm thể hiện nước và quẻ ly thể hiện lửa. Bốn quẻ này tạo nên sự thống nhất và giao hòa của Thái cực. Cũng như vậy, cờ Thái cực lấy trung tâm là hình Thái cực mà từ thời xưa tổ tiên của chúng ta thường sử dụng trong sinh hoạt, nó chứa đựng lý tưởng toàn bộ người dân của Đại Hàn Dân Quốc đều mong muốn sự sáng tạo không ngừng và sự thịnh vượng mãi mãi. (Nguồn: Bộ Hành chính & Tự trị)

4. Quốc hoa (Mugunghwa)



Mugunghwa

Quốc hoa của Triều Tiên là Mugunghwa, được người dân Triều Tiên từ thời xa xưa yêu thích. Hoa này tượng trưng cho Triều Tiên và có nghĩa là “hoa nở bất tận.” Các tài liệu xưa chứng minh rằng người Triều Tiên xem Mugunghwa là hoa từ thượng giới từ trước thời đại Gojoseon. Shilla từng tự gọi mình là Geunhwahyang, có nghĩa là đất nước của hoa Mugunghwa. Từ thời cổ đại, Trung Hoa ca ngợi Triều Tiên là, “một đất nước của những người quý phái nơi hoa Mugunghwa nở và tàn.”

Mugunghwa đã tồn tại cùng với dân tộc Triều Tiên trong một thời gian dài, và tình yêu của họ đối với loài hoa này được phản ánh trong quốc ca, được đưa vào ca từ, “giang sơn hùng vĩ với những con đường hoa Mugunghwa bất tận,” trong thời đại khai sáng cuối Thời Đại Joseon. Tình yêu bất di bất dịch của người Triều Tiên với hoa Mugunghwa tiếp tục tồn tại qua thời kỳ Nhật chiếm đóng, và nó tự nhiên trở thành quốc hoa sau giải phóng.

Tên khoa học của Mugunghwa là *Hibiscus syriacus*, thể hiện ý nghĩa là loài hoa đẹp giống như nữ thần Hibis của Hy Lạp. Tên tiếng Anh của Mugunghwa là Rose of Sharon thể hiện ý nghĩa là hoa nở đẹp giống như hoa hồng trên miền đất được thánh thần chúc phúc.

Mugunghwa mọc ở nhiều nước như Hàn Quốc, miền trung Trung Quốc, miền Bắc Ấn Độ, Nhật Bản. Đó là giống cây lá to và rụng lá vào mùa thu, cây cao khoảng 3-4m và có hình bán hình tròn. Hàng năm hoa nở vào khoảng từ tháng 7 đến tháng 10, hoa thì theo màu và hình thức mà rất đa dạng vô cùng đẹp và rực rỡ, chúng nở vào sáng sớm và tối thì tàn nhưng mỗi ngày lại nở ra hoa mới và nở trong khoảng 100 ngày (Nguồn: Bộ Hành chính & Tự trị)



Cổng thành Sungnyemun



Toàn cảnh Seoul

5. Dân số

Kể từ ngày 1 tháng 6 năm 2016, tổng dân số Hàn Quốc là 51.619.330 người, là nước đông dân thứ 26 trên thế giới. Mật độ dân số là 499 người mỗi km², mật độ lớn hàng thứ ba thế giới. (Nguồn: Bộ Tự trị & Hành chính & Tự trị, CIA, Tổng cục Thống kê)

6. Kinh tế

GDP năm 2016 của Hàn Quốc là 1,3212 tỷ USD, biến Hàn Quốc thành nền kinh tế lớn thứ 11 thế giới. GDP đầu người là 25.990 USD. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là sản phẩm xăng dầu, chất bán dẫn, xe ô tô, tàu biển, màn hình phẳng... (Nguồn: IMF, Tổng cục Thuế)

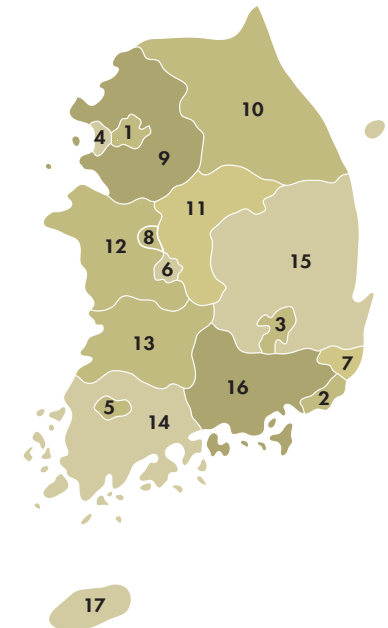
- ⑪ Bộ Công nghiệp Thương mại & Tài nguyên đảm nhiệm các công việc liên quan đến thương nghiệp - thương mại - công nghiệp - thông thương, đàm phán thương mại và quản lý - điều chỉnh đàm phán thương mại, đầu tư nước ngoài, chính sách nghiên cứu phát triển kỹ thuật công nghiệp và năng lượng, tài nguyên ngầm.
- ⑫ Bộ Y tế & Phúc lợi đảm nhiệm các công việc liên quan đến vệ sinh y tế - phòng dịch - hành chính y được - bảo vệ sinh hoạt - hỗ trợ tự hồi phục - bảo đảm về mặt xã hội - thanh thiếu niên (bao gồm trẻ nhỏ) - người già - người khuyết tật.
- ⑬ Bộ Môi trường đảm nhiệm các công việc liên quan đến môi trường tự nhiên, bảo vệ môi trường sống, phòng chống ô nhiễm môi trường.
- ⑭ Bộ Lao động & Tuyển dụng đảm nhiệm các công việc liên quan đến quản lý chính sách tuyển dụng, bảo hiểm tuyển dụng, đào tạo phát triển năng lực nghề nghiệp, tiêu chuẩn điều kiện lao động, phúc lợi của người lao động, điều chỉnh quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động, y tế an toàn công nghiệp, bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp và các công việc khác liên quan đến tuyển dụng và lao động.
- ⑮ Bộ Bình đẳng giới & Gia đình đảm nhiệm các công việc liên quan đến lập kế hoạch - tổng hợp chính sách phụ nữ, nâng cao vị trí của phụ nữ như gia tăng quyền lợi, thanh thiếu niên và gia đình (bao gồm gia đình đa văn hóa và các nhiệm vụ thanh thiếu niên dành cho dự án sức khỏe gia đình).
- ⑯ Bộ Đất đai, Hạ tầng & Giao thông đảm nhiệm các công việc liên quan đến đề ra - điều chỉnh kế hoạch lãnh thổ tổng hợp, bảo toàn - sử dụng và phát triển lãnh thổ và tài nguyên nước, xây dựng đô thị - đường xá và nhà ở, các công việc liên quan đến bờ biển - sông ngòi và cải tạo đất, vận tải đường bộ - đường sắt - hàng không.
- ⑰ Bộ Hải dương & Thủy sản đảm nhiệm các công việc liên quan đến chính sách hải dương, thủy sản, phát triển vùng đánh bắt cá, lưu thông thủy sản, hải vận - cảng, môi trường hải dương, điều tra hải dương, phát triển tài nguyên hải dương, nghiên cứu - phát triển kỹ thuật khoa học hải dương và các công việc liên quan đến xét xử an toàn hải dương.

8. Khu vực hành chính địa phương

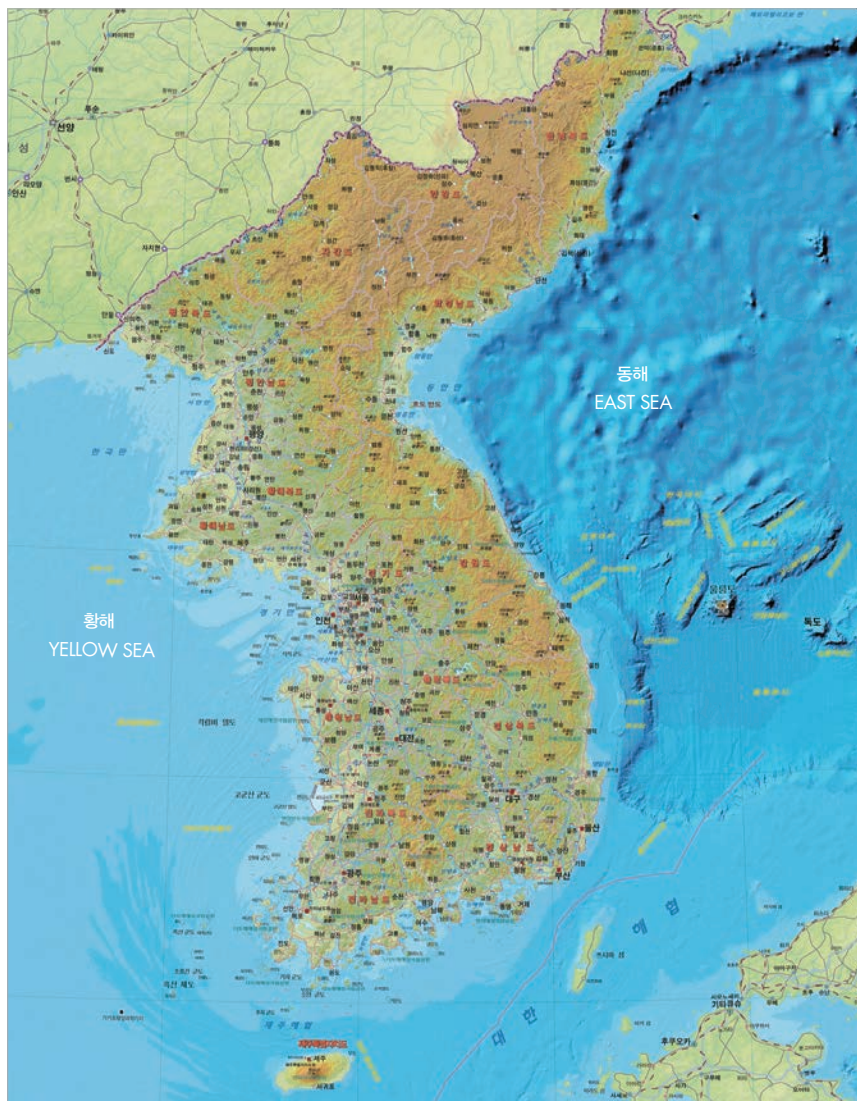
Toàn bộ các vùng của Hàn Quốc được chia thành 17 đoàn thể tự trị tỉnh và 226 đoàn thể tự trị cơ bản. Các đoàn thể tự trị Trung ương bao gồm 1 thành phố đặc biệt, 6 thành phố trực thuộc Trung ương, một thành phố đặc biệt tự trị, 8 tỉnh, 1 tỉnh đặc biệt tự trị.

Các đoàn thể tự trị cơ bản gồm 75 thành phố tự trị, 82 huyện, 69 quận tự trị dưới các đơn vị tự trị cơ bản có tổng cộng 3.488 đơn vị hành chính cấp dưới như ấp, xã, phường. (Tính đến ngày 1 tháng 1 năm 2015).

Seoul, Incheon, tỉnh Gyeonggi (các thành phố Bucheon, Anyang, Seongnam, Uijeongbu, Gwangmyeong, Siheung, Euiwang, Gunpo, Gwacheon, Guri, Migeum, Gwangju, Goyang, Hanam...) hợp lại được gọi là "khu vực Thủ đô". Khu vực bao quanh thủ đô có tới khoảng 50% toàn thể dân số sinh sống tập trung với Seoul 10 triệu dân, tỉnh Gyeonggi 12 triệu dân, Incheon 2,9 triệu dân...



Toàn bộ Bản đồ Hàn Quốc



※ Bản đồ Hàn Quốc bên trên có tỉ lệ 1:2.000.000, và được lập bởi Viện Thông Tin Địa Lý Quốc Gia thuộc Bộ Đất Đai, Cơ Sở Hạ Tầng và Giao Thông vào năm 2013. Để biết chi tiết, hãy truy cập trang web (www.ngii.go.kr>On-map>complete map of Korea).

Hàn Quốc thi hành chế độ tự trị địa phương, người dân địa phương tham gia bầu cử 4 năm/ lần để bầu ra người đứng đầu chính quyền địa phương của mình (đơn vị hành chính lớn: thị trường đặc biệt, tỉnh trưởng/ đơn vị hành chính cơ bản: thị trường, trưởng huyện, trưởng quận) và hội đồng nhân dân địa phương, giám đốc sở giáo dục.

Thủ đô	Thành phố lớn	Thành phố tự trị đặc biệt	Tỉnh	Đặc khu
1 Seoul	2 Thành phố Busan 3 Thành phố Daegu 4 Thành phố Incheon 5 Thành phố Gwangju 6 Thành phố Daejeon 7 Thành phố Ulsan	8 Thành phố tự trị đặc biệt Sejong	9 Tỉnh Gyeonggi 10 Tỉnh Gangwon 11 Tỉnh Chungcheongbuk 12 Tỉnh Chungcheongnam 13 Tỉnh Jeollabuk 14 Tỉnh Jeollanam 15 Tỉnh Gyeongsangbuk 16 Tỉnh Gyeongsangnam	17 Đảo Jeju

2 Thời tiết

Khí hậu ôn đới với 4 mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông rõ rệt.

1. Mùa xuân

Từ tháng 3 đến tháng 5, Hàn Quốc có xu hướng lạnh vào buổi sáng và ban đêm, nhưng ấm áp vào buổi chiều. Hoa nở tươi đẹp. Quần áo mùa đông thường được mặc cho đến hết tháng 3. Đến tháng 4 có thể mặc áo mỏng hơn, và sang tháng 5 có nhiều ngày nóng như mùa hè.

2. Mùa hè

Bắt đầu từ tháng 6 kéo dài đến tháng 8, với thời tiết nóng bức, nhiệt độ trung bình khoảng 25 đến 35 độ C. Từ tháng 6 đến tháng 7 là mùa mưa. Mặc dù được gọi là mùa mưa nhưng không phải ngày nào trong thời kỳ này trời cũng mưa. Thời gian từ tháng 8 đến tháng 9 thường có vài đợt bão với mưa lớn và gió mạnh.

3. Mùa thu

Bắt đầu từ tháng 9 đến tháng 11, nhiệt độ trung bình từ 10 ~ 25 độ C. Bầu trời trong xanh và khô ráo hầu hết cả ngày. Vào tháng 11, có nhiều ngày trời lạnh buốt như mùa đông. Lúc này, cần chuẩn bị áo mặc trong mùa đông và xem lại các thiết bị sưởi ấm. Vào mùa này, lá của các loại cây chuyển sang màu đỏ và màu vàng rất đẹp.

4. Mùa đông

Bắt đầu từ tháng 12 cho đến tháng 2, thời tiết lạnh giá với nhiệt độ trung bình từ -10 đến 10 độ C. Thời tiết liên tục theo quy luật cứ 3 ngày lạnh lại có 4 ngày lạnh hơn. Vào mùa này nhất định cần phải có quần áo ấm và thiết bị sưởi ấm. Cho đến cuối tháng 2 thời tiết lại dần dần trở lại ấm áp.



Mùa xuân



Mùa hè



Mùa thu



Mùa đông

3 Tiền tệ

- Đơn vị tiền tệ là won(W).
- Tỷ giá hối đoái (kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2016) 1 Đô la Mỹ: 1.151,00 won / 1 euro: 1.278,30 won/ 100 yên: 1120,63 won

4 Lễ tết và lễ hội theo mùa

1. Lễ tết

Ở Hàn Quốc có những nghi lễ (phong tục tiết thi) trong ngày lễ tết và lễ hội theo mùa. Người Hàn Quốc sử dụng cả lịch dương và lịch âm. Nghi lễ ngày Tết và lễ hội theo mùa tổ chức theo lịch âm.



Sebae (Lạy chào năm mới)



Tteokguk (canh bánh nếp)



Songpyeon (bánh nếp ăn vào dịp Trung thu)

- Tết nguyên đán (Mùng 1 tháng 1 âm lịch)
 - Ý nghĩa: Ngày bắt đầu năm mới âm lịch
 - Món ăn: Tteokguk (canh bánh nếp), mandoo (bánh bao có nhân)
 - Công việc: mặc quần áo mới, chào hỏi (lạy người lớn), và đi tảo mộ (thăm mộ tổ tiên), chơi trò Yut
 - * Ngày 30, mùng 1, mùng 2 Tết Âm lịch là ngày nghỉ của cả nước.
- Tết Trung thu (15 tháng 8 âm lịch)
 - Ý nghĩa: là ngày cảm tạ mùa vụ trong năm
 - Món ăn: trái cây và ngũ cốc mới (mới thu hoạch vào mùa thu).
 - Công việc: Cúng tổ tiên, Tảo mộ, đón trăng, nắm tay nhau chơi nhảy múa vòng tròn.
 - * Ngày 14, ngày rằm, ngày 16 tháng 8 âm lịch là ngày nghỉ của cả nước.

2. Ngày nghỉ

- ⊙ Ngày 1 tháng 1
Ngày đầu tiên của năm mới dương lịch.
- ⊙ Ngày đấu tranh giành độc lập (mùng 1 tháng 3 dương lịch): là ngày kỷ niệm phong trào đấu tranh giành độc lập quy mô lớn vào thời kỳ Nhật chiếm đóng, bắt đầu từ ngày mùng 1 tháng 3 năm 1919 và lan rộng toàn quốc.
- ⊙ Ngày Phật Đản (mùng 8 tháng 4 âm lịch): Là ngày Phật Thích Ca Mâu Ni ra đời.
- ⊙ Tết Thiếu nhi (ngày mùng 5 tháng 5 dương lịch): là ngày kỷ niệm với ý nghĩa mang lại hạnh phúc và coi trọng nhân cách của trẻ em.
- ⊙ Ngày Thương binh Liệt sĩ (ngày mùng 6 tháng 6 dương lịch): là ngày tưởng nhớ các liệt sĩ đã hi sinh vì tổ quốc trong chiến tranh Hàn Quốc.
- ⊙ Ngày Giải phóng (ngày 15 tháng 8 dương lịch): là ngày 15 tháng 8 năm 1945, ngày đất nước độc lập thoát khỏi sự chiếm đóng của quân Nhật.



Ngày Thương binh Liệt sĩ

- ⊙ Ngày Lập quốc (ngày 3 tháng 10 dương lịch): là ngày kỷ niệm ngày tướng quân Dangun (ông tổ của người Hàn) lập quốc, trong tiếng Hàn ngày này có nghĩa là ‘bầu trời mở ra’.
- ⊙ Ngày Hangeul (ngày 9 tháng 10 dương lịch): là ngày được chọn để kỷ niệm ngày vua Sejong ban bố chữ Hangeul và khích lệ việc nghiên cứu - phổ cập Hangeul
- ⊙ Lễ Giáng sinh (ngày 25 tháng 12 dương lịch): là ngày Chúa Giê-su ra đời.
- ⊙ Chủ nhật



Ngày Lập quốc



Ngày Hangeul



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Janggyeongpanjeon tại chùa Haeinsa

Di sản văn hóa thế giới do UNESCO ghi nhận năm 1995, quận Hapcheon, tỉnh Gyeongsangnam

Là kho lưu giữ di sản văn hóa thế giới - hơn 80.000 bản khắc gỗ bộ Đại tạng kinh Cao Ly (Goryeo) được làm nên vào thế kỷ 13 – một công trình bảo quản các bản Đại tạng kinh bằng gỗ duy nhất trên thế giới. Các bản gỗ Đại tạng kinh Cao Ly được khắc trên gỗ tuy có nhược điểm là dễ bị mối mọt, ẩm mốc và cháy nhưng vẫn được bảo tồn nguyên vẹn không bị hư hoại hoặc cong vênh trong suốt hơn 750 năm qua.



2

Dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

032 Dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

Giáo dục tiếng Hàn
Đào tạo về văn hóa và sinh hoạt tại Hàn
Quốc
Giáo dục cập nhật thông tin
Tư vấn

034 Cơ quan hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

Danuri Helpline (☎1577-1366)
Trung tâm Hỗ trợ Gia đình
đa văn hóa
Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng –
Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên Nhập cư
Trung tâm hỗ trợ nhân lực nước ngoài
Trung tâm tư vấn nhân lực nước ngoài
Phòng quản lý xuất nhập cảnh
Trang web hỗ trợ đa ngôn ngữ
Ứng dụng di động hỗ trợ đa ngôn ngữ

1 Dịch vụ hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

Hiện nay, số người nước ngoài bao gồm cả người lao động nước ngoài và phụ nữ nhập cư qua hôn nhân cư trú tại Hàn Quốc đang ngày càng tăng cao. Do đó, có rất nhiều dịch vụ nhằm hỗ trợ cuộc sống sinh hoạt tại Hàn Quốc cho các gia đình đa văn hóa và người nước ngoài như đào tạo tiếng Hàn, đào tạo về văn hóa Hàn Quốc, tư vấn... đang được triển khai từ phía Chính phủ và các đoàn thể tư nhân. Đặc biệt, vào giai đoạn đầu khi gặp khó khăn về vấn đề giao tiếp, lúng lẫm với văn hóa Hàn Quốc hay khó khăn trong việc tạo lập mối quan hệ với người Hàn Quốc, việc sử dụng các loại hình dịch vụ thông qua các cơ quan hỗ trợ gia đình đa văn hóa và người nước ngoài là vô cùng hữu dụng

1. Giáo dục tiếng Hàn

Học tiếng Hàn là việc bắt buộc để sinh hoạt thuận lợi tại Hàn Quốc và hiểu rõ về văn hóa Hàn Quốc. Tại Hàn Quốc có nhiều cơ quan đào tạo tiếng Hàn miễn phí cho người nước ngoài. Một số cơ quan tiêu biểu như Trung tâm Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa, Trung tâm Hỗ trợ Người lao động nước ngoài, Trung tâm dạy tiếng Hàn... đang triển khai đào tạo tiếng Hàn cho người nước ngoài.

2. Đào tạo về văn hóa và sinh hoạt tại Hàn Quốc

Hiện nay, các chương trình đào tạo về văn hóa và sinh hoạt tại Hàn Quốc đang được thực hiện nhằm hỗ trợ nhưng khó khăn trong đời sống sinh hoạt Hàn Quốc, bao gồm cả những khác biệt về văn hóa và cách thức sinh hoạt. Các bài giảng lý thuyết và phương pháp trải nghiệm với những nội dung như đào tạo sự hiểu biết về đa văn hóa, đào tạo về pháp luật và nhân quyền, hiểu biết về hôn nhân và gia đình, đào tạo cách thích ứng với xã hội Hàn Quốc đang cùng được triển khai.

3. Giáo dục cập nhật thông tin

Hàn Quốc là một quốc gia mà phần lớn mọi gia đình đều sử dụng máy vi tính cá nhân và mạng internet rất phát triển. Khi sử dụng internet, chúng ta có thể tìm được rất nhiều thông tin và giải quyết được nhiều việc như internet banking, công việc hành chính... một cách tiện lợi. Do đó, rất nhiều cơ quan như Trung tâm Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa, Trung tâm Hỗ trợ người lao động nước ngoài... đang thực hiện các chương trình đào tạo thông tin hóa nhằm giáo dục cách sử dụng công cụ tìm kiếm trên internet và cách sử dụng các chương trình.

4. Tư vấn

Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn những khó khăn của người nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc và hỗ trợ các phương pháp giải quyết vấn đề. (Tư vấn gia đình, tư vấn lao động, tư vấn cư trú, tư vấn pháp luật...)

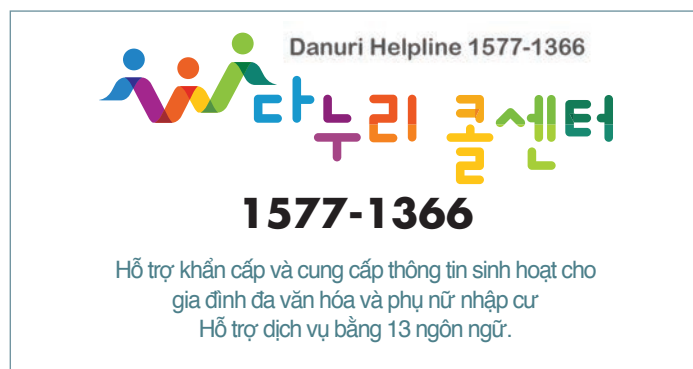
※ Tìm việc khác và giáo dục về khởi nghiệp, các dịch vụ biên phiên dịch sẽ được cung cấp, và bạn có thể dễ dàng tiếp cận các dịch vụ này bằng cách xem xét các chương trình hỗ trợ sau đây từ các trung tâm hỗ trợ dành cho người lao động nước ngoài, và ghé thăm một trung tâm thích hợp nếu có thắc mắc.

2 Cơ quan hỗ trợ gia đình đa văn hóa - người nước ngoài

Danuri Helpline (tổng đài cung cấp thông tin kết hợp cho các gia đình đa văn hóa), Trung tâm Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa, và Trung tâm Hỗ trợ Người lao động Nước ngoài đang được điều hành dưới sự hỗ trợ và tài trợ của chính phủ, từ các doanh nghiệp tư nhân để hỗ trợ gia đình đa văn hóa và người nước ngoài đang cư trú tại Hàn Quốc.

Ngoài ra về phương diện cá nhân và địa phương như trung tâm toàn cầu có nhiều các cơ quan hỗ trợ gia đình đa văn hóa và người nước ngoài. Tại thành phố Ansan tỉnh Gyeonggi nơi có nhiều người nước ngoài đang sinh sống các trung tâm tư trị gia đình đa văn hóa và người nước ngoài được thành lập và cung cấp rất nhiều các dịch vụ hành chính đa dạng cho gia đình đa văn hóa và người nước ngoài. Thêm nữa là ngay cả các cơ quan cung cấp dịch vụ cho người Hàn Quốc thông thường như trung tâm người dân, trung tâm văn hóa địa phương cũng cung cấp rất nhiều các dịch vụ cho các gia đình văn hóa và người nước ngoài tại đây.

1. Danuri Helpline ☎1577-1366



- Trung tâm này cung cấp các dịch vụ trả lời điện thoại cho các gia đình đa văn hóa tại Hàn Quốc để cung cấp thông tin về cuộc sống tại Hàn Quốc, tư vấn khủng hoảng và hỗ trợ khẩn cấp, phiên dịch và dịch vụ điện thoại 3 bên.
- Các dịch vụ tư vấn qua điện thoại được cung cấp bằng 13 ngôn ngữ bởi các tư vấn viên chuyên nghiệp là phụ nữ nhập cư từ mỗi nước để có thể tư vấn được thoải mái.
* Bao gồm tiếng Hàn cũng như tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Tagalog (tiếng Philippin), tiếng Mông Cổ, tiếng Nga, tiếng Thái, tiếng Khmer (tiếng Campuchia), tiếng Nhật, tiếng Uzbek, tiếng Lào và tiếng Nepal
- Các gia đình đa văn hóa có thể nhận được nhiều hình thức hỗ trợ khác nhau chẳng hạn như biên phiên dịch trong các buổi tư vấn về các vấn đề liên quan đến quốc tịch và lưu trú tại Hàn Quốc hoặc bản khai của tòa, bao gồm tư vấn về đời sống hàng ngày và thông tin và trong những hoàn cảnh khó khăn. Cụ thể là, phụ nữ nhập cư nào bị bạo hành gia đình, bạo hành tình dục, hoặc là nạn nhân mại dâm có thể sử dụng các dịch vụ này 24 giờ mỗi ngày, 365 ngày mỗi năm khi họ cần tư vấn và bảo vệ khẩn cấp.
- Sau tư vấn, các cơ quan liên quan (trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa trên toàn quốc, trung tâm tư vấn về bạo hành gia đình, trung tâm tư vấn về bạo hành tình dục, cơ sở bảo vệ nạn nhân bạo hành gia đình, cảnh sát, luật sư, các nhóm phúc lợi dành cho phụ nữ, trung tâm hỗ trợ trọn gói trong các bệnh viện trên toàn quốc hợp tác với nhau để giải quyết các vấn đề.
- Về nguyên tắc, tất cả các buổi tư vấn đều được bảo mật; thông tin nhận dạng của người gọi sẽ không được tiết lộ (trừ các nội dung liên lạc của bên thứ 3).

(1) Nội dung các dịch vụ cung cấp

Phân loại	Nội dung
Thông thường	- Cung cấp dịch vụ tư vấn bằng 13 ngôn ngữ - Trong trường hợp cần gọi cho các cơ quan khác, có thể kết nối trực tiếp - không cần thực hiện một cuộc gọi khác.
Các hoạt động liên quan đến các dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp và tư vấn về trường hợp khẩn cấp và bạo hành	- Cung cấp dịch vụ tư vấn qua điện thoại 24 giờ mỗi ngày, 365 ngày mỗi năm đối với phụ nữ nhập cư nào bị bạo hành gia đình - Điều hành các cơ sở tị nạn khẩn cấp (trẻ em có thể được đi kèm) - Hợp tác với các cơ sở bảo vệ dành cho phụ nữ bị bạo hành gia đình, bạo lực tình dục, và là nạn nhân mại dâm - Hợp tác với các cơ quan y tế, pháp luật, công tố, và cảnh sát - Cung cấp các dịch vụ tư vấn tại chỗ, đến từng nhà tại Seoul và các thành phố khác
Cung cấp thông tin về đời sống ở Hàn Quốc và tư vấn gia đình	- Cung cấp thông tin về các chương trình được cung cấp bởi trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa cũng như thông tin liên quan đến vấn đề đa văn hóa - Cung cấp thông tin về đời sống và hệ thống pháp luật của Hàn Quốc, cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý của các luật sư (Luật sư đoàn Hàn Quốc) - Cung cấp sự hỗ trợ và tư vấn tình cảm cho các gia đình đa văn hóa - Cung cấp dịch vụ tư vấn về các trường hợp thiệt hại liên quan đến hôn nhân quốc tế
Các dịch vụ phiên dịch và các dịch vụ điện thoại 3 bên	- Cung cấp các dịch vụ thông dịch của bên thứ 3 để giải quyết những khó khăn về liên lạc với người Hàn Quốc (đồn cảnh sát, trung tâm cấp cứu, bệnh viện, cư trú, cơ quan giáo dục, ngân hàng) - Cung cấp hỗ trợ liên lạc trong các gia đình

(2) Cách sử dụng

<Tư vấn qua điện thoại >

- Giờ hoạt động : Gọi Tổng đài ☎1577-1366 vào bất kỳ lúc nào trong 24 giờ 365 ngày
- Dịch vụ ngôn ngữ : tiếng Hàn, tiếng Việt, tiếng Trung, tiếng Anh, tiếng Tagalog (tiếng Philippin), tiếng Mông Cổ, tiếng Nga, tiếng Thái, tiếng Khmer (tiếng Campuchia), tiếng Nhật, tiếng Uzbek, tiếng Lào, tiếng Nepal

<Tư vấn trực tuyến >

- Trang chủ : www.liveinkorea.kr
- Cách sử dụng: Menu → Phòng Tư vấn → 1:1 counseling (tư vấn 1:1) (Bảng Thông báo)
- Dịch vụ ngôn ngữ : tiếng Hàn, tiếng Việt, tiếng Trung, tiếng Anh, tiếng Tagalog (tiếng Philippin), tiếng Mông Cổ, tiếng Nga, tiếng Thái, tiếng Khmer (tiếng Campuchia), tiếng Nhật, tiếng Uzbek, tiếng Lào, tiếng Nepal

<Tư vấn phòng vấn & tị nạn khẩn cấp >

- Giờ hoạt động:** 24 giờ mỗi ngày, 365 ngày mỗi năm
- Cách sử dụng:** Dịch vụ tư vấn được cung cấp tại Seoul và 6 trung tâm địa phương (Suwon ở Gyeonggi-do, Daejeon, Gwangju, Busan, Gumi ở Gyeongsangbuk-do, và Jeonju ở Jeollabuk-do).

Khu vực	Số điện thoại tư vấn đại diện	Văn phòng
Seoul	1577-1366	1577-1366
Suwon ở Gyeonggi-do		031-257-1841
Daejeon		042-488-2979
Gwangju		062-366-1366
Busan		051-508-1366
Gumi ở Gyeongsangbuk-do		054-457-1366
Jeonju ở Jeollabuk-do		063-237-1366

* Có thể sử dụng 6 trung tâm tư vấn và nơi lánh nạn khẩn cấp ở địa phương trong ngày thường trong tuần từ thứ hai ~ thứ sáu (9:00~18:00), các cuộc gọi điện thoại tư vấn ngoài thời gian trên sẽ được chuyển tiếp lên Seoul, kết nối với cơ sở bảo vệ phụ nữ nhập cư gần nhất.

2. Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa

Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa là cơ quan cung cấp các dịch vụ giáo dục tập trung (gia đình, bình đẳng giới, nhân quyền...), giáo dục tiếng Hàn, giáo dục tại nhà, tư vấn, hướng dẫn thông tin, dịch vụ biên – phiên dịch cho người kết hôn nhập cư, dịch vụ hỗ trợ phát triển ngôn ngữ cho con em nhằm đẩy mạnh quan hệ trong gia đình. Tính đến nay, năm 2015, đã có 217 trung tâm được thành lập và đang hoạt động trên cả nước.

(1) Nội dung chương trình

Chương trình	Nội dung	
	Nội dung chung bắt buộc	Lựa chọn (ví dụ)
Gia đình	- Chương trình tạo môi trường song ngữ - Giáo dục cha mẹ, giáo dục tác động tương hỗ cha mẹ - con cái ※ Các trung tâm có bố trí giáo viên hướng dẫn song ngữ thực hiện trên 80 tiếng nội dung chung bắt buộc	- Chương trình giao tiếp gia đình - Chương trình đẩy mạnh mối quan hệ gia đình - Tìm hiểu hôn nhân và gia đình - Ý nghĩa và vai trò của gia đình - Giáo dục người cha - Chương trình nâng cao lòng tự hào và quan hệ cha mẹ - con cái - Chương trình giáo dục con em - Giáo dục vai trò cha mẹ, hướng dẫn sức khỏe con em - Hướng dẫn sinh hoạt con em...
Bình đẳng giới	Giáo dục vợ chồng bạn đời	- Chương trình tìm hiểu bạn đời - Chương trình giáo dục bạn đời tương lai - Chương trình giải quyết mâu thuẫn vợ chồng...
Nhân quyền	- Giáo dục tìm hiểu đa văn hóa - Giáo dục nâng cao tính cảm thụ nhân quyền	- Luật và chế độ liên quan đến gia đình đa văn hóa - Dân nhập cư và nhân quyền
Hội nhập xã hội	- Giáo dục kiến thức cơ bản để tìm việc - Liên kết với các cơ quan chuyên đào tạo dạy nghề (Worknet, Trung tâm Việc làm mới, Trung tâm Tuyển dụng...)	-
	- Giáo dục kiến thức cho Đoàn Tình nguyện Chia sẻ gia đình đa văn hóa (trên 4 tiếng) - Đoàn Tình nguyện Chia sẻ gia đình đa văn hóa hoạt động	- Giáo dục thích nghi xã hội Hàn Quốc - Giáo dục kinh tế - người tiêu dùng - Mở và nối kết lớp Hỗ trợ học tập (Lớp thi kiểm tra học vấn...) - Tổ chức họp mặt tự lực gia đình đa văn hóa - Cải tiến nhận thức đa văn hóa - Chương trình tư vấn người kết hôn nhập cư...
Tư vấn	Tư vấn gia đình	- Tư vấn cá nhân - Tư vấn tập thể - Quản lý trường hợp - Kiểm tra tâm lý - Hỗ trợ khẩn cấp gia đình gặp nguy cơ - Liên kết cơ quan tư vấn

(2) Cách sử dụng:

Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa được điều hành theo Danuri Helpline khu vực ☎ 1577-1366 để hướng dẫn số điện thoại của trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa gần nhất. (Thông thường có thể sử dụng từ 09:00~18:00.)

3. Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên nhập cư

Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên nhập cư là một quỹ phi lợi nhuận có tư cách pháp nhân hỗ trợ thanh thiếu niên có hoàn cảnh nhập cư (thoát ly khỏi Bắc Hàn, nhập cảnh giữa chừng, thanh thiếu niên đa văn hóa) và xây dựng xã hội đa văn hóa cùng tồn tại theo Điều 18 Luật Hỗ trợ Phúc lợi Thanh thiếu niên. (Thanh thiếu niên có hoàn cảnh nhập cư là khái niệm bao quát gồm những thanh thiếu niên từng cư trú tại xã hội khác không phải Hàn Quốc hoặc gia đình của bố mẹ nhập cư vào Hàn Quốc, bị sát nhập vào một nền văn hóa xa lạ và sinh hoạt, trưởng thành trong lòng xã hội đó)

(1) Nội dung hỗ trợ

Phân loại	Nội dung
Dịch vụ thông tin theo yêu cầu	- Hướng dẫn thông tin tổng thể về cư trú, ổn định, giáo dục, hướng nghiệp, sinh hoạt cho thanh thiếu niên nhập cư - Các chương trình hoạt động như Trường Rainbow và hỗ trợ liên kết các cơ quan - Hướng dẫn hướng nghiệp, học tiếp, hỗ trợ nối kết tư vấn tâm lý tình cảm
Giáo dục hỗ trợ thời kỳ đầu nhập cảnh Trường Rainbow	- Điều hành ủy thác ở 23 tổ chức trong 15 khu vực, bao gồm Seoul và Geeonggi (kể từ năm 2016) - Chương trình hỗ trợ tiếng Hàn và năng khiếu, văn hóa xã hội, tâm lý cho thanh thiếu niên nhập cảnh giữa chừng - Tổ chức chương trình cả ngày, trường học mùa đông, trường học mùa hè, chương trình cuối tuần, buổi tối ※ Mỗi cơ quan được ủy thác tổ chức các chương trình khác nhau
Chương trình hỗ trợ hướng nghiệp Hãy nắm bắt nghề nghiệp!	- Hoạt động ở sáu tổ chức trong năm 2016 - Tìm hiểu và thiết kế nghề nghiệp cho thanh thiếu niên nhập cảnh giữa chừng cần hỗ trợ hướng nghiệp, thực hiện trải nghiệm hướng nghiệp - Dành cho đối tượng thanh thiếu niên nhập cảnh giữa chừng ở độ tuổi 17, 18 ~ 23, 24



Phân loại	Nội dung
Tư vấn tổng hợp và chương trình liên kết gia đình	- Thực hiện tư vấn trực tuyến, ngoại tuyến và tư vấn tận nơi - Thực hiện tư vấn theo nhu cầu và tư vấn biên phiên dịch - Thực hiện tư vấn tập thể “Kính lúp tấm lòng” để nâng cao lòng tự hào về bản thân cho những thanh thiếu niên nhập cảnh giữa chừng - Cắm trại gia đình nhằm nâng cao quan hệ gia đình của thanh thiếu niên nhập cư và đẩy mạnh hệ thống hỗ trợ trong gia đình Tổ chức cắm trại “Vô về”
Chương trình nâng cao năng lực	- Thực hiện tư vấn ở 4 địa phương (1 trực tiếp quản lý, liên hiệp tại 3 cơ quan) để hỗ trợ tâm lý, tình cảm và nâng cao năng lực học tập của thanh thiếu niên nhập cư - Tổ chức cắm trại hội nhập “Thấu hiểu” để thanh thiếu niên Hàn Quốc và thanh thiếu niên nhập cư hiểu biết lẫn nhau ※ Điều hành cắm trại trong 3 ngày vào tháng 8 năm 2016
Nâng cao nhận thức của các gia đình đa văn hóa (Chương trình nâng cao mức nhạy cảm đa văn hóa)	- Các chương trình nâng cao mức nhạy cảm đa văn hóa của thanh thiếu niên (từ học sinh lớp 4 đến lớp 6 của trường tiểu học và tất cả các học sinh của trường trung học cơ sở) - Hỗ trợ gia tăng số lượng giáo viên bằng cách bồi dưỡng giáo viên mới và cung cấp các chương trình đào tạo chuyên sâu để nâng cao khả năng chuyên môn của giáo viên.
Dự án trị liệu tâm lý và tư vấn Datalink	- Dự án hỗ trợ tâm lý, tình cảm và hỗ trợ phí chữa trị của thanh thiếu niên nhập cư - Hỗ trợ chi phí chữa trị tâm lý 1,1 triệu won/ người ※ Chi phí chữa trị tâm lý được hỗ trợ qua xét duyệt sau khi đăng ký
Dự án Cầu vồng Chín chín	- Hỗ trợ phí giáo dục cho thanh thiếu niên nhập cư có gia đình tan vỡ và thanh thiếu niên thoát ly Bắc Hàn, thực hiện hoạt động tình nguyện - Tiến hỗ trợ giáo dục 3 triệu/ người ※ Tiến hỗ trợ giáo dục được chi qua xét duyệt sau khi đăng ký, hoạt động tình nguyện là bắt buộc

(2) Cách sử dụng

- Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng thuộc Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên Nhập cư hợp tác với các cơ quan địa phương thực hiện nhiều chương trình đa dạng cho đối tượng thanh thiếu niên nhập cư từ 9 ~ 24 tuổi. Gọi điện thoại để được hướng dẫn nội dung chi tiết hơn
- Dịch vụ thông tin theo nhu cầu: 02-722-2585 (có hỗ trợ tiếng Trung Quốc)
 - ※ Có thể sử dụng từ 09:00~18:00
- Homepage: <http://rainbowyouth.or.kr>
- Email: rainbowyouth@rainbowyouth.or.kr

4. Trung tâm hỗ trợ nhân lực nước ngoài

(1) Nội dung chương trình

Phân loại	Nội dung
Tư vấn	- Bị chậm lương - Thay đổi nơi làm việc (chuyển) - Cư trú xuất nhập cảnh - Tại nạn lao động - Y tế / Phúc lợi xã hội - Bị lừa đảo / Bạo hành v.v. . . - Những khó khăn khác trong đời sống hàng ngày
Giáo dục	- Giáo dục tiếng Hàn - Giáo dục vi tính - Giáo dục đặc biệt: pháp luật, an toàn, dạy cách thích ứng sinh hoạt. . .
Tổ chức sự kiện	- Sự kiện tập thể - Sự kiện giáo dục - Sự kiện văn hóa
Khám chữa bệnh	Tổ chức khám và chữa cơ bản những bệnh thông thường hoặc vết thương nhỏ cho những người lao động nước ngoài do khó khăn về giao tiếp nên không thể đến cả những bệnh viện nhỏ.

(2) Cách sử dụng:

Có thể sử dụng từ 09:00~18:00 vào các ngày làm việc trong tuần (liên hệ ☎1644-0644), một số chương trình đào tạo cũng được tiến hành vào cả ngày chủ nhật.

5. Trung tâm tư vấn nhân lực nước ngoài

◉ Giới thiệu chương trình

- Đưa chức năng chính của tổng đài là giải quyết lập tức các vấn đề khó khăn thông qua tư vấn điện thoại giữa chủ và người lao động nước ngoài mà không bị phụ thuộc vào thời gian và địa điểm.

◉ Tình hình

Tên	Trung tâm tư vấn nhân lực người nước ngoài (☎ 1577-0071)
Địa chỉ	Gyeonggi-do Ansan-si Danwon-gu Gojan 2-gil 16 Emerald Building Fl. 3
Thời gian	· Cả năm (09:00~18:00) * Sau thời gian làm việc khi liên hệ tư vấn đến ngày làm việc hôm sau sẽ có tư vấn gọi lại (Call Back)
Ngôn ngữ tư vấn	17 ngôn ngữ bao gồm tiếng Hàn, tiếng Trung Quốc, tiếng Việt, tiếng Philippin, tiếng Anh, tiếng Thái, tiếng Indonesia, tiếng Sinhala, tiếng Mông Cổ, tiếng Uzbek, tiếng Khmer (tiếng Campuchia), tiếng Bangla, tiếng Urdu (Pakistan), tiếng Nepal, tiếng Miến Điện, tiếng Kyrgyzstan, và tiếng Đông Timor
Nội dung tư vấn	Tư vấn thông tin sinh hoạt cần thiết cho sự thích ứng nơi làm việc và sinh hoạt Hàn Quốc như những khó khăn giữa người chủ và người lao động nước ngoài

6. Phòng quản lý xuất nhập cảnh

Phòng quản lý xuất nhập cảnh (tham khảo phụ lục về thông tin phòng quản lý xuất nhập cảnh) thi hành toàn bộ nghiệp vụ liên quan đến người nước ngoài tại Hàn Quốc gồm xét duyệt xuất nhập cảnh của người trong và ngoài nước, cấp thị thực, đăng ký người nước ngoài, cấp phép gia hạn cư trú, thay đổi tư cách cư trú, kiểm tra vi phạm, quốc tịch, nghiệp vụ người tị nạn... Ngoài ra còn tổ chức các chương trình giáo dục, cung cấp thông tin như Chương trình Hội nhập Xã hội, Chương trình Thích nghi Thời kỳ đầu cho Người nhập cư, Chương trình Hướng dẫn Hôn nhân Quốc tế... để hỗ trợ ổn định cuộc sống và hội nhập xã hội cho dân nhập cư.

7. Trang web hỗ trợ đa ngôn ngữ

Vì Hàn Quốc có một mạng lưới ICT tiên tiến, người nước ngoài nhập cư có thể lấy thông tin về đời sống tại Hàn Quốc thông qua các trang web, và có thể sử dụng các chương trình giáo dục trên mạng chẳng hạn như các chương trình tiếng Hàn và giáo dục về văn hóa Hàn Quốc.

Cụ thể là, các trang web được điều hành bởi các tổ chức hỗ trợ người nước ngoài là rất có ích, vì chúng hỗ trợ nhiều ngôn ngữ.

Phân loại	Địa chỉ trang web		Cơ quan quản lý	Dịch vụ cung cấp
Bộ ngành Trung ương (12 trang web)				
Bộ Binh đăng giới & Gia đình	Cổng thông tin Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa <Danuri>	http://www.liveinkorea.kr	Viện Phát triển Sức khỏe Gia đình Hàn Quốc	Thông tin về cuộc sống tại Hàn Quốc, thông tin giáo dục, thông tin trung tâm, phòng tư vấn, phòng tham khảo, tin tức đa văn hóa, webzine, v.v.
	Multicultural Ggureomi	http://culturebox.nfm.go.kr	Bảo tàng Dân gian Quốc gia	Cung cấp cơ hội cho trẻ em tìm hiểu bản chất đa văn hóa và sự đa dạng văn hóa
	Cổng Dịch vụ thông tin đa văn hóa	http://www.nl.go.kr http://subjectguide.nl.go.kr/html/ p7/p701.jsp?codeId=0108	Thư viện Quốc gia Hàn viện Quốc	Cung cấp dữ liệu và nội dung sách vở đa dạng trong nước và nước ngoài về thể loại đa văn hóa, cung cấp các nội dung quy hoạch liên quan đến đa văn hóa
	korea.net	http://www.korea.net	Dịch vụ Thông tin Văn hóa Hàn Quốc	Quảng cáo hình ảnh quốc gia, trao đổi văn hóa quốc tế, điều hành một trang web chính phủ để quảng cáo ở nước ngoài
	VisitKorea	http://www.visitkorea.or.kr	Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc	Thông tin về du lịch và các lễ hội tại Hàn Quốc
	Gia sư dạy tiếng Hàn cho trẻ em thuộc các gia đình đa văn hóa	http://kcenter.korean.go.kr	Viện Quốc ngữ Quốc gia	Cung cấp nội dung để dạy tiếng Hàn cho trẻ nhỏ thuộc các gia đình đa văn hóa
	Trường học Sejong Nuri	http://www.sejonghakdang.org	Quý Học viện Vua Sejong	Cung cấp bài giảng trực tuyến và bài giảng qua video để dạy tiếng Hàn
Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch	EBS Korean Education Durian	http://www.ebsd.co.kr	EBS	Cung cấp chương trình giáo dục tiếng Hàn chương trình giáo dục EBS, và chương trình giáo dục tiếng Anh cho trẻ em



Phân loại	Địa chỉ trang web		Cơ quan quản lý	Dịch vụ cung cấp
Bộ Lao động & Tuyển dụng	Trung tâm Hỗ trợ Người lao động nước ngoài tại Hàn Quốc	http://www.migrantok.org	Trung tâm Hỗ trợ Người lao động nước ngoài Tại Hàn Quốc	Cung cấp dịch vụ tư vấn cho người lao động nước ngoài về giáo dục, phúc lợi và dịch vụ y tế, cung cấp các cơ hội hoạt động tình nguyện
	Hệ thống quản lý tuyển dụng người lao động nước ngoài	http://www.eps.go.kr	Dịch vụ Thông tin Tuyển dụng Hàn Quốc	Cung cấp dịch vụ tuyển dụng/ tìm việc cho các nhà tuyển dụng và người lao động nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc bao gồm các dịch vụ làm đơn đăng ký đa dạng và kiểm tra tình trạng đơn
Bộ Tư pháp	Hi Korea	http://www.hikorea.go.kr	Bộ Tư pháp	Cung cấp đơn đăng ký trực tuyến, giấy tờ nhập cư, tuyển dụng, hướng dẫn đầu tư, và giấy tờ đăng ký cho người nước ngoài.
Bộ Thực phẩm & Nông lâm sản	Tư vấn gia đình đa văn hóa Sarangbang	http://www.naas.go.kr/rdamfcs/	Viện Khoa học Nông nghiệp Quốc gia Cơ quan Phát triển Nông thôn	Cung cấp dịch vụ theo nhu cầu cho các gia đình đa văn hóa ở khu vực nông nghiệp

Các trang web địa phương tự quản (5 trang)

Thành phố đặc biệt Seoul	Seoul Hanwooltari	http://www.mcfamily.or.kr	Seoul	Cung cấp chương trình hỗ trợ, cộng đồng, giáo dục tiếng Hàn, tuyển dụng, đào tạo nghề, và thông tin giao thông công cộng cho các gia đình đa văn hóa ở Seoul
	Trung tâm Toàn cầu Seoul	http://global.seoul.go.kr		Trung tâm dân chính dành riêng cho người nước ngoài, cung cấp dịch vụ hỗ trợ sinh hoạt, giấy phép cho người nước ngoài, và dịch vụ tư vấn thuế cho người nước ngoài
Gyeonggi	Trung tâm Dịch vụ Cộng đồng Nhập cư Ansan	http://global.iansan.net	Gyeonggi Ansan	Giới thiệu trung tâm cư dân dành cho người nước ngoài và dự án hỗ trợ gia đình đa văn hóa của Ansan, cung cấp webzine bằng 8 ngôn ngữ và hướng dẫn về đời sống & pháp luật

Phân loại	Địa chỉ trang web		Cơ quan quản lý	Dịch vụ cung cấp
Chungcheongnam	Chungnam Dawoolim	http://dawoolim.net	Chungcheongnam	Cung cấp thông tin về cư trú tại Hàn Quốc và sinh sống tại Chungcheongnam-do (tin tức thông tin, hướng dẫn sinh sống tại Hàn Quốc, giới thiệu các nền văn hóa của các quốc gia đa dạng, ngôn ngữ hàng ngày)
Gyeongsangbuk	Hệ thống Hỗ trợ Thích nghi Sinh hoạt Hàn Quốc cho người nhập cư qua hôn nhân (AIC)	http://aic.go.kr	Gyeongsangbuk	Cung cấp thông tin về các tổ chức hỗ trợ và các tổ chức chính thức bao gồm trung tâm hỗ trợ dành cho phụ nữ nhập cư diện kết hôn, tại 23 thành phố và thị xã trong Gyeongsangbuk-do

Tư nhân (4 trang web)

KBS World	KBS World News	http://world.kbs.co.kr	KBS World	Tin tức đa ngôn ngữ, thời sự, các chương trình giải trí, v.v.
Trung tâm Hỗ trợ Người lao động Nước ngoài tại Hàn Quốc	Truyền hình Người nhập cư	http://www.mntv.net	Trung tâm Hỗ trợ Người lao động Nước ngoài tại Hàn Quốc	Tin tức đa ngôn ngữ, tiếng Hàn hàng ngày
Trường Đại học Cyber Korea	Chiến dịch đa văn hóa Nanum	http://ecamp.cuk.edu	Trường Đại học Cyber Korea	Giáo dục tiếng Hàn
Trung tâm dành cho người nhập cư Cửa sổ châu Á	Mangonet	http://www.mangonet.kr	Trung tâm dành cho người nhập cư Cửa sổ châu Á	Cung cấp cộng đồng, giáo dục, thông tin sức khỏe, việc làm, đời sống, v.v. cho người nhập cư diện kết hôn

8. Ứng dụng di động hỗ trợ đa ngôn ngữ

Tên di động	Cơ quan quản lý	Nội dung	Dịch vụ cung cấp	Trang web liên quan
Bộ ngành Trung ương quản lý (2 cơ quan)				
Danuri	Ủy Phát triển Sức khỏe Gia đình Hàn Quốc	Tạp chí thông tin dành cho các gia đình đa văn hóa Rainbow+, số tay sinh sống tại Hàn Quốc, thông tin trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa quốc gia, thông tin liên hệ khẩn cấp	Android IOS	Cổng hỗ trợ gia đình đa văn hóa <Danuri>
共ZONE	Ủy ban Chính sách Xuất nhập cảnh Người nước ngoài Bộ Tư pháp	Cung cấp tạp chí “共ZONE,” một ấn phẩm của Sở Nhập Cư Hàn Quốc thuộc Bộ Tư Pháp	Android IOS	Ủy ban Chính sách Xuất nhập cảnh Người nước ngoài Bộ Tư pháp
Đoàn thể tự trị địa phương quản lý (3)				
My Seoul	Thành phố Seoul	Thông tin hành chính, thông tin việc làm, thông tin giáo dục tiếng Hàn, chat đa ngôn ngữ, gọi điện quốc tế, gọi điện hàng ngày, tính lương, thông tin về Trung Tâm Trả Lãi Điện Thoại Dasan	Android	Seoul Hanultari
Phác họa Hạnh phúc Đa văn hóa	Thành phố Busan	Thông tin về sinh sống tại Hàn Quốc, thông tin giáo dục tiếng Hàn, thông tin việc làm, thông tin tư vấn, giới thiệu và lịch chương trình, thông tin về trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa/trung tâm toàn cầu của Busan	Android IOS	Phác họa Hạnh phúc Đa văn hóa
Thế giới Đa văn hóa	Sở Giáo dục tỉnh Gyeongsangnam	Cung cấp game và thông tin về quốc kỳ, trang phục, thực phẩm, ngôn ngữ hàng ngày, và văn hóa của 6 nước (Philippin, Thái Lan, Campuchia, Trung Quốc, Nhật Bản, Việt Nam)	Android	-
Tư nhân điều hành (2)				
KBS World Radio	KBS	Cung cấp văn bản và các video clip liên quan đến Hàn Quốc, bao gồm tin tức, thời sự, giải trí, v.v bằng 11 ngôn ngữ	Android IOS	KBS World Radio
Báo Thế giới (Segye)	-	Cung cấp các tờ báo của các quốc gia khác nhau trên toàn thế giới, bao gồm Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Mông Cổ, Nga, Philippin, Campuchia, Việt Nam và Thái Lan	Android	-



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Thành Namhansanseong

Thành phố Gwangju, tỉnh Gyeonggi, được UNESCO công nhận là Di sản Thế giới năm 2014

Là thành được xây dựng trên núi tổng hợp nhiều kỹ thuật phòng ngự quân sự đa dạng đóng vai trò thủ đô lâm thời trong trường hợp khẩn cấp của triều đại Joseon. Phía bên trong tường thành Namhansanseong vẫn còn di tích của các công trình kiến trúc quân sự, dân thường, tôn giáo với nhiều hình thái đa dạng – đó là biểu tượng thể hiện tính độc lập và tự chủ của dân tộc Hàn.



3

Cư trú và nhập quốc tịch

050 Nhập cảnh – cư trú của người nước ngoài

Kiểm tra thời hạn hộ chiếu và thời hạn cư trú visa
Đăng ký người nước ngoài
Gia hạn thời gian cư trú
Thay đổi tư cách cư trú
Hoạt động ngoài tư cách thường trú
Cấp phép tái nhập cảnh
Nghĩa vụ khai báo của người nước ngoài

061 Cấp quyền cư trú vĩnh viễn (F-5)

Đối tượng
Trường hợp phụ nữ nhập cư qua hôn nhân
Mất tư cách cư trú vĩnh viễn

064 Nhập quốc tịch

Đối tượng
Trường hợp phụ nữ nhập cư qua hôn nhân

070 Mời cha mẹ họ hàng của người nhập cư qua hôn nhân

Địa chỉ liên lạc của các cơ quan đại diện chủ yếu tại nước ngoài
Địa chỉ liên lạc đại sứ quán các nước chủ yếu tại Hàn Quốc

072 Hội nhập xã hội của người nhập cư

Chương trình thích nghi giai đoạn đầu cho người nhập cư
Chương trình Hội nhập Xã hội (KIIP)

1 Nhập cảnh - cư trú của người nước ngoài

1. Kiểm tra thời hạn hộ chiếu và thời hạn cư trú visa

Người nước ngoài khi muốn nhập cảnh vào Hàn Quốc cần phải có hộ chiếu còn thời hạn và visa do Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp. Tuy nhiên, nếu là nước ký hiệp định miễn thị thực với Đại Hàn Dân Quốc hoặc trường hợp nhập cảnh không cần thị thực thì vẫn có thể nhập cảnh mà không cần visa. Bạn phải kiểm tra rõ thời hạn của hộ chiếu và visa thì sẽ không phải chịu thiệt hại khi phát sinh tình huống như gia hạn thời gian cư trú.



Hộ chiếu

Với vai trò là giấy chứng minh ghi thông tin cá nhân như quốc tịch và thời hạn thị thực của người nắm giữ, được bảo đảm nhân thân trong nước và sử dụng với nhiều mục đích khác nữa nên nhất định bạn phải mang nó theo người.

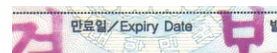
Đọc visa (thị thực) khi nhập cảnh vào Hàn Quốc



- Tư cách cư trú: Có thể biết được mục đích nhập cảnh vào Hàn Quốc (Người kết hôn di trú: Tư cách cư trú F-6)
- Ngày tháng ghi trong con dấu thể hiện ngày nhập cảnh vào Hàn Quốc. Sẽ tính thời hạn cư trú bắt đầu từ ngày hôm sau sau khi nhập cảnh.



- Thời hạn cư trú khác nhau tùy tư cách cư trú, phải gia hạn thời gian cư trú trước khi hết hạn và đăng ký người nước ngoài. (Việc có thể gia hạn thời hạn cư trú hay không tùy thuộc vào tư cách cư trú và lý do gia hạn của người đăng ký.)



- Ngày hết hạn bên dưới thời hạn cư trú không phải là ngày hết hạn cư trú mà là ngày hết hạn của visa (thị thực).

Cách xem thẻ đăng ký người nước ngoài



Mặt trước



Mặt sau

❖ Mặt trước

- Tên của giấy chứng minh : (Tiếng Hàn) Thẻ Đăng ký Người nước ngoài, (tiếng Anh) ALIEN REGISTRATION CARD
 - ※ Trên thẻ người nước ngoài ghi rằng CERTIFICATE OF ALIEN REGISTRATION
- Số thẻ người nước ngoài: thể hiện theo hình thức ○○○○○○—○○○○○○○
- Giới tính: Thể hiện bằng tiếng Anh, nam là M và nữ là F
- Họ tên: Thể hiện bằng tiếng Anh trên hộ chiếu
- Quốc gia/ vùng: Thể hiện quốc tịch bằng tiếng Anh
- Tư cách cư trú: Thể hiện tư cách cư trú dựa vào điều 12 thi hành lệnh luật xuất nhập cảnh (Người kết hôn di trú F-6)
- Cơ quan cấp: Thể hiện tên cơ quan bằng tiếng Hàn và tiếng Anh còn bỏ không đóng dấu

❖ Mặt sau

- Thời gian cư trú
 - Ngày cho phép : Ngày cấp phép đối với các loại đăng ký cấp phép cư trú các loại
 - Ngày hết hạn: Là ngày hết hạn của thời hạn cư trú
 - ※ Tư cách cư trú vĩnh viễn (F-5) thể hiện rằng "thời gian tồn tại danh tính"
 - Xác nhận : Thể hiện văn phòng cho phép thì bỏ "văn phòng xuất nhập cảnh" mà chỉ ghi là "Seoul" "Busan"...
- Nơi cư trú
 - Ngày khai báo: Trên đầu tiên ghi ngày , trên thay đổi nơi cư trú ghi ngày thay đổi nơi cư trú
 - Nơi cư trú: Ghi nơi cư trú trên địa chỉ tên đường
 - Văn phòng xuất nhập cảnh và chi nhánh ghi Seoul (chi nhánh). Busan (chi nhánh). Sechong (chi nhánh). Còn thành phố, quận, huyện thì ghi ngắn gọn như Thành phố Kimpo, huyện Gapyong, quận Chongro.

(1) Người cư trú ngắn hạn (Loại B, C – tối đa đến 90 ngày)

Thời hạn cư trú được ghi trong visa là thời hạn có thể cư trú kể từ ngày nhập cảnh.

(2) Người có thời hạn cư trú lâu dài và tư cách cư trú vĩnh viễn: Người có thể đăng ký người nước ngoài

Mặt sau của Thẻ Đăng ký Người nước ngoài ghi thời hạn cư trú, ngày tháng cho phép và ngày hết hạn, trước ngày hết hạn phải đăng ký gia hạn thời gian cư trú mới có thể tiếp tục cư trú.

2. Đăng ký người nước ngoài

(1) Đối tượng và thời gian của đăng ký người nước ngoài:

Khi người nước ngoài nhập cảnh vào Hàn Quốc và cư trú quá 90 ngày thì trong 90 ngày đó phải đăng ký người nước ngoài.

- Tuy nhiên, khi nhập cảnh nếu trường hợp thời hạn cư trú trên visa của Hàn Quốc dán trên hộ chiếu là 59 ngày thì sau khi nhập cảnh và trước 59 ngày thì phải đăng ký thẻ người nước ngoài.
- Trường hợp được cấp tư cách cư trú hoặc được phép thay đổi tư cách cư trú trong thời gian cư trú tại Hàn Quốc thì thực hiện đăng ký người nước ngoài cùng lúc với khi được cấp tư cách cư trú hoặc được phép thay đổi tư cách cư trú.

(2) Hồ sơ cần thiết

☉ Những giấy tờ cơ bản:

- Hộ chiếu
- Phiếu Đăng ký Tổng hợp (có tại phòng dân sự phòng quản lý xuất nhập cảnh)
- Ảnh màu (3.5cm x 4.5cm) 1 tấm
 - ※ Ảnh mặt màu tự nhiên trên nền trắng chụp trong 6 tháng.
- Giấy tờ đi kèm theo từng tư cách thường trú (do giấy tờ theo từng tư cách thường trú khác nhau nên cần phải xác minh tại Trung tâm Hướng dẫn Tổng hợp Người nước ngoài (1345))
- Lệ phí 30.000 KRW (tiền mặt)

(3) Trường hợp của phụ nữ nhập cư qua hôn nhân

Bạn đời người Hàn Quốc (vợ hoặc chồng người Hàn Quốc) cần những giấy tờ sau.

- Giấy Chứng nhận Quan hệ Hôn nhân
- Bản sao chứng minh nhân dân
- Chứng nhận nơi cư trú (chỉ cần trong trường hợp nơi cư trú khác với địa chỉ của vợ/ chồng người Hàn Quốc)
 - Phí gia hạn 30.000 KRW
 - ※ Cấp thời hạn cư trú 2 năm cho người hoàn thành chương trình thích nghi sớm dành cho dân nhập cư

(4) Đăng ký và cấp Thẻ Đăng ký Người nước ngoài

Việc đăng ký và xin cấp (lại) thẻ người nước ngoài có thể thực hiện tại phòng quản lý xuất nhập cảnh (chi nhánh) phụ trách nơi cư trú và cả ở phòng quản lý (chi nhánh) phụ trách địa phận làm việc kể từ ngày 10.11.2014.

※ Trung tâm Hướng dẫn Tổng hợp Người nước ngoài (Hội ☎1345)



Phương pháp nhận thẻ đăng ký người nước ngoài

Thời gian cấp thẻ người nước ngoài là sau 3 tuần kể từ ngày đăng ký. Bạn có thể đến trực tiếp văn phòng để nhận hoặc trường hợp muốn nhận tại nhà mà không cần đến Cục Quản lý thì có thể đăng ký gửi về nhà và trả tiền trước thì có thể nhận được tại nơi cư trú.

※ Bắt đầu từ ngày 1.5.2011 tại công ty in tiền đang cấp thẻ đăng ký người nước ngoài, kể từ sau khi đăng ký tới ngày nhận được sẽ mất khoảng 3 tuần.

※ Hệ thống giao phát thẻ đăng ký người nước ngoài trực tiếp cho người làm đơn từ Công ty In tiền Hàn Quốc mà không qua văn phòng phụ trách bắt đầu từ ngày 2 tháng 7 năm 2013 tại Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh Seoul và Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh miền Nam Seoul và ngay được thực hiện tại hầu hết các phòng quản lý xuất nhập cảnh.

(5) Quản lý Thẻ Đăng ký Người nước ngoài

Thẻ đăng ký người nước ngoài là giấy tờ chứng minh thân nhân của người nước ngoài nên luôn phải mang theo bên mình.

* Lưu ý: Có thể bị xử phạt dưới 1 triệu won khi vi phạm quy định về nghĩa vụ phải đem theo thẻ đăng ký bên mình.

- Tái cấp thẻ đăng ký người nước ngoài: Khi xảy ra những lý do như dưới đây, trong vòng 14 ngày phải đăng ký cấp lại thẻ tại phòng quản lý xuất nhập cảnh gần nơi cư trú.
 - Trường hợp mất thẻ đăng ký người nước ngoài
 - Trường hợp thẻ đăng ký người nước ngoài cũ nát, không dùng được nữa
 - Trường hợp thẻ thiếu cột để ghi những mục cần thiết
 - Trường hợp thay đổi họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, quốc tịch



Hồ sơ cần thiết:

- Hộ chiếu
- Phiếu Đăng ký Tổng hợp
- Giấy tờ ghi chép lý do đăng ký trong trường hợp bị mất (là giấy tờ không có mẫu sẵn, giải thích rõ lý do bị mất)
- Ảnh màu (3.5cm x 4.5cm) 1 tấm
- Lệ phí 30.000 KRW
- Nộp thẻ đăng ký người nước ngoài (có thể tới văn phòng quản lý xuất nhập cảnh hoặc gửi qua bưu điện)

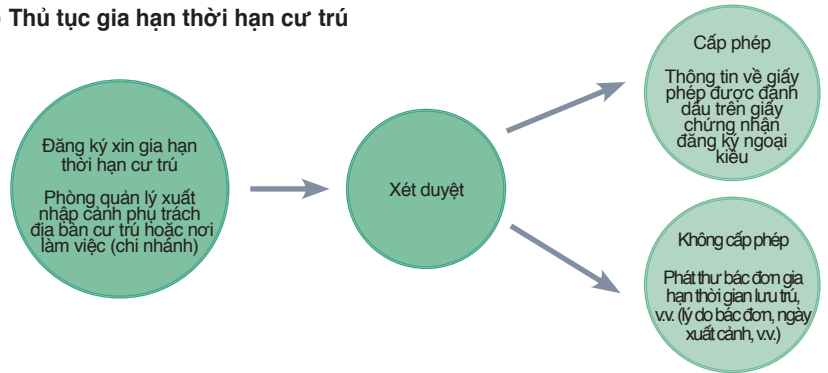
Trường hợp phải trả	Thời kỳ trả	Nộp giấy tờ
Xuất cảnh hoàn toàn	Ở sân bay khi xuất cảnh	Không có
Khi nhận quốc tịch Hàn Quốc.	Khi đăng ký chứng minh xong trong 30 ngày phải nộp thẻ đăng ký người nước ngoài	Bản chính thẻ đăng ký người nước ngoài, bản xác nhận đăng ký cấp giấy chứng minh nhân dân (hoặc giấy chứng minh nhân dân), giấy chứng minh cơ bản
Khi tử vong.	Trong 30 ngày kể từ khi qua đời	Giấy chứng tử hoặc kiểm tra đã chết, giấy từ liên quan tới sự thật thiệt mạng, giấy chứng nhận người nước ngoài bản chính.

3. Gia hạn thời hạn cư trú

(1) Đối tượng và thời gian gia hạn

Người nước ngoài khi quá thời hạn cư trú được cho phép mà muốn tiếp tục cư trú tại Hàn Quốc thì phải đăng ký gia hạn trong thời gian 2 tháng trước khi hết hạn tới ngày hết hạn. Trường hợp sau khi hết hạn mới đăng ký sẽ phải nộp tiền phạt.

(2) Thủ tục gia hạn thời hạn cư trú



(3) Hồ sơ cần thiết:

- Phiếu Đăng ký Tổng hợp
- Hộ chiếu và thẻ đăng ký người nước ngoài (trường hợp đã có thẻ đăng ký người nước ngoài)
- Giấy tờ đi kèm theo từng tư cách thường trú
- Lệ phí 60.000 KRW (30.000 KRW đối với F-6 (Nhập cư diện kết hôn))

(4) Trường hợp phụ nữ nhập cư qua hôn nhân

○ Phải bổ sung thêm những giấy tờ dưới đây ngoài Hồ sơ cần thiết kể trên:

- Giấy đăng ký kết hôn với người Hàn Quốc
- Bản sao chứng minh nhân dân của chồng (vợ) là người Hàn Quốc
- Chứng nhận nơi tạm trú (chỉ cần khi nơi cư trú của người nhập cư qua kết hôn khác với địa chỉ của vợ/ chồng người Hàn Quốc).

Trường phòng Quản lý Xuất nhập cảnh có thể điều chỉnh thêm/ bớt giấy tờ đính kèm trong trường hợp được xem là đặc biệt cần thiết trong quá trình nhận đơn và xét duyệt.

* Trường hợp người nhập cư qua hôn nhân có hôn nhân tan vỡ cần có hồ sơ giấy tờ khác nên cần phải hỏi ở trung tâm hướng dẫn tổng hợp người nước ngoài.

4. Thay đổi tư cách cư trú

(1) Đối tượng và thời gian thay đổi tư cách cư trú:

Trường hợp người nước ngoài đang cư trú tại Hàn Quốc muốn ngừng hoạt động phù hợp với tư cách thường trú hiện tại để chuyển sang hoạt động phù hợp với tư cách thường trú khác thì phải xin cấp phép tại phòng quản lý xuất nhập cảnh có thẩm quyền trước khi bắt đầu hoạt động phù hợp với tư cách thường trú khác.

- Người nước ngoài hoạt động với visa ngắn hạn (C-3) trường hợp muốn đầu tư tại Hàn Quốc (D-8)
* Visa du lịch tập thể (C-3-2)... trong các loại visa ngắn hạn bị hạn chế thay đổi tư cách cư trú.
- Trường hợp muốn học lên Đại học (D-2) sau khi học xong khóa ngôn ngữ (D-4)
- Trường hợp người nước ngoài kết hôn có tư cách cư trú khác tại Hàn Quốc (trừ người có visa ngắn hạn dưới 90 ngày, người cư trú bất hợp pháp) kết hôn với người Hàn Quốc muốn đổi tư cách cư trú sang kết hôn nhập cư (F-6)

(2) Hồ sơ cần thiết

- Phiếu Đăng ký Tổng hợp, 1 tấm ảnh theo quy định
- Hộ chiếu và thẻ đăng ký người nước ngoài (trường hợp đã có thẻ đăng ký người nước ngoài)
- Giấy tờ đi kèm theo từng tư cách thường trú
- Lệ phí 100.000 KRW (phí cấp thẻ đăng ký người nước ngoài 30.000 KRW nộp riêng)

(3) Quyết định

Một khi được cho phép thay đổi điều kiện lưu trú, giấy chứng nhận đăng ký ngoại kiều sẽ được cấp lại cùng với điều kiện được phép, hoặc điều kiện được cho biết trên giấy chứng nhận đăng ký ngoại kiều. Nếu bị từ chối, thư bác đơn xin gia hạn thời gian lưu trú, v.v. sẽ được ban hành.

5. Hoạt động ngoài tư cách thường trú

(1) Đối tượng và thời gian

Trường hợp người nước ngoài cư trú dài hạn trên 91 ngày (Trừ người có visa ngắn hạn dưới 90 ngày) vừa sử dụng tư cách thường trú hiện tại vừa tiến hành hoạt động có liên quan đến tư cách thường trú khác thì nhất định phải được cấp phép hoạt động ngoài tư cách thường trú trước khi bắt đầu hoạt động phù hợp với tư cách thường trú khác đó.

- Trường hợp du học sinh có visa tư cách du học (D-2) vừa tiếp tục học tập, vừa làm thêm ngoài giờ (S-3)
- Trường hợp người truyền giáo hoạt động với tư cách thường trú tôn giáo (D-6) muốn giảng dạy tại cơ quan trực thuộc quỹ đó (E-1)

Người kết hôn di trú (F-6) không bị giới hạn về xin việc làm có thể xin việc làm một cách tự do, không cần xin phép hoạt động khác ngoại trừ tư cách cư trú riêng. Tuy nhiên, ngay cả đối với các hoạt động làm việc được phép, luật pháp Hàn Quốc có thể yêu cầu một người phải có bằng cấp (yêu cầu) nếu có quy định về bằng cấp hoặc yêu cầu nhất định.

(2) Hồ sơ cần thiết

- Phiếu Đăng ký Tổng hợp
- Hộ chiếu và thẻ đăng ký người nước ngoài (trường hợp đã có thẻ đăng ký người nước ngoài)
- Giấy tờ đi kèm theo từng tư cách thường trú
- Lệ phí 120.000 KRW. Miễn phí với du học sinh (D-2) đào tạo thông thường (D-4)

(3) Quyết định

Nếu được cho phép sẽ dán phiếu cho phép hoạt động ngoài tư cách cư trú và sẽ ghi nội dung cho phép vào hộ chiếu, nếu không được chấp nhận thì sẽ gửi thông báo quyết định không chấp nhận cho gia hạn thời gian cư trú.

6. Cấp phép tái nhập cảnh

(1) Đối tượng

- Người đăng ký người nước ngoài với tư cách là người được cư trú trên 91 ngày tại Hàn Quốc
- Người được miễn đăng ký người nước ngoài là những đối tượng như làm trong cơ quan ngoại giao tại sở tại, nhân viên trong các cơ quan quốc tế và gia đình, nhân viên ngoại giao theo hiệp định với chính phủ Hàn Quốc hoặc người có vị trí và đặc quyền giống như lãnh sự cùng gia đình của người đó.

(2) Thời gian

- Giới hạn trong 1 lần và thời gian tối đa tái nhập cảnh một lần có thể tái nhập cảnh: 1 năm
- Thời gian tối đa tái nhập cảnh nhiều lần để có thể tái nhập cảnh trên 2 lần: 2 năm

(3) Miễn đăng ký tái nhập cảnh và đối tượng ngoại trừ

- Trường hợp người nước ngoài đã đăng ký (tất cả tư cách cư trú) và A-1~A-3 trong vòng 1 năm kể từ ngày xuất cảnh mà muốn tái nhập cảnh sẽ miễn đăng ký tái nhập cảnh (Trường hợp nếu thời hạn cư trú còn ít hơn 1 năm thì sẽ miễn trong phạm vi thời hạn cư trú)
- Người có F-5 (cư trú vĩnh viễn) sẽ miễn đăng ký tái nhập cảnh trong vòng 2 năm kể từ ngày xuất cảnh.
- Người cấm nhập cảnh và người bị quản lý cấp visa trong thời gian cư trú nếu đã xuất cảnh và muốn nhập cảnh sẽ bị giới hạn miễn đăng ký tái nhập cảnh ► Sẽ phải tới văn phòng liên quan để đăng ký tái nhập cảnh

(4) Hồ sơ

- Phiếu Đăng ký Tổng hợp
- Thẻ đăng ký người nước ngoài và hộ chiếu (trường hợp đã đăng ký người nước ngoài)
- Phí- một lần: 30.000 won, nhiều lần 50.000 won

(5) Trường hợp phụ nữ nhập cư qua hôn nhân

Một người có chứng nhận đăng ký ngoại kiều và có điều kiện nhập cư diện kết hôn được miễn xin phép tái nhập cảnh sau khi tái nhập cảnh vào Hàn Quốc trong vòng 1 năm sau khi ngày xuất cảnh; do đó, người đó có thể tự do xuất nhập cảnh vào nước này. Tuy nhiên, trong trường hợp nhập cảnh hạn

chế do vi phạm luật trong nước, v.v., người đó phải rời khỏi nước này sau khi nhận được giấy phép tái nhập cảnh. Ngoài ra, một người nước ngoài nếu muốn tái nhập cảnh sau 1 năm và trước khi quá 2 năm từ khi xuất cảnh phải rời khỏi nước này sau khi nhận được giấy phép tái nhập cảnh nhiều lần từ Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh để không mất điều kiện lưu trú hiện tại.

(6) Gia hạn thời hạn cho phép tái nhập cảnh

Trường hợp người nước ngoài sau khi được cấp phép tái nhập cảnh đã xuất cảnh nhưng lại phát sinh lý do không thể nhập cảnh trong thời hạn cho phép thì có thể đến đăng ký gia hạn tại Đại sứ quán Hàn Quốc hoặc Lãnh sự quán Hàn Quốc tại nước bản địa. Nếu không nhập cảnh được trong thời hạn được phép tái nhập cảnh thì sẽ bị mất tư cách cư trú được cấp trước đó.

7. Nghĩa vụ khai báo của người nước ngoài

Người nước ngoài nếu phát sinh những nội dung giống như dưới đây sẽ có nghĩa vụ phải đăng ký, nếu vi phạm sẽ bị phạt vi cảnh và tiền phạt và sẽ bị thiệt hại tới cư trú nên cần phải lưu ý điều này.

(1) Nghĩa vụ khai báo thay đổi nội dung thẻ đăng ký người nước ngoài

◎ Đối tượng và thời gian

Người nước ngoài đã đăng ký người nước ngoài khi phát sinh một trong những lý do dưới đây thì phải khai báo thay đổi nội dung thẻ đăng ký người nước ngoài với phòng quản lý xuất nhập cảnh quản lý địa bàn cư trú hoặc làm việc trong vòng 14 ngày kể từ ngày xảy ra sự việc.

◎ Lý do khai báo

- Trường hợp thay đổi họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh và quốc tịch
- Trường hợp thay đổi số hộ chiếu, ngày cấp, thời hạn có hiệu lực



Hồ sơ cần thiết

- Phiếu Đăng ký Tổng hợp
- Hộ chiếu và thẻ đăng ký người nước ngoài
- Giấy tờ chứng minh nội dung thay đổi

- Thay đổi (bao gồm thay đổi tên gọi) hoặc bổ sung cơ quan hoặc đoàn thể phụ trách của D-1, D-2, D-4~9
- Người có visa D-10 bắt đầu được đào tạo của hoặc thay đổi cơ quan đào tạo (bao gồm cả thay đổi tên gọi)
- Trường hợp cá nhân có visa H-2 lần đầu tiên được tuyển dụng vào cơ quan, đoàn thể hoặc doanh nghiệp thì khai báo sự thật bắt đầu làm việc đó.
- Trường hợp cá nhân có visa H-2 đã được cơ quan, đoàn thể hoặc doanh nghiệp tuyển dụng thì khai báo sự thay đổi của cá nhân, cơ quan, đoàn thể hoặc doanh nghiệp và thay đổi tên gọi

(2) Nghĩa vụ khai báo thay đổi địa điểm thường trú

• Đối tượng và thời gian

Người nước ngoài đã đăng ký người nước ngoài mà khi thay đổi nơi cư trú với lý do như chuyển nhà thì trong 14 ngày kể từ ngày chuyển tới địa chỉ mới bắt buộc phải tới đăng ký chuyển tới tại văn phòng quản lý xuất nhập cảnh tại nơi cư trú mới hoặc tới quận, huyện, thành phố nơi cư trú mới để đăng ký. (kể từ ngày 11.10.2014 có thể khai báo tại cả phòng quản lý xuất nhập cảnh phụ trách địa bàn nơi làm việc).

Cũng có thể báo cáo thay đổi nơi tạm trú qua trang web Hi Korea (www.hikorea.go.kr). Trường hợp với người kết hôn di trú thì bạn đời người Hàn Quốc cho dù đã đăng ký ở văn phòng phường hay ủy ban phường cũng sẽ phải đăng ký thay đổi nơi cư trú.

**Hồ sơ cần thiết**

- Phiếu Đăng ký Tổng hợp
- Hộ chiếu và thẻ đăng ký người nước ngoài
- Giấy tờ chứng minh địa chỉ

**Thông tin Hữu ích**

Kiểm dịch và kiểm tra về các sản phẩm nông nghiệp & chăn nuôi được nhập khẩu

Nhập khẩu các sản phẩm nông nghiệp và chăn nuôi bị hạn chế thông qua kiểm tra các đồ dùng cá nhân, hàng chuyển phát nhanh, bưu kiện, v.v.

◎ **Đồ dùng cá nhân**

- Nghiêm phạt cá nhân mang những đồ dùng cá nhân bất hợp pháp

Loại	Các quốc gia chính có hàng được nhập khẩu	Hạng mục chính bị cấm nhập khẩu
Chăn nuôi	Trung Quốc, Việt Nam, Mông Cổ, Uzbekistan, Nga, Kazakhstan	Xúc xích, hàng chế biến từ thịt lợn, hàng chế biến từ sữa, hàng chế biến từ thịt gà, giăm bông, v.v
Cây trồng	Trung Quốc, Việt Nam, Thái Lan, Campuchia, Philippines, Uzbekistan	Xoài, táo, quýt, lê cam

◎ Hàng chuyển phát nhanh

Loại	Các quốc gia chính có hàng được nhập khẩu	Hạng mục chính bị cấm nhập khẩu
Chăn nuôi	Trung Quốc, Việt Nam, Mông Cổ, Uzbekistan, Nga	Thực phẩm làm từ thịt chó, tiết canh, huyết thanh dê, thịt bò, thực phẩm làm từ thịt mèo, gạc hươu nai, v.v.
Cây trồng	Mỹ, Đức, Australia, Trung Quốc, Canada	Bột tẻ, diêm mạch, hươu bột acai berry, yến mạch, bột gừng, v.v.

◎ Bưu kiện quốc tế

Loại	Các quốc gia chính có hàng được nhập khẩu	Hạng mục chính bị cấm nhập khẩu
Chăn nuôi	Nhật Bản, Thái Lan, Trung Quốc, Mỹ, Myanmar, Campuchia	Hàng hóa chế biến mỡ bò, hàng hóa được chế từ thịt lợn và thịt bò, xúc xích, v.v
Cây trồng	Thái Lan, Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Campuchia	Xoài, đu đủ, canh lá cam, me, rau cần nước, hành Tây, tỏi, v.v

※ Để biết thêm thông tin, hãy gọi theo số 054-912-1000 (Cơ quan Kiểm dịch Động Thực Vật). Nếu quý vị cần được giải thích, hãy gọi theo số 1577-1366 Danuri Helpline để được giúp đỡ.

2 Cấp quyền cư trú vĩnh viễn (F-5)

Với những đối tượng dưới đây sẽ phải chuẩn bị hồ sơ theo các tư cách cư trú và tới phòng quản lý xuất nhập cảnh nơi cư trú để đăng ký cư trú vĩnh viễn (F-5)

- ### 1. Đối tượng
- ① Người đang cư trú tại Hàn Quốc trên 5 năm
 - ② Người cư trú trên 2 năm với tư cách là con cái vị thành niên và bạn đời của người có tư cách vĩnh viễn hoặc bạn đời của người dân trong nước
 - ③ Con cái của người có F-5 (bố hoặc mẹ) đang cư trú tại Hàn Quốc được sinh ra tại Hàn Quốc

- ④ Người đầu tư nước ngoài với số vốn lớn và tuyển dụng từ 5 người Hàn Quốc trở lên
- ⑤ Người cư trú trên 2 năm với tư cách là Kiều bào (F-4)
- ⑥ Kiều bào có quốc tịch nước ngoài có đủ điều kiện nhập quốc tịch
- ⑦ Người Hoa kiều sinh sống tại Hàn Quốc và sinh ra tại Hàn Quốc
- ⑧ Người có học vị tiến sĩ ở nước ngoài trong lĩnh vực công nghiệp tiên tiến
- ⑨ Người hoàn thành chương trình chính quy và nhận học vị tiến sĩ ở đại học của Hàn Quốc
- ⑩ Người có cử nhân hoặc bằng cấp trong lĩnh vực công nghiệp tiên tiến
- ⑪ Người có năng lực trong lĩnh vực đặc biệt
- ⑫ Người có công lao đặc biệt
- ⑬ Người nhận lương hưu
- ⑭ Người làm việc trong ngành chế tạo trên 4 năm với tư cách được mời làm việc
- ⑮ Người cư trú từ 3 năm trở lên sau khi đạt được tư cách cư trú theo thang điểm (F-2)
- ⑯ Người duy trì đầu tư từ 5 năm trở lên là nhà đầu tư bất động sản hoặc nhà đầu tư dịch vụ công ích, vợ/chồng và con cái ở độ tuổi vị thành niên của người đó
- ⑰ Người đang cư trú tại Hàn Quốc từ 3 năm trở lên với tư cách là sáng lập kỹ thuật (D-8-4)
- ⑱ Người ký quỹ tại Quỹ Di dân Đầu tư cho dự án công ích từ 1,5 tỷ won trở lên và duy trì đầu tư từ 5 năm trở lên

2. Trường hợp phụ nữ nhập cư qua hôn nhân

Người nhập cư qua hôn nhân có tư cách nhập cư qua hôn nhân đang cư trú tại Hàn Quốc từ 2 năm trở lên, phẩm chất tốt và đang tiếp tục cư trú tại Hàn Quốc có năng lực ngôn ngữ và tri thức cơ bản nếu có những điều kiện dưới đây thông qua việc đăng ký thay đổi tư cách cư trú sẽ nhận được tư cách cư trú vĩnh viễn.

(1) Đối tượng

- Trường hợp đang tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với chồng (vợ) là người Hàn Quốc
- Trường hợp chồng (vợ) là người Hàn Quốc từ vong hoặc được Tòa án thông báo là mất tích
- Trường hợp đã ly hôn hoặc đang ly thân với vợ/ chồng người Hàn Quốc có thể chứng minh được nguyên nhân ly hôn hoặc ly thân thuộc về vợ/ chồng người Hàn Quốc
- Trường hợp đang nuôi con ở độ tuổi vị thành niên là kết quả hôn nhân với chồng (vợ) người Hàn Quốc mà không cần xét đến lý do ly hôn hoặc ly thân

(2) Hồ sơ chuẩn bị đăng ký tư cách cư trú vĩnh viễn

- ☉ Phiếu Đăng ký Tổng hợp, 1 ảnh theo quy định

- ☉ Hộ chiếu và thẻ đăng ký người nước ngoài
- ☉ Lý lịch Tư pháp tại nước ngoài
Tuy nhiên, người đã nộp Lý lịch Tư pháp khi xin cấp phép cư trú trước đây và liên tục cư trú tại Hàn Quốc không cần nộp lại Lý lịch Tư pháp.
- ☉ Chứng nhận Quan hệ Hôn nhân và Bản sao Chứng minh nhân dân của chồng (vợ) người Hàn Quốc
※ Trường hợp người bạn đời Hàn Quốc mất tích phải có giấy chứng nhận mất tích, khi qua đời phải có giấy chứng tử, khi li hôn hoặc li thân với người bạn đời Hàn Quốc phải có phán quyết của tòa án về quy trách nhiệm cho bạn đời người Hàn Quốc, giấy chứng minh dưỡng dục trẻ vị thành niên...
- ☉ Người có bằng thi năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 2 trở lên hoặc nhận chứng chỉ chương trình Hội nhập xã hội.
Tuy nhiên, việc dưỡng dục con cái (F-6-2), cắt đứt hôn nhân (F-6-3), con cái người nước ngoài vị thành niên (trừ F-2-2, người dưới 15 tuổi và người đã học trên 2 năm khóa học chính quy) sẽ được công nhận (thi hành từ ngày 1.8.2013)
- ☉ Giấy tờ ghi chép quan hệ tài sản (một trong những giấy tờ sau)
 - Bản sao sổ đăng ký bất động sản hoặc bản sao hợp đồng cho thuê nhà
 - Giấy tờ ghi chép thu nhập nhất định như giấy chứng minh tình hình công tác của bản thân hoặc chồng (vợ)
- ☉ Lệ phí 200.000 won.
※ Trường hợp không liên tục duy trì quan hệ hôn nhân và trường hợp kiều bào có quốc tịch nước ngoài có vợ/ chồng là công dân Đại Hàn Dân Quốc (kiều bào có quốc tịch nước ngoài có đủ điều kiện nhập quốc tịch) có hồ sơ cần chuẩn bị và điều kiện đăng ký khác nên cần phải hỏi tại Trung tâm Hướng dẫn Tổng hợp dành cho người nước ngoài (1345)

(3) Những điểm có lợi khi được nhận quyền cư trú vĩnh viễn

- Không nhất thiết phải từ bỏ quốc tịch của mình.
- Có thể tham gia bầu cử địa phương sau 3 năm kể từ ngày được cấp quyền cư trú vĩnh viễn
- Trong 2 năm kể từ ngày xuất cảnh nếu muốn tái nhập cảnh không cần phải nhận giấy phép tái nhập cảnh.

3. Mất tư cách cư trú vĩnh viễn

Dù đã được nhận tư cách cư trú vĩnh viễn, nhưng nếu xảy ra một trong những lý do dưới đây thì vẫn bị tước quyền cư trú vĩnh viễn.

- Người có quyết định cưỡng chế rời khỏi nơi ở
- Người được phép cư trú vĩnh viễn bằng phương pháp giả mạo hoặc bất chính
- Người đã vượt quá thời hạn được miễn giấy phép tái nhập cảnh hoặc thời hạn cho phép
- Người đã có tư cách cư trú vĩnh viễn hoặc người được kết luận là đã nhập cảnh bất hợp pháp hoặc nhập cảnh bằng hộ chiếu giả như mang tên người khác hoặc bị phát hiện kết hôn giả

3 Nhập quốc tịch

1. Đối tượng

Với những đối tượng dưới đây nếu trường hợp có điều kiện phù hợp với các tư cách thì có thể tới đăng ký nhập quốc tịch tại văn phòng quản lý xuất nhập cảnh nơi cư trú (bao gồm cả chi nhánh Donghe Sokjo).

Bạn phải chuẩn bị kỹ mọi giấy tờ cần thiết bằng cách tham khảo phần thông tin (quốc tịch/nhập tịch) của trang chủ của trang chính phủ điện tử dành cho người nước ngoài (www.hikorea.go.kr).

- ① Người liên tục cư trú tại Hàn Quốc trên 5 năm
- ② Bố hoặc mẹ là người dân Hàn Quốc, là người sinh ra tại Hàn Quốc hoặc bố hoặc mẹ là người sinh ra tại Hàn Quốc, sau khi thành niên người nước ngoài được nhận làm con nuôi của người Hàn Quốc và sinh sống liên tục trên 3 năm tại Hàn Quốc.
- ③ Phải kết hôn với người Hàn Quốc và cư trú liên tục trên 2 năm hoặc sau khi kết hôn trải qua 3 năm và liên tục duy trì trạng thái hôn nhân trên 1 năm.
- ④ Bố hoặc mẹ là người Hàn Quốc
 - ※ Nếu bố hoặc mẹ là người đã nhập quốc tịch thì con cái sẽ nhận được đăng ký cho phép nhập quốc tịch mà không quan hệ đến thời gian cư trú trong nước hoặc tình trạng hôn nhân hoặc tuổi tác (Tuy nhiên trừ người được nhận làm con nuôi sau khi trở thành người lớn).
- ⑤ Người có công lao đặc biệt đối với Hàn Quốc
- ⑥ Người được công nhận là đã đóng góp vào sự phát triển của Hàn Quốc với tư cách là người có năng lực ưu tú.

2. Trường hợp phụ nữ nhập cư qua hôn nhân

(1) Đối tượng

- ① Trường hợp cư trú liên tục trên 2 năm tại Hàn Quốc trong trạng thái hôn nhân với người Hàn Quốc
- ② Người vẫn tiếp tục duy trì hôn nhân sau khi hôn nhân với người đó và qua 3 năm và liên tục cư trú trên 1 năm tại Hàn Quốc
- ③ Người trong trạng thái hôn nhân với người Hàn Quốc mà người bạn đời người Hàn Quốc thiệt mạng, mất tích hoặc ngoài ra người không thể tiếp tục sinh hoạt hôn nhân một cách bình thường mà không phải lỗi vì mình đủ điều kiện thời gian cư trú của số ① hoặc ②.
- ④ Người đang dưỡng dục con cái tuổi vị thành niên được sinh ra theo hôn nhân với người bạn đời người Hàn Quốc hoặc người đủ điều kiện thời gian cư trú số ① hoặc ② với tư cách là người phải dưỡng dục con cái.

(2) Hồ sơ cần thiết

- ⊙ Đơn đăng ký xin nhập quốc tịch (Dán 1 ảnh màu 3,5cm x4,5cm, có thể tải xuống từ trang Web)
- ⊙ Bản chính và bản sao của hộ chiếu, giấy chứng minh (Với Trung Quốc bao gồm cả hộ khẩu)
- ⊙ Lý lịch Tư pháp từ quốc gia xuất xứ
- ⊙ Giấy chứng minh quan hệ gia đình, giấy chứng minh cơ bản, giấy chứng nhận quan hệ hôn nhân, giấy chứng minh nhân dân của người bạn đời người Hàn Quốc mỗi thứ 1 bộ
 - Nộp thêm giấy chứng minh quan hệ gia đình của tên con cái trong trường hợp sinh con cái khi đang trong hôn nhân
- ⊙ Giấy tờ xác nhận rằng người đó hoặc gia đình sống chung có khả năng chi trả chi phí sinh hoạt (ví dụ ở bên dưới)
 - Chứng minh tài khoản có trên 30 triệu là tên của gia đình cùng chung sống hay bản thân
 - Bản sao và bản chính Hợp đồng thuê bất động sản hoặc Bản sao có chứng thực Đăng ký Bất động sản liên quan (bản chính) trên 30 triệu won
 - Tài liệu chứng nhận thu nhập ổn định như giấy chứng minh đang làm việc (đính kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của người chủ) của người bạn đời hay bản thân
- ⊙ Cam kết
- ⊙ Tài liệu chứng minh quan hệ gia đình ở nước mình cùng bản thông báo quan hệ gia đình sẽ thông báo cho tòa án (có thể tải xuống từ trang web) (đính kèm cả bản dịch tiếng Hàn)
 - Là tài liệu chứng minh liên quan tới nhân thân như bố mẹ, người bạn đời, con cái, con nuôi, độc thân hoặc đã kết hôn, với trường hợp của Trung Quốc cần phải nộp hộ khẩu giấy công chứng công nhận quan hệ thân tộc (cần xác nhận của Bộ Ngoại giao Trung Quốc)

- Giấy xác minh nhân thân với tư cách người hoa gốc Hàn (Joseonjok) đối với người hoa gốc Hàn (Joseonjok) (thẻ căn cước Trung Quốc, giấy tờ điều tra dân số Trung Quốc, v.v.)
- Phí: 300.000 won (in trên tem thuế)
- Trường hợp cắt đứt quan hệ hôn nhân với bạn đời Hàn Quốc cần phải có giấy chứng minh cho việc này.
 - Trường hợp chồng (vợ) là người Hàn Quốc bị mất tích thì phải có bản tuyên bố mất tích, trường hợp tử vong thì phải có giấy chứng tử. Trường hợp đã ly hôn hoặc ly thân với chồng (vợ) là người Hàn Quốc thì phải có bản tuyên án của Tòa án với nội dung lỗi thuộc về người chồng (vợ) là người Hàn Quốc.

Những giấy tờ bổ sung cần thiết để gia hạn thời hạn cư trú, đăng ký tư cách cư trú vĩnh viễn, đăng ký nhập quốc tịch trong trường hợp lý do ly hôn hoặc ly thân không thuộc về phụ nữ nhập cư qua hôn nhân (phải có từ 1 trong số những giấy tờ dưới đây):

- Bản tuyên án hình sự hoặc tuyên án hôn nhân (trường hợp là tuyên án hôn nhân thì phải nêu rõ lỗi thuộc về người chồng)
- Trường hợp kiện chồng (vợ) tội bạo hành: bản quyết định không khởi tố của công tố viên (hoãn khởi tố hoặc không có quyền công tố)
- Bản tuyên án hình sự hoặc tuyên án hôn nhân (trường hợp là tuyên án hôn nhân thì phải nêu rõ lỗi thuộc về người chồng)
- Trường hợp kiện chồng (vợ) tội bạo hành: bản quyết định không khởi tố của công tố viên (hoãn khởi tố hoặc không có quyền công tố)
- Nếu người nhập cư diện kết hôn bị vợ/chồng người Hàn Quốc đánh đập: Chứng nhận y tế (cho biết chi tiết thương tích gây ra bởi hành vi bạo lực của vợ/chồng người Hàn Quốc) và ảnh chụp vết thương
- Trường hợp chồng (vợ) không có năng lực về kinh tế: bản quyết định phá sản của chồng (vợ)
- Trường hợp không biết người bạn đời ở đâu: Bản chứng minh hộ tịch của người bạn đời có ghi sự thật về việc mất tích
- Bản xác nhận giải thích nguyên nhân cắt đứt quan hệ hôn nhân do họ hàng gần của người bạn đời xác nhận
- Khi quan hệ hôn nhân bị cắt đứt thì cần phải có giấy xác nhận (cần phải có sự giải thích nguyên nhân và kết quả của việc cắt đứt quan hệ hôn nhân giải thích có nguyên nhân cắt đứt quan hệ gia đình từ người bạn đời do Trường phổ xác nhận)
- Các giấy tờ khác tương đương với các giấy tờ bên trên: Xác nhận của tổ chức có chứng nhận

- Trường hợp nuôi dưỡng con cái sau khi gián đoạn hôn nhân với vợ/ chồng người Hàn Quốc phải nộp Giấy Chứng nhận Quan hệ Gia đình đứng tên con người Hàn Quốc và giấy tờ có thể xác nhận sự thật được việc đang nuôi dạy con hoặc phải nuôi dạy con.

(3) Thủ tục nhập quốc tịch

① Đăng ký nhập quốc tịch

Việc nhập quốc tịch phải chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ và trực tiếp người phải đến văn phòng xuất nhập cảnh nơi cư trú (bao gồm cả Donghe, chi nhánh Sokjo) để nộp.



② Thẩm định nhập quốc tịch

- Sau khi xin gia nhập quốc tịch sẽ tiến hành các thủ tục như thẩm định hồ sơ, phỏng vấn, điều tra thực tế.
- Ngày thi vấn đáp (phỏng vấn) là ngày có giấy thông báo của Bộ Tư pháp đến trước 2~4 tuần. Do đó trường hợp thay đổi địa chỉ thì phải báo phòng quản lý XNC nơi mình cư trú.
- Người nhập cư diện kết hôn duy trì tình trạng hôn nhân & sống chung bình thường được miễn bài thi viết và sẽ được đánh giá kỹ năng tiếng Hàn và chất lượng cơ bản với tư cách công dân Hàn Quốc qua phỏng vấn.
 - ※ Trường hợp người đã kết thúc quan hệ hôn nhân thì không được miễn thi viết
- Khi phỏng vấn bị trượt sẽ phỏng vấn lại thêm 1 lần nữa (cho tất cả 2 lần cơ hội)



③ Thông báo kết quả cho phép gia nhập quốc tịch

- Một khi đã có quyết định phê duyệt đánh giá nhập quốc tịch, quyết định cho phép nhập quốc tịch sẽ được gửi qua đường bưu điện. Thời gian đánh giá nhập tịch được công bố mỗi tháng trên tab thông báo của trang web của Cơ quan Chính sách Xuất nhập cảnh & Người nước ngoài Hàn Quốc.
- Sau khi nhận giấy thông báo cho phép nhập quốc tịch từ Bộ trưởng Bộ Tư pháp, phải kiểm tra họ tên, ngày tháng năm sinh ghi trên giấy có đúng không và tới văn phòng quận, thành phố, ấp, xã, phường xin 3 bản giấy chứng minh cơ bản rồi nộp cho cơ quan dưới đây.



**④ Từ bỏ quốc tịch nước ngoài (Đại sứ quán của nước đó) (Phải có bản Cam kết không sử dụng quốc tịch nước ngoài (văn phòng xuất nhập cảnh))**

- Trong vòng 1 năm kể từ ngày cho phép phải bỏ quốc tịch nước ngoài của bản thân hoặc phải viết cam kết với Bộ trưởng bộ Tư pháp về việc không dùng quốc tịch nước ngoài tại Hàn Quốc.
 - Khi qua 1 năm mà mất quốc tịch Hàn Quốc nếu muốn xin lại quốc tịch Hàn Quốc cần phải trải qua các thủ tục như khôi phục lại quốc tịch.
- Trường hợp bỏ quốc tịch nước ngoài cần phải nộp giấy chứng nhận từ bỏ quốc tịch nhận được từ Đại sứ quán và nộp cho văn phòng xuất nhập cảnh để nhận bản xác nhận bỏ quốc tịch nước ngoài.
 - Khi nộp bản thông báo cho phép nhập quốc tịch cho Đại sứ quán cần phải nộp bản sao (bản chính thì bản thân giữ)
- Bản cam kết không sử dụng quốc tịch nước ngoài chỉ có thể được khi đang duy trì trạng thái hôn nhân, sau khi cam kết cần nhận bản xác nhận cam kết không sử dụng quốc tịch nước ngoài.
 - Nếu nộp bản cam kết không sử dụng quốc tịch nước ngoài vẫn có thể duy trì được quốc tịch của nước mình nhưng tại Hàn Quốc chỉ có thể coi là người Hàn Quốc, Chẳng hạn khi xuất nhập cảnh thì trong sân bay, cảng trong nước chỉ có thể sử dụng hộ chiếu Hàn Quốc.
 - Với đất nước không công nhận nhiều quốc tịch (chẳng hạn như Trung Quốc) thì theo luật của nước đó có thể mất quốc tịch cũ (Vấn đề này cần phải hỏi Đại sứ quán nước đó)

**⑤ Đăng ký chứng minh nhân dân**

- Với thông báo chứng nhận cơ bản, giấy xác nhận từ bỏ quốc tịch nước ngoài (hoặc giấy xác nhận tuyên thệ không sử dụng quốc tịch nước ngoài), và 2 ảnh căn cước (3x4cm), ghé thăm trung tâm cộng đồng của nơi cư trú, và báo cáo đăng ký cư trú, sau đó sẽ được cấp thẻ căn cước.

**⑥ Trả Thẻ Đăng ký Người nước ngoài**

- Phải nộp trả Thẻ Đăng ký Người nước ngoài trong vòng 30 ngày sau khi đăng ký Chứng minh Nhân dân (quá 30 ngày sẽ bị nộp phạt)
- Nếu bản thân mong muốn thi khi nhận giấy chứng nhận từ bỏ quốc tịch hoặc giấy xác nhận cam kết không sử dụng quốc tịch nước ngoài thì có thể trả lại trước thẻ người nước ngoài.

(4) Cấp thẻ chứng minh nhân dân (CMND)

Nhận quốc tịch, kết thúc việc đăng ký CMND thì sẽ nhận được thẻ CMND. Thẻ CMND này là để chứng minh bản thân mình là công dân Hàn Quốc. Khi sử dụng dịch vụ hành chính, xin cấp các giấy tờ công dân, báo cáo cơ quan hành chính thì dùng nó để xác nhận bản thân. Hoặc có thể được sử dụng khi làm hộ chiếu, bằng lái xe, thẻ bảo hiểm sức khỏe.



Hãy chú ý khi cho người khác mượn thẻ CMND, cho biết số CMND thì nguy hiểm trong việc lợi dụng để phạm tội.

- Cấp lại CMND: Nếu bạn làm mất thẻ đăng ký cư trú, bạn có thể xin cấp lại tại văn phòng eup, myeon, hoặc dong của bạn bằng cách chuẩn bị một hình (3x4cm) của chính bạn được chụp trong vòng sáu tháng trước đó.
- Trong trường hợp có thay đổi nơi cư trú: Bạn phải báo cáo nơi cư trú mới cho văn phòng eup, myeon, hoặc dong của bạn trong vòng 14 ngày.



Chú ý rằng nếu không báo cáo nơi ở mới, qua điều tra thực tế thì thẻ CMND có thể bị xóa.

4 Mời cha mẹ họ hàng của người nhập cư qua hôn nhân

Khi muốn mời bố mẹ, anh em của phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân thì bố mẹ, họ hàng đó phải trực tiếp đến đại sứ quán hay lãnh sự quán Hàn Quốc ở đất nước mình để đăng ký. Tùy đại sứ quán hay lãnh sự quán Hàn Quốc ở mỗi nước mà phạm vi có thể mời họ hàng và giấy tờ cần thiết khi đăng ký visa sẽ khác. Hãy hỏi các thông tin chính xác tại đại sứ quán hay lãnh sự quán Hàn Quốc ở mỗi nước.

1. Địa chỉ liên lạc của các cơ quan đại diện chủ yếu tại nước ngoài

Cơ quan đại diện ở nước ngoài	Số liên lạc
Đại sứ quán tại Trung Quốc	86-10-8532-0404
Tổng Lãnh sự quán tại Quảng Châu	86-20-2919-2999
Tổng lãnh sự quán tại Thẩm Dương	86-24-2385-3388
Tổng lãnh sự quán Thượng hải	86-21-6295-5000
Tổng lãnh sự quán tại Thanh Đảo	86-532-8897-6001
Đại sứ quán Thái	66-2-247-7537
Đại sứ quán tại Việt Nam (Hà Nội)	84-4-3831-5110
Tổng Lãnh sự quán tại thành phố Hồ Chí Minh	84-8-3822-5757
Đại sứ quán tại Mông Cổ	976-11-32-1548
Đại sứ quán tại Philippin	63-2-856-9210
Đại sứ quán tại Ấn Độ	62-21-2967-2555
Đại sứ quán tại Campuchia	855-23-211-900/3
Đại sứ quán tại Bangladesh	8802-881-2088

2. Địa chỉ liên lạc đại sứ quán các nước chủ yếu tại Hàn Quốc

Quốc gia	Số liên lạc
Hoa Kỳ	02-397-4114
Nga	02-752-0630
Trung Quốc	02-738-1038
Nhật Bản	02-2170-5200
Việt Nam	02-739-2065
Thái Lan	02-790-2955
Philippin	02-796-7387
Uzbekistan	02-574-6554
Campuchia	02-3785-1041
Lào	02-796-1713
Mông Cổ	02-798-3464
Nêpan	02-3789-9770

5 Hội nhập xã hội của người nhập cư

1. Chương trình Thích nghi Giai đoạn đầu cho Người nhập cư

‘Chương trình Thích nghi Giai đoạn đầu cho Người nhập cư’ đang được tiến hành dành cho những người mới nhập cư qua hôn nhân quốc tế lần đầu nhập cảnh vào Hàn Quốc, cung cấp các loại thông tin cần thiết để sinh sống tại Hàn Quốc như thông tin sinh hoạt cơ bản, tìm hiểu văn hóa lẫn nhau để có hôn nhân hiểu biết lẫn nhau (giáo dục vợ chồng), thủ tục lưu trú khi đăng ký người nước ngoài tại 15 Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh, 217 trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa và 17 đoàn thể hỗ trợ người nước ngoài trên toàn quốc.

◎ Nội dung

- Tư vấn của người nhập cư diện kết hôn đến trước
- Tìm hiểu văn hóa của bạn đời để có hôn nhân hiểu biết lẫn nhau
- Phân loại luật và quy định về đảm bảo điều kiện sống cơ bản
- Giới thiệu về các tổ chức và hệ thống hỗ trợ dành cho người nhập cư diện kết hôn
- Hướng dẫn tìm giải pháp cho tình trạng bạo hành gia đình
- Hướng dẫn về các thủ tục liên quan đến nhập cư chẳng hạn như giấy phép cư trú, thư mời của gia đình, nhập tịch, và chương trình hội nhập xã hội

◎ Lợi ích khi học “Chương trình thích nghi thời kỳ đầu cho người nhập cư”

- Khi gia hạn thời gian cư trú và đăng ký thẻ người nước ngoài lần đầu thì thời gian cư trú sẽ là 2 năm
- Được công nhận hoàn tất 2 tiếng khi tham gia Chương trình Hội nhập Xã hội lần đầu tiên

2. Chương trình Hội nhập Xã hội (KIIP)

Chương trình Hội nhập Xã hội nhằm hỗ trợ để người di trú trong nước có thể thích ứng, tự lập như một thành viên vững chắc của xã hội Hàn Quốc, là chế độ cung cấp mọi tiện ích phù hợp với phương hướng chính sách di trú như cho phép cư trú và nhập quốc tịch đối với người di trú đã hoàn thành khóa học ngắn (Tìm hiểu xã hội Hàn Quốc và tiếng Hàn) do Bộ trưởng Bộ Tư pháp công nhận.

◎ Mục đích hoạt động: Giúp cho phụ nữ nhập cư qua hôn nhân thích ứng ban đầu với xã hội Hàn Quốc và định cư ổn định

◎ Chương trình đào tạo: ① Tiếng Hàn cơ bản ② Chương trình tiếng Hàn và văn hóa Hàn Quốc ③ Chương trình tìm hiểu xã hội Hàn Quốc

◎ Thời gian học: tùy theo cá nhân tối thiểu từ 50 tiếng ~ tối đa 465 tiếng

① Chương trình tiếng Hàn cơ bản: Giai đoạn 0 (15 tiếng)

② Chương trình tiếng Hàn và văn hóa Hàn Quốc: Cấp 1 ~ 4 (từ miễn ~ tối đa 400 tiếng)

Thông qua kiểm tra đánh giá trước (thử trình độ) sẽ phân bổ cấp học và thời gian học theo năng lực tiếng Hàn

③ Chương trình tìm hiểu xã hội Hàn Quốc: 5 cấp (50 tiếng)

Giáo dục một cách toàn diện về các giá trị trọng tâm và các chế độ cơ bản của xã hội Hàn Quốc như luật sinh hoạt, sinh hoạt và luật, có cả chính trị, văn hóa, xã hội, kinh tế, lịch sử.

※ Thời gian học tùy theo năng lực tiếng Hàn Quốc sẽ được áp dụng chênh lệch, người kết hôn di trú sẽ miễn khóa học cấp 3,4 tiếng Hàn (tham khảo nội dung hình thành các cấp trong chi tiết chương trình Hội nhập xã hội)

◎ Chu kỳ hoạt động: Tổ chức điều hành tự tổ chức các khóa học

◎ Cơ quan tổ chức: 309 cơ quan (tính đến tháng 3 năm 2015)

◎ Lợi ích của người tham gia chương trình

- Miễn phỏng vấn và thi viết nhập quốc tịch, rút ngắn thời gian đợi khi thẩm tra nhập quốc tịch
- Cư trú nhân lực chuyên môn (F-2) dựa vào hệ điểm số khi thay đổi tư cách sẽ cho thêm điểm (tối đa 26 điểm)
- Tư cách cư trú vĩnh viễn thường (F-5) khi thay đổi sẽ miễn thi năng lực tiếng Hàn
- Người bạn đời quốc dân và vị thành niên tư cách cư trú vĩnh viễn khi thay đổi sẽ miễn thi năng lực tiếng Hàn

- Hoạt động đặc biệt (E-7) khi thay đổi sẽ miễn thi năng lực tiếng Hàn
- Cư trú người nước ngoài dài hạn (F-2) khi thay đổi sẽ miễn thi năng lực tiếng Hàn
- Cấp bằng "Chứng nhận Thi đỗ Kỳ thi Năng lực tiếng Hàn Chương trình Hội nhập Xã hội (KLCT)" cho người thi đỗ kỳ thi đánh giá giữa kỳ
- Người đỗ trong tổng quá trình đánh giá cấp “ Chứng chỉ thi đủ điều kiện nhập tịch Hàn Quốc (KINAT)”
 - ※ Thực hiện tư vấn cư trú, quốc tịch với đối tượng là người hoàn thành 5 giai đoạn, với những người muốn tham gia chương trình sẽ cung cấp những tư vấn đa dạng trong quá trình học.

Các giai đoạn cụ thể của Chương trình Hội nhập Xã hội

Cấp Phân loại	Cấp 0	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5
Chương trình đào tạo	Chương trình tiếng Hàn và văn hóa Hàn Quốc					Tìm hiểu xã hội Hàn Quốc
	Cơ bản	Sơ cấp 1	Sơ cấp 2	Trung cấp 1	Trung cấp 2	
Thời gian	15 tiếng	100 tiếng	100 tiếng	100 tiếng	100 tiếng	50 tiếng
Điểm thi kiểm tra trình độ	Dưới 3 điểm thi vấn đáp (không tính điểm thi viết)	3~20 điểm	21~40 điểm	41~60 điểm	61~80 điểm	81~100 điểm

Sơ đồ trình tự tiến hành Chương trình Hội nhập Xã hội

- ④ Có thể kiểm tra các cơ quan vận hành Chương trình Hội nhập Xã hội tại Mạng Thông tin Xã hội Tổng hợp (www.socinet.go.kr) > Chương trình Hội nhập Xã hội > Thông tin các cơ quan vận hành trên toàn quốc.



**Cần biết**

◉ **Trang web chính phủ điện tử dành cho người nước ngoài Hi Korea**

Được vận hành bằng 4 thứ tiếng tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Trung, thông qua chương trình Hi Korea bạn có thể đăng ký online các vấn đề như cư trú trong nước của người nước ngoài, như liên hệ trước với văn phòng quản lý xuất nhập cảnh, khai báo thay đổi du học sinh, thay đổi nơi cư trú, cho phép gia hạn thời gian cư trú.

• **Hướng dẫn sử dụng**

Truy cập trang chủ (www.hikorea.go.kr) → Gia nhập hội viên → Sử dụng các dịch vụ như hành chính điện tử, đặt hẹn, my page...

◉ **Trung tâm hướng dẫn tổng hợp người nước ngoài : không có mã vùng mà nhấn luôn 1345**

Bạn có thể nhận điện thoại tư vấn bằng 18 ngôn ngữ như tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Việt về toàn bộ các nhiệm vụ liên quan tới xuất nhập cảnh như nhập quốc tịch, thời gian cư trú, visa.

◉ **Trang web Mạng Thông tin Hội nhập Xã hội (soci-net)**

Trang web hướng dẫn một cách cụ thể về tất cả các chương trình như Chương trình Thích nghi thời kỳ đầu cho người nhập cư qua kết hôn, chương trình hướng dẫn kết hôn di trú, chương trình Hội nhập xã hội. Thông qua trang web bạn có thể trực tiếp đăng ký tham gia vào quá trình học.

• **Hướng dẫn sử dụng**

Truy cập trang web (www.socinet.go.kr) → Gia nhập hội viên → Sử dụng các dịch vụ như đăng ký tham gia Chương trình Hội nhập Xã hội, kiểm tra kết quả...



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Chùa Bulguksa – Hang Seokguram

Di sản văn hóa thế giới do UNESCO công nhận năm 1995, thành phố Gyeongju, tỉnh Gyeongsangbuk

Chùa được xây dựng theo ý mẹ vua vào năm thứ 22 thời vua Beop-heung triều đại Shilla cách đây 1.440 năm và sau đó Tể tướng Kim Dae-sung thời vua Kyong-dok (Silla) đã xây lại và làm mới diện mạo của ngôi đền. Thời kỳ Nhật xâm lược đã khiến ngôi chùa cũng như những bảo vật có giá trị khác đều bị thiêu rụi hoặc cướp đoạt nên đến trước năm 1920 chỉ còn lại một phần ngôi chùa và ngọn tháp đồ nát. Nhờ được sửa chữa và khôi phục nguyên mẫu mà ngôi chùa đã có được diện mạo ngày hôm nay.

Từ chùa Bulguksa men theo sườn núi khoảng 3km sẽ thấy động Seokguram nổi tiếng (đường vào động được lát đá dài 9km). Nơi đây có tượng ngồi của Phật tổ Như Lai Thích Ca Mâu Ni ngồi quay mặt về phía Biển Đông, được coi như một kiệt tác lớn nhất Đông Dương.



4

Nếp sống và văn hóa Hàn Quốc

080 Văn hóa đời sống gia đình

Đặc trưng của gia đình Hàn Quốc
Lễ nghĩa ngôn ngữ
Những ngày cần ghi nhớ và chúc mừng trong sinh hoạt gia đình

090 Văn hóa trang phục

Trang phục thường ngày
Trang phục truyền thống của Hàn Quốc: "Hanbok"

091 Ẩm thực

Những món ăn ngày thường
Món ăn cơ bản của Hàn Quốc
Gia vị

100 Văn hóa nhà ở

Loại hình cư trú
Hợp đồng thuê nhà và mua nhà
Hỗ trợ nhà ở
Sử dụng điện
Sử dụng nước máy
Sử dụng gas
Thiết bị sưởi ấm
Thông tin viễn thông
Xử lý rác sinh hoạt

116 Đời sống kinh tế, tiêu dùng

Chỉ tiêu trong gia đình
Mua và sử dụng đồ vật
Tiết kiệm và sử dụng ngân hàng

126 Phương tiện giao thông ở Hàn Quốc

Xe buýt
Tàu điện ngầm
Tắc xi
Ô tô gia đình
Tàu hỏa
Hàng không

147 Sử dụng Hành chính công

Cơ quan hành chính
Đồn cảnh sát (☎112)
Phòng cháy chữa cháy (☎119)
Bưu điện
Thư viện

152 Sử dụng cơ sở tiện ích

Hiệu cắt tóc nam
Hiệu làm đầu
Các loại nhà tắm

1 Văn hóa đời sống gia đình

1. Đặc trưng của gia đình Hàn Quốc

Sinh hoạt gia đình của Hàn Quốc có đặc trưng cổ hữu khác với các quốc gia khác. Nếu hiểu đặc trưng của gia đình Hàn Quốc thì có thể sinh hoạt trong gia đình thuận lợi hơn và còn có ích cho việc hiểu văn hóa Hàn Quốc. Văn hóa gia đình ở mỗi gia đình và khu vực đều có sự khác nhau. Hàn Quốc từ xưa đến nay đã chịu ảnh hưởng của văn hóa Nho giáo. Do vậy, văn hóa gia đình Hàn Quốc mặc dù có nhiều điểm tương đồng với các quốc gia chịu ảnh hưởng của văn hóa Nho giáo khác nhưng việc trải qua quá trình công nghiệp hóa tốc độ cao đã khiến cho văn hóa gia đình của Hàn Quốc cũng dần dần đang có sự thay đổi.

(1) Quan hệ gia đình

- Coi trọng sự hòa thuận của gia đình cũng như hạnh phúc của từng người trong gia đình.
- Coi trọng trật tự trên dưới trong gia đình. Trong gia đình dạy cung kính những người lớn như bố mẹ, ông bà, họ hàng và con cái học sự biểu hiện ý kiến của bản thân một cách lễ phép.
- Quan hệ bố mẹ- con cái thật đặc biệt. Bố mẹ Hàn Quốc quá yêu con. Đôi khi tình yêu quá mạnh này khiến con cái dựa dẫm vào cha mẹ.
- Theo quan hệ giữa con cái trưởng thành và cha mẹ lớn tuổi, "chuẩn mực gia đình trực hệ" trong việc phụng dưỡng cha mẹ đã bị suy yếu, nhưng những hoạt động trao đổi đã tăng lên; chất lượng mối quan hệ cũng đã được cải thiện.

(2) Quan hệ vợ chồng

- Quan hệ vợ chồng phải tốt nhưng trong gia đình, việc thi hành vai trò của bố mẹ, vai trò của con cái được coi trọng
- Trong quá khứ, việc nuôi con cái hay làm việc nhà đương nhiên được coi là việc của phụ nữ. Nhưng gần đây đang thay đổi thành xu hướng đàn ông cũng làm việc nhà hay việc chăm sóc con cái là cả hai cùng làm.
- Những người đàn ông Hàn Quốc truyền thống thường không biết thể hiện tình cảm đối với vợ. Đặc biệt, khen ngợi hay thể hiện yêu thương vợ trước mặt bố mẹ hay gia đình được xem là hành vi ngớ ngẩn; thậm chí ngày nay, nhiều người đàn ông Hàn Quốc còn dè dặt trong việc thể hiện tình cảm một cách cởi mở.

(3) Thích nghi với sinh hoạt gia đình

Để có đời sống sinh hoạt hôn nhân hạnh phúc ở Hàn Quốc thì điều quan trọng trước hết là khắc phục sự khác biệt văn hóa. Văn hóa sinh hoạt gia đình của Hàn Quốc có điều khác với đất nước các bạn nên sẽ có khó khăn trong sinh hoạt. Vậy thì chúng tôi đề nghị những phương pháp sau:

- Cố gắng hiểu văn hóa gia đình của nhau
- Hỏi chồng hay bố mẹ chồng truyền thống gia đình
- Có điều khó khăn trong sinh hoạt gia đình thì đối thoại và giải quyết.
- Đừng nên giải quyết một mình mà nên yêu cầu sự giúp đỡ của những người xung quanh

* Nếu bạn không thể giải quyết vấn đề bằng các phương pháp bên trên, bạn nên tham khảo ý kiến của luật sư. Nhận hỗ trợ từ trung tâm hỗ trợ kế bên dành cho các gia đình đa văn hóa, Danuri Helpline(☎1577-1366).

2. Lễ nghĩa ngôn ngữ

‘Hoching’ là đại từ nhân xưng chúng ta gọi trực tiếp một người nào đó và ‘jiching’ là đại từ chỉ thị chúng ta chỉ một người nào đó khi nói với người khác, từ gọi chung cả 2 việc này là ‘chingham’(xưng hô). Khác với các quốc gia khác, ở Hàn Quốc, mặc dù cùng là một đối tượng nhưng tùy theo hoàn cảnh có thể gọi và nói bằng nhiều cách. Bên cạnh đó, người Hàn Quốc dùng lẫn lộn cả tên gọi của tiếng thuần Hàn với tiếng Hán-Hàn. Do vậy, nếu chúng ta dùng sai cách xưng hô thì sẽ trở thành người vô lễ.

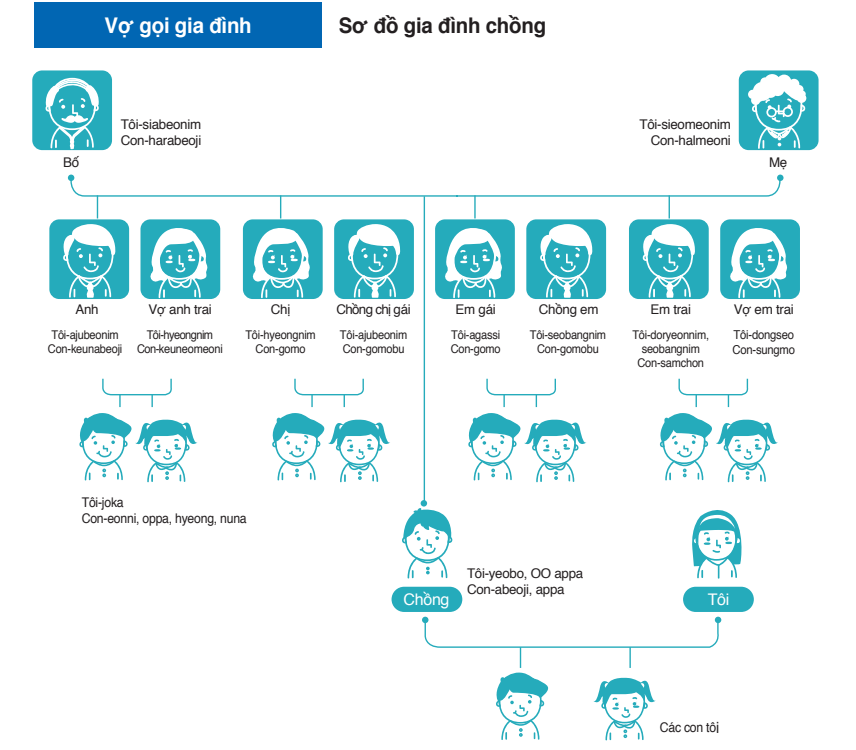
(1) Cách gọi người trong gia đình

Ở Hàn Quốc trong mỗi quan hệ gia đình có tên gọi để thể hiện sự lễ phép. Nếu nhìn bản đồ gia đình sẽ thấy xuất hiện các tên gọi dành để gọi gia đình của vợ và chồng.

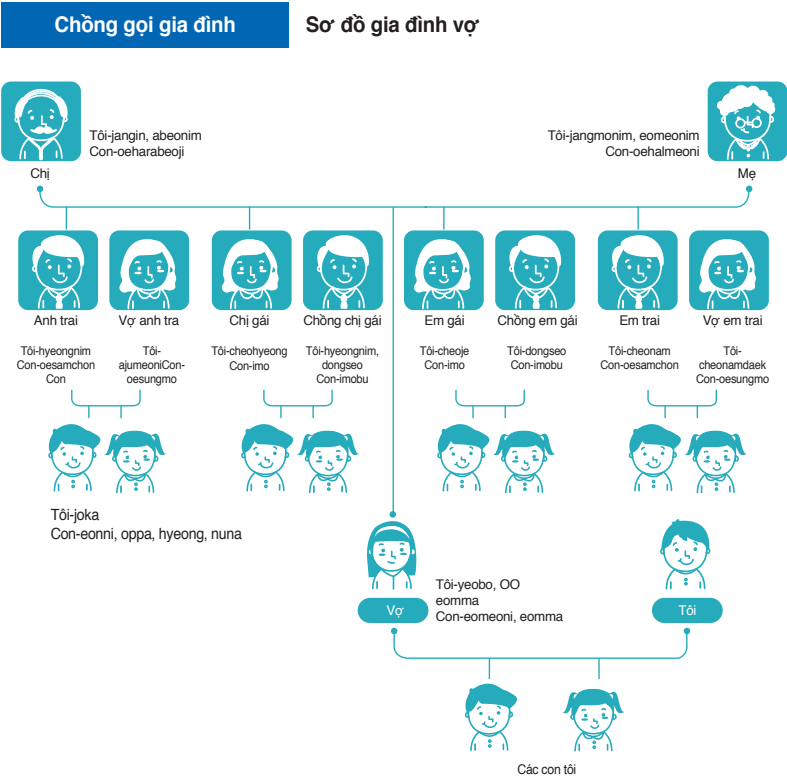
Với người trên phải ăn nói lễ phép, với người dưới thường dùng từ bình thường. Do mỗi gia đình có sự khác nhau nên việc bàn bạc với gia đình cũng là một phương pháp tốt.

* Sơ đồ gia đình : là hình được liên kết bởi những gạch nối để giải thích quan hệ gia đình. Đường nối ngang là chỉ quan hệ hôn nhân, đường nối dọc là chỉ quan hệ bố mẹ con cái.

(2) Cách xưng hô* và chỉ định* chồng và gia đình chồng



(3) Cách xưng hô* và chỉ định vợ và gia đình vợ



Quan hệ	Từ xưng hô	Từ nhân xưng				
		Chồng	Bố mẹ chồng	Gia đình chồng	Người xung quanh	Con cái
Bố vợ	Jangineoreun, abeonim	Abeonim, jangineoreun	Abeonim, jangineoreun	Abeonim, jangineoreun	OO oeharabeoji, jangineoreun	Oeharabeoji
Mẹ vợ	Jangmonim, eomeonim	Eomeonim, jangmonim	Eomeonim, jangmonim	Eomeonim, jangmonim	Jangmonim, OO oehalmeoni	Oehalmeoni
Vợ	Yeobo, OO eomma	Dangsin, OO eomma	OO eomi, jipsaram	OO eomi, jipsaram	OO eomma, cheo, jipsaram, anae	Eomeoni, eomma
Anh/em trai vợ	Hyengnim/ cheonam	Hyengnim/ cheonam	Hyengnim/ cheonam	Hyengnim/ cheonam	Cheonam	Oesamchon, oesukbu
Chị/em gái vợ	Cheohyeong, cheoje	Cheohyeong, cheoje	Cheohyeong, cheoje	Cheohyeong, cheoje	Cheohyeong, cheoje	Imo
Vợ của anh trai	Ajumeoni	Cheonamdaek	Cheonamdaek	Cheonamdaek	Cheonamdaek	Oesungmo
Vợ của anh trai	Cheonamdaek	Cheonamdaek	Cheonamdaek	Cheonamdaek	Cheonamdaek, OO oesungmo	Oesungmo
Chồng của chị vợ	Hyeongnim, dongseo	Hyeongnim, dongseo	Hyeongnim, dongseo	Hyeongnim, dongseo	Dongseo, OO imobu	Imobu
Chồng của em vợ	Dongseo, O seobang	Dongseo, O seobang	Dongseo, O seobang	Dongseo, O seobang	Dongseo, OO imobu	Imobu

* Xưng hô: là từ để gọi người khác.
 * Chỉ định: là từ để chỉ người khác.
 ○ ○ → tên con mình ○ → họ

(4) Lời nói kính ngữ và nói bình thường

Tiếng Hàn tùy theo độ tuổi, mối quan hệ gần gũi, chức vị của người đối diện mà cách biểu hiện sẽ khác. Có những từ trân trọng hay bình thường cho người đối diện.

- Trường hợp người đối diện lớn tuổi, có địa vị hay ở những nơi công cộng thì phải sử dụng từ trân trọng.
- Trường hợp người đối diện là bạn, người dưới hay trẻ em thì dùng cách nói bình thường.

3. Những ngày cần ghi nhớ và chúc mừng trong sinh hoạt gia đình

Trong sinh hoạt gia đình có rất nhiều sự kiện xảy ra như sinh con, đám cưới, đám tang. Đây là những việc quan trọng của gia đình và của bản thân, chúng ta có thể chúc mừng hay có thể chia sẻ nỗi buồn, đó là lẽ phải.

(1) Nghi lễ chào đời

- Một trăm ngày: Ở Hàn Quốc kỷ niệm ngày sinh thứ 100 của đứa bé. Thức ăn 100 ngày là Beok sol-gi (bánh gạo nếp màu trắng), Susukyong-dan (bánh mật ong dẻo dính đậu đỏ), và canh rong biển (Miyeok), sau đó mặc quần áo mới sạch sẽ và chúc mừng.
- Thôi nôi: Đó là tiệc thôi nôi mời họ hàng bạn bè thân thiết tới dự tiệc sinh nhật của em bé sinh ra được 1 năm.

Người ta mặc Hanbok cho em bé để làm tiệc thôi nôi cho em. Trên bàn tiệc thôi nôi truyền thống có bánh, bánh gạo trắng, Songpyon, bánh kê, rồi trái cây, chi, gạo, tiền, bút, sách (gần đây còn có tai nghe bác sĩ, micro). Sau đó họ để cho em bé chọn rồi chúc cho em những lời chúc tốt đẹp và trao quà. Gần đây thông thường người ta chuẩn bị tiệc thôi nôi cho em bé ở nhà hàng.



Dọn bàn tiệc đầy năm kiểu hiện đại



Cần biết

Ý nghĩa của từng đồ vật em bé chọn trong tiệc đầy năm truyền thống

- Chi - sống lâu
- Tiền, gạo- người giàu của cải.
- Búa của chủ tịch buổi họp- thẩm phán
- Bút chì, bút, sách- học giả hay người học giỏi
- Trái bóng- cầu thủ bóng đá
- Tai nghe- bác sĩ
- Micro – nghệ sĩ

- Sinh nhật: Sinh nhật là ngày mình sinh ra đời, nói với người lớn là Seng-sin (từ tôn trọng). Truyền thống ở Hàn Quốc là nấu canh miyok (canh rong biển) ăn vào buổi sáng. Tùy theo hoàn cảnh gia đình, có thể làm thức ăn ngon và mời họ hàng hay người thân. Người được mời sẽ tặng cho người ngày sinh nhật món quà cần thiết hay có thể cho tiền.

(2) Hôn lễ (Kết hôn)

Có lễ cưới truyền thống và lễ cưới hiện đại, lễ cưới theo kiểu truyền thống gần như biến mất mà đa phần làm lễ cưới theo kiểu hiện đại.

Lễ cưới theo kiểu hiện đại ngày nay người ta thường tổ chức ở khách sạn hoặc nhà hàng tiệc cưới, nhà thờ, chùa. Chủ rể mặc áo Thoksidô cô dâu mặc váy để cử hành hôn lễ, sau khi hôn lễ xong sẽ thay đồ Hanbok rồi làm lễ Pyebaek* trước bố mẹ chồng và người lớn gia đình chồng. Ngày nay có cả trường hợp lễ Pyebaek trước cả hai gia đình.

* Pyebaek: Hôn lễ là nghi thức cô dâu ra mắt lần đầu tiên với cha mẹ chồng và gia đình nhà chồng.

Theo như tài liệu thống kê sau thì 10 năm trở lại đây tuổi kết hôn lần đầu của người Hàn Quốc dần dần cao lên.

Tuổi kết hôn lần đầu bình quân trong 10 năm gần đây của Hàn Quốc

Đơn vị: Tuổi

Phân loại		2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Tuổi lần đầu kết hôn	Nam	31.0	31.1	31.4	31.6	31.8	31.9	32.1	32.2	32.4	32.5
	Nữ	27.8	28.1	28.3	28.7	28.9	29.1	29.4	29.6	29.8	29.9

(3) Lục tuần, thất tuần (nghi lễ mong trường thọ)

- Lục tuần:** Tròn 60 tuổi (theo tuổi Hàn Quốc là 61) mang ý nghĩa là ngày sinh nhật của năm. Trước đây khi tuổi thọ còn thấp thì người ta chúc cho người đó mạnh khỏe sống lâu, đây là lễ mà con cái làm cho bố mẹ. Ngày nay khi tuổi thọ cao lên thì nó chỉ còn mang ý nghĩa là chúc mừng đơn giản. Trước đây bữa tiệc là quan trọng nhưng gần đây người ta thường cho bố mẹ đi du lịch hoặc tặng quà kèm theo tiền một cách thành tâm.
- Thất tuần:** Tròn 70 tuổi (tuổi Hàn Quốc là 71) ý nghĩa là ngày sinh nhật của năm. Tặng những món quà và làm tiệc sinh nhật thật lớn hơn là việc mời những người thân thích gần gũi để cùng đón sinh nhật.

(4) Tang lễ

Là nghi lễ dành cho người chết. Những người trong gia đình người chết thì mặc tang phục, và thực hiện mong ước cho người quá cố *. Thường mong ước của những người già được chuẩn bị khi còn sống. Tang phục thì theo mỗi gia đình, mỗi khu vực sẽ khác nhau. Cũng có trường hợp mặc áo gai, chủ yếu màu trắng và mặc áo đen. Những người khách đến vấn tang * thì thường tránh những quần áo có màu sắc sỡ, tốt hơn hết là mặc quần áo màu trắng hoặc màu đen. Khi vấn tang, hãy theo phương pháp gia đình người chết chuẩn bị, chia sẻ nỗi buồn bằng sự cầu nguyện hay lạy. Tùy theo hoàn cảnh để đi tiễn phúng điếu.

* Vấn tang: An ủi và chia sẻ nỗi buồn với gia đình người chết.

(5) Tế lễ

Nghĩ đến bố mẹ và tổ tiên cho ta có ngày hôm nay, là một lễ thức giúp cho chúng ta tìm được đặc điểm và ý thức cội nguồn với tư cách là con cháu.



- Làm giỗ :** Thường làm giỗ vào đêm ngày tổ tiên qua đời, thường cúng giỗ tới 2 đời tổ tiên.
- Cúng tổ tiên:** Là việc kỵ giỗ cho tổ tiên vào dịp lễ tết, có lễ cúng năm mới, lễ hàn thực, lễ trung thu.

Mâm cúng

So sánh ngày giỗ và cúng tổ tiên

Hình thức	Ngày giỗ	Cúng tổ tiên
Thứ tự	Nâng chén rượu 3 lần và đọc điều văn.	Chỉ nâng chén rượu lên 1 lần.
Thời gian	Làm vào đêm của ngày mất một ngày.	Vào buổi sáng ngày lễ tết
Quần áo	Quần áo giản dị	Trang phục hóa trang cũng được chấp nhận
Thức ăn	Chuẩn bị cơm, canh...	Chuẩn bị thức ăn ngày lễ tết.
Các thứ khác	Thắp nến.	Không thắp nến.



Thông tin hữu ích

Cách chuẩn bị cho ngày cúng tổ tiên

Bàn sẽ được bày trí khác nhau phụ thuộc vào phong tục gia đình và văn hóa khu vực. Bàn cho ngày lễ này sẽ nhìn về hướng Bắc, một bình phong gấp được đặt ở phía sau. Nhìn chung, bắt đầu từ bên trong của bình phong, thức ăn được đặt thành năm hàng. Số lượng trái cây và bánh (jeon) cần được bày trí theo số lẻ.

Hàng thứ nhất: Bàn thờ tổ tiên, tteokguk (canh bánh gạo), songpyeon (bánh gạo hình nửa mặt trăng, và chén

Hàng thứ 2: Thức ăn nướng như jeon cá hay sanjeok (thịt nướng Hàn Quốc)

※ Eodongyukseo (魚東肉西): Cá được đặt ở phía đông, và thịt được đặt ở phía tây
Dudongmiseo (頭東尾西): Đầu cá được đặt ở hướng đông, và đuôi cá được đặt ở hướng tây.

Hàng thứ 3: Canh đậu hũ hay canh thịt bò, v.v.

Hàng thứ 4: Các món ăn phụ như rau, thịt sấy và kimchi và sikhye (đồ uống gạo ngọt)

※ Jwapouhye (左脯右醢): Thịt sấy được đặt ở phía cuối bên trái, và sikhye được đặt ở phía cuối bên phải

Hàng thứ 5: Trái cây như táo ta, hạt dẻ, yakgwa, lê và táo

※ Joyulisi (棗栗梨柿): Táo ta, hạt dẻ, lê và hồng khô được đặt về phía bên trái
Hongdongbaekseo (紅東白西): Trái cây màu đỏ được đặt ở phía Đông, và trái cây màu trắng được đặt ở phái tây

2 Văn hóa trang phục

1. Trang phục thường ngày

Người Hàn Quốc thường mặc trang phục kiểu Tây, và mặc áo dài tay vào mùa xuân và mùa thu, áo ngắn tay vào mùa hè nóng bức. Họ cũng mặc áo ngoài như áo khoác hay áo len trong mùa đông lạnh giá. Đối với các buổi gặp mặt quan trọng trong công việc hay với gia đình, người Hàn Quốc sẽ mặc đồ bộ.

2. Trang phục truyền thống của Hàn Quốc: “Hanbok”

Trang phục truyền thống của Hàn Quốc được gọi là “Hanbok”. Trang phục được kết hợp hài hòa với các đường thẳng và đường cong tạo nhả, làm cho Hanbok rất xinh đẹp và duyên dáng. Có rất nhiều loại Hanbok, được phân loại dựa trên là trang phục trang trọng hay thông thường, cũng như theo giới tính, tuổi tác và mùa. Về mặt cơ bản, Hanbok dành cho nam giới gồm quần và áo khoác, trong khi Hanbok dành cho nữ giới gồm váy và áo khoác. Thêm vào đó, cũng có thể mặc áo vest, magoja, áo choàng, v.v

(1) Cách mặc Hanbok của nam giới

Mặc jeogori (áo khoác truyền thống Hàn Quốc) và quần. Khi mặc quần, dây thắt lưng cần được buộc chặt từ phải qua trái. Các đầu của quần được thắt chặt bằng vải chéo. Sau khi mặc jeogori, áo choàng được siết chặt, và áo vest và magoja được mặc ngoài jeogori. Mặc durumagi (áo khoác ngoài truyền thống Hàn Quốc) khi đi ra ngoài hay lễ lạy.



(2) Cách mặc Hanbok của nữ giới

Mặc quần trong, tất Hàn Quốc, và áo trong, và sau đó, mặc váy ngoài. Áo ngoài cần được đặt ở phía trái. Sau khi mặc sokjeogori và áo khoác ngoài (jeogori), kéo jeogori ra phía trước để không bị trượt ra phía sau. Dải ruy băng thắt ngực của jeogori được thắt chặt và tạo cho hai dải ruy băng có độ dài bằng nhau.



3 Ẩm thực

1. Những món ăn ngày thường

Người Hàn Quốc thích tập hợp nhau ăn uống và thích chia sẻ thức ăn cho nhau. Thường khi mời khách thì chuẩn bị những thức ăn ngon hơn ngày thường.

Thức ăn chủ yếu của Hàn Quốc là cơm, canh, các món ăn. Tương tự với canh còn có Tang (loại canh súp), Jji-gae (loại canh ít nước mặn hơn canh thường), và các món ăn khác như rau trộn, hấp, kho, nướng, xào, chiên. Món ăn tiêu biểu nhất là Kimchi (dưa muối). Có loại mì thay cơm (mì nóng, mì lạnh), bánh canh bột mì, tok.



Cần biết

Hãy ăn cơm cùng người Hàn Quốc!!

Nếu ăn cơm cùng với người Hàn Quốc thì chúng ta có thể thân với họ hơn rất nhiều. Bởi vì cách nhanh nhất để thích nghi với Hàn Quốc là làm quen với các món ăn. Mở rộng tấm lòng đón nhận các món ăn Hàn Quốc chừng nào thì càng dễ dàng gần gũi với văn hóa Hàn Quốc chừng đấy và cuộc sống tại Hàn Quốc cũng trở nên thú vị hơn nhiều.

Nước uống

Ở Hàn Quốc thì ta có thể yên tâm mà uống nước được. Người Hàn Quốc có thể cứ uống nước đã được tinh lọc hoặc đun trà và để lạnh rồi uống. Nước máy ở vòi cũng có thể uống ngay mà không có vấn đề gì cả nhưng nên đun lên rồi uống hay uống nước đã được tinh lọc thì tốt hơn. Lúc đầu đến Hàn Quốc, do lạ nước cũng có thể có hiện tượng đau bụng trong vài ngày. Nhưng đại bộ phận chỉ mấy ngày sau lại trở lại bình thường, mặc dù vậy nếu thấy nặng thì vẫn nên đi bệnh viện. Ở các quán ăn có thể uống nước miễn phí thoải mái và nếu cần thì cũng có thể mua được nước tại các cửa hàng một cách dễ dàng.

2. Món ăn cơ bản của Hàn Quốc

(1) Cơm

Là loại món ăn nấu từ gạo nấu lên nhưng cơm Hàn Quốc dẻo hơn cơm của các nước khu vực Đông Nam Á. Lúc đầu khi ăn cơm này cũng có thể không dễ tiêu hay bị đầy hơi. Nếu ta cố gắng khoảng 1 tuần thôi thì có thể làm quen với cơm Hàn Quốc.



Cơm gạo trắng

Cần biết

Cơm trộn

Là món ăn tiêu biểu của người Hàn Quốc trộn các loại như các loại rau, thịt bò, gia vị, tương ớt, dầu mè. Món “cơm trộn Jeonju” là món ăn tiêu biểu của vùng. Nó cũng là món ăn mà các ngôi sao nổi tiếng thế giới ưa chuộng.



(2) Canh (kuk), canh nhiều nước (thang), canh nhiều cái (jjigae), lẩu (jeongol)

Người Hàn Quốc thường ăn cơm với rau, cá, sườn. Tùy theo gia vị và cách nấu có thể chia ra các loại như Canh (kuk), canh nhiều nước (thang), canh nhiều cái (jjigae), lẩu (jeongol)

- Canh cá minh thái khô (bukoguk): Là loại canh nấu với cá minh thái khô. Có tác dụng làm dịu bụng khi bị đau do ngày hôm trước uống nhiều rượu.
- Canh giá đỗ tương: Là món canh được nấu với giá đỗ làm từ đậu tương mọc rễ.
- Canh rong biển: Món canh nấu với một loại rong biển sống ở vùng thủy triều.
- Canh bò: Món canh cho nhiều bộ phận của bò vào hầm và cho cơm vào canh để ăn.
- Canh sườn bò: Món canh sườn bò hầm thật lâu, nêm nếm bằng Maggi và muối, tùy khẩu vị có thể cho thêm các loại mì vào ăn
- Canh khoai tây: Món ăn nấu với xương lợn, khoai tây, rau nình kỹ.
- Canh gà ninh: Món ăn nấu với sườn gà và rau trộn với gia vị cay.

- Canh kimchi: Là món ăn được nấu với kim chi, sườn lợn... Thay cho sườn lợn có thể cho cá ngừ, hải sản hay đậu...
- Canh tương đậu: Là món ăn được nấu nước tương với đậu phụ, bí đao, nấm, hành tây...
- Lẩu thập cẩm: Là món ăn được nấu với kimchi, sườn, thịt ngỗng và các loại rau.
- Canh cá minh thái đông lạnh (tươi): Là loại món ăn cá hầm với cá minh thái tươi hoặc đông, củ cải, đậu phụ, bí đao.
- Lẩu bạch tuộc: là thức ăn cho bạch tuộc và các loại rau, nấm vào nấu cùng với nhiều nước
- Lẩu đậu phụ: Là món ăn có nguyên liệu chính là đậu phụ nấu cùng hành tây, cà rốt, rau cần, sườn bò và nước lèo



Canh rong biển



Canh sườn bò



Canh cá minh
thái đông lạnh



Lẩu đậu phụ

(3) Kimchi (dưa muối)



Kimchi (dưa muối)

Kim chi là một món ăn đối với người Hàn Quốc nếu mỗi bữa mà không có là không thể chịu được, nó có đầy đủ mùi vị, dinh dưỡng, tính bảo quản. Người ta dùng củ cải, cải thảo, dưa chuột để ngâm muối sau đó cho các thứ gia vị như ớt, tỏi, hành, gừng, nước mắm và các loại phụ liệu khác trộn đều lên. Sau đó đậy kín và để ở một nhiệt độ thích hợp, ủ trong một thời gian nào đó và ăn dần. Do vào mùa đông không thể trồng được cải thảo nên khoảng đầu tháng 11, 12 là người ta làm nhiều loại Kimchi để có thể ăn trong thời gian lâu dài, việc này họ gọi là “Kimchang”. Khi làm Kimchang, người ta làm nhiều Kimchi nên thường cùng làm với họ hàng xóm giềng gần.

(4) Món thịt

- Thịt bò xào: Là món thịt bò thái mỏng ướp với gia vị và xào, hơi có vị ngọt và ngậy.
- Sườn nướng: Là món sườn được ướp gia vị và nướng, có sườn bò nướng và sườn lợn nướng.
- Thịt ba chỉ nướng: Phần thịt bụng lợn đem nướng trên chảo và gói với các loại rau rồi ăn.
- Sườn gà: Thịt gà thái nhỏ đem xào với rau, có vị hơi cay.
- Thịt lợn xào: Là món thịt lợn xào với rau.



Thịt bò xào



Sườn nướng

(5) Món cá

- Cá sống: Với loại cá còn sống người ta thường chấm ăn với tương ớt pha dấm hay tương đậu, mù tạt, xì dầu
- Cá nướng: Cá nướng muối là rắc muối vào cá và nướng, nướng gia vị là bôi gia vị lên cá rồi nướng.
- Cá hấp: Là món cá tẩm ướp gia vị sau đó hấp hoặc nhúng hay nấu.
- Cá kho: Là món cho cá và rau vào tương và gia vị rồi đun thật lâu.
- Mực xào: Là món mực xào cay với rau.



Cá sống



Cá nướng

(6) Những món ăn vừa rẻ, vừa dễ kiếm lại ngon

- **Mì ăn liền:** Là đồ ăn liền tiêu biểu, có thể nấu ăn một cách nhanh chóng, dễ dàng. Có rất nhiều mùi vị phong phú, vị cay, vị không cay. Có cả mì ăn liền bát giấy chỉ cần đổ nước nóng vào là có thể ăn ngay.
- **Cơm quán lá rong biển:** Là món cơm cùng thịt heo, trứng, dưa chuột được quán với lá rong biển khô đã qua sơ chế (kim). Trong nhân lúc nào cũng có thịt heo (làm từ thịt lợn) nhưng nếu đặt trước thì có thể bảo người làm không cho thịt heo vào cũng được. Đây là món ăn rẻ tiền mà cũng có thể giải quyết được một cách đơn giản.
- **Mỳ:** mì nấu có nước hoặc mì trộn
- **Bánh bao:** Là món có vỏ làm bằng bột và nhân làm bằng thịt –đậu-kimchi...sau đó đem hấp hoặc rán. Bánh bao nhân thịt, bánh bao nhân kimchi, bánh bao nước, bánh bao rán
- **Bánh bột nếp xào tương ớt và rau, gia vị:** Đây là món dùng bánh gạo, bánh bột mì cắt theo độ dài thích hợp rồi trộn thêm chả cá cùng một số loại rau làm gia vị rồi xào lên.
- **Lòng lợn nhồi:** Là món ăn luộc, cho miến và tiết lợn trộn đều rồi nhồi vào lòng lợn, sau đó luộc lên



Mì ăn liền



Cơm quán lá rong biển



Mỳ



Bánh bao

Bánh bột nếp xào tương ớt và rau,
gia vị

Lòng lợn nhồi

(7) Hoa quả theo từng mùa

Hàn Quốc là đất nước có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông rất rõ rệt. Mỗi mùa đều có rất nhiều hoa quả tươi. Gần đây người ta trồng cây trong nhà kính nên không nhất thiết phải đợi đến mùa mà lúc nào cũng có thể ăn được hoa quả của các mùa, tuy nhiên ăn hoa quả vào đúng mùa sẽ là ngon nhất. Nếu bạn muốn ăn trái cây ở quê mình thì chỉ cần tới siêu thị giảm giá hoặc Trung tâm thương mại là có thể mua được.

- Mùa xuân: anh đào, dâu...
- Mùa hè: dưa lê, đào, dưa hấu, mận...
- Mùa thu: hồng, lê, táo, táo đỏ, hạt dẻ, nho
- Mùa đông: quýt, cam...



Dâu



Dưa lê



Táo



Quýt

3. Gia vị

- **Tỏi:** Tỏi sống, còn nguyên trong lớp vỏ bọc ngoài thì có vị hăng nhưng khi bóc vỏ, nướng lên thì vị cay giảm bớt và có mùi thơm hấp dẫn. Khi dùng làm gia vị thì băm tỏi vừa miếng cho đẹp mắt còn khi dùng tỏi để cho có hương vị thì cho nguyên cả nhánh tỏi bóc vỏ vào.
- **Xi dầu:** Đây là loại gia vị lỏng màu đen có vị mặn dùng để nêm thức ăn. Nó được ủ bằng Meju làm từ đậu nành và muối. Trong nước tương có các loại như nước tương nấu canh Kuganchang (Chosunganchang, chinganchang) và Yangjoganchang. Kukganchang được dùng khi trộn rau hay nấu canh. Yangjoganchang được dùng khi làm món trộn hoặc ăn cá sống.
- **Tương ớt:** Là loại gia vị có vị cay. Làm từ bột ớt, đậu tương ủ lên men sấy khô rồi nghiền thành bột (mê- jut-ka-ru) và muối nên có mùi vị đặc trưng. Hương vị đậm đà của mê-jut-ka-ru, vị cay của tương ớt và vị mặn của muối được kết hợp hài hòa.
- **Tương đậu:** Là loại gia vị truyền thống của Hàn Quốc có nguyên liệu là đậu tương ủ lên men, sấy khô (mê-ju), nghiền nhỏ trộn với muối, dùng nhiều cho các món nước canh.



Tỏi



Xi dầu



Tương ớt



Tương đậu



Dầu ăn



Đường



Muối



Mi chính

- **Đường:** Dạng bột, màu trắng, màu vàng hay màu nâu. Có vị ngọt.
- **Dấm:** Dạng nước, màu vàng, có vị chua. Có bao bì gần giống với dầu ăn nhưng có hình quả táo hay gao ở ngoài.
- **Muối:** Dạng bột, màu trắng, có vị mặn. Trông rất giống đường nên phải phân biệt cẩn thận.
- **Mì chính:** Bột cho vào thực phẩm là nguyên liệu chính để điều chỉnh và làm cho vị thức ăn ngon hơn. Bột nêm giúp tạo vị ngon cho thức ăn nhưng nhìn giống muối và đường nên phải nhìn kỹ. Nếu cho nhiều quá sẽ không tốt cho sức khỏe và vị thức ăn nên cần cho lượng vừa phải.
- **Dầu ăn:** Dạng nước, màu vàng, dùng để rán hoặc xào thức ăn. Ở ngoài vỏ có vẽ hình bắp ngô hay lạc.
- **Dầu vừng:** Là loại chất lỏng màu nâu được sử dụng khi tạo vị bùi béo. Còn gọi là Chamkekirum. Ngoài ra còn có cả dầu tía tô deul-gi-reum (deul-kke-gi-reum).
- **Nước mắm:** Là loại gia vị được làm từ cá muối, có mắm cá trổng, mắm cá cơm v.v... Mắm các com là loại mắm có vị giống như loại nước mắm được dùng trong các món ăn của Thái Lan hay Việt Nam.

4 Văn hóa nhà ở

1. Loại hình cư trú

Hình thức cư trú thông thường của người Hàn Quốc là nhà đơn lập, chung cư, văn phòng kiêm chỗ ở, nhà đa hộ. Những người sống ở đô thị hiện nay rất thích sống ở những căn hộ chung như nhà chung cư vì sự tiện ích của sinh hoạt. Người Hàn Quốc rất coi trọng việc sở hữu nhà ở. Giá nhà ở Hàn Quốc mắc và nhà thành thị mắc hơn nhà nông thôn rất nhiều lần.

2. Hợp đồng thuê nhà và mua nhà

(1) Mua nhà

Khi mua nhà thường phải coi hướng, vị trí nhà, sự thuận tiện giao thông, môi trường xung quanh. Sau khi quyết định được căn nhà sẽ mua, cần phải nhận sổ đăng ký để xác nhận mối quan hệ được lập như quyền sở hữu nhà, tài sản bảo đảm để không bị chịu những thiệt hại. Cuối cùng, khi ký hợp đồng mua nhà cần phải ghi rõ các điều kiện cần thiết để tránh không bị thiệt hại.

(2) Thuê nhà đặt cọc toàn phần (Jeon-sê)

Đó là cách thuê đặc biệt chỉ có thể thấy được ở Hàn Quốc. Trả một phần tiền cọc nhất định cho chủ nhà và có thể sống một thời gian nhất định trong nhà đó. Khi hết thời gian ký kết có thể nhận được lại được số tiền đặt cọc đó. Có thể thuê được toàn bộ căn nhà, và cũng có thể thuê một phần không gian (một tầng, 1-2 phòng).

Khi thuê nhà toàn bộ thông thường tiền đặt cọc chiếm 40-80% giá nhà. Hợp đồng thuê nhà jeonse thông thường là 2 năm (officetel 1 năm), chủ nhà không thể phá vỡ hợp đồng đã ký trong 2 năm vì đã có luật bảo đảm trừ khi người thuê nhà mong muốn.

Nói cách khác, người thuê nhà có thể lưu trú trong một căn nhà trong thời gian 2 năm ngay cả khi có hợp đồng 1 năm tuân theo Luật Bảo vệ Thuê nhà

(3) Đặt nửa cọc

Việc chủ nhà chuyển sang hình thức bất động sản có lãi là chia tiền thuê nhà đặt cọc toàn phần trước đây thành tiền đặt cọc một phần và tiền thuê hàng tháng do tình trạng khủng hoảng của thị trường nhà ở và hiện tượng lãi suất thấp liên tục tiếp diễn đang trở nên thịnh hành tại Hàn Quốc. Có thể thấy trong tổng số nhà ở cứ 10 căn nhà thì có 3 căn nhà chuyển sang dạng cho thuê theo dạng đặt cọc. Gần đây, việc hoán chuyển hẳn toàn bộ tiền đặt cọc toàn phần đã tăng lên sang tiền thuê tháng (thông thường cao gấp đôi lãi suất ngân hàng) và nhận tiền thuê trả theo tháng từ người thuê nhà đang trở nên phổ biến. Ví dụ trường hợp tiền đặt cọc toàn phần tăng từ 3 trăm triệu đến 4 trăm triệu won trong vòng 2 năm thì số tiền tăng 1 trăm triệu sẽ được tính ra lãi suất tiền thuê hàng tháng, chủ nhà nhận tiền đặt cọc là 3 trăm triệu và tiền trả hàng tháng là từ 400 ~ 600 nghìn won.

(4) Thuê nhà trả tiền theo tháng (wol-sê)

Là phương thức thuê nhà đưa tiền đặt cọc và trả tiền sử dụng hàng tháng. Nhưng đổi lại với số tiền đặt cọc ít hơn rất nhiều so với thuê nhà đặt cọc toàn phần mà vẫn có thể thuê nhà có quy mô không gian như nhau. Khi ký hợp đồng nếu nói chuyện khéo với chủ nhà thì có thể điều chỉnh được số tiền đặt cọc và tiền phải trả hàng tháng. Tiền đặt cọc tăng lên thì tiền trả hàng tháng sẽ giảm còn tiền đặt cọc thấp thì tiền nhà hàng tháng sẽ cao lên. Đôi khi cũng có trường hợp không cần tiền đặt cọc mà chỉ cần trả tiền sử dụng hàng tháng.

Tiền thuê nhà cũng khác nhau tùy vào diện tích phòng ở, số phòng và thiết bị trong nhà. Thuê nhà đặt cọc toàn phần hay trả theo tháng thì các chi phí sử dụng khác (tiền điện, tiền nước, tiền gas, tiền điện thoại, tiền internet, tiền TV, v.v...) Đồ gỗ và đồ điện tử trong nhà thường không đi kèm mà phải mua riêng nhưng với nhà đa hộ hoặc officetel thì có sẵn máy giặt, tủ lạnh những đồ điện tử cơ bản.

(5) Ggalsae

Thường có những chủ nhà yêu cầu người nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc hoặc các gia đình đa văn hóa trả tiền "Ggalsae," hay khoản thanh toán một lần 1~3 năm tiền thuê nhà. (Tiền thuê nhà tính theo năm thường gặp trong khu vực Jeju, trong đó phải thanh toán một lần tiền thuê nhà một năm.)

(6) Ký túc xá

Đó là nhà ở được công ty hay nhà trường làm. Với người lao động nước ngoài tới Hàn Quốc làm việc theo diện trao đổi học tập kỹ thuật đầu tư nước ngoài (D-3) và chế độ cho phép lao động nhận visa làm việc không chuyên môn (E-9) thì công ty sẽ cung cấp ký túc xá nhưng không quy định bắt buộc công ty phải cung cấp ký túc xá.

(7) Những điểm cần biết rõ khi tìm nhà để thuê

Cách tìm phòng ở Hàn Quốc có nhiều loại. Bạn có thể nhìn thấy giấy quảng cáo dán trên đường rồi trực tiếp tìm nhà nhưng cách thông thường nhất là đến trung tâm môi giới bất động sản.

Nếu thông qua công ty môi giới bất động sản thì công ty sẽ kiểm tra những hạng mục cần phải kiểm tra, khi ký kết họ sẽ chuẩn bị cho mình những tài liệu cần thiết, sẽ tạo nên sự an toàn hơn là vấn đề mang tính luật pháp. Nếu thông qua công ty môi giới bất động sản sẽ phải trả tiền phí môi giới.

Công ty môi giới bất động sản có thể cung cấp giảm giá một phần nếu bạn tìm hiểu trước phí môi giới từ Internet và thương lượng với công ty bất động sản.

※ Hiện nay lệ phí môi giới bất động sản được quy định tỷ lệ theo giá trị giao dịch. Có thể khai báo tại Trung tâm Khai báo Hành vi Môi giới Bất hợp pháp tại Phòng Trắc địa của ủy ban quận, huyện, thành phố khi bị yêu cầu trả lệ phí môi giới quá cao.

(8) Hợp đồng

• Bên ký hợp đồng

Bản hợp đồng cần phải làm với chủ nhà. Trên bản hợp đồng sẽ ghi đầy đủ các nội dung như thời gian cư trú, số tiền đặt cọc, số tiền thuê tháng. Nhưng khi không ký trực tiếp với chủ nhà thì sau khi ký với người đang sống trong căn phòng đó sẽ phải trả tiền đặt cọc cho người đó. Ở trường hợp này nếu chủ nhà không công nhận nội dung ký kết đó thì sẽ không thể nhận lại được tiền đặt cọc. Do vậy khi ký hợp đồng nhất định phải kiểm tra xem người sở hữu nhà đó là ai và sau khi nhận ủy quyền của người chủ sở hữu phải xác nhận tài liệu của họ (giấy ủy quyền và giấy con dấu) thì mới được ký kết. Khi nhìn thấy sổ đăng ký sẽ kiểm tra luôn được ai là chủ nhà nên chỉ cần thông qua mạng là có thể nhận được. Trên sổ đăng ký nên kiểm tra nhiều lần các vấn đề như tiền ký hợp đồng, tiền trả giữa kì, tiền trả còn lại trước khi trả tiền sẽ là biện pháp an toàn.

• Bản sao sổ đăng ký nhà đất (sổ đỏ)

Việc xác nhận bản sao sổ đăng ký nhà đất (sổ đỏ) còn quan trọng hơn cả việc kiểm tra phòng ở như thế nào. Nhìn vào sổ đăng ký nhà đất (sổ đỏ) ta có thể biết tên chủ sở hữu, địa chỉ, diện tích nhà và cấu tạo, quan hệ thuê của chủ nhà v.v...Bản sao sổ đăng ký nhà đất có thể dễ dàng xin cấp trên Internet mà không cần đến Sở Đăng ký. Nhưng nếu không biết rõ có thể nhờ đồng nghiệp người Hàn Quốc giúp đỡ.

• Số tiền phải trả và cách trả

Số tiền đặt cọc tuy không được quy định bởi luật nhưng thông thường là 10%. Nếu là phòng với số tiền bảo đảm là 2 triệu won thì tiền đặt cọc là 200 ngàn won. 1,8 triệu won còn lại sẽ trả một phần vào ngày được ấn định trước khi đến ở và số còn lại sẽ trả vào ngày đến ở. Cũng có nhiều trường hợp trả hết một lần vào ngày đến ở. Phải nhớ giữ hóa đơn cẩn thận.

✓ Những chi tiết nhất định phải ghi trong nội dung bản hợp đồng

- Địa chỉ nhà (địa chỉ được ghi ở bản hợp đồng phải giống với địa chỉ được ghi trong bản sao sổ đăng ký)
- Giá trị hợp đồng (Tiền đặt cọc và tiền trả hàng tháng)
- Số tiền trả khi ký kết, trả đợt 2 và trả hết cùng thời hạn trả (thường số tiền trả khi ký kết là 10% tiền đặt cọc là an toàn)
- Thời hạn hợp đồng
- Chủ nhà và người thuê nhà ký tên, đóng dấu hay lấy điểm chỉ ngón tay cái.

(9) Chấm dứt hợp đồng và hoàn trả tiền đặt cọc

Có nhiều trường hợp phải chuyển nhà trước khi hết hạn hợp đồng. Những lúc như vậy thì chủ nhà sẽ trả tiền đặt cọc và bớt lại tiền thuê tháng của thời gian còn lại.

Giả sử nếu trả tiền đặt cọc là 2 triệu won và mỗi tháng trả 150 ngàn won, trước khi hết hạn hợp đồng 3 tháng mà phải chuyển nhà. Nếu có người thuê ngay thì sẽ không có vấn đề gì nhưng nếu không được như vậy là chủ nhà sẽ lấy 450 ngàn won (150 ngàn won × 3 tháng) trong số tiền đã đặt cọc và chỉ trả lại có 1 triệu 550 ngàn won thì cũng không thể coi là họ phạm pháp.

Nhưng nếu thời hạn hợp đồng đã kết thúc và trước khi hết hạn hợp đồng 1 tháng cũng đã nói với chủ nhà rằng sẽ chuyển đi nơi khác mà chủ nhà vẫn không trả lại tiền đặt cọc với lý do chưa có người khác thuê thì đó là vi phạm pháp luật. Trong trường hợp này, cần gửi đơn khiếu nại lên tòa án để xét xử và nhận lại tiền đặt cọc. Nhưng do thủ tục tố tụng cũng tương đối phức tạp nên nếu bị rơi vào trường hợp như vậy thì nên tìm đến trung tâm tư vấn giúp đỡ.

✓ Những việc cần làm trước khi hết hạn hợp đồng 1 tháng

Phải nói chuyện với chủ nhà rõ ràng có tiếp tục kéo dài hợp đồng nữa không hay sẽ chuyển đi nơi khác. Đặc biệt, nếu không nói gì, hợp đồng sẽ tự động được kéo dài. Nhiều người không biết điều này nên đã chịu nhiều thiệt hại vậy nên nhớ kỹ điều này.

Lợi thế và bất lợi của giao dịch bất động sản trực tiếp, tiện lợi

• Những gì cần biết khi tham gia giao dịch trực tiếp không thể tránh khỏi

Có một số gia đình đa văn hóa thích giao dịch bất động sản trực tiếp để tiết kiệm chi phí. Mặc dù giao dịch này có thể tiết kiệm chi phí, có những rủi ro khác nhau. Nói chung, người bán một mặt hàng sẽ tiết lộ thông tin cá nhân bao gồm địa chỉ và số điện thoại. Nhưng, cách tốt nhất đối với một phụ nữ sống một mình là không tiết lộ thông tin cá nhân của mình. Những người đến nhà không đi cùng với một đại lý hay nhà môi giới bất động sản có giấy phép, do đó người có mặt hàng để bán có thể bất ngờ trở thành nạn nhân của tội phạm.

Khi giao dịch thông qua một công ty môi giới bất động sản, công ty môi giới phải kiểm tra hư hỏng trong nhà và giải thích vấn đề này cho người thuê nhà tiềm năng. Ngược lại, người thuê nhà tiềm năng phải tự kiểm tra hư hỏng trong một giao dịch trực tiếp. Cần phải kiểm tra kỹ để đảm bảo rằng không có vấn đề gì với trang thiết bị hoặc đồ đạc trong nhà. Ngay cả đối với một giao dịch trực tiếp, một người nói chung có thể phớt lờ cho một công ty môi giới trong việc soạn hợp đồng với giá khoảng 100.000 KRW. Nhưng, điều này không có nghĩa là giao dịch môi giới bất động sản đã diễn ra. Đó là một hình thức "dịch vụ đất mồi," do đó công ty môi giới hoàn toàn không có trách nhiệm đối với giao dịch.

• Sử dụng một đại lý môi giới như một phương án thay thế an toàn hơn cho giao dịch trực tiếp.

Mặc dù chỉ có 50 cơ sở giao dịch trực tiếp vào năm 2009, hiện nay có trên 100 cơ sở giao dịch trực tiếp và 1,1 triệu thành viên. Con số này tăng hơn hai lần trong thời gian suy thoái của thị trường bất động sản. Ngành bất động sản ước tính có trên 100.000 chào hàng bất động sản mỗi tháng, với thông tin được phát tán qua Internet bao gồm các cơ sở và các trang web giao dịch trực tiếp. Giao dịch thuê nhà trực tiếp dựa trên tiền đặt cọc và tiền thuê nhà hàng tháng đã trở nên phổ biến vì hiện nay có nhiều thông tin về các chào hàng bất động sản có thể tìm thấy trên Internet. Trước đây, chào hàng bất động sản được đăng trên thị trường giao dịch trực tiếp trên Internet được giới hạn ở các studio và các officetel. Hầu hết người dùng là sinh viên đại học hoặc nhân viên văn phòng sống một mình. Tuy nhiên, gần đây, các mặt hàng giao dịch trực tiếp đã mở rộng đáng kể bao gồm nhà dành cho nhiều gia đình có 2 phòng, nhà tách biệt, và các căn hộ cho thuê và thậm chí là bao gồm các officetel, nhà thành thị, trung tâm mua sắm, và văn phòng.

Mặc dù giao dịch bất động sản trực tiếp có thể giúp giảm chi phí và đảm bảo tiện lợi, nó có thể có những yếu tố rủi ro đối với ai không có kinh nghiệm xã hội hoặc thiếu kinh nghiệm về hợp đồng. Do đó, nên sử dụng một đại lý môi giới có giấy phép vì mô thức thiết hại ngày càng đa dạng hơn, ví dụ như các căn nhà đã được mang dấu giá lại được chào bán như các mặt hàng giao dịch trực tiếp, và một số người thuê nhà đã gian lận khi cho thuê lại (hợp đồng kép).

Cụ thể là, giao dịch trực tiếp đối với hợp đồng thuê hàng tháng và hợp đồng thuê dựa trên tiền đặt cọc là một hợp đồng trực tiếp giữa hai bên giao dịch không có một công ty môi giới có chứng nhận; do đó, một người có thể phải chịu tổn thất đáng kể nếu không kiểm tra kỹ mọi điều khoản và thủ tục. Phần lớn nạn nhân là những người thiếu kinh nghiệm xã hội hoặc thiếu kiến thức về bất động sản. Một người quen sử dụng giao dịch thị trường mở Internet nhưng thiếu kiến thức cơ bản về giao dịch bất động sản thường tìm kiếm những chào hàng rẻ tiền và tham gia giao dịch trực tiếp. Kết quả là, người đó có thể ký một hợp đồng với một người tự nhận là chủ đất hoặc gặp khó khăn trong việc sửa chữa khi sau này chuyển đi. Ngoài ra, nhiều người ký hợp đồng mà không biết giá thị trường chính xác của tiền thuê nhà, do đó họ có thể ký hợp đồng với giá cao hơn giá thị trường. Do đó, cách an toàn nhất là sử dụng một đại lý môi giới có giấy phép. Trong trường hợp này, ngay cả một người là nạn nhân của hợp đồng kép, người đó có thể được bảo vệ theo hợp đồng bảo hiểm hỗ trợ. Ngoài ra, giao dịch thông qua một đại lý môi giới có giấy phép có những lợi thế khác. Hãy lưu ý rằng, mặc dù giao dịch trực tiếp có thể tiết kiệm chi phí môi giới, sau này có thể mất nhiều thời gian và tiền bạc hơn do có những hậu quả bất lợi.

3. Hỗ trợ nhà ở

Chế độ cung cấp nhà ở đặc biệt cho gia đình đa văn hóa là chế độ có thể được quyền ưu tiên mua nhà ở mà không phải cạnh tranh đặt mua trước với người bình thường nhằm hỗ trợ việc mua nhà của gia đình đa văn hóa

(1) Điều kiện đăng ký

- Là thành viên gia đình đa văn hóa theo Điều 2 Luật Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa và phải đang cư trú cùng vợ/ chồng tại cùng địa chỉ cư trú từ 3 năm trở lên.
- Không chỉ người đăng ký mua nhà mà toàn bộ thành viên gia đình đều phải là người không có nhà ở
- Phải mở tài khoản đăng ký mua nhà quá 6 tháng và phải nộp số tiền nộp hàng tháng vào ngày nộp tiền đăng ký mua nhà hàng tháng từ 6 lần trở lên.

(2) Cách đăng ký

- Phải đăng ký với chủ dự án theo lịch trình công bố bán nhà mà mình định đăng ký mua
- Theo dõi kiểm tra Công bố Bán nhà tại các tờ nhật báo, trang web của đoàn thể tự trị địa phương phụ trách (quận, huyện, thành phố), trang web Apart to you (www.aprt2you.com)...

4. Sử dụng điện

(1) Điện áp 220V

Phần lớn điện áp của tụ điện ở Hàn Quốc là 220V. Nếu thiết bị điện chỉ dùng được ở điện thế 110V thì cần có bộ chuyển điện thế từ 220V sang 110V.

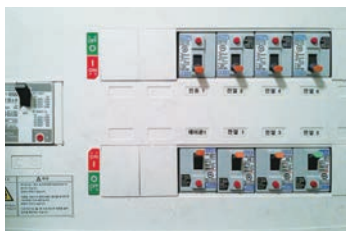


Máy biến áp

* Điện thoại của Tổng Công ty Điện lực ☎123 (www.kepco.co.kr)

(2) Bộ chống hở mạch điện (cầu giao tự động)

Ở tất cả các hộ đều có thiết bị an toàn gọi là ‘bộ chống hở mạch điện’ để ngăn ngừa hỏa hoạn do điện. Khi lượng điện sử dụng quá nhiều hay có vấn đề trong mạch điện thì cầu giao sẽ tự động xuống và cắt nguồn điện cung cấp. Thiết bị này nếu không hoạt động một cách bình thường thì rất dễ gây ra nguy hiểm nên khi thuê nhà mới phải kiểm tra xem hệ thống này có vấn đề gì không. Cách kiểm tra thì rất đơn giản. Chỉ cần bấm vào công tắc thử (màu đỏ, chuyên dùng cho hở điện thì màu xanh) là được. Cầu giao đóng xuống tức là bình thường còn nếu không thì là đã hỏng.



Cầu dao cắt ngắn mạch

5. Sử dụng nước máy

Vào mùa đông rất nhiều trường hợp nước trong đường ống bị đóng băng không sử dụng được. Để tránh điều này bạn cần phải lưu ý một số điểm sau đây:

- Cần phải kiểm tra xem đồng hồ đo nước trong hộp có bị rò nước không và xóp giữ nhiệt có có không, nếu có vấn đề cần phải yêu cầu xử lý ngay.
- Đối với những trường hợp như nhà chung cư và biệt thự đồng hồ nước được để lộ ở bên ngoài thì phải dán nilon lên nắp bảo vệ của đồng hồ nước hoặc phải tăng nhiệt độ bằng cách quấn dây nhiệt, trong trường hợp vắng nhà dài ngày hoặc vào ban đêm là thời gian lạnh nhất thường không sử dụng nước thì bạn hãy để ống nước chảy với một lượng rất nhỏ, làm như thế thì trải qua một mùa đông sẽ không có sự cố nổ đường ống nước.
- Trong trường hợp đồng hồ nước bị đóng băng thì trước tiên hãy giã băng bằng nước ấm, sau đó từ từ dùng nước nóng để làm tan băng, làm thế sẽ tránh được trường hợp đồng hồ nước bị nổ.

6. Sử dụng gas

(1) Gas bếp nấu

Nếu sử dụng không đúng bếp ga nấu nướng gây ra nhiều tai nạn lớn. Khi kết thúc thời gian sử dụng luôn phải kiểm tra xem đã tắt lửa và đã khóa van an toàn chưa.



Ví dụ sử dụng ga nấu ăn

(2) Gas butan (gas bình)

Bếp gas du lịch dùng gas bình. Nhiều trường hợp lắp bình gas không đúng gây ra rò rỉ gas, nên khi thấy lửa cháy nhỏ hay có mùi gas thì phải kiểm tra ngay. Khi rút bỏ một bình khí butane đã sử dụng, hãy đục một lỗ trên bình bằng đinh hoặc dùi ở một khu vực ngoài trời thông thoáng trước khi bỏ vào thùng rác.



Khí gas butan (gas bình)



thùng gas bustan

(3) Gas LPG/ gas đô thị

Mở van và châm lửa đốt cháy gas. Sau khi sử dụng xong nhất định phải đóng van khóa lại. Khi sử dụng Gas LPG/ gas đô thị thì việc kiểm tra an toàn định kỳ rất quan trọng.

Để kiểm tra xe ga có bị rò rỉ hay không thì dùng nước rửa chén và nước trộn theo tỉ lệ 1:1 và bôi thử lên đường ống nối. Nếu không có phản ứng thì bình thường còn có bọt thì có nghĩa là ga bị rò và cần phải xử lý ngay.

Với gia đình sử dụng ga đô thị nhân viên sẽ đến tận nhà để kiểm tra an toàn 6 tháng một lần, (hàng tháng sẽ đến kiểm tra lượng ga sử dụng). Tại thời điểm này, tránh ra ngoài và đảm bảo nhận được sự kiểm tra.

(4) Phòng, chống sự cố về gas

Hầu hết các tai nạn về gas thường phát sinh do thiếu cẩn trọng trong việc sử dụng và bảo quản các thiết bị ga dẫn đến rò rỉ gas. Những tai nạn về ga thường xảy ra là ngạt gas và cháy nổ gas. Nếu kiểm tra thấy có hiện tượng rò rỉ gas thì bạn phải thực hiện ngay những bước sau.

- Khóa ngay van an toàn
- Mở tất cả cửa sổ, cửa ra vào để thông khí.
- Không được sử dụng bất kỳ một thiết bị điện nào vì các tia lửa điện có thể gây nguy hiểm làm cháy nổ gas.
- Liên lạc ngay với Công ty gas đô thị để được kiểm tra.



Bôi bọt xà phòng để có thể kiểm tra được ga bị rò rỉ

7. Thiết bị sưởi ấm

(1) Bình đun nước nóng

Có rất nhiều loại bình nước nóng. Có bình nước nóng dùng than, dầu, gas, LPG, gas đô thị. Bình nước nóng dùng than có giá rẻ nhất nhưng khi cần phải thay than nên cũng hết sức bất tiện. Bình nước nóng dùng khí gas LPG và dùng dầu thì tốn tiền hơn và có nhược điểm là mỗi khi hết nguyên liệu lại phải gọi người mang đến. Và tốt nhất là loại sử dụng gas đô thị. Gas đô thị được cung cấp thông qua đường ống và lúc nào cũng có thể sử dụng bếp đun lẫn bình đun nước nóng. Giá cả lại rẻ. Khi tìm nhà cũng nên xem gas đô thị có được lắp không. Các phòng có lắp gas đô thị thì tiền trả hàng tháng sẽ cao hơn nhưng tiền sưởi lại đỡ tốn hơn nên vẫn có lợi.

(2) Lò sưởi và chấn điện

Sử dụng nhiều bằng lò sưởi điện và thảm điện để sưởi ấm. Tuy nhiên, lưu ý rằng chúng có thể làm phát sinh hóa đơn điện quá mức và phát ra sóng điện từ quá mức. Do đó, hãy đảm bảo sử dụng chúng một cách vừa phải. Khi dùng liên tục đệm điện hay máy sưởi sẽ có nguy hiểm về hỏa hoạn nên cần phải cẩn thận.

(3) Lò sưởi gas

Được sử dụng để sưởi ấm trong phòng nhưng phải cẩn thận khi sử dụng lúc ngủ. Bật lò sưởi gas, khi đang ngủ có thể thiếu không khí và gây ra tai nạn. Không được quên phải lưu thông không khí liên tục.

8. Thông tin viễn thông

(1) Điện thoại thường (cố định)

Số điện thoại hướng dẫn để nhận đăng ký lắp đặt điện thoại thì ở bất cứ đâu trên toàn quốc đó là số 100 (KT) và 106 (SK BROADBAND). Chỉ cần bạn nhắc máy bấm số trên sẽ nhận được hướng dẫn của trung tâm. Tiền điện thoại có thể trả theo kiểm tra tự động mỗi tháng qua tài khoản, cũng có thể trả qua Internet (Internet www.giro.or.kr ☎1577-5500). Nếu làm như vậy mỗi tháng không cần phải ra ngân hàng mà có thể trả tiền một cách thuận tiện nhất.

- * SK Broadband: Gọi đến số 106 không cần nhấn mã vùng có thể được tư vấn bằng tiếng Hàn, sau khi kết nối với nhân viên tư vấn, có thể được tư vấn bằng tiếng Anh hoặc tiếng Trung.
- * KT: Gọi điện đến số 100 không cần nhấn mã vùng có thể được tư vấn bằng tiếng Hàn. Gọi đến Trung tâm Khách hàng người nước ngoài KT 1588-8448 có thể được tư vấn bằng tiếng Trung, tiếng Anh và tiếng Nhật.

(2) Điện thoại di động

Phần lớn người nước ngoài không thể mua điện thoại di động theo kiểu trả góp mà đều phải trả tiền mặt ngay một lúc. Ngoài ra những người nước ngoài có thể đăng ký người nước ngoài có thể xin đăng ký số điện thoại bằng tên mình nhưng những người không có giấy đăng ký người nước ngoài thì không thể làm được.

- ☉ Các công ty viễn thông điện thoại di động chính
 - SKT(www.tworld.co.kr, ☎1599-0011)
 - KT [olleh](http://olleh.com)([www.olleh.com](http://olleh.com), ☎100)
 - LG U+(www.uplus.co.kr, ☎101)

Trong trường hợp đó thì có thể sử dụng điện thoại di động trả trước, được gọi là kha-tu-phôn (điện thoại dùng cạc). Mua trước cạc thẻ đã được nạp tiền sẵn sau đó nhập số thẻ vào máy và có thể sử dụng số tiền trong thẻ. Khác với các máy điện thoại khác là loại này không có phí đăng ký hay phí thuê bao nhưng cước phí gọi điện thì hơi đắt hơn một chút. Muốn tiếp tục dùng máy cạc thì mỗi tháng phải đóng ít nhất là 10 nghìn Won, và kể cả cước phí dùng ít hơn 10 nghìn Won thì số tiền còn lại cũng không dùng được trong tháng sau. Tiền điện thoại di động rất đa dạng tùy theo sản phẩm. Có thể mua chúng gần các nhà máy với nhiều người lao động nước ngoài trong các cửa hàng, chợ thực phẩm nước ngoài, bưu điện (có thể khác nhau tùy khu vực, liên hệ với ☎1588-1300), hoặc các cửa hàng viễn thông ủy quyền.



Cần biết

Tin nhắn và điện thoại quảng cáo

Khi sử dụng điện thoại di động sẽ nhận được nhiều quảng cáo và tin nhắn. Nhưng nếu không phải nội dung cần thiết cho bản thân thì không cần quan tâm. Nếu vì tò mò mà nghe điện thoại bạn sẽ phải trả nhiều phí điện thoại không dự đoán được hoặc sẽ bị lừa đảo lợi dụng. Đặc biệt phải chú ý nếu vô tình đáp lại những tin nhắn dùng cho người lớn hay quảng cáo người lớn sẽ bị những thiệt hại không thể lường được.



Cần biết

Mã vùng

Mã vùng của Hàn Quốc chia thành tổng 17 mã vùng. Cùng ở trong một vùng thì chỉ cần bấm số điện thoại không cũng được nhưng khi gọi sang vùng khác thì phải bấm mã vùng trước sau đó mới đến số điện thoại cần gọi.

Mã vùng điện thoại ngoại tỉnh

Khu vực	Số	Khu vực	Số	Khu vực	Số	Khu vực	Số
Seoul	02	Daejeon	042	Chungbuk	043	Gyeongnam	055
Busan	051	Ulsan	052	Chungnam	041	Jeju	064
Daegu	053	Sechong	044	Jeonbuk	063		
Incheon	032	Gyeonggi	031	Joennam	061		
Gwangju	062	Gangwon	033	Gyeongbuk	054		

(3) Điện thoại công cộng

Nếu muốn sử dụng điện thoại công cộng thì cần tiền xu hoặc thẻ, nếu bạn chọn đúng thời gian sẽ có thể dùng điện thoại quốc tế rất rẻ. Phí gọi điện thoại là 70 won/ 180 giây, điện thoại di động 70 won/ 38 giây.



Điện thoại công cộng (điện thoại thẻ)



Điện thoại công cộng (dùng tiền xu và thẻ IC)

(4) Điện thoại khẩn cấp và người nhận điện thoại chịu cước phí

Là nút có màu đỏ có ở máy điện thoại công cộng có thể sử dụng khi nguy cấp. Không cần có thẻ hay tiền xu cứ bấm vào nút này là có thể gọi điện để báo tội phạm, báo hỏa hoạn hay yêu cầu trợ giúp. Dưới đây là một vài số điện thoại khẩn cấp cần ghi nhớ.

- Báo tội phạm: nút khẩn cấp+112
- Báo hỏa hoạn: nút khẩn cấp+119

Khi không có tiền xu hay thẻ thì có thể sử dụng dịch vụ điện thoại người nhận trả tiền (collect call). Muốn sử dụng dịch vụ này thì cước phí gọi điện sẽ do người nhận chịu và giá cước thì hơi đắt hơn so với gọi điện thường. Cách sử dụng với trong nước thì nhấn phím khẩn cấp +1541+số điện thoại của người nghe #.



(5) Điện thoại Quốc tế

Mua thẻ điện thoại quốc tế tại một số nơi như quầy tạp hóa, quầy hàng dành cho người nước ngoài hoặc dịch vụ Internet thì sẽ rẻ hơn.

Hàn Quốc ▶ Nước ngoài



Gọi tới điện thoại bàn

• Trong trường hợp gọi điện từ Hàn Quốc sang số 123-4567 ở LA Mỹ

Số dịch vụ điện thoại quốc tế + 1 + 213 + 123 - 4567
mã quốc gia (Mỹ) mã khu vực (LA) số điện thoại



Gọi tới điện thoại

• Trong trường hợp gọi điện từ Hàn Quốc đến số điện thoại di động 080-123-4567 ở Nhật Bản

Số dịch vụ điện thoại quốc tế + 81 + 80 - 123 - 4567
mã quốc gia (Nhật Bản) Số điện thoại di động

Nước ngoài ▶ Hàn Quốc



Gọi tới điện thoại bàn

• Trường hợp gọi điện từ nước ngoài đến số 123-4567 của Seoul- Hàn Quốc

Số dịch vụ điện thoại quốc tế + 82 + 2 + 123 - 4567
mã quốc gia (Hàn Quốc) mã khu vực (Seoul) số điện thoại



Gọi tới điện thoại di động, điện thoại Internet

• Trong trường hợp gọi từ Nhật Bản tới số điện thoại 010-123-4567 của Hàn Quốc

Số dịch vụ quốc tế + 82 + 10 - 123 - 4567
mã quốc gia (Hàn Quốc) Số điện thoại di động

* Trong trường hợp số đầu tiên của mã vùng hoặc số điện thoại là số 0 thì sẽ không nhấn số 0.



Cần biết

Sử dụng điện thoại quốc tế đúng cách.

Điện thoại quốc tế là những cuộc gọi kết nối giữa các quốc gia nên cước phí thường đắt hơn nhiều so với các cuộc gọi thông thường. Bạn sẽ tiết kiệm được cước phí gọi quốc tế nếu gọi vào những thời gian được giảm giá như nửa đêm hoặc vào những ngày nghỉ ngày lễ. Vì cước phí điện thoại được tính khác nhau tùy theo từng quốc gia và công ty viễn thông mà bạn sử dụng nên quan trọng nhất là bạn nên tìm hiểu trước. Gần đây có nhiều cách gọi điện thoại quốc tế với mức chi phí rẻ như gọi điện thoại qua internet hoặc dùng thẻ điện thoại gọi quốc tế.

Quốc gia	Mã số	Quốc gia	Mã số	Quốc gia	Mã số	Quốc gia	Mã số
Nigeria	234	Việt Nam	84	Iran	964	Kyrgyzstan	996
Nepal	977	Braxin	55	Irắc	98	Thái Lan	66
Đức	49	Su đan	249	Ai Cập	20	Thổ Nhĩ Kỳ	90
Lào	856	Xrilanka	94	Ấn độ	91	Pakistan	92
Nga	7	Siria	963	Indônêxia	62	Pêru	51
Malaixia	60	Singgapo	65	Nhật Bản	81	Philippin	63
Mêxícô	52	Áchentina	54	Trung Quốc	86	Úc	61
Mông Cổ	976	Ânggôla	244	Chi lê	56	Hồng Kông	852
Mỹ/ Canada	1	Anh	593	Kazácstan	7		
Mianma	95	Equador	44	Cambodia	855		
Bănglâđét	880	Uzbekskitan	998	Côlômbia	57		

(6) Truyền hình hữu tuyến và Internet

Tại Hàn Quốc có rất nhiều các kênh truyền hình như Đài truyền hình KBS, MBC, SBS, ngoài ra còn có các Đài phát sóng tổng hợp, Đài truyền hình cáp, Đài truyền hình cáp địa phương, Đài truyền hình vệ tinh (Sky Life). Gần đây có cung cấp IPTV qua internet. Trong các công ty IPTV và Đài truyền hình cáp trong vùng có những chỗ cung cấp cùng line, nếu đăng ký cùng Internet và Đài truyền hình cáp thì có thể nhận được dịch vụ với giá rẻ hơn các công ty khác. Nếu chỉ muốn dùng Internet không thì giá cả mỗi công ty mỗi khác nên chỉ cần so sánh kỹ giữa các công ty sau đó đăng ký là tốt nhất. Còn nếu ở nhà khó lắp đặt đường dây Internet thì mỗi khi cần thiết có thể ra hàng máy tính để dùng cũng được. Cửa hàng máy tính thông thường mở cửa 24 giờ và giá sử dụng mỗi tiếng là từ 1500 ~ 2000 won và khác nhau ở mỗi địa phương.

9. Xử lý rác sinh hoạt

Khi vứt rác phải phân loại rác (rác thường, rác thức ăn, rác tái sử dụng) và bỏ vào túi nilông rồi vứt đúng nơi quy định. Thông thường, rác thải đã được thu dọn vào buổi sáng sớm, vậy nên bỏ rác thải ra nơi thu dọn trong thời gian từ 10 giờ đêm đến 5 giờ sáng ngày hôm sau. Nếu vứt rác không đúng quy định, rác thải sẽ không được thu dọn và nặng hơn còn phải nộp phạt.

(1) Rác thường

Bỏ vào túi chuyên dụng rồi vứt đi.



Cần biết

Túi rác

Có thể mua túi đựng rác trong các siêu thị nhỏ hoặc siêu thị giá rẻ. Màu của túi để rác thường và rác đựng thức ăn mỗi phường sẽ có màu khác nhau nên cần phải kiểm tra kỹ trước khi mua.

Túi đựng rác thường có nhiều loại có dung lượng khác nhau: 2, 3, 5, 10, 20, 30, 50, 75, 100 lít, kích cỡ được bán ở mỗi khu vực đều khác nhau. Đối với các gia đình bình thường thì loại 10 và 20 lít là thích hợp. Rác thức ăn do phải vứt liên tục nên dùng các loại túi nhỏ từ 2 đến 5 lít là tốt nhất. Tùy từng nơi mà có trường hợp phải bỏ rác thức ăn vào thùng rác nên cần hỏi hàng xóm xem phải làm thế nào. Túi rác mỗi vùng mỗi khác nên không thể dùng chung cho các khu vực khác nhau được.



(2) Rác thực phẩm

Loại bỏ nước trong rác rồi cho vào túi chuyên dụng rác thực phẩm sau mang đi bỏ, hoặc tùy theo khu vực cư trú có thể bỏ vào các thùng đựng rác thực phẩm. Nhưng tùy theo khu vực địa phương, có dùng các loại túi đựng rác thực phẩm riêng(RFID)

(3) Đồ tái sử dụng

Những thứ có thể tái sử dụng là những thứ như giấy, chai thủy tinh, lon, nhựa, vải v.v... Các loại chai nước hay lon đều phải để khô rồi đập bẹp rồi bỏ ra nơi thu dọn.

(4) Rác không cháy được

Có những đồ gồm sành sứ, bát đĩa, giấy dép không cháy nên cần phải đựng trong túi rác đo trọng lượng không cháy để vứt đi.

(5) Rác cỡ lớn

Những loại rác kích thước lớn như đồ điện tử, đồ nội thất không dùng được phải mua tem bán ở văn phòng phường dán vào đó và để trước nhà. Giá của tem tùy theo chủng loại và kích thước của đồ vật. Cũng có trường hợp bán tem theo từng địa phương ở nơi được ấn định (như siêu thị). Với nhà chung cư thì trả tiền phí cho phòng quản lý thì bên đó sẽ đứng ra xử lý thay.

- ✓ Đăng kí thải rác qua Internet: Thông qua đăng ký qua Internet (trang web của Quận) có thể mua được Sticker.

5 Đời sống kinh tế, tiêu dùng

1. Chi tiêu trong gia đình

(1) Chi tiêu trong gia đình.

Chi tiêu trong gia đình nghĩa là tình hình thu (tiền vào) và chi (tiền ra) trong một gia đình. Với một mức thu nhập thấp nhưng tùy vào mức chi tiêu mà có thể đủ hoặc thiếu.

(2) Trị giá tiền

Tiền Hàn Quốc có các loại như tiền xu với các mức trị giá là 1won, 10 won, 50 won, 100 won, 500 won và tiền giấy với các mức trị giá là 1.000 won, 5.000 won, 10.000 won, 50.000 won. Ngoài ra còn có nhiều loại séc với nhiều mức trị giá khác nhau từ 100.000 won trở lên.

Muốn biết 1.000 won, 5.000 won, 10.000 won, 50.000 won tiền Hàn Quốc bạn có thể mua được những gì, hãy so sánh giá trị đồng tiền của nước bạn với vật giá của Hàn Quốc

• Tiền xu



• Tiền giấy



※ Tờ ngân phiếu loại 100.000 nghìn won được dùng như tiền mặt. (Muốn tiêu ngân phiếu thì trình thẻ CMND và phải ghi vào mặt sau của ngân phiếu tên và số điện thoại v.v... của bản thân)

Phải luôn suy nghĩ xem với 1.000 won, 5.000 won, 10.000 won, 50.000 won tiền Hàn Quốc bạn có thể mua được gì và hãy so sánh giá trị đồng tiền của nước bạn với giá của Hàn Quốc.

Cần biết

Với số tiền này có thể làm được gì?

Nếu muốn uống một ly cà phê qua máy bán cà phê tự động sẽ cần từ 300 won tới 500. 1.000 won~2.000 won có thể mua được một que kem, một gói bánh trong cửa hàng bình thường. 6.000~8.000 won có thể ăn được một bữa cơm bình dân như cơm canh và thức ăn, cơm trộn, mì lạnh trong quán cơm bình dân. Với 10.000 won có thể mua được 500g thịt heo. Với 55.000 won có thể mua được một bao 20kg gạo.



1 ly cà phê ở máy
bán tự động
300 ~ 500 won



1 gói bánh kẹo
hoặc 1 que kem
1.000 ~ 2.000won



1 suất ăn như
cơm, mì
6.000 ~ 8.000 won



Thịt lợn 500g
10.000 won



1 bao gạo 20kg
55.000 won

2. Mua và sử dụng đồ vật

Nếu đi mua sắm không có kế hoạch sẽ mua cả đến những món hàng không cần thiết, dẫn đến chi nhiều hơn thu và việc quản lý tiền trong nhà sẽ trở nên khó khăn, nên trước khi đi mua sắm cần phải lên kế hoạch trước là tốt nhất.

(1) Lập danh sách

Ghi lại những gì cần mua trước khi mua sắm.

(2) Địa điểm mua đồ

Xác định mua ở đâu và mua với số lượng bao nhiêu.

Quầy tạp hóa

Mở cửa 24/24, bán đa dạng các mặt hàng bao gồm cả thực phẩm. Cửa hàng nhỏ nên dễ tìm đồ, thuận tiện cho những lúc cần mua gấp một hai món đồ.

Chợ (5 ngày trong tuần)

Chợ là nơi buôn bán tổng hợp rất nhiều mặt hàng như thực phẩm, quần áo, các mặt hàng tạp hóa (phục vụ cho sinh hoạt đời thường), nói chung các mặt hàng đều có giá rẻ, có thể mặc cả được giá và lượng mua. Hơn nữa bạn có thể quan sát được nhiều hình ảnh thú vị về cuộc sống hàng ngày của người dân Hàn Quốc.

Siêu thị gần nhà

Tại đây chủ yếu bán các loại thực phẩm như bánh kẹo, rau, thịt, đồ uống ... vì gần nhà nên rất tiện sử dụng. Bạn có thể mua đồ với giá rẻ hơn một chút (khoảng 10%) giá bán.

Cửa hàng bách hóa

Ở đây có rất nhiều chủng loại mặt hàng như quần áo, thực phẩm, đồ điện tử gia dụng, mỹ phẩm, trang sức..., dịch vụ và đồ dùng tốt, chất lượng ưu việt nên giá cả đắt. Vì ở đây có nhiều chương trình giảm giá nên bạn có thể đến khi có đợt giảm giá.

Quầy đại hạ giá

Ở đây có đa dạng các mặt hàng như thực phẩm, quần áo, đồ điện tử gia dụng, các vật dụng phục vụ cho sinh hoạt đời thường; mô hình giống cửa hàng bách hóa. Chất lượng sản phẩm tốt, dịch vụ và đồ dùng cũng tốt.

Kênh mua sắm trên truyền hình

Khi xem quảng cáo sản phẩm trên Tivi thì có thể mua ngay bằng điện thoại, internet, có bán rất nhiều các mặt hàng đa dạng như quần áo, thực phẩm, mỹ phẩm, đồ điện tử, bảo hiểm. Rất thuận tiện nhưng phải chú ý khi bị nghiện mua hàng.

Mua hàng qua mạng

Bạn có thể sử dụng internet và đặt hàng qua mạng, ở đây có rất nhiều chủng loại mặt hàng mua bán. Nhưng đôi khi sản phẩm thực tế không được bằng sản phẩm được đăng trên internet và bạn phải khai báo những thông tin cá nhân như số chứng minh thư nhân dân.

(3) Hình thức thanh toán

Có các hình thức thanh toán như tiền mặt, ngân phiếu, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, phiếu quà tặng.



Thẻ tín dụng



Phiếu quà tặng

(4) Mua đồ

So sánh chất lượng và giá giữa các sản phẩm, với thực phẩm thì phải kiểm tra thời hạn sử dụng. Cần phải kiểm tra xem hóa đơn xem sản phẩm đã được tính đúng giá chưa. Khi mua đồ nhất định phải nhận hóa đơn để khi đổi hoặc trả lại thì phải đưa lại cho cửa hàng.

(5) Trước khi sử dụng đồ

- Bảo quản tại nơi bảo quản chất lượng: bảo quản tập trung vào một nơi.
- Đọc hướng dẫn sử dụng để có thể sử dụng sản phẩm đúng cách
- Kiểm tra lại cách bảo quản và ghi chú: nhất định phải kiểm tra cách bảo quản và những hạng mục cần chú ý cho sức khỏe và sự an toàn của bản thân.



Giấy Bảo đảm Chất lượng và Hướng dẫn Sử dụng

(6) Những điểm lưu ý khi trả lại đồ và nhận lại tiền

- Không được sử dụng hay làm hỏng đồ
- Phải trả lại đồ trong vòng từ 7 đến 14 ngày nên phải nhanh chóng thông báo cho gia đình hoặc hàng xóm để được giúp đỡ.
- Khi gặp khó khăn trong việc trả lại đồ và nhận lại tiền hoặc những thiệt hại khác thì phải nhờ đến sự trợ giúp của các cơ quan như Viện bảo vệ người tiêu dùng Hàn Quốc hoặc các đoàn thể người tiêu dùng khác ...



Viện bảo vệ người tiêu dùng Hàn Quốc : ☎ 1372, www.kca.go.kr
Hội người tiêu dùng thành phố : ☎ 02-739-5441, www.consumerskorea.org

3. Tiết kiệm và sử dụng ngân hàng

(1) Tính cần thiết của tiết kiệm

Tiết kiệm là việc rất cần thiết để có thể sở hữu tài sản, chuẩn bị cho những tai họa bất ngờ và nghỉ hưu sau này, mua nhà, trả học phí cho con cái, v.v. . Mở tài khoản tại ngân hàng là một hình thức tiết kiệm tốt.

(2) Loại tiết kiệm

- Gửi tiền tiết kiệm: là hình thức gửi tiền mà có thể gửi và rút tiền bất kỳ lúc nào bạn muốn, lãi suất của hình thức gửi tiền này thấp.
- Gửi tiền tiết kiệm có thời hạn: là hình thức gửi tiền tại ngân hàng trong một khoảng thời gian và không được rút trong thời gian đó, lãi suất của hình thức này cao.
- Tiền gửi tích lũy có định kỳ: là hình thức gửi tiền mà hàng tháng bạn gửi vào ngân hàng một số tiền nhất định, sau một thời gian nhất định bạn sẽ có một số tiền lớn, lãi suất của hình thức này cao.
- Tiền gửi không kỳ hạn: là hình thức gửi tiền dài hạn, theo hình thức gửi tiền mới ưu đãi cho việc tiết kiệm phục vụ cho gia đình. Lãi suất của hình thức này cao.

(3) Sử dụng ngân hàng

- Cách mở tài khoản ngân hàng (cách lập sổ tài khoản ngân hàng)
- Chuẩn bị : Giấy chứng minh (hộ chiếu, thẻ đăng ký người nước ngoài, giấy chứng minh nhân dân, v.v con dấu, tiền sẽ tiết kiệm)
- Các bước
 - ① Lấy phiếu số thứ tự, ngồi ghế đợi đến lượt.
 - ② Khi thấy số thứ tự của mình hiện lên trên bảng điện tử thì đến đúng cửa giao dịch.
 - ③ Nói mục đích đến ngân hàng (để mở tài khoản, chuyển tiền, nộp tiền ...) với nhân viên ngân hàng. (Nếu muốn sử dụng thẻ ATM thì có thể đăng ký cùng).

※ Thẻ tín dụng tiền mặt: Thẻ ATM là thẻ mà bạn có thể sử dụng máy ATM để rút và nộp tiền mà không cần sổ tài khoản và dấu.

 - ④ Điền và nộp các giấy tờ theo hướng dẫn của nhân viên ngân hàng.
 - ⑤ Sau khi lập xong sổ tài khoản nhớ nhận lại đầy đủ giấy tờ tùy thân.

※ Tự nhớ mật khẩu; không bao giờ tiết lộ mật khẩu cho bất kỳ ai.

- Thời gian làm việc của ngân hàng
 - Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 9h đến 16h
 - Ngoài thời gian làm việc: có thể sử dụng máy ATM của các ngân hàng trong 365 ngày.

- Gửi tiền, rút tiền, gửi rút tiền tự động.
 - Điền vào tờ khai nộp tiền hoặc rút tiền rồi đến đúng cửa giao dịch. Nếu nộp tiền thì không cần sổ bí mật nhưng rút tiền thì cần sổ bí mật và chữ ký (dấu).
 - Có thể sử dụng thẻ tín dụng hoặc sổ tài khoản để rút tiền, gửi tiền qua máy rút tiền tự động (ATM). Phải nhập mã số bí mật, nếu sai ba lần thì không thể gửi tiền, rút tiền được. Trường hợp sử dụng ngoài giờ ngân hàng làm việc hoặc sử dụng máy rút tiền tự động (ATM) thì phải trả tiền phí.



Máy rút và nạp tiền tiền tự động (ATM)

● Internet banking

- Internet banking là dịch vụ cho phép khách hàng xử lý các nghiệp vụ ngân hàng thông qua internet.
- Bạn có thể nộp tiền vào tài khoản, rút tiền, chuyển tiền kiểm tra số dư tài khoản của mình.
- Chứng nhận được ban cấp online tại Viện tài chính cần phải lưu lại trong máy tính, cần phải có các loại thẻ như thẻ bí mật, OPT dùng để chuyển tiền được cấp ở ngân hàng. Chi cần bạn liên hệ với ngân hàng sẽ được hướng dẫn cụ thể.



Cần biết

Telebanking

Là thực hiện nghiệp vụ ngân hàng qua điện thoại. Cần có thẻ và số bí mật như khi dùng Internet banking. Đăng ký dịch vụ này kèm theo dịch vụ Internet banking thì sẽ rất thuận tiện.

◎ Nộp tiền chi phí sinh hoạt

● Nộp trực tiếp

Có thể mang giấy báo tiền phải nộp đến các cơ quan tài chính để nộp trực tiếp. Gần đây có một số ngân hàng không làm dịch vụ thu chi phí này tại các quầy dịch vụ. Trong trường hợp này thì phải sử dụng máy tự nộp tiền tự động được lắp đặt trong ngân hàng. Nhưng muốn sử dụng máy tự nộp tiền tự động thì phải có tài khoản của mình ở ngân hàng đó. Còn không có tài khoản thì cứ ra bưu điện là có thể nộp được.

● Chuyển khoản tự động

Là cách định sẵn cứ đến một ngày nhất định hàng tháng thì số tiền chi phí sinh hoạt sẽ được tự động nộp với tên của mình. Có thể đến ngân hàng để đăng ký sử dụng dịch vụ này hoặc có thể gọi điện đến các cơ quan thu tiền đăng ký cũng được. Sau khi đăng ký sử dụng dịch vụ này, phải ghi nhớ ngày nộp tiền để bớt lại đủ số tiền cần nộp trong tài khoản.

◎ Chuyển tiền

- Mở một tài khoản ở nước mình bằng tên của gia đình
- Mang họ tên, địa chỉ, số điện thoại, tên ngân hàng, số tài khoản người nhận và giấy chứng minh thư của người gửi đến quầy dịch vụ tại ngân hàng. Sau đó các nhân viên ngân hàng sẽ tự biết cách xử lý.
- Phải giữ gìn cẩn thận hóa đơn nhận hàng khi được chuyển tiền.



Cần biết

Cách chuyển tiền an toàn nhất

Cách chuyển tiền an toàn nhất là sử dụng dịch vụ chuyển tiền của các cơ quan tài chính như ngân hàng hay bưu điện. Có người sử dụng dịch vụ chuyển tiền qua các tổ chức chuyển tiền tư nhân (broker) thì nghĩ là dịch vụ này nhanh và rẻ hơn nhưng đã xảy ra nhiều trường hợp người nhận chuyển tiền biến mất cùng với số tiền nhận chuyển. Nếu xảy ra rủi ro thì không thể lấy lại số tiền đó, vì thế không nên sử dụng dịch vụ chuyển tiền qua các tổ chức chuyển tiền tư nhân (broker).



Cần biết

◎ Lừa đảo qua điện thoại (Voice phishing)

- Là hành vi lừa đảo chủ yếu dùng điện thoại hoặc tin nhắn gửi cho khách hàng những thông tin giả mạo để lừa khách hàng chuyển khoản hoặc gửi tiền mặt.

● Giả vờ như trẻ em bị bắt cóc hoặc gặp tai nạn

Là hình thức lừa đảo bằng cách tìm hiểu số điện thoại của cha mẹ và con cái, biến đổi số điện thoại gọi đến là số điện thoại của con cái, làm như thể con cái đang đi học bị bắt cóc, con trai đang ở trong quân ngũ gặp phải tai nạn hoặc con cái đang du học bị bắt cóc để lừa tiền cha mẹ.

● giả làm người thân trên các chương trình chat để yêu cầu gửi tiền

Tội phạm lấy cắp tài khoản và mã số chat trên internet, sau khi đăng nhập sẽ chat 1:1 hoặc gửi tin nhắn đến những người quen biết như gia đình, bạn bè có sẵn trong danh sách đăng ký để yêu cầu gửi tiền hoặc những khoản tiền cần gấp như tiền giải quyết tai nạn giao thông..., khi người bị hại gửi tiền / chuyển khoản cho chúng sẽ bị chúng lấy mất.

● gửi tin nhắn giả mạo tin thông báo khẩn cấp dưới tên của Viện Kiểm sát Tài chính, lừa người sử dụng vào trang web chuyên lừa đảo lấy tiền

Gửi những tin nhắn như thể được gửi từ Viện Kiểm sát Tài chính hoặc công ty tài chính (nâng cấp bảo mật, kiểm tra thiệt hại do bị lộ thông tin v.v...) để lừa người sử dụng tiếp cận trang web lừa đảo, khiến người sử dụng nhập thông tin giao dịch tài chính và sử dụng thông tin đó để đi vay tiền bằng tên người bị hại và lấy tiền.

● Lừa đảo tiền bằng cách moi thông tin telebanking qua điện thoại

Nhắm đến đối tượng cao tuổi từ 50~70 tuổi, lấy cớ kiểm tra việc đăng ký sử dụng telebanking qua điện thoại hoặc yêu cầu người bị hại đăng ký sử dụng, thông báo có liên quan đến sử dụng trái phép tên người khác, làm lộ thông tin, vụ án tội phạm... làm mê muội người bị hại rồi sau đó khai thác thông tin telebanking cần thiết (số CMND, mật mã chuyển khoản, mật mã tài khoản, số thẻ bảo mật, mã số thẻ bảo mật v.v...) để lừa tiền chuyển khoản tiền từ tài khoản của người bị hại sang tài khoản của kẻ lừa đảo

● Lừa người bị hại đến máy rút tiền tự động để lừa lấy tiền

Giả mạo là cán bộ cơ quan điều tra gọi điện đến người bị hại, thông báo tài khoản của người bị hại có liên quan đến vụ án (tội phạm) nên cần có biện pháp bảo vệ an toàn và hướng dẫn người bị hại đến máy rút tiền tự động, sử dụng máy để lừa tiền

● Lấy khoản tiền vay thẻ tín dụng sử dụng hệ thống ARS sau khi lấy thông tin thẻ tín dụng

Kẻ lừa đảo làm mê muội người bị hại với lý do có liên quan đến vụ án sử dụng trái phép tên người khác, làm lộ thông tin, các vụ án tội phạm... để khai thác thông tin thẻ tín dụng (số thẻ, số bí mật, số CVC) rồi sau đó dùng ARS để vay bằng thẻ tín dụng dưới tên người bị hại, đồng thời tiếp tục gọi điện cho người bị hại, cho biết số tiền đã được chuyển khoản và yêu cầu người bị hại chuyển khoản đến tài khoản của kẻ lừa đảo để lấy tiền

● Số điện thoại khai báo thiệt hại:

Sở Cảnh sát (không có mã vùng) ☎112, Viện Phát triển Internet (không có mã vùng) ☎118, Viện Kiểm sát Tài chính (không có mã vùng) ☎1332

6 Phương tiện giao thông ở Hàn Quốc

1. Xe buýt

Xe buýt gồm có xe buýt chạy trong nội thành, xe buýt tuyến ngoại thành, xe buýt chạy đường dài. Trước khi đi xe buýt tuyến ngoại thành và xe buýt chạy đường dài thì bạn phải mua vé. Tốt nhất nên kiểm tra thời gian xuất phát và các điểm đến của xe buýt trước khi lên xe.

(1) Xe buýt nội thành

- ◎ Cách sử dụng xe buýt
 - Tiền phí xe bus có thể trả bằng tiền mặt hoặc thẻ giao thông.
 - Thẻ giao thông có thể mua được tại các điểm bán gần các bến đỗ.
Phí giao thông một lần có thể nạp được tối đa tới 50.000 won với đơn vị là 1000 won.
 - Nếu sử dụng thẻ giao thông thì tiền vé sẽ được giảm. Hoặc khi thay xe buýt và tàu điện ngầm, áp dụng chế độ thay tàu xe nên chi phí sẽ thấp hơn.

◎ Đặc trưng và giá vé xe buýt nội thành

Phân loại	Giá vé	Đặc trưng
Xe buýt thường	1,200 won	1,300 won
Xe bus đi thành phố khác	2,300 won	2,400 won
Xe buýt trong làng	1,100 won	1,200 won

* Bảng bên trên phản ánh giá tiền mặt trong khu vực Seoul, nhưng giá có thể khác ở các vùng khác. Do đó, hãy tham khảo các trang web thông tin giao thông của văn phòng thành phố tương ứng và thị xã.

Cần biết

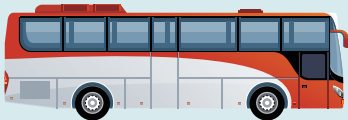
Xe buýt nội thành của thủ đô Seoul



Xe buýt ngoại thành: là tuyến đi trên đường xe buýt chính từ các vùng ngoại ô và đi quanh thành phố Seoul



Xe buýt nội thành: là tuyến hoạt động quanh các ga tàu điện ngầm chính và các điểm đỗ cuối cùng của xe buýt trong nội thành Seoul



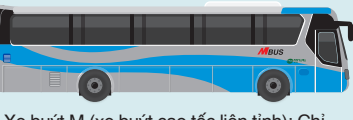
Xe buýt vệ tinh: là tuyến đặc biệt tăng cường phục vụ việc đi làm từ trung tâm Seoul đến các thành phố vệ tinh.



Xe buýt trung tâm: là tuyến đi quanh thành phố Seoul, không chỉ dừng lại ở những ga đường sắt chính mà còn dừng tại những trung tâm mua sắm lớn, địa điểm du lịch.



Xe buýt thành phố: Xe buýt nhỏ chạy qua ga xe lửa, trạm xe buýt, khu căn hộ, và các khu vực khác



Xe buýt M (xe buýt cao tốc liên tỉnh): Chỉ dừng lại đến 4 trạm từ trạm đầu đến trạm cuối, mỗi trạm cách nhau trong vòng 5km để nối lòng giao thông hỗn tạp trong trung tâm thủ đô và vùng phụ cận, giúp cho việc đi làm và tan tầm được nhanh chóng hơn.

Cần biết

Hệ thống Trung chuyển (Áp dụng thẻ của quý vị vào máy đọc thẻ khi lên và xuống xe buýt hay tàu điện ngầm.)

Là chế độ đang được áp dụng tại tất cả các nơi mà tàu điện ngầm và đường ray xe lửa đi qua. Đây là chế độ giảm giá (tùy theo lộ trình) khi khách hàng phải trả phí chuyển xe buýt hoặc chuyển từ xe buýt sang tàu điện ngầm.
Chẳng hạn nếu bạn không dùng chế độ đổi xe và trả tiền mặt để đổi xe bus thì mỗi lần bạn đổi xe bạn sẽ phải trả tiền. Nhưng nếu sử dụng thẻ giao thông và áp dụng hệ thống đổi xe nếu đi xe bus hoặc tàu điện ngầm nếu đi trong khoảng cách đường 10km thì không cần phải trả thêm tiền. Nhưng nếu đi trên 10 km thì mỗi 5km bạn chỉ cần trả thêm 100 won. Mỗi vùng sẽ có cách giảm giá vé khác nhau. Để làm cho lợi thế của hệ thống trung chuyển được áp dụng, lên phương tiện vận chuyển khác trong vòng 30 phút sau khi xuống (trong vòng 1 giờ từ 9 giờ tối đến 7 giờ sáng của ngày hôm sau).

(2) Xe buýt ngoại thành và xe buýt cao tốc

- ☉ Cách sử dụng xe buýt ngoại thành và xe buýt cao tốc
- Xuất phát ở bến xe buýt (terminal), thường sử dụng khi đi từ khu vực có đoạn đường tương đối xa lên thành phố.
- Xe buýt ngoại thành đi qua nhiều thành phố, nên mất thời gian hơn so với xe buýt cao tốc.
- Xe buýt cao tốc chỉ đi đến một thành phố, có xe buýt thường và xe buýt hạng sang. Xe buýt hạng sang thì khoảng cách mỗi ghế khá rộng nên sử dụng tiện lợi hơn. Giá vé đắt hơn xe buýt thường

☉ Các bến xe buýt ở các thành phố chủ yếu

Khi đi xe buýt ngoại thành hay xe buýt cao tốc phải đi đến các bến xe buýt có ở mỗi khu vực. Có thể nhận được các thông tin liên quan đến đặt vé, thông tin vận hành tại trang chủ của Tổng cục vận hành xe buýt cao tốc toàn quốc (www.kobus.co.kr) hoặc Dịch vụ hướng dẫn đặt vé tổng hợp xe buýt nội, ngoại thành toàn quốc (www.busterminal.or.kr).

Tên bến xe buýt	Số điện thoại	Tên bến xe buýt	Số điện thoại
Trạm xe buýt cao tốc Seoul Tuyến Gyeongbu	1688-4700	Bến xe buýt cao tốc Seo Daegu	1666-2600
Bến xe buýt tổng hợp Đông Seoul	1688-5979	Bến xe buýt cao tốc Ulsan	052-268-1556
Trạm trung tâm thành phố Tuyến Honam	02-6282-0114	Bến xe buýt cao tốc Gangneung	033-641-3184
Bến xe buýt ngoại thành Sangbong	02-323-5885	Bến xe buýt cao tốc Sokcho	033-631-3181
Bến xe buýt Nambu Seoul	02-521-8550	Bến xe buýt cao tốc Chuncheon	033-256-1571
Bến xe buýt Suwon	1688-5455	Trạm xe buýt cao tốc Cheongju	043-238-8880
Bến xe buýt Incheon	032-430-7114	Trạm xe buýt Mokpo	1544-6886
Trạm xe buýt Ansan	1666-1837	Bến xe buýt cao tốc công cộng Cheonchu	063-277-1572
Bến xe buýt Uijeongbu	1688-0314	Bến xe buýt tổng hợp Gwangju	062-360-8114
Trạm xe buýt Daejeon	1577-2259	Bến xe buýt ngoại thành Yeosu	1666-6977
Bến xe buýt tổng hợp Cheonan	041-551-4933	Bến xe buýt tổng hợp Busan	1577-9956
Bến xe buýt cao tốc Đông Daegu	1588-6900	Bến xe buýt cao tốc Masan	1688-3110

2. Tàu điện ngầm

Tàu điện ngầm có ở Seoul và các vùng thủ đô rồi Busan, Deagu, Gwangju, Deacheon. Tại vùng thủ đô có tất cả 9 đường tàu điện ngầm bao gồm Đường Incheon 1~2, Đường Bundang, Đường Bundang Mới, và. Tàu điện ngầm Seoul có màu khác nhau theo từng tuyến đường bao gồm cả những tuyến đôi ga ở các nơi trong thành phố và cả đô thị vệ tinh và vùng ngoài Seoul. Thông thường tàu điện ngầm vào giờ cao điểm sáng tối thì cứ 2~3 phút sẽ có chuyến, ngoài thời gian đó là 4~6 phút.

(1) Giá vé

Phân loại	Thẻ giao thông	Thẻ giao thông dùng 1 lần
Người lớn	1,250 won	Thêm 100 won vào giá vé được tính phí khi sử dụng thẻ giao thông
Thanh thiếu niên	720won	Không có giảm giá (Giá vé áp dụng giống như giá vé của người lớn)
Trẻ em	450won	

※ Bảng này phản ánh mức phí đối với dưới 10km trong khu vực thủ đô, nhưng cách sử dụng và lệ phí có thể khác nhau tùy vùng. Do đó, hãy tham khảo trang web của tổ chức điều hành tàu điện ngầm tương ứng.

(2) Cách sử dụng

- 1.150 KRW đối với đoạn cơ bản 1 lần (vé 1 chiều đối với dưới 10 km), áp dụng phí bổ sung tùy vào khoảng cách
- Thời gian vận hành thường là từ 5 giờ 30 phút sáng đến nửa đêm.
- Tàu điện ngầm có nhiều đường, bản đồ tàu điện ngầm đều được dán ở mỗi ga. Hoặc chúng ta có thể sử dụng những bản đồ tàu điện ngầm bỏ túi miễn phí ở các Trung tâm hướng dẫn tổng hợp tàu điện ngầm hoặc Văn phòng quản lý ga.
- Sử dụng thẻ giao thông khắp các khu vực mà tàu điện ngầm chạy, trường hợp thay xe buýt và tàu thì chúng ta có thể được giảm giá vì áp dụng chế độ giá vé thay tàu. Cách giảm giá tùy theo mỗi khu vực có khác nên tiền vé cũng sẽ khác.
- Trả vé bằng tiền mặt cũng chẳng sao, nhưng sẽ không nhận được chế độ giảm giá khi thay tàu. Do đó sử dụng thẻ giao thông thì tốt hơn. Thẻ giao thông thì thường số tiền còn lại phải nhiều hơn số tiền sử dụng cho một lần đi, trường hợp số tiền còn lại thiếu thì có thể đến các quầy bán vé ở trạm xe buýt hay Trung tâm hướng dẫn tổng hợp tàu điện ngầm để nộp tiền vào thẻ. Đối với số dư không đủ, bạn có thể nạp bất kỳ số tiền mặt nào vào thẻ tại phòng bán vé của trạm xe buýt hoặc máy nạp thẻ giao thông tại các trạm tàu điện ngầm.

Cần biết

Thông tin về máy bán vé tự động

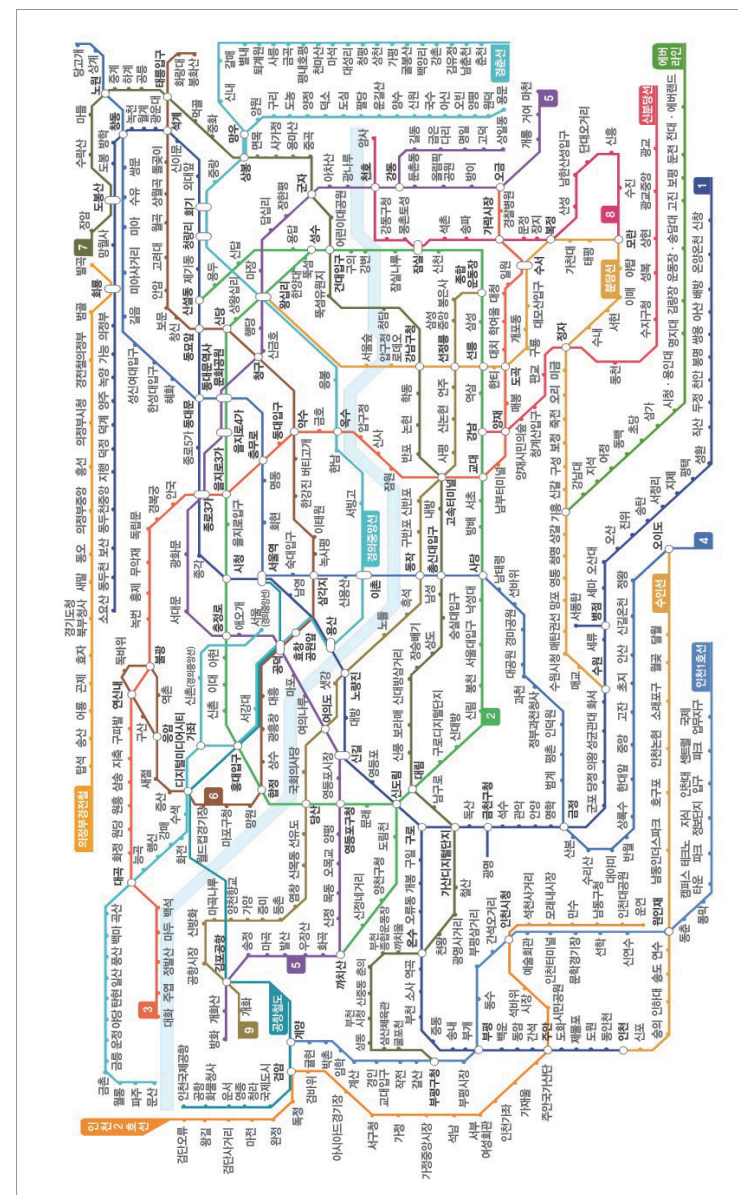
- ① Chọn một trong những dịch vụ sau: trả trước thẻ giao thông, cấp vé sử dụng một lần, hay cấp vé miễn phí.
- ② Ấn nút Chọn điểm đến
- ③ Ấn số vé cần mua khi mua vé
- ④ Bỏ tiền vào

* Khi bạn mua vé đi một lần thì ngoài tiền vé ra bạn sẽ phải trả một khoản tiền đặt cọc, tiền đặt cọc này sẽ được trả lại bằng Máy trả lại tiền đặt cọc sau khi xuống xe. Số tiền và hình thức nạp đối với vé 1 lần có thể khác nhau tùy vùng. Do đó, hãy tham khảo trang web của tổ chức điều hành tàu điện ngầm tương ứng.



(3) Các tuyến tàu điện ngầm

Để biết thông tin về lịch các chuyến xe lửa đầu tiên, các chuyến xe lửa cuối cùng, các nhà ga, và lịch hoạt động và các tuyến đường ngắn nhất, hãy truy cập trang web của các công ty điều hành xe điện ngầm địa phương được đề cập ở chương sau đây.



Seoul Metro

Seoulmetro, www.seoulmetro.co.kr

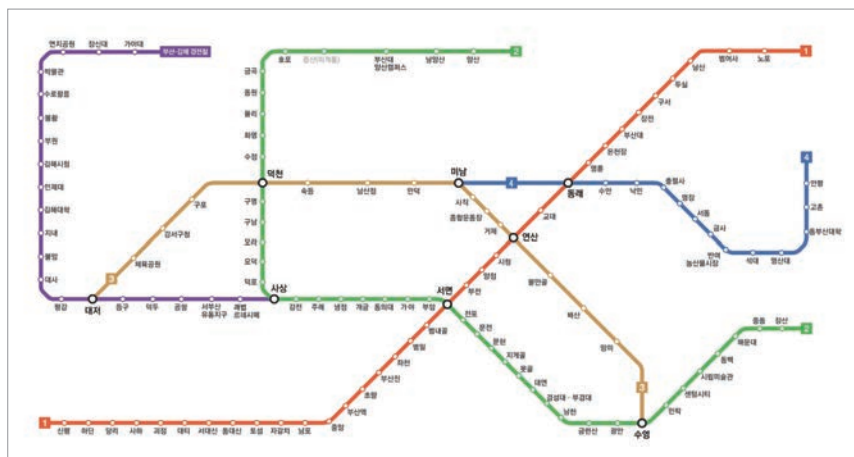
Tổng công ty đường sắt đô thị Seoul, www.smt.co.kr

Seoul Metro đường số 9, www.metro9.co.kr

Tổng cục Đường sắt Korail, www.korail.com

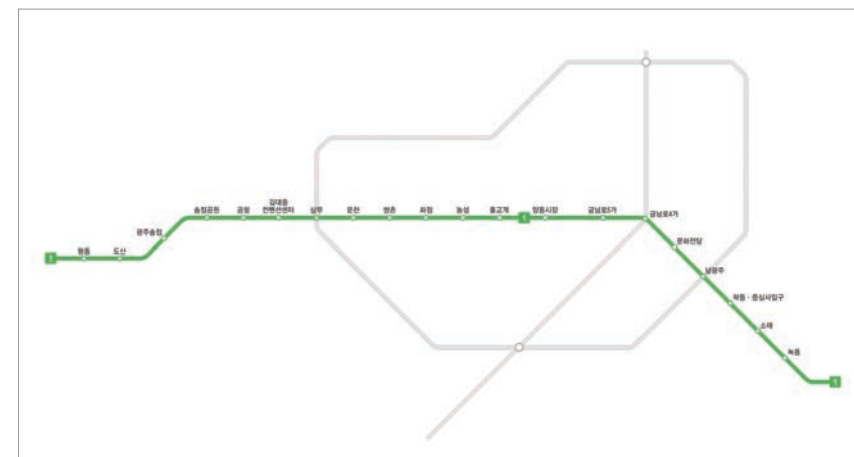
Neo Trans Co., Ltd. www.shinbundang.co.kr

Korail Airport Railroad, www.aex.or.kr



Busan

Liên đoàn giao thông Busan www.humetro.busan.kr



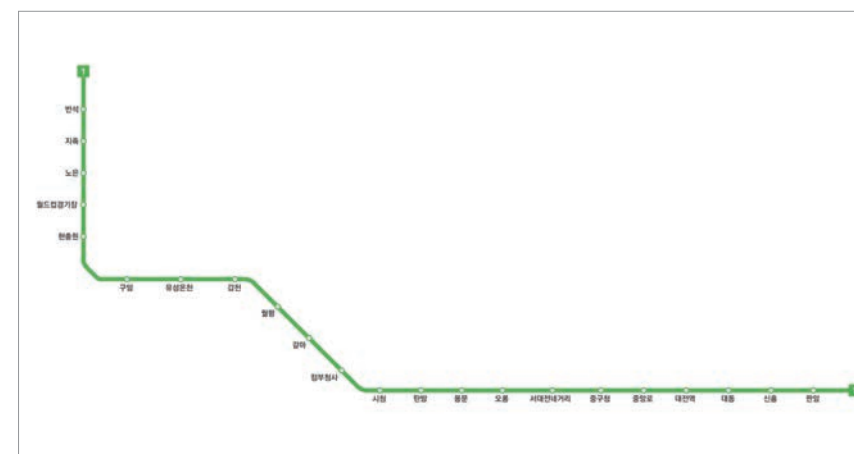
Gwangju

Liên đoàn đường sắt đô thị tỉnh Kwangju www.gwangjusebway.co.kr



Daegu

Liên đoàn đường sắt đô thị tỉnh Daegu www.dtro.or.kr



Daejeon

Liên đoàn đường sắt đô thị tỉnh Daejeon www.djet.co.kr

3. Tắc xi

Tắc xi được vận hành 24 giờ một ngày. Ở phía trên các xe tắcxi đều gắn đèn báo có nhiều màu sắc nên có thể dễ dàng phân biệt với xe ô tô riêng khác. Khi muốn đi tắcxi thì có thể đến bến chờ tắc xi hay vẫy tay để gọi tắc xi chạy qua đường. Nếu gọi Call taxi qua điện thoại thì ngoài tiền phí taxi sẽ phải thêm tiền phí (thông thường 1.000 won). Ở Hàn Quốc mỗi địa phương đều có các công ty Call Taxi khác nhau hoạt động

(1) Tắc xi thường (il-bal-théc-xi)

Có thể đi được 3~4 người và có đồng hồ đi km. Giá cơ bản khác nhau tùy vùng, nhưng thường là 3.000 KRW (Seoul, tối đa 2 km). Từ 00:00~04:00 sẽ thêm tiền chạy đêm, số tiền sẽ tăng lên là 20% trên tổng số tiền.



(2) Tắc xi cao cấp

Đây là loại taxi kinh doanh cao cấp trên 2,000 cc. Đa phần là màu đen và vận hành trong trung tâm vùng thủ đô. Nó đắt hơn nhiều so với taxi bình thường, với 5.000 KRW (Seoul, tối đa 3km) như giá cơ bản. Nhưng nếu đi vào ban đêm hoặc quãng đường dài sẽ được giảm phí.



(3) Tắc xi to (đe-hiơng-théc-xi)

Là loại tắc xi lớn tối đa 9 người có thể đi được, nên khi có nhiều đồ hay nhiều người đi cùng thì sẽ hết sức tiện lợi. Tất cả các xe đều có hệ thống liên lạc nên ở bất kỳ đâu, lúc nào cứ gọi điện thoại là có thể sử dụng được. Mặc dù giá cơ bản là 5.000 KRW tương tự như taxi hạng sang, phí này có thể được thương lượng với tài xế và hành khách.



4. Ô tô gia đình

Đó là loại xe được mua chỉ để phục vụ cho sinh hoạt của các gia đình.

Chủng loại của loại xe này rất đa dạng kể từ loại xe có phân phối, kích cỡ nhỏ, giá cả cũng đa dạng giao động từ vài triệu won đến vài chục triệu won.

• Thi lấy bằng lái xe ô tô

Một số cơ quan hỗ trợ người kết hôn với người nước ngoài thi lấy bằng lái xe miễn phí như Sở cảnh sát, Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa. Bạn có thể liên hệ với Sở cảnh sát và Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa và Danuri Helpline(☎1577-1366) để biết thông tin chi tiết.

① Giáo dục về an toàn giao thông

Bạn sẽ học về an toàn giao thông tại “Trung tâm đào tạo an toàn giao thông” thuộc địa điểm thi lấy bằng hoặc tại địa điểm do Cơ quan đào tạo an toàn giao thông chỉ định như Học viện chuyên ngành về ô tô.

② Kiểm tra (Phí kiểm tra)

③ Nộp hồ sơ thi lý thuyết

Hồ sơ cần thiết	Phí
Hồ sơ nộp (3 ảnh), bút dùng cho máy tính, giấy chứng minh nhân dân (trong phạm vi công nhận chứng minh), khi nhớ người nộp hồ sơ cần phải có giấy chứng minh của người làm giùm cùng giấy ủy quyền của bản thân (người ủy quyền).	• 7.500 won (Xe có động cơ gần máy 5.000 won, xe nhỏ hạng 2 7.500 won)

④ Thi lý thuyết (* Trước khi nộp thi cần phải học giáo dục an toàn giao thông) : Thi trả lời 40 câu hỏi được đề ra.

* Ngôn ngữ có khả năng thi: Ngoài tiếng Hàn còn có 10 thứ tiếng khác (Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt, tiếng Nhật, tiếng Thái, tiếng Indonexia, tiếng Mông cổ, Tiếng Khorme (Campuchia), tiếng Nga, tiếng Tagalog (Philippin))

⑤ Nộp hồ sơ thi kỹ năng: Người đã đỗ phần thi lý thuyết hoặc chưa đỗ phần thi thực hành sẽ phải dự thi phần thi kỹ năng.

Hồ sơ cần thiết	Phí
Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ) nếu đi nộp hồ sơ cần mang theo giấy tờ tùy thân của người đi nộp hồ và kèm theo giấy ủy quyền.	• Hạng 1, 2 phổ thông: 18.500 won • Hạng 1 đối với xe trọng tải lớn, xe chuyên dụng: 17.000 won • Xe có động cơ gần máy: 6.000 won Xe nhỏ hạng 2 7.500 won

⑥ Thi thực hành : Phần thi này thí sinh sẽ phải tự lái xe ô tô trong khu vực của Trường đào tạo lái xe và phải trải qua nhiều lộ trình, tuyến đường khác nhau.

* Trước khi thi thực hành lấy bằng phổ thông hạng 1, 2 thì bạn sẽ được học trong vòng 3 tiếng về thực hành.

⑦ Cấp bằng tập lái : Khi đã đỗ phần thi thực hành, bạn sẽ được cấp một bằng tập lái để có thể luyện tập di chuyển trên đường.

⑧ Công nhận hoàn thành phần luyện tập lái xe trên đường : Khi có bằng tập lái và hoàn thành phần luyện tập di chuyển trên đường trên 10 tiếng thì bạn sẽ nhận được thông báo ngày và địa điểm để dự thi phần thi Thực hành di chuyển trên đường.

⑨ Thi Thực hành di chuyển trên đường : Vào ngày đã được thông báo thí sinh sẽ thi phần thi Thực hành di chuyển trên đường tại sân thực hành.

⑩ Cấp bằng lái xe

Sau khi đã đỗ phần thi Thực hành di chuyển trên đường thì bạn sẽ được cấp các loại bằng lái theo hình thức mình đã đăng ký dự thi (bằng lái xe trọng tải lớn hạng 1, bằng phổ thông hạng 1, bằng dành cho xe chuyên dụng hạng 1, bằng phổ thông hạng 2, bằng dành cho xe có trọng tải nhỏ hạng 2, xe đạp có động cơ hạng 2).

◉ Đổi bằng lái nước ngoài thành bằng lái nội địa

Người có bằng lái xe được các cơ quan thẩm quyền nước ngoài cấp phép và được các Đại sứ Quán xác nhận tính xác thực của bằng lái. Thông qua kiểm tra khả năng thích hợp, hoặc phải kiểm tra khả năng thích hợp cộng thêm thi luật đơn giản thì có thể đổi thành bằng lái nội địa. Hiệu lực của bằng lái nước ngoài còn thời gian, thì hiệu lực của bằng nội địa còn tác dụng. Những bằng như bằng lái tạm thời, bằng tập lái, giấy cho phép lái xe thì không thể đổi thành bằng lái xe nội địa.

• Địa điểm: Các trung tâm kiểm tra giấy phép lái xe trên toàn quốc

• Quốc gia được công nhận đối với giấy phép Hàn Quốc: Theo công bố của Cục Cảnh Sát Quốc Gia vào ngày 31 tháng 12 năm 2014

* Quốc gia được công nhận đối với giấy phép Hàn Quốc là gì?

Một quốc gia có trao đổi giấy phép Hàn Quốc lấy giấy phép địa phương mà không cần kiểm tra thêm Các khu vực có hệ thống cấp phép độc lập, chẳng hạn như Hồng Kông, Đài Loan, và Guam, nằm trong phân loại quốc gia này.

- Nếu sự công nhận giấy phép Hàn Quốc đã thay đổi theo thông báo này, nó sẽ tuân theo hệ thống mới. Giấy phép được cấp bởi quốc gia được công nhận đối với giấy phép Hàn Quốc: chỉ tham gia kiểm tra khả năng (kiểm tra năng lực)

- Giấy phép được cấp bởi quốc gia không được công nhận đối với giấy phép Hàn Quốc: kiểm tra khả năng và kiểm tra sàng lọc (Thử nghiệm, 40 câu) Chọn trong số tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Hoa và tiếng Nga

• Các giấy tờ bắt buộc

Phân loại	Quốc gia được công nhận	Quốc gia không được công nhận
Người nước ngoài/ Công dân ở nước ngoài	- Bản gốc của giấy phép lái xe nước ngoài - Bản gốc hộ chiếu: Hộ chiếu có ngày nhập cảnh và xuất cảnh có thể xác nhận - Bản gốc của giấy chứng nhận đăng ký ngoại kiều (Bản gốc của báo cáo đăng ký cư trú của người Hàn Quốc ở nước ngoài) 3 bản ảnh màu (Cỡ ảnh được phép) - Giấy xác nhận của đại sứ quán về giấy phép - Xác nhận Xuất nhập cảnh (từ ngày nhập cảnh lần đầu đến hiện tại) - Lệ phí 12.500 KRW	- Bản gốc của giấy phép lái xe nước ngoài - Bản gốc hộ chiếu: Hộ chiếu có ngày nhập cảnh và xuất cảnh có thể xác nhận - Bản gốc của giấy chứng nhận đăng ký ngoại kiều (Bản gốc của báo cáo đăng ký cư trú của người Hàn Quốc ở nước ngoài) 3 bản ảnh màu (Cỡ ảnh được phép) - Giấy xác nhận của đại sứ quán về giấy phép - Xác nhận Xuất nhập cảnh (từ ngày nhập cảnh lần đầu đến hiện tại) - Lệ phí 20.000 KRW
Người Hàn Quốc bản xứ, cư dân dài hạn	- Bản gốc của giấy phép lái xe nước ngoài - Hộ chiếu gốc: Phải có thể xác nhận cư trú 90 ngày trở lên tại quốc gia cấp giấy phép nước ngoài - Thẻ đăng ký cư trú gốc (Bản gốc của báo cáo đăng ký cư trú của người Hàn Quốc ở nước ngoài) 3 bản ảnh màu - Giấy xác nhận của đại sứ quán về giấy phép - Chứng nhận nhập cảnh và xuất cảnh: Ngày xuất cảnh đầu tiên đến ngày hiện tại - Lệ phí 12.500 KRW	- Bản gốc của giấy phép lái xe nước ngoài - Hộ chiếu gốc: Phải có thể xác nhận cư trú 90 ngày trở lên tại quốc gia cấp giấy phép nước ngoài - Thẻ đăng ký cư trú gốc (Bản gốc của báo cáo đăng ký cư trú của người Hàn Quốc ở nước ngoài) 3 bản ảnh màu - Giấy xác nhận của đại sứ quán về giấy phép - Chứng nhận nhập cảnh và xuất cảnh: Ngày xuất cảnh đầu tiên đến ngày hiện tại - Lệ phí 20.000 KRW

• Thông tin đại sứ quán của giấy phép : Chứng nhận được cấp bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh bởi <Đại sứ quán của quốc gia tương ứng> tại Hàn Quốc hoặc <Đại sứ quán Hàn Quốc tại quốc gia tương ứng> để xác minh tính xác thực của giấy phép nước ngoài

- Không cần công chứng thêm đối với xác nhận của đại sứ quán.

- Xác nhận của đại sứ quán về giấy phép có giá trị trong 1 năm kể từ ngày cấp. Nếu ngày hết hạn xuất hiện trên xác nhận, và còn lại chưa đến 1 năm trước ngày hết hạn, ngày hết hạn đó sẽ được áp dụng.

- Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hàn Quốc / Đại sứ quán Anh tại Hàn Quốc/ Tổng Lãnh sự Hàn Quốc tại Hồng Kông/ Đại sứ quán Phần Lan đã ngưng cấp xác nhận của đại sứ quán về giấy phép. Do đó, một đương đơn có giấy phép của Hoa Kỳ hoặc Anh phải nộp chứng nhận Apostille của giấy phép sau khi đăng ký xin đổi.

• Trong trường hợp này cấp và ngày hết hạn không có trên chứng nhận giấy phép lái xe, tổ chức hành chính cấp giấy phép đó phải gửi các giấy tờ có thể xác minh ngày cấp và ngày hết hạn, chẳng hạn như "chứng nhận kinh nghiệm lái xe."

- Xác nhận Xuất nhập cảnh và Hộ chiếu: Con dấu nhập cảnh trên hộ chiếu và Xác nhận Xuất nhập cảnh phải xác nhận được đương đơn đã lưu trú tại quốc gia cấp giấy phép trên 90 ngày và đã lưu trú vào ngày cấp Giấy phép của nước ngoài.
- Trường hợp có thể xác nhận lưu trú trên 90 ngày bằng hộ chiếu hoặc Xác nhận Xuất nhập cảnh thì có thể xác nhận bằng những giấy tờ có thể xác nhận lưu trú trên 90 ngày như Giấy Chứng nhận Học sinh (Công tác), Biên nhận nộp thuế... Xác nhận bằng giấy tờ của người khác không được công nhận.
- Người cư trú ngắn hạn dưới 90 ngày lưu trú và chưa đăng ký là ngoại kiều không được đổi giấy phép nước ngoài lấy giấy phép Hàn Quốc. (Tuy nhiên, lưu ý rằng họ có thể tham gia kiểm tra lấy giấy phép lái xe bình thường, không được miễn trừ gì.)
- Người địa phương dùng để chỉ một người được đăng ký cư trú theo Điều 6 của Luật Đăng ký Cư trú.
- Giấy phép được cấp dưới dạng đổi
 - Giấy phép được cấp để đổi với giấy phép nước ngoài bị hạn chế ở giấy phép thông thường hạng 2 của Hàn Quốc.
 - Giấy phép được cấp bởi các quốc gia có các quy định khác nhau theo thỏa thuận công nhận chung (Bỉ, Ba Lan, Tây Ban Nha, Ý) có thể được đổi lấy giấy phép hạng tương ứng.
- Khác : Không có biên nhận giấy ủy quyền Các khu vực có hệ thống cấp phép độc lập, chẳng hạn như Hồng Kông, Đài Loan, và Guam, nằm trong phân loại quốc gia này.
- Thận trọng: Nếu trước đây giấy phép Hàn Quốc đã bị thu hồi, đương đơn phải tham gia chương trình giáo dục về an toàn giao thông trong 6 giờ.

◎ Giấy phép quốc tế

Phân loại	Nội dung
Yêu cầu	- Khi đích thân đăng ký: Hộ chiếu (chấp nhận bản sao), giấy phép lái xe, 1 ảnh hộ chiếu (3,5x4,5cm) hoặc ảnh màu (3x4cm) - Khi đăng ký thông qua đại lý: Hộ chiếu của đương đơn (chấp nhận bản sao), giấy phép lái xe, 1 ảnh hộ chiếu (3,5x4,5cm) hoặc ảnh màu (3x4cm), giấy tờ tùy thân của đại lý, giấy ủy quyền - Khi đương đơn ở nước ngoài: Giấy tờ tùy thân (chỉ chấp nhận bản sao khi nộp chứng nhận xác minh tiếp nhận), giấy ủy quyền, phải biết tên bằng tiếng Anh như trên hộ chiếu - Đối với chủ giấy phép Hàn Quốc có quốc tịch nước ngoài - Yêu cầu: Hộ chiếu, giấy phép lái xe, chứng nhận đăng ký ngoại kiều, 1 ảnh hộ chiếu (3,5x4,5cm) hoặc ảnh màu (3x4cm)
Địa điểm	Các trung tâm kiểm tra giấy phép lái xe và các đồn cảnh sát trên toàn quốc ※ Khi đến một đồn cảnh sát để đăng ký, hãy mua tem tài chính của chính phủ từ một bưu điện trước khi đăng ký.
Ngày hết hạn	1 năm kể từ ngày cấp
Phí	8.500 KRW
Thận trọng	- Ngay cả khi giấy phép quốc tế vẫn còn giá trị (chưa qua ngày hết hạn), nó có thể bị xem là không còn hiệu lực sau 1 năm nhập cảnh vào quốc gia tương ứng theo các nội dung của thỏa thuận quốc tế hoặc các điều luật liên quan của quốc gia tương ứng. Khi lái xe với giấy phép quốc tế, chủ giấy phép phải có giấy phép Hàn Quốc và hộ chiếu. - Ở hầu hết các quốc gia, bao gồm Hoa Kỳ, lái xe với giấy phép quốc tế mà không có giấy phép Hàn Quốc và hộ chiếu sẽ bị phạt như lái xe không có giấy phép. Do đó, hãy đảm bảo bạn có tất cả 3 thứ là giấy phép lái xe quốc tế, giấy phép Hàn Quốc, và hộ chiếu khi lái xe. - Nếu chính tả tiếng Anh của tên trên giấy phép lái xe quốc tế khác với chính tả trên hộ chiếu, hoặc trong trường hợp chữ ký trên giấy phép lái xe quốc tế khác với chữ ký trên hộ chiếu, giấy phép lái xe quốc tế bị xem là không hợp lệ. - Trong thời gian đình chỉ giấy phép Hàn Quốc, không được lái xe tại Hàn Quốc với giấy phép lái xe quốc tế được cấp bởi nước ngoài. (Tham khảo: Khoản 3, Điều 96 của Đạo Luật Giao Thông Đường Bộ)
Thận trọng	- Không thể sử dụng hình thức của giấy phép được công nhận ở Hàn Quốc là "Cho Phép Lái Xe Quốc Tế"; "Giấy phép lái xe Quốc Tế" được cấp bởi các khu vực chẳng hạn như Macao. - Hàn Quốc là một thành viên của Công ước Geneva. Do đó, về nguyên tắc, một người có thể lái xe ở Hàn Quốc trong 1 năm từ ngày nhập cảnh với giấy phép quốc tế hợp lệ cấp bởi một quốc gia khác thuộc Công ước Geneva. Tuy nhiên, tại thời điểm ngày 1 tháng 1, 2012, Hàn Quốc cũng cho phép lái xe với giấy phép quốc tế hợp lệ cấp bởi các thành viên của Công ước Vienna, và thời gian cũng là 1 năm kể từ ngày nhập cảnh. - Được phép lái xe ở các quốc gia thành viên của Công ước Geneva dùng giấy phép lái xe quốc tế được cấp tại Hàn Quốc - Được phép lái xe ở Hàn Quốc dùng giấy phép lái xe quốc tế cấp bởi các quốc gia thành viên của Công ước Geneva và Vienna ※ Mặc dù Trung Quốc không phải là thành viên của Công ước Geneva hay Vienna, chính sách "một quốc gia, hai thể chế" của Trung Quốc cho phép công nhận giấy phép lái xe quốc tế cấp tại Hồng Kông, đã được Anh trả lại (1 tháng 7, 1997). Do đó, chủ giấy phép này có thể lái xe tại Hàn Quốc.

Ví dụ về giấy phép lái xe Hàn Quốc



Ví dụ về giấy phép lái xe quốc tế



Trang bìa sau

Trang bìa trước

Trang 1

Trang 2

Trang 11

Trang 12

- ✓ Để biết chi tiết, tham khảo trang web của Cơ quan Quản lý Giao thông Đường bộ (dl.koroad.or.kr) hoặc liên hệ với (☎1577-1120).

5. Tàu hỏa

Nếu không kể đến máy bay thì tàu hỏa là phương tiện giao thông nhanh nhất. Ở hầu hết các thành phố chính đều có ga tàu hỏa và các ga tàu này đều được nối với các tuyến xe buýt hoặc tàu điện ngầm nên có thể sử dụng hết sức thuận tiện. Xếp về thứ tự về tốc độ và tiền vé thì sẽ là tàu cao tốc (KTX), 'se-ma-ur-l-hô', 'mu-gung-hoa-hô'.

(1) Tuyến đường sắt cao tốc Hàn Quốc (KTX)

Vé đi KTX có bán hoặc đặt trước tại quầy bán vé ở ga, văn phòng du lịch, máy bán vé tự động hoặc trên Internet (www.letskorail.com). Liên hệ 24 giờ (internet) thì có thể đặt được tàu mình cần đi từ 1 tháng tới trước 20 phút khi tàu xuất phát.

Nếu người đặt chỗ và người đi xe khác nhau thì người đặt chỗ phải trả tiền vé.



Cần biết

Tàu cao tốc (KTX) vận hành với 4 tuyến chính là: tuyến Gyeonggi, tuyến Honam, tuyến Gyeongjeon, tuyến Jeolla.

- Tuyến Gyeongbu: Haengsin-Seoul-Yongdeungpo-Gwangmyeong-Suwon-Cheonan/Asan-Osong-Daejeon-Gimcheon (Gumi)-Dong Daegu-Shingyeongju-Miryang-Ulsan-Gupo-Busan
- Tuyến Honam: Haengsin-Yongsan-Gwangmyeong-Cheonan Asan-Osong-Seodaejeon-Gyeryong-Nonsan-Iksan-Gimjae-Jeongeup-Jangseong-Gwangju-Gwangju-Songjeong-Naju-Mokpo
- Tuyến Gyeongjeon: Seoul-Gwangmyeong-Cheonan Asan-Osong-Daejeon-Gimcheon(Gumi)-Dong Daegu-Miryang-Jinyeong-Changwon-Masan-Jinju
- Tuyến Cheon Jeolla: Yongsan-Gwangmyeong-Cheonan Asan-Seodaejeon-Gyeryong-Nonsan-Iksan- Cheonchu Jeonju-Namwon-Gokseong-Guryegu-Suncheon-Yecheon-Yeosu Expo
- Điện thoại hướng dẫn: ☎1544-7788

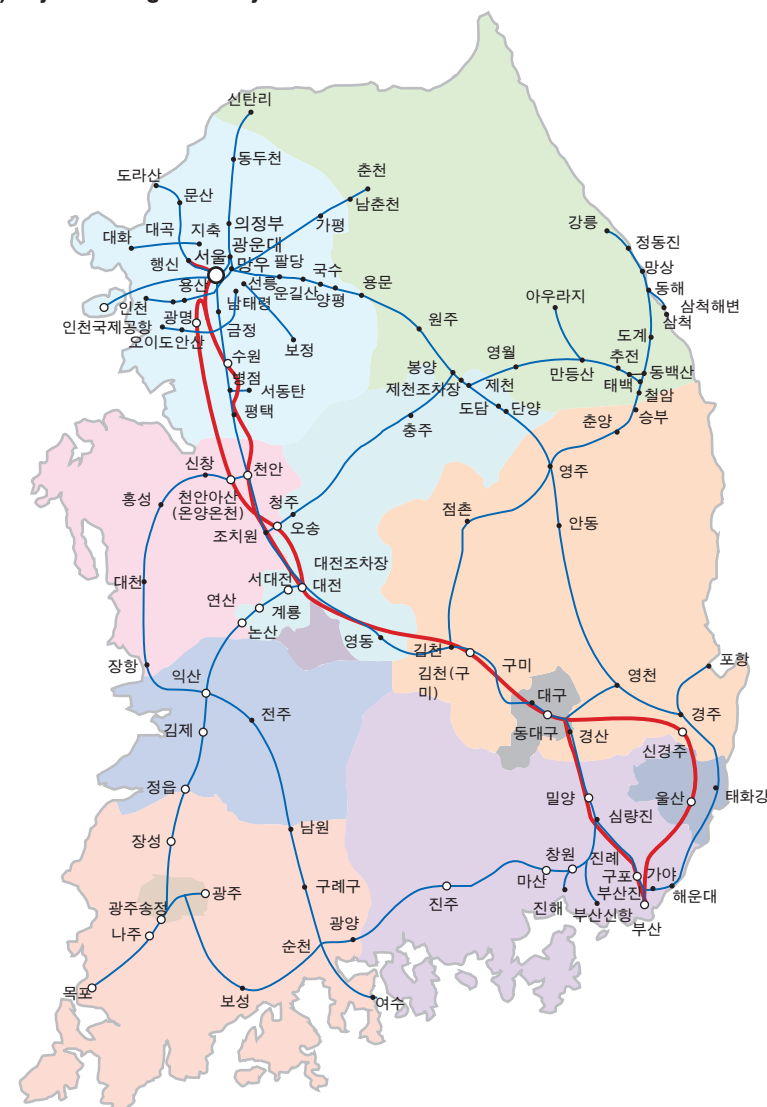
(2) Tuyến đường Semaoul (ngôi làng mới)

So với tuyến đường Mugunghwa thì tuyến đường này có điểm khác biệt là hệ thống toa chờ khách tốt, mặc dù có ít ga xuống nhưng bù lại vận tốc lại nhanh. Có thể đặt vé của tuyến này tại các điểm bán vé của các ga, tại các công ty lữ hành, tại máy bán vé tự động hoặc thông qua internet <www.letskorail.com>.

(3) Tuyến đường Mugunghwa (hoa vĩnh cửu)

Hoạt động trên hầu hết các tuyến đường sắt của Công ty Vận tải Đường sắt Hàn Quốc. Không dừng ở tất cả các ga xe lửa mà chỉ lựa chọn điểm dừng ở những ga chính nên vừa tiết kiệm thời gian lại vừa dừng lại ở nhiều ga nhất.

(4) Tuyến đường sắt chủ yếu



* Có thể kiểm tra các tuyến đường sắt chi tiết qua internet (www.letskorail.com) qua chọn: Thông tin ga tàu > Thông tin tuyến đường sắt

6. Hàng không

Khi di chuyển đoạn đường tương đối dài, sử dụng hàng không thì có thể tiết kiệm được thời gian. Nhưng có điều chi phí đắt hơn so với các phương tiện giao thông khác. Các hãng hàng không trong nước là hàng không KAL, ASIANA, HANSEONG, JEJU chủ yếu Seoul/ Incheon – Busan, Seoul/ Incheon – Jeju, Seoul /Incheon – Daegu, Seoul-Ulsan, Seoul – Kwangju, Seoul-Jinhae, Seoul-Kangneung... Nhưng hãng hàng không Hanseong và Jeju chỉ bay một số tuyến nhất định. Vé máy bay có thể mua ở hãng hàng không, có thể đặt vé qua điện thoại hoặc internet ở hãng hàng không hay công ty du lịch.

(1) Sân bay quốc tế

Tên sân bay	Số điện thoại	Trang web
Sân bay quốc tế Incheon	1577-2600	www.airport.kr
Sân bay quốc tế Gimpo	1661-2626 (Tổng công ty hàng không Hàn Quốc)	www.airport.co.kr/mbs/gimpo
Sân bay quốc tế Gimhae		www.airport.co.kr/mbs/gimhae
Sân bay quốc tế Daegu		www.airport.co.kr/mbs/daegu
Sân bay quốc tế Muan		www.airport.co.kr/mbs/muan
Sân bay quốc tế Yangyang		www.airport.co.kr/mbs/yangyang
Sân bay quốc tế Jeju		www.airport.co.kr/mbs/jeju
Sân bay quốc tế chungju		www.airport.co.kr/mbs/cheongju

(2) Sân bay trong nước

Tên sân bay	Số điện thoại	Trang web
Sân bay Gunsan	1661-2626	www.airport.co.kr/mbs/gunsan
Sân bay Gwangju		www.airport.co.kr/mbs/gwangju
Sân bay sacheon		www.airport.co.kr/mbs/sacheon
Sân bay Yosu		www.airport.co.kr/mbs/yeosu
Sân bay Ulsan		www.airport.co.kr/mbs/ulsan
Sân bay Wonju		www.airport.co.kr/mbs/wonju
Sân bay Pohang		www.airport.co.kr/mbs/pohang

(3) Địa chỉ liên lạc hãng hàng không chính

Tên nước	Tên hãng hàng không	Số điện thoại
Trung Quốc	Hàng không Quốc tế Trung Quốc	02-774-6886
Trung Quốc	Hàng không Phương Nam Trung Quốc	1899-5539
Trung Quốc	Hàng không Phương Đông Trung Quốc	02-518-0330
Indonesia	Hãng hàng không Garuda Indonesia	02-773-2092
Thái Lan	Hãng hàng không Thai (Thái Lan)	02-3707-0011
Mông Cổ	Hãng hàng không Mông Cổ	02-756-9761
Philippin	Hãng hàng không Philippin	02-774-3581
Việt Nam	Hãng hàng không Việt Nam	02-757-8920
Campuchia – Việt nam	Hàng không Skywings Asia	02-752-2633
Nepal	Hãng hàng Nepal	02-2652-3361
Uzbekskitan	Hàng không Uzbek	02-754-1041
Nga	Air Rusia	02-755-8555
Nhật Bản	Hàng không Nhật Bản	02-757-1711
Ấn Độ	Air India	02-752-6310
Canada	Air Canada	02-3788-0100
Nga	Hãng hàng không Vladivostok	02-733-2920
Hongkong	Hàng không Hongkong Express	02-755-8088
Anh	Hàng không Anh Quốc	02-744-5511
Kazakstan	Air Astana	02-3788-0170
Kyrgystan	Air Bishkek	02-725-7000

7 Sử dụng Hành chính công

1. Cơ quan hành chính

Trong sinh hoạt hàng ngày bạn thường phải tìm đến các cơ quan hành chính như Ủy ban nhân dân thị xã, thị trấn, Trung tâm tiếp phố, Các sở thành phố, quận, phường. Ủy ban nhân dân thị xã, thị trấn, Trung tâm tiếp phố, Các sở thành phố, quận, phường có nhiệm vụ như quản lý về các thiết bị công cộng, phúc lợi và sức khỏe của nhân dân, đăng ký, cấp phát các loại giấy tờ hành chính.

Gần đây bạn không cần phải trực tiếp đến những cơ quan hành chính trên mà vẫn có thể nhận được những giấy tờ hành chính qua Máy cấp giấy tờ tự động đặt tại một số ga tàu điện ngầm chính hoặc Cổng thông tin Internet Hành chính Chính phủ Minwon 24 (www.minwon.go.kr). Nhưng không phải mọi giấy tờ đều có thể được cấp phát qua Máy cấp giấy tờ tự động hoặc qua internet. Khi muốn được cấp phát một loại giấy tờ gì đó qua internet thì bạn phải có máy in, cũng có trường hợp phải có Giấy chứng nhận. Khi cần nhận những giấy tờ quan trọng bạn nên tìm hiểu trước các thông tin.

2. Đồn cảnh sát (☎112)

Khi bị lừa đảo, bị hành hung, bị trộm cắp hoặc bị tai nạn giao thông hoặc trông thấy những trường hợp như trên thì gọi 112 hoặc trực tiếp đến Đồn cảnh sát để khai báo. Nếu gọi ở trạm điện thoại công cộng thì bạn ấn nút gọi khẩn cấp màu đỏ sau đó ấn số 112, còn nếu gọi bằng điện thoại bàn hoặc điện thoại di động bạn không cần ấn số mã vùng chỉ cần ấn số 112.

Khi tố cáo tội phạm cần phải nói tên, địa chỉ và số điện thoại của người khai báo đồng thời bình tĩnh kể lại sự việc xảy ra như thế nào và ở đâu; nếu có thể thì tả lại đặc điểm nhận dạng, hướng chạy thoát của tội phạm thì càng tốt.

3. Phòng cháy chữa cháy (☎119)

Khi xảy ra hỏa hoạn hoặc cần đưa gấp ai đó đến bệnh viện hoặc trông thấy những trường hợp tương tự xảy ra thì bạn có thể gọi điện báo với 119. Nếu ở trạm điện thoại công cộng thì bạn ấn nút gọi khẩn cấp màu đỏ sau đó ấn số 119 còn nếu gọi bằng điện thoại bàn hoặc điện thoại di động bạn không cần ấn số mã vùng chỉ cần ấn số 119.

Trường hợp báo xảy ra hỏa hoạn bạn cần phải chỉ dẫn cụ thể vị trí, tầng, nhà và các tòa nhà chính xung quanh, trường hợp cần phải đưa ai đó đến bệnh viện gấp thì bạn phải báo chính xác các thông tin về người gặp nạn, bạn phải liên tục giữ liên lạc với nhân viên trực tổng đài cho đến khi đội cứu hộ đến để đối phó kịp thời với những tình huống bất ngờ xảy ra.

4. Bưu điện

Khi cần gửi thư hoặc bưu kiện bạn có thể đến bưu điện gần nơi ở để gửi. Bạn có thể sử dụng dịch vụ gửi thư, bưu phẩm trong nước và quốc tế, ngoài ra bưu điện còn có chức năng của một cơ quan tiền tệ giống như ngân hàng. Khi có nhu cầu gửi thư quốc tế nhanh bạn có thể sử dụng dịch vụ Chuyển phát nhanh quốc tế (EMS) để chuyển bưu phẩm một cách nhanh chóng ra nước ngoài.

Khi cần bạn có thể gọi điện đến Dịch vụ chuyển bưu phẩm số điện thoại 1588-1300 và Dịch vụ tiền tệ số điện thoại 1588-1900 để được hướng dẫn cụ thể.

- Trung tâm khách hàng về bưu phẩm ☎ : 1588-1300, 02-2108-9895 (có tiếng Anh)
- Trung tâm khách hàng tín dụng ☎ : 1588-1900
- Trụ Sở Dịch Vụ Cổng Web: www.koreapost.go.kr
- Bưu Điện Internet: www.epost.go.kr

(1) Dịch vụ chuyển bưu kiện trong nước

- Giao nhận bưu điện : Thông thường bưu kiện sẽ được giao vào ngày sau ngày tiếp nhận. Đối với những vùng như đảo hoặc vùng núi thì thời gian nhận được bưu phẩm sẽ lâu hơn. Cước phí được tính khác nhau tùy theo địa điểm của người nhận. Nếu bưu phẩm vượt quá số cân hoặc số m3 tiêu chuẩn thì bạn sẽ phải trả thêm cước phí.

- Phí thư thường (Bưu phí này sẽ được điều chỉnh và có hiệu lực vào ngày 1 tháng 8, 2013.)

Phân loại	Trọng lượng	Cước phí
Bưu phẩm theo quy cách	Đến 5g	270 won
	Từ 5g-25g	300 won
	Từ 25g-50g	320 won
Bưu phẩm ngoài quy cách	Đến 50	390 won
	Vượt qua từ 50g đến 1kg	Tăng thêm 120 won cho mỗi 50g vượt quá
	Vượt qua từ 1kg đến 2kg	Tăng thêm 120 won cho mỗi 200g vượt quá
	Vượt qua từ 2kg đến 6kg	Tăng thêm 400 won cho mỗi kg vượt quá

(2) Bưu điện giao tận nhà

- Đăng ký dịch vụ giao tận nhà của bưu điện, trong đó bưu điện sẽ đến nơi làm việc hoặc nhà riêng để giao hàng.
- Đăng ký qua điện thoại: ☎ 1588-1300 (các ngày thường, 09:00~18:00; thứ Bảy, 09:00~13:00; không khả dụng vào Chủ Nhật và ngày lễ)
- Đăng ký qua Internet: www.epost.go.kr (24/7)
- Thông tin về cước phí

(Tính đến tháng 2, 2014)

Trọng lượng (kích thước)	Tối đa 2kg (60cm)	Tối đa 5kg (80cm)	Tối đa 10kg (120cm)	Tối đa 20kg (140cm)	Tối đa 30kg (160cm)
Cùng một khu vực	4,000won	5,000won	6,500won	8,000won	9,500won
Khu vực khác	5,000won	6,000won	7,500won	9,000won	10,500won
Jeju (Phát vào ngày hôm sau)	6,500won	8,000won	9,500won	11,000won	13,000won
Jeju (2 ngày trở lên)	5,000won	6,000won	7,500won	9,000won	10,500won

※ Dịch vụ chuyển phát của bưu điện phát các bưu kiện vào ngày sau ngày họ nhận. Tuy nhiên, cần hai ngày (2 ngày trở lên) để chuyển phát đến đảo Jeju-do.

(3) Dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế.

Đối với thư quốc tế, có gửi hàng đường không, đường biển, EMS chuyển phát nhanh quốc tế, và EMS cao cấp.

EMS là gì?

EMS cho phép phát thư, tài liệu và hàng hóa nhanh chóng và an toàn tối đa 30 kg đến trên 143 quốc gia trên khắp thế giới. Thư từ, tài liệu, tin dụng thư, sách vở, ngân phiếu của các tổ chức tài chính, sản phẩm mẫu, băng cassette, băng video và các hàng hóa khác có thể được chuyển phát thông qua EMS. Đối với một số quốc gia, trọng lượng kiện hàng bị giới hạn ở 20 kg, bao gồm, Argentina và Bangladesh. Vì ở một số quốc gia có cấm phát các mặt hàng nhất định, bạn nên tìm hiểu trước khi sử dụng dịch vụ.

Để biết chi tiết về việc tiếp nhận, thông quan, theo dõi kiện hàng, quy định theo quốc gia, và hướng dẫn liên quan đến chuyển phát, hãy liên hệ với 1588-1300 hoặc truy cập trang web bưu điện EMS (<http://ems.epost.go.kr>) hoặc trang web EMS premium (www.emspremium.com).

(4) Dịch vụ tài chính

Phân loại		Ngày hoạt động	Thời gian hoạt động	Ghi chú
Quầy giao dịch Bưu điện	Công việc phục vụ dân	Ngày thường (Thứ hai ~ thứ sáu)	09:00~16:30	Không hoạt động vào ngày nghỉ
	CD/ ATM Máy tự động lắp đặt bên trong bưu điện	Ngày thường (Thứ hai ~ thứ sáu)	09:00~18:00	Không hoạt động vào ngày nghỉ
Góc 365		Hoạt động cả năm không nghỉ (Thứ hai ~ Chủ nhật)	(cơ bản) 07:00~23:30	Một số địa điểm (450 điểm) từ 05:00 ~ 04:00 ngày hôm sau

5. Thư viện

Thư viện là nơi thu thập và lưu giữ tài liệu đa dạng như sách báo, tài liệu nghe nhìn, hỗ trợ trong việc giáo dục đời sống văn hóa và học tập của người dân trong vùng. Hầu hết các Thành phố, quận, phường đều có thư viện. Bạn có thể đọc và mượn tài liệu và sử dụng các tài liệu nghe nhìn miễn phí tại thư viện. Bạn có thể liên hệ với các thư viện gần nhà để được giúp đỡ.



Cần ghi nhớ!

Thư viện Trung ương Quốc gia do nhà nước trực tiếp quản lý (☎02-535-4142)

- Thời gian mở cửa: Phòng tư liệu: Thứ hai ~ Thứ sáu 09:00~18:00 (Buổi tối từ 18:00~22:00)
- Ngày nghỉ: Thứ hai tuần thứ hai và thứ tư hàng tháng, ngày nghỉ chính thức của cơ quan nhà nước trừ chủ nhật, ngày giám đốc thư viện nhận thấy cần phải nghỉ
- Chỉ được mang bút viết vào thư viện, đồ dùng cá nhân gửi ở ngoài
- Đăng ký người sử dụng (đăng ký hội viên sau khi kiểm tra tên thật ở trang web) -> Đăng ký Thẻ Sử dụng -> Cấp Thẻ Sử dụng -> Đi qua cửa ra vào -> Sử dụng Phòng Tư liệu -> Sử dụng xong Phòng Tư liệu -> Trả lại Thẻ Sử dụng
- Đường đi: Đi bộ 10 phút từ cửa số 6 ga Seocho tàu điện ngầm đường số 2, Đi bộ 15 phút từ cửa số 5 Ga Express Terminal tàu điện ngầm đường số 3-7-9.

8 Sử dụng cơ sở tiện ích

1. Hiệu cắt tóc nam

Tại hiệu cắt tóc nam người ta cắt tóc, cạo râu cho đàn ông. Tiền công thì tùy theo mức độ sử dụng dịch vụ nhưng bình thường khoảng từ 10 nghìn Won đến 11 nghìn Won. Những hiệu cắt tóc ở khu trung tâm thành phố lớn thì đắt hơn một chút.

2. Hiệu làm đầu

Hiệu làm đầu từng là nơi chỉ dùng cho phụ nữ, nhưng gần đây nhiều nam giới cũng sử dụng nhiều. Ở đây, có thể sử dụng các dịch vụ uốn tóc, cắt, nhuộm, đánh móng tay, trang điểm. Cắt tóc bình thường tốn khoảng 11.000~17.000 KRW. Uốn tóc rất đa dạng, trong khoảng từ 20.000 KRW đến hơn 100.000 KRW.

3. Các loại nhà tắm

Các thiết bị tắm của Hàn Quốc được chia thành ‘mốc-iốc-thang’ (nhà tắm), ‘sau na’ (tắm hơi), ‘jjim-jin-bang’ (tắm và ngủ)...

- ‘mốc-iốc-thang’ (nhà tắm): Có bồn tắm và hệ thống vòi tắm. Giá khoảng 5 nghìn đến 6 nghìn Won.
- Sauna : Có phòng tắm và phòng ngâm, không gian nghỉ ngơi. Tiền phí sẽ khác tùy vào cơ sở vật chất.
- Phòng xông hơi : Có phòng tắm và phòng ngâm, không gian nghỉ ngơi, phòng để ngủ. Ngoài phòng tắm ra thì không gian còn lại nam nữ có thể dùng chung. Tiền phí sẽ khác tùy vào cơ sở vật chất.
- Sauna và xông hơi bao gồm cả tiền phí dùng các cơ sở vật chất như phòng nghỉ ngơi, công cụ tập thể dục, phòng để ngủ. Thông thường nam sẽ dùng xà phòng có sẵn còn nữ thì thường mang đồ tắm và kem dưỡng da theo. Tất nhiên có thể dùng những thứ có sẵn và có thể mua tại chỗ. Phòng tắm hơi và tắm có ngủ thì giá vé vào cửa bao gồm hết cả chi phí sử dụng các thiết bị bên trong như phòng nghỉ, phòng ngủ, dụng cụ thể dục...Đàn ông thì chủ yếu sử dụng xà phòng có sẵn ở nhà tắm còn phụ nữ thì mang theo xà phòng hay sữa tắm riêng để dùng. Tất nhiên có thể dùng xà phòng có sẵn cũng được hoặc mua tại chỗ cũng được. Khi mua đồ ăn, cắt tóc làm đầu hay mát-sa thì phải trả tiền riêng. Nếu trả khoảng 10 nghìn Won thì có thể được người ta kỳ ghết cho nhau.
- Bể tắm lớn có nhiệt độ từ 43 đến 45 độ C, nhiệt độ trong phòng ‘jjim-jin-bang’ là 40 đến 70 độ C. Không gian xông hơi khô là 70 đến 100 độ C, xông hơi nước là 70 đến 130 độ C, và tất cả đều có thể sử dụng miễn phí. Nếu sử dụng trong thời gian phù hợp đúng với sức khỏe bản thân thì có thể giải tỏa được những chất nước thải trong người mà vừa giảm căng thẳng, làm mềm cơ bắp.



Cần biết

Văn hóa tắm công cộng của Hàn Quốc

Văn hóa tắm của Hàn Quốc được phát triển hết sức đặc sắc. Nhiều người thường từ 1 đến 2 tuần lại đến các nhà tắm công cộng 1 lần để ngâm mình vào nước nóng và để kỳ ghết.

Khi tắm thì cởi bỏ quần áo tắm. Ở Hàn Quốc, nếu rủ nhau cùng đi tắm tức là thể hiện mối quan hệ hết sức thân thiện. Nếu không thân thiết thì không để gì mà cùng tắm trường với nhau. Đối với những người ở đất nước không có văn hóa như thế này thì cũng có thể sẽ rất lạ lẫm và không dễ thích nghi với nó. Đôi khi cũng có trường hợp người nước ngoài đến nhà tắm mặc nguyên đồ lót nhảy vào bể tắm làm cho nhiều người Hàn Quốc giật mình ngạc nhiên. Cho dù không quen với việc tắm không mặc quần áo cùng với nhiều người đi chẳng nữa nhưng nếu muốn sử dụng nhà tắm công cộng ở Hàn Quốc thì phải tuân thủ điều này.

Trường hợp không được đến nhà tắm công cộng

Ngày cả những người bình thường cũng không nên ở quá lâu trong nước nóng. Đặc biệt là đối với phụ nữ đang mang thai hay bệnh nhân tim mạch thì sẽ rất nguy hiểm, vì vậy không nên vào những nơi như vậy.

Vì chảy nhiều mồ hôi nên cứ cách 30 phút nên uống một cốc nước để bổ sung lượng nước trong cơ thể. Thường thì uống nước để được chuẩn bị miễn phí và các loại nước ngọt có ga cũng được bán ở đó.

Thỉnh thoảng cũng có những người sau khi uống rượu vào buổi đêm đến ‘jjim-jin-bang’ hay ‘sau-na’ ngủ qua đêm rồi hôm sau dậy đi làm luôn. Nhưng sau khi uống rượu, lượng nước trong người rất thiếu nên nếu đi đến ‘jjim-jin-bang’ để massage thì phải cẩn thận nhiều thì rất có hại cho sức khỏe.

Thêm nữa, nếu là người có bệnh truyền nhiễm và bệnh về da thì tuyệt đối không nên tới các nhà tắm công cộng.

Trình tự tắm tại nhà tắm công cộng

- ① Trước khi vào bể tắm phải tắm và gội đầu qua cho sạch
- ② Vào ngâm mình trong bể tắm lớn được đổ đầy nước nóng khoảng 5 đến 10 phút để ra mồ hôi
- ③ Ra khỏi bể tắm dùng khăn tắm hoặc cái kỳ để kỳ sạch ghết
- ④ Sau đó vào ngâm mình trong bể nước lạnh hay xông hơi trong phòng xông hơi tùy theo ý thích từng người
- ⑤ Cuối cùng là tắm kỳ lại một lần nữa.

Những điều cấm kỵ trong nhà tắm

Không mặc nguyên đồ lót bước vào bồn tắm hoặc không kỳ ghết trong bồn và không giặt đồ mặc dù nước và xà bông có sẵn.



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Đi trên dây

Di sản văn hóa phi vật thể nhân loại được UNESCO công nhận năm 2011

Là trò chơi đi trên dây buộc trong không trung, vừa đi vừa kể những câu chuyện vui và phối hợp với nhiều động tác và thể hiện tài năng. Chủ yếu được biểu diễn vào vào các ngày lễ tết như tết Đoan Ngọ 15 tháng 4 âm lịch hoặc Trung thu, Tết âm lịch. Khác với trò đi trên dây chỉ đi trên dây không của nước ngoài, trò đi trên dây của Hàn Quốc được điểm thêm các bài hát và những câu chuyện đùa, hình thành một sân chơi nơi người xem và người đi dây cùng hòa hợp với nhau.



5

Mang thai và nuôi con

156 Mang thai và sinh con

Các xét nghiệm phụ nữ mang thai cần thực hiện
Những điều cần chú ý để sinh con khỏe mạnh
Các dịch vụ trạm y tế dành cho phụ nữ mang thai
Sinh con

162 Quản lý sức khỏe trẻ nhỏ

Giai đoạn phát triển của trẻ
Tiêm phòng
Hỗ trợ tiêm phòng bắt buộc cho trẻ em

167 Nuôi dạy và giáo dục trẻ nhỏ

Chăm sóc và giáo dục trẻ nhỏ
Hỗ trợ học phí nhà trẻ - mẫu giáo – trợ cấp nuôi dạy trẻ tại nhà

1 Mang thai và sinh con

1. Các xét nghiệm phụ nữ mang thai cần thực hiện

Để quản lý sức khỏe sản phụ cần kiểm tra những mục thông thường như sau: Ngoài ra còn có thể kiểm tra chi tiết hơn tình trạng sức khỏe của sản phụ và bào thai.

Nội dung kiểm tra và những mục kiểm tra thường mà sản phụ cần phải khám.

Kiểm tra máu	Kiểm tra máu thông thường	Kiểm tra về những bệnh như giang mai, HIV và kiểm tra máu (sắc tố máu, tiểu cầu, hồng cầu,..) để đánh giá sức khỏe thai phụ và kiểm tra xem có vấn đề gì trong việc duy trì thai hay không.
	Kiểm tra nhóm máu	Kiểm tra dạng máu ABO và yếu tố Rh. Với thai phụ âm tính Rh sẽ tiêm Globulin miễn dịch Rh vào tuần thứ 28 của thai kì.
	Kiểm tra bệnh giang mai	Kiểm tra có bệnh giang mai nguyên nhân chủ yếu của việc thai tử vong và ảnh hưởng tới viêm nhiễm thai nhi hay không.
	Kiểm tra viêm gan	Kiểm tra tình trạng viêm nhiễm. Đặc biệt viêm gan B có nhiều trường hợp trong thời gian mang thai trở nên nặng hơn và thông qua nhau thai sẽ gây nhiễm cho thai khi sinh hoặc khi cho bú.
Kiểm tra nước tiểu		Qua kiểm tra đạm và đường có thể chẩn đoán bệnh tiểu đường và cao huyết áp khi mang thai, kiểm tra xem có bị lây nhiễm qua đường nước tiểu không.
Siêu âm		Kiểm tra bên trong tử cung để biết sự tăng trưởng của bào thai, vị trí và hình dạng bào thai, và xem có bị dị dạng không.

2. Những điều cần chú ý để sinh con khỏe mạnh

- Mẹ khỏe sẽ sinh con khỏe
Nếu có kế hoạch mang thai thì mẹ phải có sức khỏe. Nếu có bệnh thì phải hỏi ý kiến bác sĩ để được điều trị.
- Không liều lĩnh uống thuốc.
Trong kì mang thai nếu có thể tránh uống thuốc. Thuốc làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới thai nhi, đặc biệt với mang thai thời kì đầu là thời kì phát triển chân, tay, tim, hệ thần kinh chủ yếu của thai nhi, vì vậy cần phải đặc biệt chú ý.
Do những bệnh mãn tính như tiểu đường hay cao huyết áp nên khi sốt cao trong thời gian dài mà cứ để như vậy sẽ gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng tới thai phụ và thai nhi nên cần phải hỏi ý kiến bác sĩ để có những điều trị thích hợp bao gồm cả uống thuốc.
- Tuyệt đối cấm rượu và thuốc lá.
Rượu có thể gây nên hội chứng nghiện rượu cho thai nhi bởi vật chất gây dị dạng rất mạnh, Trong thời gian mang thai tuyệt đối không được uống rượu. Thuốc lá kìm hãm sự phát triển của thai nhi và làm phát sinh thai nhi nhẹ cân. Vì vậy trước khi mang thai nên bỏ thuốc là tốt nhất.
- Cần phải ăn đầy đủ Calo và chất đạm, chất xơ và Vitamin.
Nếu chỉ cần ăn đủ trong những bữa ăn thông thường thì không cần phải uống thêm thuốc bổ. Nếu không có vấn đề trong hấp thụ chất dinh dưỡng thì trong 4 tháng đầu mỗi tháng tăng 1 kg, 6 tháng cuối kì mỗi tháng tăng khoảng 2kg, tổng khoảng 13 kg. Nhưng viên sắt thì cần phải bổ sung riêng bắt đầu từ tháng thứ 5.
Viên sắt nếu uống trong lúc bụng đói sẽ làm tăng khả năng hấp thụ. Với phụ nữ đang trong thai kì cần phải ăn một lượng acid folic mỗi ngày để đề phòng tổn hại hệ thần kinh.
- Trong thời kì mang thai thì sự vận động của dạ dày sẽ giảm đi do yếu tố sinh lí vì vậy sẽ làm cho phân cứng lại và do từ cung to ra nên nén dạ dày lại vì thế sinh ra táo bón. Việc ăn nhiều rau và hoa quả tươi sẽ làm tăng lượng phân, uống nhiều nước, tập thể dục một cách có quy tắc sẽ giúp cho việc đề phòng táo bón.
- Hạn chế làm những việc bất cần
Với phụ nữ mang thai không nên hạn chế vận động. Vừa sinh hoạt bình thường vừa vận động một cách có quy tắc sẽ rất tốt. Nhưng khi bắt đầu một môn thể thao mới hoặc vận động mạnh hơn thì cần phải cẩn thận. Phải tránh việc vận động quá sức, làm việc nặng hay leo lên những vị trí cao.
- Cho đến trước 4 tuần cuối kì thai cũng không cần phải hạn chế sinh hoạt tình dục, Khi có yếu tố nguy hiểm về xảy thai hay đẻ non thì nên tránh hoặc dùng bao cao su.
- Vắc xin cảm cúm có thể tiêm phòng được cả ngay trong thai kì.
- Thai phụ khi ngồi lâu hoặc đi du lịch ít nhất mỗi tiếng phải vận động chỉ dưới một lần theo quy tắc để làm cho tĩnh mạch lưu thông.

- Trong khi mang thai thường bị phù chân do tĩnh mạch chủ dưới hoặc tĩnh mạch trong xương bị nén xuống. Nếu nâng cao chân lên sẽ giảm được, nhưng còn do cả bệnh cao huyết áp thai kỳ mà cũng hay bị phù nên trong những kỳ sau của thời kỳ mang thai mà thấy bị phù nề thì nên kiểm tra huyết áp.
- Trong thời kỳ mang thai chất tiết ra trong âm hộ sẽ nhiều lên.
Do ảnh hưởng của việc gia tăng hoocmon nữ nên trong cổ tử cung chất nhầy được tiết ra nhiều vì thế nó không phải là bệnh.

• Khám định kỳ.

Khám định kỳ theo chỉ thị của bác sĩ. Trong thời kỳ mang thai phải quản lý sức khỏe trước khi sinh thông qua cơ quan y tế. Như thế thì mới có thể đề phòng và phát hiện những yếu tố nguy hiểm ở mẹ và con.



Cần biết

Thai giáo ở Hàn Quốc

Ở Hàn Quốc người ta tin rằng khi mang thai, tâm hồn và cơ thể người mẹ có ảnh hưởng đến tính cách, tâm lý, cơ thể của bào thai. Để con được tốt và khỏe mạnh, truyền thống là sản phụ phải cẩn thận mọi việc, tránh những suy nghĩ xấu và những hành động thô lỗ, nói và hành động nhẹ nhàng với tâm hồn thoải mái, đó gọi là giáo dục bào thai. Do đó, cẩn thận với thức ăn và hành động là chuyện đương nhiên, đến cả suy nghĩ cũng bị cấm từ việc một. Phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân có thể cảm thấy bị căng thẳng do nghĩ rằng đời sống sinh hoạt cá nhân bị xâm phạm khi gia đình chồng khuyên bảo chuyện giáo dục bào thai. Do khác biệt về văn hóa nên cần phải nói chuyện để giảm bớt mâu thuẫn.

3. Các dịch vụ trạm y tế dành cho phụ nữ mang thai

Tất cả phụ nữ mang thai (bao gồm người nhập cư đã lập gia đình) có thể nhận dịch vụ chăm sóc sức khỏe miễn phí từ trung tâm y tế. Đặc biệt sản phụ có nguy cơ nguy hiểm cao*nhất định cần phải có sự quản lý của cơ quan y tế hay trạm y tế.

* Sản phụ có rủi ro cao

Chăm sóc đặc biệt rất cần thiết đối với phụ nữ mang thai quá nhỏ tuổi hay quá nhiều tuổi (dưới 20 hay trên 35 tuổi) có các biến chứng trong thai kỳ như sinh non, chảy máu khi sinh, hay tiền sản giật nặng, hay trước đó đã sinh non hay có con bị khuyết tật bẩm sinh.

(1) Khám thai sản miễn phí

Thai phụ có thể khám thai, kiểm tra nước tiểu (tiểu đường, kiểm tra chất đạm), kiểm tra nhóm máu (sắc tố máu, kiểm tra hồng cầu, bạch cầu, huyết thanh giang mai, kiểm tra viêm gan, kiểm tra nhóm máu) tại Trung tâm y tế.

Việc kiểm tra trước khi sinh đối với thai phụ nếu bạn đăng ký tại Trung tâm y tế sẽ nhận được hỗ trợ. (Hạng mục khám ở mỗi Trạm y tế có thể khác nhau)

(2) Thực thi giáo dục như lớp chuẩn bị sinh

- Điều hành lớp dạy con bú sữa mẹ, lớp tập thể dục cho sản phụ, lớp chuẩn bị sinh, lớp mát xa trẻ.
- Có một số khu vực cho thuê sách, CD, và video liên quan đến mang thai, giáo dục tiền sản, và sinh con.
※ Vì các chương trình giáo dục được cung cấp độc lập bởi từng cơ quan tự quản địa phương, nội dung có thể khác nhau tùy khu vực.

(3) Hỗ trợ viên thuốc sắt

Viên sắt bổ sung được cấp cho phụ nữ mang thai bước vào thai kỳ từ 16 tuần trở lên mà đã ghi danh với trung tâm y tế.

(4) Hỗ trợ chất acid folic

Sẽ hỗ trợ cho phụ nữ có thai từ 35 tuổi trở lên đăng ký tại Trung tâm y tế bắt đầu từ ngày có thai trong thời gian 3 tháng.

(5) Chi phí y tế hỗ trợ phụ nữ mang thai có rủi ro cao

Hỗ trợ được cung cấp tối đa là 3 triệu won về chi phí y tế không được bao trả theo bảo hiểm y tế đối với phụ nữ trong thời gian mang thai có rủi ro cao và được chẩn đoán là sinh non, chảy máu khi sinh, nhiễm độc thai nghén nặng sau 20 tuần mang thai và được nhập viện.

- Điều kiện: Cá nhân từ hộ gia đình có thu nhập ít hơn 180% thu nhập trung bình quốc gia đã được chẩn đoán mắc ba biến chứng lớn có rủi ro cao trong thai kỳ (sinh non, chảy máu khi sinh, nhiễm độc thai nghén nặng) sau 20 tuần mang thai và đã nhận được điều trị cho bệnh nhân nội trú.
- Nội dung hỗ trợ: 90% số tiền vượt quá 500.000 won khoản thanh toán không được bảo hiểm của bệnh nhân được nhập viện (trong giới hạn là 3 triệu won)
- Quá trình đăng ký: Điền đơn yêu cầu hỗ trợ thanh toán chi phí y tế trong giai đoạn mang thai có rủi ro cao, có thể

được tiếp nhận tại các trung tâm y tế công cộng địa phương hay văn phòng sản khoa. Nộp các tài liệu theo yêu cầu cho trung tâm y tế công cộng có thẩm quyền tại nơi cư trú của quý vị.

- Các tài liệu yêu cầu: một văn bản chẩn đoán (bao gồm tên bệnh và mã bệnh), một giấy xác nhận điều trị nhập viện và xuất viện, một biên nhận các chi phí y tế (nộp tách rời đối với mỗi lần nhập viện), một báo cáo sinh sản và hay giấy khai sinh, một giấy đăng ký cư trú, một bản sao thẻ bảo hiểm y tế, một hóa đơn phần chi phí y tế của bệnh nhân (phí bảo hiểm), một bản sao sổ tiết kiệm tài khoản tiền gửi (đúng tên người nộp đơn đăng ký nhận hỗ trợ), bằng câu hỏi, v.v.

(6) Chương trình tăng cường dinh dưỡng

Là chương trình hỗ trợ thực phẩm bổ sung cần thiết và giáo dục dinh dưỡng nhằm phát triển tăng cường sức khỏe, phát triển khả năng tự quản lý thói quen ăn uống và giảm thiểu vấn đề dinh dưỡng của trẻ em và thai phụ có yếu tố nguy hiểm về dinh dưỡng.

Phân loại	Nội dung hỗ trợ
Đối tượng hỗ trợ	Ⓞ Đối tượng: trẻ em (dưới 6 tuổi), thai phụ, phụ nữ sinh con và cho con bú Ⓞ Tiêu chuẩn cư trú: Cư trú trong vùng liên quan tới từng Trung tâm y tế có chương trình này. Ⓞ Mức thu nhập: ít hơn 80% chi phí sinh hoạt tối thiểu theo quy mô hộ gia đình Ⓞ Yếu tố nguy hiểm dinh dưỡng: Có một trong những vấn đề sau như thiếu máu, nhẹ cân, chậm phát triển, trạng thái hấp thụ dinh dưỡng không tốt
Nội dung hỗ trợ	Ⓞ Cung cấp thực phẩm dinh dưỡng bổ sung Các thực phẩm như gạo, khoai tây, trứng, cà rốt, sữa, đồ đen, táo khô, rong biển, cá hồi đóng lon, quýt, v.v. được cung cấp miễn phí dựa vào nhu cầu dinh dưỡng của người tham gia. (Tuy nhiên, đối với hộ gia đình thu nhập bằng 50%~80% thu nhập trung bình, người tham gia phải trả 10% chi phí thực phẩm bổ sung). Ⓞ Cung cấp chương trình tư vấn và giáo dục về dinh dưỡng • Tư vấn cá nhân và giáo dục tập thể cần nhắc những yếu tố nguy hiểm dinh dưỡng của đối tượng đi kèm với việc giáo dục tại nhà. - Thực hiện ít nhất mỗi tháng 1 lần
Phương pháp đăng ký	Ⓞ Nơi tiếp nhận: Trạm y tế Ⓞ Giấy tờ cần thiết • Giấy tờ để xác nhận số thành viên trong gia đình : Bản sao Đăng ký Cư dân có chứng thực, Giấy chứng nhận quan hệ gia đình • Giấy tờ xác nhận thu nhập : Hoá đơn nộp tiền bảo hiểm y tế, Thẻ bảo hiểm y tế, giấy tờ chứng nhận hộ gia đình có thu nhập thấp hoặc thuộc diện bảo đảm sinh hoạt cơ bản (với những đối tượng tương ứng) • Các giấy tờ khác : Nộp 1 trong những giấy tờ như sổ tay đôi sản phụ, giấy tờ chứng minh việc mang thai và sinh đẻ, Giấy chẩn đoán của bác sĩ (trước khi sinh), Giấy chứng sinh (sau khi sinh)



Chương trình này đang được thực thi trên các Trung tâm y tế trên toàn quốc (trừ huyện Ungjin Incheon, Unllungod Gyengbuk), bạn có thể điện thoại hoặc tới trực tiếp tới Trung tâm y tế trong vùng để được hướng dẫn.

※ Đoàn thể tình nguyện y tế “Raphael Clinic” (www.raphael.or.kr, 02-763-7595) đang có các hoạt động cứu hộ và khám miễn phí cho người lao động nước ngoài, tại đây bạn có thể khám thai và kiểm tra dị dạng thai nhi miễn phí.

4. Sinh con

Sinh con thì đến khoa sản. Cho dù quản lý trước khi sinh là ở trạm y tế thì khi sinh cũng phải đến bệnh viện. Phải chuẩn bị dần mọi thứ trước khi sinh để đến khi sinh không phải hoảng hốt, hấp tấp. Có nhiều cách sinh con nhưng tiêu biểu nhất là sinh thường và sinh mổ.

(1) Sinh thường

- Không cần mượn sức của thuốc hay máy móc, là phương pháp sinh con qua âm đạo khi đau tự nhiên. Để dễ sinh thì sẽ rạch phần âm đạo.
- Trường hợp một thời gian lâu mà vẫn chưa sinh thì có thể sử dụng thuốc giúp sinh nhanh. Sinh đứa trẻ đầu thì mất khoảng 10 tiếng, đứa thứ hai trở lên thì khoảng 5 tiếng.
- Trong quá trình sinh thì đau nhưng khi sinh xong thì cơn đau biến mất, đó là phương pháp sinh tốt nhất. Hơn nữa thời gian nhập viện chỉ 3 ngày 2 đêm và chi phí cũng thấp.

(2) Sinh mổ

- Khi sinh thường khó thì phải sinh mổ. Trường hợp sản phụ lớn tuổi, xương chậu hẹp hay bào thai nằm ngược thì khi sinh có thể gặp nguy hiểm nên phải sử dụng phương pháp này.
- Sinh mổ nên có thể gây ra nhiều phức tạp. Do đó, ngoại trừ trường hợp không tránh khỏi, sinh thường vẫn là điều tốt.
- Khi sinh mổ phải nhập viện khoảng 1 tuần nên chi phí rất tốn kém.



Nếu bạn liên hệ tới các cơ quan hỗ trợ như Trung tâm hỗ trợ gia đình Đa văn hóa, Trung tâm y tế, Trung tâm hỗ trợ người lao động nước ngoài, Trung tâm hỗ trợ khẩn cấp phụ nữ hoặc Danuri Helpline(☎1577-1366) đi trú bạn có thể sử dụng được dịch vụ hỗ trợ thông, biên dịch.

2 Quản lý sức khỏe trẻ nhỏ

Trẻ sơ sinh phát triển thân thể tốt nhưng nhận sức đề kháng từ mẹ yếu nên dễ nhiễm bệnh. Thời kỳ này có thể được tiêm chủng dự phòng và quản lý sức khỏe trẻ sơ sinh miễn phí thông qua trạm y tế.

1. Giai đoạn phát triển của trẻ

(1) Thể trọng

Khi sinh 3 kg, 6 tháng tăng gấp 2 lần (6kg), 1 năm tăng gấp 3lần (9kg).

(2) Chiều cao

Khi sinh khoảng 50cm, 1 năm tăng 1,5 lần (75cm).

(3) Phát triển thân thể

4 tháng	cổ có thể dựng thẳng, để nằm thì có thể nghiêng qua phải, trái.
5 tháng	có thể lật người (nằm úp sang ngửa)
6 tháng	nằm ngửa sang úp, có thể điều khiển sức nặng của cơ thể bằng 2 tay.
7 tháng	ngồi được nhờ sự giúp đỡ.
8 tháng	có thể ngồi mà không cần sự giúp đỡ.
9 tháng	biết bò
10 tháng	biết vịn vào để đứng lên
12 tháng	biết vịn vào và đi.



Cần biết

Mâu thuẫn nuôi trẻ

Trong quá trình nuôi trẻ có thể phát sinh những mâu thuẫn do cách nuôi khác nhau của những người lớn trong gia đình. Mâu thuẫn này thường phát sinh trong gia đình Hàn Quốc giữa vợ chồng trẻ và bố mẹ chồng. Do đó cần nói chuyện với bố mẹ chồng để giải quyết.

Ví dụ những mâu thuẫn trong nuôi trẻ.

- Cho uống sữa hay ăn vào lúc trẻ muốn ↔ cho ăn đúng giờ
- Cho ăn nhiều để trẻ bụ bẫm mới tốt ↔ cho ăn vừa phải.
- Khóc thì ẵm ↔ ẵm nhiều thì thành thói quen không tốt
- Cho uống sữa lạnh thì ruột khỏe ↔ thức ăn quá lạnh thì kích thích đường ruột.

2. Tiêm phòng

Tiêm chủng dự phòng là để đề phòng những bệnh truyền nhiễm, tiêm thuốc đề phòng bệnh truyền nhiễm cho trẻ.

(1) Những điều cần chú ý trước khi tiêm chủng

- Tiêm chủng vào buổi sáng. Nếu có vấn đề thì có thể đến bệnh viện dễ dàng.
- Phải mang theo sổ theo dõi của trẻ, để ghi lại đã tiêm chủng loại gì.
- Phải xác định là không sốt
- Tắm trước, mặc áo quần sạch để đi tiêm chủng.
- Bố mẹ biết rõ tình trạng sức khỏe của trẻ trực tiếp đưa đi.

(2) Những điều cần chú ý sau khi tiêm chủng

- Lấy tay xoa chỗ tiêm trên 5 phút để thuốc chạy đều.
- Không tắm trong ngày sau khi tiêm.
- Phải giữ sạch sẽ ở chỗ tiêm
- Theo dõi tình trạng sức khỏe của trẻ trong 3 giờ sau khi tiêm.
- Sau khi tiêm thấy bị sốt hoặc co giật thì phải báo cho bác sĩ.

(3) Các loại vắc-xin, lịch tiêm chủng, và tần suất

Phân	Bệnh truyền nhiễm	Các loại Vắcxin và phương pháp	0tháng	1tháng	2tháng	4tháng	6tháng
Tiêm chủng bắt buộc quốc gia	Bệnh lao	BCG(loại trong da)	1lần				
	Viêm gan B	HepB	lần1	Lần2			Lần 3
	Bệnh bạch hầu, Bệnh uốn ván, Ho gà	DTaP			Lần 1	Lần 2	Lần 3
		Td/Tdap					
	Bại liệt	IPV(Vắcxin chết)			Lần 1	Lần 2	Lần 3
	Bệnh cúm gà dạng b Haemophilus	PRP-T/HbOC			Lần 1	Lần 2	Lần 3
		PRP-OMP			Lần 1	Lần 2	
	Sởi, Quai bị, Bệnh sởi Đức	MMR					
	Thủy đậu	Var					
	Viêm não Nhật Bản	JEV(Vắcxin chết)					
		JEV(Vắcxin sống)					
	Cúm gà	Flu(Vắcxin chết)					Tiêm phòng hằng năm
		Flu(Vắcxin sống)					
Các loại tiêm chủng khác	Bệnh thương hàn	Dạng tiêm					
	Bệnh lao	BCG(loại ngoài da)	1lần				
	Khuẩn viêm phổi	PVC(kết hợp Protein)			Lần 1	Lần 2	Lần 3
		PPSV(Polysaccharide)					
	Tiêu chảy do Rota Virus	Rotavirus(Rotarix)			Lần 1	Lần 2	
		Rotavirus(Rotateq)			Lần 1	Lần 2	Lần 3
	Viêm gan A	HepA					
	Virus gây bệnh mào gà	HPV(Gardasil)					
		HPV(Cervarix)					

* Trong trường hợp không tiêm phòng được theo lịch trình tiêm phòng chuẩn (tiêm phòng chậm, chưa tiêm phòng), lịch trình tiêm phòng cho các lần tiêm phòng sau có thể khác đi. Vì vậy cần xác nhận lịch trình tiêm phòng cụ thể tại các Trạm y tế hay bệnh viện.

12tháng	15tháng	18tháng	24tháng	36tháng	4tuổi	6tuổi	11tuổi	12tuổi
	Bổ sung lần 4				Bổ sung lần 5			
							Bổ sung lần 6	
					Bổ sung lần 4			
Bổ sung lần 4								
Bổ sung lần 3								
Lần 1					Lần 2			
1 lần								
Lần 1~3						Bổ sung lần 4		Bổ sung lần 5
Lần 1~2								
Tiêm phòng hằng năm								
			Tiêm phòng hằng năm					
			Tiêm phòng cho nhóm có nguy cơ cao					
Bổ sung lần 4								
			Tiêm phòng cho nhóm có nguy cơ cao					
Lần 1~2								
							Lần 1~3	
							Lần 1~3	

3. Hỗ trợ tiêm phòng bắt buộc cho trẻ em

(1) Chương trình hỗ trợ tiêm vắc-xin quốc gia cho trẻ em

Để tăng cường sự tăng trưởng khỏe mạnh của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, Hàn Quốc hỗ trợ tiêm vắc-xin quốc gia (15 loại vắc-xin) cho trẻ em dưới 12 tuổi. Trường hợp có số chứng minh nhân dân hoặc số đăng ký người nước ngoài (bao gồm người được miễn) có thể được tiêm vắc-xin miễn phí tại trung tâm y tế hoặc các tổ chức y tế được chỉ định.

Trường hợp người nước ngoài chưa đăng ký khi trực tiếp (hoặc nhờ người bảo hộ) mang theo giấy tờ chứng minh (VD: hộ chiếu...) đến trung tâm y tế và được cấp sổ quản lý tiêm chủng thì có thể được tiêm chủng miễn phí tại trung tâm y tế.

* Tham khảo các tổ chức y tế được chỉ định trên trang web của Chương Trình Tiêm Chủng Quốc Gia ([http:// nip.cdc.go.kr](http://nip.cdc.go.kr)) → Vaccination management for my child (Quản lý tiêm vắc-xin cho con tôi) → Find medical institution (Tìm tổ chức y tế)

◎ Các vắc-xin được hỗ trợ (15 loại vắc-xin quốc gia)

BCG (trong da), viêm gan B, DTaP (bạch hầu/uốn ván/ho gà), IPV (bại liệt), MMR (sởi/quai bị/ sởi Đức), DTaP-IPV (bạch hầu/uốn ván/ho gà/bại liệt), viêm não Nhật Bản (vắcxin chết và sống), thủy đậu, Td (uốn ván/bạch hầu), Tdap (bạch hầu/uốn ván/ho gà cho thanh thiếu niên và người lớn), Hib (cúm gà dạng B Haemophilus), phế khuẩn cầu, viêm gan A, HPV (Siêu vi papilloma ở người)

* Đối với một số loại vắc-xin, nhóm tuổi hỗ trợ là khác nhau

- Viêm gan A: trẻ mới sinh sau tháng 1 năm 2012

- Hib (cúm gà dạng B Haemophilus), phế khuẩn cầu pneumoniae: cho đến 59 tháng sau khi sinh

- HPV (Siêu vi papilloma ở người): bé gái sinh từ ngày 1 tháng 1 năm 2003 đến ngày 31 tháng 12 năm 2004

(2) Dự án phòng ngừa viêm gan B trong thời kỳ mang thai từ tháng thứ 5 đến tháng thứ 8 cho trẻ sơ sinh

Chương trình phòng ngừa cho trẻ sơ sinh có mẹ mắc viêm gan B không bị mắc viêm gan B. Tất cả các chi phí cần thiết cho tiêm chủng bảo vệ globulin miễn dịch và viêm gan B và các xét nghiệm kháng nguyên-kháng thể đều được bao trả đối với trẻ sơ sinh.

◎ Cách đăng ký

- Những phụ nữ đủ điều kiện tham gia chương trình nếu có kết quả dương tính đối với kháng nguyên bề mặt viêm gan B (HBsAg) hay kháng nguyên e viêm gan B (HBeAg) trong quá trình sinh nở hay mang thai
- Sau khi nộp kết quả xét nghiệm của sản phụ cho bệnh viện phụ sản và được hướng dẫn về dự án, ký tên vào Giấy Đồng ý Cung cấp Thông tin Cá nhân để được tiêm chủng và kiểm tra miễn phí.

◎ Lịch trình của chương trình

• (Ngay sau khi sinh (trong vòng 12 giờ)), tiêm vắc-xin globulin miễn dịch hay viêm gan B lần đầu

• (Từ 1 đến 6 tháng tuổi) tiêm vắc xin viêm gan B lần 2 và lần 3

• (Từ 9 đến 15 tháng tuổi) xét nghiệm kháng nguyên và kháng thể viêm gan B lần đầu

* Dựa vào kết quả ban đầu, có thể yêu cầu tiêm vắc xin lại và kiểm tra lại (hỗ trợ toàn bộ)

* Tổng thể là 4 loại vắc xin được cung cấp cho trẻ sinh non trước 37 tuần của thai kỳ và có cân nặng khi sinh dưới 2kg

3 Nuôi dạy và giáo dục trẻ nhỏ

1. Chăm sóc và giáo dục trẻ nhỏ

Trước khi ghi danh học tiểu học, học sinh có thể nhận được sự chăm sóc hoặc giáo dục từ một nhà trẻ hoặc trường mẫu giáo.

(1) Nhà trẻ (Áp dụng cho đến tháng 6 năm 2016)

- Nhà trẻ là một cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục dành cho trẻ em 0 ~ 5 tuổi và đã được xếp loại bởi Bộ Y Tế và Phúc Lợi tuân theo Điều 10 (Loại Hình Nhà Trẻ) của Luật Chăm sóc Trẻ sơ sinh.
- Thời gia chăm sóc tiêu chuẩn là 7:30 sáng ~ 7:30 tối vào các ngày thường. Một số cơ sở cũng cung cấp dịch vụ chăm sóc thời gian kéo dài và chăm sóc 24 giờ.
- Nhà trẻ cung cấp sự giáo dục với các nội dung bắt buộc để đảm bảo sức khỏe, sự an toàn và đời sống chính đáng cho trẻ nhỏ, bao gồm các nội dung bắt buộc đối với sự phát triển thể chất, xã hội, ngôn ngữ, nhận thức và tình cảm.
- Chi phí chăm sóc hàng tháng khác nhau tùy thời gian chăm sóc, độ tuổi của trẻ, và loại hình cơ sở nhà trẻ. Hỗ trợ của chính phủ dành cho trẻ 0~2 tuổi (bao gồm các em thuộc các gia đình đa văn hóa) là 418.000-304.000 KRW tùy vào độ tuổi. Hỗ trợ của chính phủ dành cho trẻ 3~5 tuổi (bao gồm các em thuộc các gia đình đa văn hóa) là 220.000 KRW mỗi tháng theo chương trình Nuri chung, 438.000 KRW đối với trẻ khuyết tật trước tuổi đi học từ 12 tuổi trở xuống.
 - * Theo "chăm sóc tùy chỉnh" từ tháng 7 năm 2016, tiêu chuẩn đủ điều kiện, số tiền, v.v có thể được thay đổi.

(2) Mẫu giáo

- Trường mẫu giáo được định nghĩa là trường dành cho trẻ nhỏ 3~5 tuổi.
- Thời gian học tiêu chuẩn là 09:00~17:00. Tùy thuộc vào điều kiện của trường mẫu giáo, một số trường cung cấp dịch vụ chăm sóc bằng cách kéo dài thời gian hoạt động từ 7 giờ đến 22 giờ đối với cả bố và mẹ đang làm việc toàn thời gian.
- Trường mẫu giáo chú trọng hình thành các đặc điểm cơ bản của các công dân dân chủ bằng cách hỗ trợ sự phát triển hài hòa về sức khỏe và tình cảm. Giáo dục được cung cấp dựa trên một chương trình học gồm 5 lĩnh vực: thể dục/sức khỏe, giao tiếp, quan hệ xã hội, trải nghiệm nghệ thuật, và tìm hiểu tự nhiên. Chương trình học chủ yếu gồm có giáo dục kết hợp, chú trọng kinh nghiệm và hoạt động (chủ đề) để hỗ trợ sự phát triển con người toàn diện.
- Đối với chi phí giáo dục dành cho trẻ nhỏ 3~5 tuổi, 60.000 KRW mỗi tháng được cung cấp đối với mẫu giáo quốc gia/công lập và 220.000 KRW mỗi tháng đối với mẫu giáo tư thục.

2. Hỗ trợ học phí nhà trẻ - mẫu giáo – trợ cấp nuôi dạy trẻ tại nhà

Trước khi ghi danh học tiểu học, trẻ nhỏ (0~5 tuổi) có thể ghi danh đi nhà trẻ (0~5 tuổi) hoặc mẫu giáo (3~5 tuổi); nhà nước trợ cấp toàn bộ chi phí chăm sóc và giáo dục cho các em theo từng nhóm tuổi.

(1) Phúc lợi (Áp dụng cho đến tháng 6 năm 2016)

Nhà trẻ là một tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ cho trẻ nhỏ 0 ~ 5 tuổi. Khi trẻ được ghi danh vào nhà trẻ, chính phủ sẽ trợ cấp chi phí.

※ Theo “chăm sóc tùy chính” từ tháng 7 năm 2016, tiêu chuẩn đủ điều kiện, số tiền, v.v có thể được thay đổi.

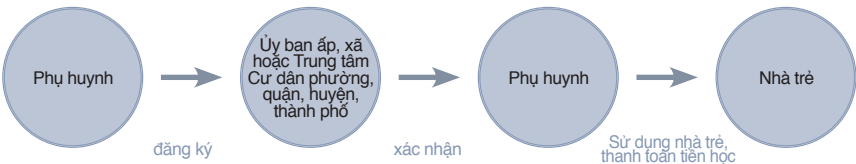
◎ Đối tượng hỗ trợ

Trẻ nhỏ 0 ~ 5 tuổi đủ điều kiện như sau sẽ nhận được phúc lợi chăm sóc trẻ:

- Bất kể mức thu nhập hay tài sản của gia đình trẻ nhỏ, chính phủ cung cấp phúc lợi chăm sóc trẻ 418.000-304.000 KRW đối với trẻ 0~2 tuổi (bao gồm các trẻ thuộc các gia đình đa văn hóa) theo độ tuổi. Hỗ trợ của chính phủ dành cho trẻ 3~5 tuổi (bao gồm các em thuộc các gia đình đa văn hóa) là 220.000 KRW mỗi tháng theo chương trình Nuri thông thường, 438.000 KRW đối với trẻ khuyết tật trước tuổi đi học từ 12 tuổi trở xuống.
- Trẻ khuyết tật dưới 5 tuổi và có thể phúc lợi dành cho người khuyết tật (chứng nhận đăng ký) sẽ được cung cấp phúc lợi chăm sóc trẻ bất kể mức thu nhập của hộ gia đình. Tương tự, các trường hợp ngoại lệ áp dụng đối với trẻ 3~5 tuổi và được chẩn đoán/đánh giá là người thụ hưởng giáo dục đặc biệt theo Điều 15 của <Luật Giáo dục Đặc biệt dành cho Người khuyết tật và những người khác>;

những em này có thể nhận phúc lợi chăm sóc trẻ sau khi nộp kết quả. Ngoài ra, trẻ nhỏ dưới 5 tuổi và không có thể phúc lợi dành cho người khuyết tật hoặc báo cáo chẩn đoán/đánh giá đối với chương trình giáo dục đặc biệt có thể làm đơn xin phúc lợi sau khi nộp chẩn đoán của bác sĩ về khuyết tật.

- Thủ tục làm đơn: Người giám hộ (cha mẹ hoặc người giám hộ khác) có thể làm đơn tại các trung tâm cư trú eup, myeon, hoặc dong tương ứng trong khu vực cư trú của mình hoặc tại trang web phúc lợi thông qua “đơn đăng ký trực tuyến.”Tuy nhiên, lưu ý rằng người giám hộ phải đến đăng ký cho một trẻ khuyết tật chưa đăng ký để nhận được phúc lợi chăm sóc trẻ (đăng ký trực tuyến không khả dụng).



- Các giấy tờ cần nộp: Đơn đăng ký dịch vụ và phúc lợi xã hội, đơn đăng ký vé (voucher) dịch vụ phúc lợi xã hội, đơn đăng ký I Sarang, và giấy cho phép tiếp cận thông tin tín dụng cá nhân



Khi được chọn là đối tượng hỗ trợ cấp tiền phí chăm sóc, bạn sẽ được cấp thẻ ‘A-i Haeng-bok’(Trẻ em Hạnh phúc) thanh toán tiền học hàng tháng bằng thẻ này là được. (Thanh toán cả những chi phí do chính phủ hỗ trợ trừ chi phí phụ huynh phải trả bằng thẻ A-i Haeng-bok).

(2) Phúc lợi chi phí giáo dục trẻ em

◎ Đối tượng hỗ trợ

Độ tuổi	Phân loại	Phạm vi hỗ trợ
Từ 3 ~ 5 tuổi	Học phí dành cho trẻ nhỏ	Hỗ trợ cho các em nhỏ từ độ tuổi 3~5 tuổi theo học tại các nhà trẻ quốc, công, tư lập ra của toàn bộ các hộ gia đình không cần đến mức thu nhập.
	Học phí cho chương trình ngoại khóa	Hỗ trợ cho trẻ tham gia chương trình ngoại khóa sau chương trình giáo dục mẫu giáo (trên 8 tiếng bao gồm chương trình giáo dục cơ bản 1 ngày trên 8 tiếng)

※ Hỗ trợ học phí không cung cấp cho trẻ nhỏ không có quốc tịch của Đại Hàn Dân Quốc (Người tị nạn là ngoại lệ).

◎ Số tiền hỗ trợ

(đơn vị: KRW)				
Phân loại	Độ tuổi	Ngày tháng năm sinh	Số tiền hỗ trợ(tháng)	
			Nhà trẻ quốc, công lập	Nhà trẻ tư lập
Học phí dành cho trẻ nhỏ	5 tuổi	Ngày 1 tháng 1 ~ ngày 31 tháng 12, 2010	60,000	220,000
	4 tuổi	Ngày 1 tháng 1 ~ ngày 31 tháng 12, 2011		
	3 tuổi	Ngày 1 tháng 1 năm 2012 ~ ngày 29 tháng 2 năm 2012		
Học phí ngoại khóa	Từ 3~5 tuổi	Ngày1 tháng 1, 2010 ~ ngày 29 tháng 2 năm 2012	50,000	70,000

◎ Phương pháp và thủ tục hỗ trợ

(Làm đơn) Người giám hộ có thể làm đơn tại trung tâm dịch vụ cộng đồng eup, myeon, hoặc dong tương ứng trong khu vực cư trú của họ hoặc qua quy trình đăng ký trực tuyến (www. bokjiro.go.kr).

(Quyết định về phúc lợi) Xác minh ngày sinh của người thụ hưởng

(Hỗ trợ) Hộ gia đình của người nhận phải nộp số dư cho trường mẫu giáo sau khi trừ phúc

lợi chăm sóc trẻ ra khỏi học phí.

※ Xác minh người thụ hưởng và xác nhận/đơn xin số tiền phúc lợi thông qua thẻ điện tử (Thẻ Ai-i Haeng-bok)

(3) Trợ cấp chăm sóc tại gia

- ◎ Đối tượng hỗ trợ: Trẻ được chăm sóc tại gia, không đi nhà trẻ, mẫu giáo, hoặc dịch vụ I Dolbom cả ngày
- 5 tuổi trở xuống, bất kể thu nhập

◎ Số tiền hỗ trợ

- Dưới 12 tháng: 200.000 KRW mỗi tháng, 12~24 tháng: 150.000 KRW, 24 ~84 tháng : 100.000 KRW mỗi tháng
- Trợ cấp cho trẻ khuyết tật: dưới 36 tháng: 200.000 KRW mỗi tháng, 36 ~ 84 tháng : 100.000 KRW mỗi tháng
- Trợ cấp cho các khu vực nông và ngư nghiệp: dưới 12 tháng (200.000 KRW mỗi tháng), dưới 24 tháng (177.000 KRW mỗi tháng), dưới 36 tháng (156.000 KRW mỗi tháng), dưới 48 tháng (129.000 KRW mỗi tháng), 48~84 tháng (100.000 KRW mỗi tháng)

(đơn vị: KRW)					
Tuổi	Trợ cấp	Tuổi	Trợ cấp cho các khu vực nông và ngư nghiệp	Tuổi	Trợ cấp cho trẻ khuyết tật
0~11	200,000	0~11	200,000	0~35	200,000
12~23	150,000	12~23	177,000		
24~35	100,000	24~35	156,000		
36~84	100,000	36~47	129,000	36~84	100,000
		48 ~ 84	100,000		

- ◎ Ngày thanh toán trợ cấp: Ngày 25 hàng tháng (vào ngày ngay trước đó trong trường hợp ngày đó rơi vào cuối tuần hoặc ngày lễ)

◎ Phương thức thanh toán

- Trợ cấp tiền mặt (ký gửi trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của trẻ hoặc cha mẹ)
- ※ Giới hạn ở cha mẹ có trong danh sách thành viên hộ gia đình (đơn vị nhận trợ cấp) của dự án chăm sóc trẻ
- Trợ cấp được ký gửi sau khi xác minh tính đầy đủ tài khoản của người nhận bởi thị trưởng, trưởng quận hoặc huyện

◎ Trợ cấp có hiệu lực về trước

- Trợ cấp có hiệu lực về trước được cung cấp với ngày đăng ký là ngày phúc lợi đầu tiên (có trong tháng trợ cấp ban đầu).

Tuy nhiên, đối với những ai đăng ký trợ cấp chăm sóc trẻ trong vòng 2 tháng sau khi sinh (60 ngày tính cả ngày sinh), ngày sinh được xem là ngày phúc lợi đầu tiên đối với trợ cấp có hiệu lực về trước. Tiêu chuẩn này áp dụng cho trẻ sinh sau ngày '14.3.1. (như ghi trên giấy khai sinh).

※ Nếu ngày của 60 ngày trước đó là cuối tuần hoặc ngày lễ, ngay hôm sau đủ điều kiện nhận phúc lợi

- Mọi yêu cầu (cấp mới giấy đăng ký cư trú) phải được đáp ứng tại thời điểm làm đơn xin trợ cấp chăm sóc trẻ. Các trường hợp khác bị trì hoãn cấp giấy đăng ký cư trú sẽ không được công nhận.
- Khi trẻ tử vong, phúc lợi chăm sóc trẻ được cung cấp đến cuối tháng tử vong.

- Thanh toán trợ cấp đối với trường hợp thay đổi địa chỉ
 - Ngày chuyển đến là vào ngày 15 hoặc sớm hơn (cho đến ngày 15): khoản thanh toán được cung cấp bởi thị trường, trường quận hoặc huyện của địa chỉ mới
 - Ngày chuyển đến là vào ngày 16 hoặc trễ hơn (sau ngày 16): khoản thanh toán được cung cấp bởi thị trường, trường gun, hoặc trường gu của địa chỉ cũ
- Một khi trẻ được chọn là đối tượng nhận trợ cấp chăm sóc trẻ, trợ cấp được thanh toán từ tháng làm đơn đến tháng 12 của năm cuối cùng trước khi trẻ đi học; tất cả các khoản trợ cấp hàng tháng đều được trả mà không có tính toán bổ sung.
 - Cách tính thời gian hỗ trợ: đến tháng 12 của năm sinh của trẻ + 6 năm
- Tiêu chuẩn lựa chọn
 - Bất kể mức thu nhập. Tuy nhiên, lưu ý rằng trẻ khuyết tật phải là công dân khuyết tật có đăng ký, và trẻ phải đáp ứng các tiêu chuẩn khu vực nông ngư nghiệp để nhận được trợ cấp tương ứng.
 - Điều tra thu nhập/tài sản được lược bỏ, và điều kiện được đánh giá sau khi xác minh tuổi của trẻ.

Phân loại	Trợ Cấp Chăm Sóc Tại Gia	Trợ Cấp Chăm Sóc Tại Gia Khu Vực Nông Ngư Nghiệp	Trợ Cấp Chăm Sóc Tại Gia cho Người Khuyết Tật
Tiêu Chuẩn Lựa Chọn Các Giấy Tờ Bắt Buộc	-	Trẻ thuộc các hộ gia đình làm nông và ngư nghiệp (xác minh đăng ký cơ quan quản lý nông nghiệp, v.v.)	Trẻ khuyết tật có đăng ký “Chứng nhận đăng ký người khuyết tật”

- Người giám hộ có thể làm đơn tại trung tâm cư trú eup, myeon, hoặc dong tương ứng trong khu vực cư trú của họ hoặc qua quy trình đăng ký trực tuyến (www.bokjiro.go.kr).

(4) Chương trình chăm sóc trẻ em

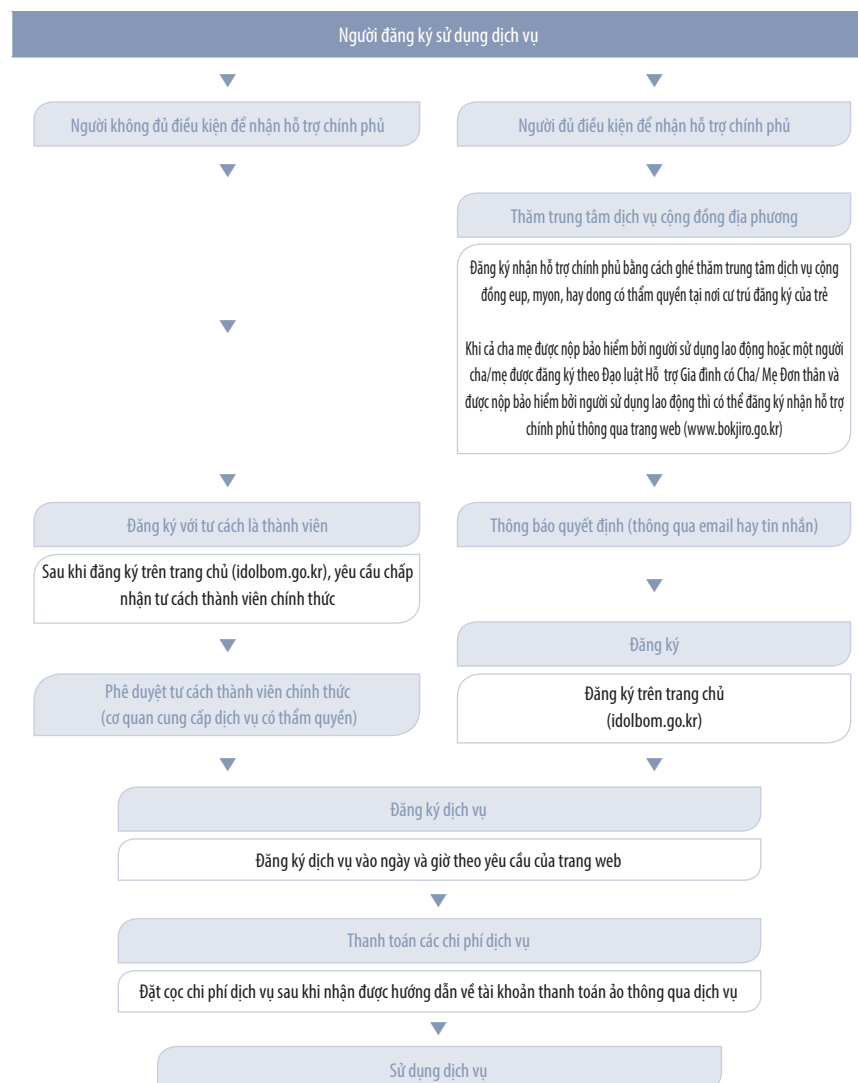
Chính phủ cung cấp một chương trình chăm sóc trẻ em trong đó người chăm sóc trẻ em thăm nom để chăm sóc trẻ em từ 12 tuổi trở xuống đối với gia đình có thu nhập kép không có đủ thời gian để nuôi dạy trẻ. Chương trình nhằm mục đích giảm gánh nặng nuôi dạy trẻ của cha mẹ và thu hẹp khoảng cách trong khả năng chi trả cho chăm sóc trẻ em của cơ sở. Để nâng cao chất lượng cuộc sống cho gia đình, chương trình cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ tại nhà của trẻ khi xem xét các đặc điểm của mỗi gia đình riêng biệt và quá trình phát triển của trẻ. Nếu dịch vụ tạm thời theo yêu cầu do đi công tác hay làm việc ngoài giờ, hay nếu

có khó khăn khi sử dụng các cơ sở chăm sóc trẻ do trẻ bị ốm, chương trình sẽ giúp cha mẹ quản lý cả công việc và gia đình. Chương trình cũng giúp tạo việc làm cho nữ giới, cung cấp cơ hội cho các phụ nữ trung niên đã hoàn công việc do nuôi dạy con cái hay công việc gia đình có cơ hội phát triển chuyên môn chăm sóc trẻ và cung cấp các buổi đào tạo thường xuyên cho họ.

- Điều kiện
 - Trẻ em mang quốc tịch Hàn Quốc
- Các tổ chức ủy thác
 - 216 tổ chức cung cấp dịch vụ I-Dolbom khắp cả nước

- Các dịch vụ chính
- Các dịch vụ chăm sóc bán thời gian và toàn diện: chăm sóc trẻ tạm thời, các hoạt động vui chơi, các dịch vụ đi lại của trường và trường tư dành cho trẻ từ ba tháng tuổi đến 12 tuổi.
 - * Dịch vụ chăm sóc toàn diện bao gồm công việc gia đình
- Dịch vụ cả ngày đối với trẻ nhỏ và dịch vụ giáo dục: cung cấp dịch vụ cả ngày cho trẻ nhỏ từ ba tháng tuổi đến 24 tháng tuổi
- Các dịch vụ hỗ trợ đặc biệt cho trẻ bị ốm: nếu trẻ từ ba tháng tuổi đến 12 tuổi không thể sử dụng các cơ sở như cơ sở chăm sóc trẻ, mẫu giáo, trường học, v.v do bệnh truyền nhiễm hay bệnh dịch, chương trình sẽ bảo vệ trẻ tại nhà bằng cách đưa trẻ đến bệnh viện và cung cấp dịch vụ chăm sóc.
- Dịch vụ chăm sóc được cung cấp bởi người chăm sóc do một tổ chức cử đến: Giáo viên chăm sóc được cử đến làm người giúp đỡ cho trẻ từ ba tháng tuổi đến 12 tuổi từ các cơ sở phúc lợi xã hội, trường học, mẫu giáo, trung tâm chăm sóc trẻ em, v.v sau khi có đơn đăng ký gửi đến người đứng đầu tổ chức đó.

◎ Cách đăng ký dịch vụ



※ Để biết thêm thông tin, tìm hiểu tại trung tâm dịch vụ chăm sóc trẻ em gần nhất tại địa phương, hoặc truy cập trang web <https://idolbom.go.kr>. Để nhận thêm hỗ trợ, hãy gọi theo số ☎1577-1366 (Danuri Helpline)



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Taekkyeon

Di sản văn hóa phi vật thể nhân loại được UNESCO công nhận năm 2011

Là võ thuật truyền thống Hàn Quốc trấn áp đối thủ và phòng ngự cho bản thân bằng lực đàn hồi sinh ra khi di chuyển tay chân bằng những động tác mềm dẻo thật nhanh. Môn võ thuật này được sử dụng trong giới võ thuật thời kỳ Ba Vương quốc và được phổ biến rộng rãi thành môn võ đại chúng vào thời kỳ Joseon. Đặc điểm của môn này không phải là đánh gục đối thủ cạnh tranh mà nhấn mạnh ở việc tu dưỡng tinh thần.



6

Giáo dục con em

178 Chế độ giáo dục của Hàn Quốc

Chế độ giáo dục chung
Chương trình đào tạo

181 Giáo dục tiểu học

Nội dung giáo dục
Hướng dẫn nhập học cho
học sinh tiểu học
Chuẩn bị đến trường
Chuẩn bị cho trẻ bắt đầu năm học

188 Giáo dục Phổ thông cơ sở

Nội dung giáo dục
Hoạt động trải nghiệm sáng tạo

195 Giáo dục trung học phổ thông

Nội dung giáo dục
Các loại hình trường trung học phổ thông
Dịch vụ Phúc lợi học sinh

198 Giáo dục đại học

Các loại đại học
Học bổng

200 Giao lưu thanh thiếu niên quốc tế (hỗ trợ gia đình đa văn hóa tham gia)

Giới thiệu dự án giao lưu quốc tế
Ưu tiên gia đình đa văn hóa
Cách đăng ký



1 Chế độ giáo dục của Hàn Quốc

1. Chế độ giáo dục chung

Quá Chương trình đào tạo của Hàn Quốc được chia như sau: tiểu học 6 năm, THCS 3 năm, THPT 3 năm, đại học 4 năm (trường trung cấp 2 năm). Vì hai bậc tiểu học 6 năm và THCS 3 năm là bắt buộc nên trong thời gian học các bậc học này học sinh được miễn học phí.

2. Chương trình đào tạo

Chương trình được chia thành hai học kỳ một năm. Sau khi kết thúc học kỳ sẽ có kỳ nghỉ hè khoảng 1 tháng và sau, khi kết thúc học kỳ 2, sẽ có kỳ nghỉ đông, nghỉ cuối kỳ và nghỉ xuân khoảng 2 tháng. Thông thường học kỳ 1 bắt đầu vào đầu tháng 3, học kỳ 2 bắt đầu cuối tháng 8~ đầu tháng 9. Các khóa học giáo dục ở các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông bao gồm các chương trình học và các hoạt động sáng tạo.



Cần biết

Trường dành cho người nước ngoài

Trường học quốc tế (trường học nước ngoài) là trường học dành cho con cái có cha mẹ người Hàn Quốc đang cư trú ở nước ngoài trong khoảng thời gian nhất định cùng với con cái của họ và đã trở về Hàn Quốc, điều này rất khó khăn cho trẻ tiếp tục học tập trong một ngôi trường bình thường của Hàn Quốc. Đại bộ phận các trường học này ở Seoul, Incheon và khu vực tỉnh Gyeonggi. Học phí của các trường học dành cho người nước ngoài thường đắt hơn các trường học bình thường, để được nhập học những trường này thì không chỉ phải đáp ứng những điều kiện nhất định mà nhiều trường còn yêu cầu phải thi đầu vào.

※ Tiêu chuẩn tuyển sinh của nhà trường đã được hạ thấp do sửa đổi các quy định về thành lập và quản lý các trường học và trường mẫu giáo nước ngoài (dự kiến sẽ công bố vào tháng 7 năm 2016) theo sửa đổi Đạo luật Giáo dục Tiểu học và Trung học (công bố ngày 27 tháng 1 năm 2016, có hiệu lực ngày 27 tháng 7 năm 2016)

Điều kiện nhập học

- Trường hợp có bố hoặc mẹ hoặc cả bố mẹ là người nước ngoài
- Người trong nước mà cư trú tại nước ngoài trên 3 năm (Bao gồm cả người có nhiều quốc tịch)

○Tuyển sinh

- Về tuyển sinh, cách tuyển cụ thể sẽ khác theo mỗi trường nhưng thông thường nhấn mạnh về xét hồ sơ và phỏng vấn. Thông thường có thể đăng ký trong cả năm.
- Hồ sơ cần thiết để nhập học theo mỗi trường khác nhau nhưng thông thường đều cần các giấy tờ như giấy Xác nhận Xuất nhập cảnh, hộ chiếu, sổ giấy xác nhận đã học ở trường trước đó, kết quả học tập, điểm thi ngôn ngữ được công nhận ở nước sở tại. Do mỗi trường có sự khác nhau nên bạn cần liên hệ trước với trường.
- Trang web hướng dẫn tổng hợp cơ quan giáo dục nước ngoài và trường học nước ngoài
- Trang web hướng dẫn tổng hợp cơ quan giáo dục nước ngoài và trường học nước ngoài (www.isi.go.kr) cung cấp các thông tin cụ thể như học phí, trình tự nhập học theo từng trường.



Cần biết!

Tổ chức giáo dục dành cho học sinh đến từ các gia đình đa văn hóa

- Trường mẫu giáo đa văn hóa: điều hành các chương trình cho tất cả các trẻ em để nâng cao hiểu biết đa văn hóa và cung cấp nền giáo dục tùy chỉnh (giáo dục ngôn ngữ) cho trẻ em đến từ các gia đình đa văn hóa. 73 trung tâm hiện đang hoạt động khắp cả nước.
- Trường sơ bộ về đa văn hóa: cung cấp chương trình giáo dục ngôn ngữ và văn hóa Hàn Quốc chuyên sâu để giúp đỡ học sinh đến từ các gia đình đa văn hóa. 123 trường học loại này hiện đang hoạt động khắp cả nước (67 trường tiểu học, 46 trường trung học cơ sở, 4 trường trung học phổ thông, 6 trường tổng hợp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông).
- Trường chuyên sâu về đa văn hóa: một số trường có nhiều học sinh đa văn hóa được chỉ định là trường chuyên sâu về đa văn hóa. Các chương trình giáo dục đa văn hóa thân thiện được điều hành để nâng cao nhận thức giao thoa văn hóa cho tất cả các học sinh. 258 trường loại này hiện đang hoạt động khắp cả nước (1 trường mẫu giáo, 217 trường tiểu học, 34 trường trung học cơ sở và 6 trường trung học phổ thông).
- Trường nghiên cứu đa văn hóa: cung cấp hệ thống giáo dục tùy chỉnh nhằm mục đích tăng khả năng học tập cơ bản của học sinh đa văn hóa. 42 trường loại này hiện đang hoạt động khắp cả nước (1 trường mẫu giáo, 27 trường tiểu học, 5 trường trung học cơ sở và 1 trường trung học phổ thông, và 2 trường khác).
- Trường học thay thế đa văn hóa: hỗ trợ học sinh đa văn hóa muốn có chương trình giáo dục theo cá nhân hay đã dừng học tại trường học. Thành tựu của nhà trường đã được công nhận chính thức.

Tên trường	Cấp	Đặc điểm	Học phí	Số điện thoại trả lời thắc mắc
Trường Global Sarang (Guro-gu, Seoul)	Tiểu học	Giáo dục chuyên sâu đa văn hóa, học tiếng Hàn, tiếng Anh, và một ngôn ngữ thứ hai cùng một thời gian	Miễn phí	02-6910-1004
Trường Seoul Dasom (Jongno-gu, Seoul)	Trung học phổ thông	Giáo dục hướng nghiệp để nâng cao năng lực nghề nghiệp, và giáo dục ngôn ngữ Hàn Quốc (Chuyên ngành truyền thông máy tính, chuyên ngành du lịch khách sạn)	Miễn phí	070-8685-7798
Trường Bách Khoa Hàn Quốc Dasom (Jecheon, Chungbuk)	Trung học phổ thông	Giáo dục hướng nghiệp vì một nền giáo dục nghề nghiệp tốt hơn và tiếp thu công nghệ (chuyên ngành máy vi tính, chuyên ngành cơ sở trồng trọt, chuyên ngành điện thông minh) Tất cả học sinh sống trong ký túc xá	Miễn phí (Ký túc xá miễn phí)	043-649-2880
Trường Incheon Hannuri (Namdong-gu, Incheon)	Tiểu học Trung học cơ sở Trung học phổ thông	Điều hành các khóa giáo dục Hàn Quốc và các chương trình chuyên sâu khác nhau (nâng cao khả năng học tập, khóa học nghề nghiệp, các hoạt động thực địa) Học sinh từ lớp năm trở lên có thể sống trong ký túc xá	Tiểu học Trung học cơ sở : Miễn phí Trung học phổ thông : trả phí (chỉ phí bổ sung cho ký túc xá)	032-442-2104, 032-442-2109

※ Để biết thêm thông tin về các tổ chức giáo dục dành cho học sinh đa văn hóa, hãy gọi điện thoại cho văn phòng giáo dục thành phố hay tỉnh liên quan và Viện Giáo dục Suốt đời Quốc Gia (Trung tâm Giáo dục Đa văn hóa Quốc gia).
(Trung tâm Giáo dục Đa văn hóa Quốc gia: 02-3780-9783, 9787, 9784)

Văn phòng Giáo dục	Số điện thoại trả lời thắc mắc	Văn phòng Giáo dục	Số điện thoại trả lời thắc mắc	Văn phòng Giáo dục	Số điện thoại trả lời thắc mắc
Seoul	02-399-9058, 9067	Ulsan	052-255-8180, 8183	Jeonbuk	063-239-3347
Busan	051-860-0274	Sejong	044-320-2416	Jeonnam	061-260-0382
Daegu	053-231-0513	Gyeonggi	031-820-0652, 0654	Gyeongbuk	054-805-3306
Incheon	032-420-8266	Gangwon	033-255-1980	Gyeongnam	055-268-1516
Gwangju	062-380-4377	Chungbuk	043-290-2109	Jeju	064-784-9040
Daejeon	042-253-7589, 520-5996	Chungnam	041-640-7231, 7233		

2 Giáo dục tiểu học

Chương trình học tiểu học là 6 năm. Trẻ em đủ điều kiện để nhập học trường tiểu học ngay khi 6 tuổi tính theo tuổi quốc tế (6 tuổi theo tuổi Tây tương đương với 8 tuổi theo tuổi Hàn Quốc. Ở Hàn Quốc kể từ năm sinh ra đã tính là 1 tuổi và ngày 1 tháng 1 năm sau là 2 tuổi. Trẻ em được sinh ra vào ngày 31 tháng 12 năm 2016 sẽ được tính là 2 tuổi vào ngày 1 tháng 1 năm 2017). Học tiểu học mang tính bắt buộc và được miễn phí. Bố mẹ phải cho con đi học trường tiểu học và phải cho con đi học tới khi tốt nghiệp. Nếu bố mẹ không cho con đi học sẽ có thể phải nộp tiền phạt.

1. Nội dung giáo dục

Giáo dục tiểu học tập trung vào việc phát triển tính cách đúng đắn, thói quen sinh hoạt cơ bản và khả năng cơ bản cần thiết cho học tập và cuộc sống thường ngày. Mỗi tiết học kéo dài 40 phút. Lớp 1 và 2 học các thói quen sinh hoạt cơ bản và khả năng như tiếng Hàn, toán, thói quen sinh hoạt tốt, trí tuệ cho cuộc sống, v.v. Học sinh từ lớp 3 đến lớp 6 học tiếng Hàn, nghiên cứu xã hội/ đạo đức, toán, khoa học/ khoa học trong nước, giáo dục thể chất, âm nhạc/ mỹ thuật, tiếng Anh, v.v.

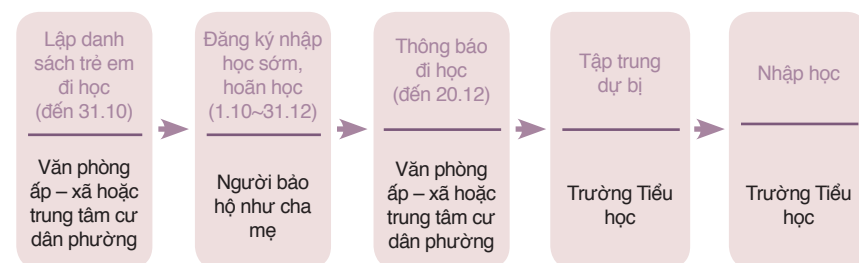
Lớp	Môn học từ lớp 1~2	Môn học chính từ lớp 3~6
Tiếng Hàn	Tiếng Hàn, Toán, thói quen sinh hoạt tốt, cuộc sống thông thái, cuộc sống vui vẻ	Nghe, nói, đọc, viết, ngữ pháp, văn học
Nghiên cứu xã hội/ Đạo đức		(Xã hội) địa lý, xã hội nói chung, lịch sử, xã hội nói chung, lịch sử, (đạo đức) mối quan hệ với bản thân, mối quan hệ với người khác, mối quan hệ với xã hội và cộng đồng, mối quan hệ với tự nhiên, v.v.
Toán		Số và số học, hình học, hệ thống đo lường, tính đều, tính liên tục, dữ liệu, xác suất
Khoa học/ Khoa học trong nước		(Khoa học) chuyển động và năng lượng, vật chất, cuộc sống, trái đất và vũ trụ, (khoa học trong nước) đời sống gia đình, thế giới công nghệ
Giáo dục thể chất		Sức khỏe, thách thức, cạnh tranh, biểu hiện, an toàn
Nghệ thuật (Âm nhạc/ mỹ thuật)		(âm nhạc) biểu hiện, đánh giá, cuộc sống hàng ngày, (mỹ thuật) trải nghiệm, biểu hiện, đánh giá
Tiếng Anh		Nghe, nói, đọc, viết

2. Hướng dẫn nhập học cho học sinh tiểu học

(1) Đối tượng nhập học (đi học)

- Đối tượng nhập học trường tiểu học là trẻ em sinh từ ngày 1 tháng 1 cho tới ngày 31 tháng 12 tròn 6 tuổi vào năm đó, các em có thể đi học từ tháng 3 năm sau.
- Bao gồm cả trẻ em trì hoãn đi học hoặc năm trước chưa đi học trừ những em đã đang học sớm.
 - Học sinh mới vào năm 2016 là trẻ sinh từ ngày 1 tháng 1 năm 2009 ~ 31 tháng 12 năm 2009
 - Học sinh mới vào năm 2017 là trẻ sinh từ ngày 1 tháng 1 năm 2010 ~ 31 tháng 12 năm 2010

(2) Trình tự nhập học trường Tiểu học



Trường quốc lập hoặc dân lập không trải qua trình tự nhập học như trên mà trường sẽ trực tiếp lựa chọn học sinh. Thời điểm tuyển sinh ở mỗi trường sẽ có sự khác nhau, vì vậy trường hợp muốn cho con em nhập học trường quốc lập hoặc dân lập cần phải liên hệ trực tiếp với trường hoặc tham khảo trang web của trường để trực tiếp đăng ký nhập học.

* Trường tiểu học quốc lập là trường nằm trong hệ thống của trường đại học sư phạm hoặc trường đại học giáo dục. Với trường tiểu học dân lập bạn có thể liên hệ trực tiếp với Sở Hỗ trợ Giáo dục nơi cư trú để được hướng dẫn cụ thể.

(3) Nhập học sớm (ghi danh), đơn đăng ký nhập học muộn

Cha mẹ muốn nhập học sớm cho con phải đến văn phòng eup, myeon (ấp, xã) hoặc trung tâm dịch vụ cộng đồng dong có thẩm quyền từ ngày 1 tháng 10 đến 31 tháng 12 hàng năm để nộp đơn đăng ký. Cha mẹ muốn trì hoãn việc nhập học của con phải nộp đơn đăng ký tại nhà trường cho đến ngày 31 tháng 1 vào năm mà trẻ được tính là 7 tuổi. (Dự kiến nộp đơn đăng ký nhập học năm 2017)

Đối tượng đi học sớm, đi học muộn

- Học sớm: Trẻ em sinh từ ngày 1 tháng 1 tới 31 tháng 12 có độ tuổi tròn 5 tuổi mà muốn đi học sớm (Chỉ có thể đi học sớm 1 năm)
 - Trường hợp học sớm năm 2017, những trẻ em sinh từ ngày 1 tháng 1 năm 2011 đến 31 tháng 12 năm 2011 có thể nộp đơn đăng ký.
- Học muộn: Trẻ em tròn 6 tuổi mà muốn đi học muộn 1 năm
 - Trường hợp hoãn nhập học năm 2017 có thể được áp dụng cho trẻ sinh từ ngày 1 tháng 1 năm 2010 đến 31 tháng 12 năm 2010 mà cha mẹ có dự định ghi danh vào năm 2018 (nhập học vào ngày 1 tháng 3 năm 2018).
 - Việc đi học sớm hoặc đi học muộn sẽ được xác định tùy theo sự lựa chọn của bố mẹ nên trước khi quyết định cần phải có sự phán đoán thận trọng.

(4) Nhập học cho trẻ có khó khăn trong suốt quá trình nhập học chung

- Hàn Quốc đảm bảo quyền được hưởng giáo dục cho trẻ có khó khăn với quá trình nhập học chung do chưa bao giờ sống ở Hàn Quốc trước khi nhập học vào trường tiểu học hay chuyển đến từ trường tiểu học khác, hay thiếu hồ sơ học tập ở Hàn Quốc khi trẻ đến tuổi nhập học vào trường tiểu học.
- Người nộp đơn đăng ký nhập học nộp đơn lên người đứng đầu trường tiểu học có thẩm quyền đối với nơi cư trú của người đó bằng cách nộp kèm các tài liệu xác nhận cư trú như hợp đồng thuê nhà hay bảo đảm của người quen biết về nơi cư trú, tài liệu chứng minh đăng ký di trú hay đăng ký người nước ngoài.

3. Chuẩn bị đến trường

Việc nhập học của trẻ nhỏ đối với bản thân chúng là một tin vui đồng thời cũng là một chuyện đáng lo. Bố mẹ phải chuẩn bị và động viên tại nhà từ trước để trẻ nhỏ có thể vui vẻ đến trường và thích nghi với trường học.

Áo quần (Phục trang)

Khi đến trường, cho trẻ mặc áo quần đơn giản và thoải mái để không ảnh hưởng đến sinh hoạt tại trường.

Cặp sách

Chuẩn bị một cặp sách không quá to và có thể đeo trên lưng. Nên chuẩn bị một chiếc cặp sách trông đơn giản và sạch sẽ hơn là chuẩn bị một chiếc cặp sách theo một hiện tức thời hay là cặp sách có quá nhiều hoa văn.



◎ Bút chì, hộp bút, cục tẩy

Hộp bút là loại đơn giản không phức tạp và phải tránh loại hộp bút có kèm theo trò chơi. Đầu kỳ thi nên dùng loại bút chì 2B (lỗi đậm). Chuẩn bị sẵn khoảng 2, 3 cái và chỉ cần chuẩn bị 1 cục tẩy. Bút chì kim bấm nên dành cho các học sinh khóa trên.

◎ Vở

Chuẩn bị loại vở dùng cho lớp 1~2. Chuẩn bị sẵn vở các môn học, sổ liên lạc còn các loại vở khác nên chuẩn bị theo hướng dẫn của giáo viên.

(Ví dụ) Vở tập viết, sổ liên lạc, vở các môn học vv...

◎ Bút màu và chì màu

Một năm học cần khoảng 12 màu là đủ

◎ Túi đựng giấy dép và dép đi trong nhà

Túi đựng giấy dép là loại cỡ đủ to để có thể đựng giấy thể thao và dép đi trong nhà thì đa dạng về chủng loại màu sắc như màu trắng, màu hồng, màu da trời (xanh trong) vv... Cần tránh những đôi dép đi trong nhà quá to hoặc gây khó khăn cho việc đi lại và có thể mua chúng tại quầy tạp hóa trước cổng trường hoặc tại cửa hàng bán giấy dép.

(Trong trường hợp để giấy, dép đi trong nhà vào túi giấy thì không cần túi đựng giấy dép).



Cần biết

Những điều cần biết trước khi nhập học

- Biết và nói được tên trường
- Viết tên bản thân và gia đình
- Học nguyên âm và phụ âm
- Học số đếm cơ bản (1~10)
- Thành thạo cách dùng bút chì, màu sáp, kéo, cục tẩy.
- Vẽ đường tròn, đường thẳng, đường ngang bằng bút chì màu
- Biết tên màu sắc
- Biết phân biệt đồ dùng của mình với đồ dùng của người khác
- Biết địa chỉ và số điện thoại của nhà, biết gọi-nhận điện thoại
- Dạy trẻ những Nghi thức cơ bản khi ăn.

4. Chuẩn bị cho trẻ bắt đầu năm học

◎ Để lại ấn tượng tốt về trường học

- Có những trẻ nhỏ sợ đến trường. Đối với những đứa trẻ này nên cho chúng đến trường thăm phòng học lớp 1 hoặc dẫn đi thăm nhiều nơi cho chúng biết trường học là một nơi thú vị.
- Nói cho chúng biết trước là trường học có những nguyên tắc cần tuân thủ và là nơi có thể gặp gỡ các anh, chị lớp trên và nhiều bạn bè.

◎ Giáo viên là người giúp đỡ sinh hoạt tại trường

- Ở trường giáo viên là người dạy cho trẻ biết những điều chúng muốn biết, những điều phải biết.
- Cũng nói cho chúng biết đứa trẻ được giáo viên yêu quý là đứa trẻ như thế nào. (đứa trẻ chấp hành nội quy tốt, đứa trẻ luôn giữ lời hứa vv...)

◎ Tự làm những công việc của bản thân

- Cho trẻ biết danh mục đồ dùng để chúng tự cho vào cặp xách theo thứ tự và để chúng luyện tập cách sắp xếp cặp xách và đồ dùng học tập, bằng cách này sẽ chúng sẽ tự rèn luyện cách giữ đồ dùng của bản thân. (rửa mặt, tự thu dọn sắp xếp, đi vệ sinh đúng cách vv...)

◎ Đến trường với cơ thể khỏe mạnh

- Khám và điều trị từ trước xem có mắc những căn bệnh thường gặp về tai, mũi, mắt, răng hay không.
- Nếu trẻ nhỏ bị dị ứng với những món ăn đặc biệt hoặc bị đau ốm gì thì nên báo trước cho giáo viên chủ nhiệm. (dị ứng với sữa, viêm nhiễm, viêm dạ dày v.v...)

◎ Biết cách đi đến trường một cách an toàn

- Nếu có thể thì nên đi bộ và phải nắm rõ đường đi đến trường.
- Dạy trẻ hiểu về tín hiệu giao thông, biết vạch trắng dành cho người đi bộ qua đường, đi sang bên trái đường để đến trường an toàn.
- Dạy trẻ khi đi xe buýt thì lên xe theo thứ tự
- Dạy trẻ khi xuống xe buýt thì không nên đi ngang qua phía trước hoặc sau xe buýt.
- Dạy trẻ đi qua đường bằng cách đi qua cầu bắc qua đường cái hoặc lối đi dưới tầng hầm dành cho người đi bộ tại những nơi có cầu bắc qua đường hoặc có lối đi dưới tầng hầm.
- Khi qua đường không chạy trên vạch dành cho người đi bộ
- Khi có nhân viên hướng dẫn giao thông thì tuân theo sự hướng dẫn.
- Khi bắt đầu sang đường mà tín hiệu đèn giao thông chuyển sang đèn đỏ thì quay lại vị trí cũ còn nếu đã đi quá nửa phần đường thì đi thật nhanh.

**Cần biết****Hỗ trợ hoạt động ngoại khóa**

Hỗ trợ con em gia đình thu nhập thấp hoặc cả bố mẹ đều đi làm chăm sóc và dịch vụ giáo dục ngoại khóa. Những hình thức hỗ trợ này giúp học sinh tiểu học về giáo dục/các hoạt động ngoại giờ và bài tập về nhà thông qua các chương trình ngoại giờ (lớp chăm sóc tiểu học), các trung tâm trẻ em khu vực, các học viện ngoại giờ, chăm sóc ngoại giờ (nhà trẻ), v.v. Những gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế thông qua việc tư vấn có thể sử dụng miễn phí các cơ quan sau.

Cơ quan cung cấp dịch vụ giáo dục và chăm sóc sau giờ học ở trường.

Phân loại	Trung tâm trẻ em khu vực	Trung tâm Ngoại khóa Thanh thiếu niên	Lớp Học Ngoại Giờ (Lớp Chăm Sóc Tiểu Học)	Cơ sở chăm sóc sau giờ học
Đối tượng nhi đồng	Tập trung vào trẻ em tầng lớp thu nhập thấp (dưới 18 tuổi)	Tập trung vào các thanh thiếu niên thuộc diện đối tượng trợ cấp sinh hoạt v.v Tiểu học (4~6 năm, trung học (1~2 năm))	<Lớp học ngoại giờ> Học sinh tiểu học <Lớp Chăm sóc Tiểu học> • (Chăm sóc ngoại giờ) Tất cả học sinh lớp 1 và 2 có quan tâm * Tuy nhiên, tùy vào hoàn cảnh của nhà trường, chỉ có học sinh lớp 3 ~ 6 thuộc các gia đình có thu nhập thấp, các gia đình cha/mẹ đơn thân, hoặc các gia đình có cha mẹ đi làm có thể được nhận. ※ Mở rộng hàng năm: (2015) Lớp 1 ~ 4 → (2016) lớp 1 ~ 6 • (Chăm sóc buổi tối) Học sinh thuộc các gia đình lao động, các gia đình có thu nhập thấp, hoặc các gia đình có cha/mẹ đơn thân và rất cần dịch vụ chăm sóc bổ sung (Đương đơn quan tâm phải trình bày các yếu cầu cơ bản chẳng hạn như thu nhập kép, v.v.)	Học sinh tiểu học (cấp 1 từ lớp 1 ~ lớp 6)
Thời gian điều hành	Tuần 5 ngày, 1 ngày trên 8 tiếng	• Ngày thường: 15:00 ~ 22:00 • Thứ 7: 12:00 ~ 19:00 • Không có lớp học ngày thứ 7: 09:00 ~ 14:00	<Lớp học ngoại giờ> Ngoại giờ ~ (khác nhau tùy trường) <Lớp chăm sóc tiểu học> • Chăm sóc buổi chiều: ngoại giờ ~ 5 chiều * Có dịch vụ đến khoảng 6 giờ tùy vào hoàn cảnh nhà trường. • Chăm sóc buổi tối: 5 giờ chiều ~ 10 giờ đêm * Có dịch vụ đi học sớm tùy vào nhu cầu và thời gian (phải có người giám hộ đi cùng).	trên 4 tiếng/ngày

Phân loại	Trung tâm trẻ em khu vực	Trung tâm Ngoại khóa Thanh thiếu niên	Lớp Học Ngoại Giờ (Lớp Chăm Sóc Tiểu Học)	Cơ sở chăm sóc sau giờ học
Nội dung dịch vụ	Dịch vụ tổng hợp như bảo hộ và dạy học, cung cấp đồ ăn, tư vấn, liên kết khu vực v.v...	Dịch vụ tổng hợp như bảo hộ và dạy học, cung cấp đồ ăn, tư vấn, liên kết khu vực v.v...	<Lớp học ngoại giờ> Chương trình học ở trường và chương trình hoạt động ngoại khóa <Lớp Chăm Sóc Tiểu Học> • Hoạt động nhóm: âm nhạc, thể dục dụng cụ, giải trí/ trải nghiệm, v.v. • Hoạt động cá nhân: bài tập về nhà, viết nhật ký, đọc sách, các hoạt động khác, v.v.	Bảo hộ và hướng dẫn học tập
Chi phí	Miễn phí	• Thanh thiếu niên thuộc đối tượng cấp sinh hoạt cơ bản: miễn phí • Thanh thiếu niên thường: có thu phí	<Lớp học ngoại giờ> Nguyên tắc nhận phúc lợi (học sinh nào đủ điều kiện nhận hỗ trợ giáo dục phải đăng ký lớp học miễn phí) <Lớp Chăm Sóc Tiểu Học> • Lớp 1 ~ 2: Miễn phí (Tùy vào tình hình khu vực và của trường, chi phí bữa ăn chính và ăn nhẹ có thể được tính (miễn phí đối với học sinh thuộc các gia đình có thu nhập thấp).) • Lớp 3 ~ 4: các gia đình có thu nhập thấp: miễn phí • Học sinh bình thường: có tính phí	Hỏi cơ sở chăm sóc ở từng khu vực
Liên lạc	Trang chủ Hiệp hội Hay học Trung tâm trẻ em khu vực trên toàn quốc ☎02-732-7979 www.kacc.org	Học viện sau giờ lên lớp, cơ sở huấn luyện thanh thiếu niên khu vực trên toàn quốc ☎02-330-2868~70 www.youthacademy.or.kr	<Lớp học ngoại giờ> Phòng giáo dục thành phố/tỉnh, hỗ trợ của phòng giáo dục, trường học của học sinh <Lớp Chăm Sóc Tiểu Học> Ủy ban giáo dục thành phố/tỉnh, hỗ trợ của phòng giáo dục, trường học của học sinh www.afterschool.go.kr	Trung tâm thông tin chăm sóc trung ương. ☎02-701-0431 central.childcare.go.kr



Cần biết

Website học tập

Website học tập không những giúp các bạn về những vấn đề liên quan đến bài tập về nhà mà nó còn có ưu điểm là bạn có thể luyện tập theo mức độ, mục đích, thời gian bạn mong muốn. Sau đây là một số trang web học tập trực tuyến miễn phí do các Văn phòng Giáo dục Thành phố và Tỉnh điều hành.

Các trang web học tập trực tuyến của Sở Giáo dục tỉnh, thành phố

Khu vực	Tên trang web	Địa chỉ trang web
Seoul	Kkulmat.com	http://www.kkulmat.com/
Busan	Busan Cyber School	http://cyber.busanedu.net/
Daegu	Daegu e-Study	http://estudy.edunavi.kr/
Incheon	Incheon e-School	http://cyber.edu-i.org/
Gwangju	Bitgoulsaem	http://cyber.gedu.net/
Daejeon	Daejeon Cyber Learning	http://www.djstudy.or.kr/
Ulsan	Ulsan Cyber Learning	http://home.go.kr/
Gyeonggi	Danopy	http://danopy.goedu.kr/
Gangwon	Gangwon Eduworld	http://ngcc.gweduone.net/
Chungbuk	Chungbuk Cyber Learning	http://star.cbgedunet.or.kr/
Chungnam	Edus Chungnam	http://smart.edus.or.kr
Jeonbuk	Jeonbuk e-School	http://eschool.jbedu.kr/
Jeonnam	Jeonnam Cyber Learning Greenarae	http://cyber.jnei.or.kr/
Gyeongbuk	Gyeongbuk Cyber Learning	http://lms.gyo6.net/
Gyeongnam	Saemi Learning	http://lms.gnedu.net/
Jeju	Jeju e-Study	http://www.jejestudy.net/

3 Giáo dục Phổ thông cơ sở

Bậc học phổ thông cơ sở (cấp 2) bao gồm 3 năm. Các em học sinh sẽ được xếp vào các trường phổ thông cơ sở gần nhà và đây cũng là chương trình giáo dục nghĩa vụ bắt buộc giống như cấp tiểu học. Nếu như cha mẹ không cho con em đi học cấp phổ thông cơ sở sẽ xử phạt bằng hình thức đóng tiền phạt.

1. Nội dung giáo dục

Chương trình đào tạo THCS nuôi dưỡng những kỹ năng cơ bản cần thiết trong sinh hoạt thường ngày và việc học tập của học sinh trên nền tảng thành quả của việc giáo dục tiểu học và bao gồm cả việc nuôi dưỡng tinh thần của người dân dân chủ. Học sinh học tiếng Hàn, môn xã hội (bao gồm lịch sử)/đạo đức, toán, khoa học/công nghệ, khoa học trong nước, giáo dục thể chất, nghệ thuật (âm nhạc/ mỹ thuật), tiếng Anh, và các môn học tùy chọn khác. Các môn học tùy chọn bao gồm văn học Trung Quốc, công nghệ thông tin, môi trường và tăng trưởng xanh, ngoại ngữ (tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật Bản, tiếng Nga, tiếng Ả rập và tiếng Việt), chăm sóc sức khỏe, hướng nghiệp và các môn học liên quan đến nghề nghiệp. Giáo dục thể chất và nghệ thuật có thể được tổ chức và hoạt động tách khỏi tám môn học này..Tùy theo quá trình đào tạo mà lĩnh vực học các môn học sẽ như sau.

Môn học	Số tiết học lớp 1~3	Nội dung học chủ yếu
Quốc ngữ	442	Nghe, nói, đọc viết, ngữ pháp, văn học
Xã hội (Bao gồm đạo đức/ lịch sử	510	Xã hội (địa lý, xã hội thông thường), Lịch sử (lịch sử Hàn Quốc, lịch sử thế giới), Cá nhân với tư cách một chủ thể đạo đức, Quan hệ giữa chúng ta và người khác, Quan hệ Xã hội - Quốc gia - Cộng đồng Trái đất, Tự nhiên - quan hệ với tồn tại siêu việt
Toán học	374	Số học và tính toán, chữ và cách thức, hàm số, thống kê và tỉ lệ, hình học
Khoa học/ kỹ thuật/ gia đình	646	Vật chất và năng lượng, sự sống và trái đất Sinh hoạt gia đình, thế giới công nghệ
Thể dục	272	Hoạt động sức khỏe, hoạt động thử sức, hoạt động biểu hiện, hoạt động giải trí
Nghệ thuật (âm nhạc/ mỹ thuật)	272	Biểu hiện, thưởng thức, sinh hoạt hóa Thể nghiệm, biểu hiện, thưởng thức
Tiếng Anh	340	Kỹ năng hiểu (nghe, đọc), kỹ năng biểu hiện (nói, viết)
Lựa chọn	204	Có các môn để lựa chọn như chữ Hán, thông tin, tăng trưởng xanh và môi trường, ngoại ngữ (tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Nga, tiếng Ảrập, tiếng Việt), y tế, dạy nghề nghiệp và hướng , v.v

2. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo

(1) Tính chất

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo là hoạt động ngoại khóa và có quan hệ tương hỗ bổ sung cho các môn học, với mục đích nuôi dưỡng nhân tài có chí hướng tương lai kèm luôn cả phẩm chất con người và tính sáng tạo, biết nhường nhịn chia sẻ với người khác, tích cực biến kiến thức thành thực tế. Hoạt động trải nghiệm mang tính sáng tạo bao gồm cả việc đặt cơ bản vào tính tự lập cơ bản, có được tính cách hoạt động tập thể, nỗ lực dạy các em biết hòa hợp tính sáng tạo cùng với cá tính của cá nhân khi ở trong tập thể. Hoạt động trải nghiệm mang tính sáng tạo được hình thành bởi 4 lĩnh vực như hoạt động hướng tương lai, hoạt động tình nguyện, hoạt động nhóm và hoạt động tự lập.

Nội dung hoạt động cụ thể của các lĩnh vực do nhà trường lựa chọn phù hợp với đặc thù của xã hội địa phương và trường học, năm học, cấp học, học sinh và được quản lý một cách linh hoạt. Nội dung của hoạt động và lĩnh vực đưa ra ở đây mang tính chất khuyến cáo và ở trường học có thể tập trung và lựa chọn quá trình đào tạo phong phú hơn, sáng tạo hơn như vậy để quản lý. Trong hoạt động trải nghiệm mang tính sáng tạo trường trung học, mục tiêu của nó thường đặt trọng tâm vào việc xác lập thái độ sống hòa hợp giúp đỡ người khác, tìm hiểu về con đường hướng nghiệp của bản thân, phát hiện và xác lập cái tôi.

Trong hoạt động trải nghiệm mang tính sáng tạo, tập trung vào hoạt động thực hiện mang tính độc lập của học sinh, có sự thảo luận giữa giáo viên và học sinh hoặc lập các kế hoạch hoạt động bằng sức lực của học sinh, phân chia vai trò để biến thành hiện thực. Điều quan trọng là Ngoài ra việc cần nhắc tập quán, bản sắc văn hóa của nhà trường và địa phương, ứng dụng đa dạng nguồn tài nguyên nhân lực, vật chất, tự nhiên và thời gian để điều hành một cách linh hoạt.

(2) Mục tiêu

Học sinh tham gia tự do vào các hoạt động trải nghiệm mang tính sáng tạo, phát triển tư thế sinh hoạt độc lập, phát triển tăng cường năng lực tiềm ẩn và tố chất của từng cá nhân, bằng việc thực hiện việc chia sẻ, nhường nhịn dưới nền tảng là hiểu về người khác, phát triển bản thân tới tiêu chuẩn cao và đa dạng, những điều cần phải có của một người dân thế giới và ý thức cộng đồng.

- ① Tham gia một cách tự lập các hoạt động đặc sắc mang tính sáng tạo, các loại sự kiện, thực hiện vai trò là thành viên cấu thành nên cộng đồng, phát triển khả năng ứng phó một cách tích cực với môi trường đang thay đổi.
- ② Tham gia liên tục và tự lập các hoạt động nhóm, phát triển thái độ mang tính sáng tạo và khả năng học tập một cách hợp tác, phát triển một cách sáng tạo những năng khiếu và sở thích của bản thân.

- ③ Thực hiện hoạt động chia sẻ giúp đỡ cho xã hội địa phương và xóm giềng, hiểu ra được giá trị của cuộc sống chia sẻ với cộng đồng, hình thành thói quen sinh hoạt bảo tồn môi trường thiên nhiên
- ④ Xác lập bản ngã, tìm hiểu đặc tính, tố chất và mối quan tâm của bản thân, tìm hiểu thông tin đa dạng về việc học tập và nghề nghiệp, thiết kế và chuẩn bị con đường đi của bản thân.

(3) Hệ thống nội dung

Lĩnh vực	Tính chất	Hoạt động
Hoạt động tự do	Trường học thúc đẩy các hoạt động tự chủ của học sinh, học sinh tham gia một cách tích cực vào các hoạt động giáo dục đa dạng	• Hoạt động thích ứng • Hoạt động tự thân • Hoạt động sự kiện • Các hoạt động mang tính tìm hiểu một cách sáng tạo
Hoạt động nhóm	Học sinh tham gia vào các hoạt động nhóm một cách tự phát phát triển thái độ hợp tác và tìm ra khả năng đặc biệt dùng sở thích của bản thân.	• Hoạt động học thuật • Hoạt động văn hóa văn nghệ • Hoạt động thể thao • Hoạt động xây dựng thực hành • Hoạt động tập thể thanh thiếu niên
Hoạt động thiện nguyện	Học sinh thực hiện các hoạt động chia sẻ giúp đỡ xóm giềng và xã hội địa phương, bảo vệ môi trường.	• Hoạt động tình nguyện trong trường học • Hoạt động tình nguyện xã hội địa phương • Hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên • Các hoạt động chiến dịch
Hoạt động hướng tương lai	Học sinh thông qua các hoạt động phát triển bản thân phù hợp với tính cách, cá tính, sở thích của bản thân mình để tìm và thiết kế tương lai.	• Hoạt động tìm hiểu bản thân • Hoạt động tìm hiểu thông tin hướng tương lai • Hoạt động kế hoạch tương lai • Hoạt động thể nghiệm đường lối tương lai

**Cần biết****Bạo lực học đường**

Bạo lực học đường là các hành vi gây thiệt hại về mặt thể xác, tinh thần và tài sản bằng các hành động gây thương tích, hành hung, giam giữ, đe dọa, cướp giật, dụ dỗ, gây tổn hại về danh dự, chửi bới, dọa dẫm, cưỡng chế, ép buộc làm việc vất vả, bạo lực tình dục, cô lập, cô lập trên mạng, các thông tin khiêu dâm, bạo lực qua mạng lưới thông tin viễn thông, hướng vào đối tượng là các em học sinh ở trong và bên ngoài trường học. Những hành vi được coi là 'quấy rầy nhỏ', 'đùa nghịch' của học sinh cũng có thể trở thành bạo lực học đường.

Những hành động sau của con em bạn có thể nghi ngờ là bạo lực học đường hay không

- Quần áo hay giày, kính thường bị mất hay bị hỏng.
- Phát hiện vết thương hay vết bầm thường có trong người. Nếu hỏi thì trả lời là bị ngã hay bị thương do tập thể dục.
- Trong sách giáo khoa, cặp hay vở có nhiều câu viết nguệch ngoạc
- Chẩn hạn như nói thiếu tiền tiêu vặt, không nói mà mang tiền nhà đi.
- Ngồi phịch xuống một cách mệt mỏi, vào trong phòng chẳng chịu ra.
- Không ngon miệng và chẳng thèm ăn những món ăn thường ngày rất thích. Hoặc kêu đói khi từ trường về và ăn rất nhiều.
- Kêu là trong người mệt và không muốn đến trường.
- Ngay cả điện thoại của bạn đến cũng không thích.
- Tự nhiên muốn chuyển nhà hay chuyển trường.
- Tự nhiên học lực kém đi.
- Khi ngủ mồ hôi chảy và có những lời nói mơ như bị ốm.
- Nếu trẻ hay tức giận hơn trước đây, và chảy nước mắt

Phương pháp đối phó

Yêu cầu gặp và trao đổi với giáo viên chủ nhiệm ngay lập tức để giải thích về tình hình thiệt hại. Nếu bạn thấy khó khăn trong việc gặp giáo viên chủ nhiệm thì có thể gọi điện tới Trung tâm Khai báo Bạo lực học đường 117 (nhấn 117 không cần mã vùng) để yêu cầu giúp đỡ. Trung tâm Khai báo 117 hoạt động 24 tiếng cả tổ chức không nghỉ.

(1) Trường học

- Ủy ban Tự trị Phòng chống Bạo lực Học đường
Trước hết phải cho giáo viên chủ nhiệm biết con em bạn là nạn nhân của bạo lực học đường. Giáo viên chủ nhiệm sẽ báo sự thực này tới các cơ quan chuyên trách. Cơ quan chuyên trách về bạo lực học đường sau khi điều tra sẽ báo cáo lại với hiệu trưởng, khi đó nhà trường sẽ mở Ủy ban Tự trị Phòng chống Bạo lực Học đường thẩm định và giải quyết sự việc. Bên cạnh đó, phụ huynh học sinh còn có thể trực tiếp yêu cầu triệu tập Ủy ban Tự trị Phòng chống Bạo lực Học đường. Ủy ban Tự trị Phòng chống Bạo lực Học đường/Hội đồng Ủy phó Bạo lực Học đường của Nhà trường nhằm mục đích ngăn chặn bạo lực học đường, cân nhắc về các biện pháp đối phó với bạo lực, bảo vệ nạn nhân, cân nhắc về các biện pháp đối phó với kẻ tấn công và phân xử tranh chấp giữa nạn nhân và kẻ tấn công.
- Wee Class (phòng tư vấn của nhà trường)
Lớp học tư vấn cấp một này đã được lập ra cho các học sinh bị khủng hoảng đang trải qua khó khăn với đời sống học đường do nhiều lý do khác nhau như thiếu kỹ năng giao tiếp, bạo lực học đường, hay phạm pháp trẻ vị thành niên. Lớp học cung cấp dịch vụ tư vấn để hỗ trợ học sinh trong việc thích nghi với đời sống học đường.

(2) Sở giáo dục

- Wee Center (Trung tâm Hỗ trợ Tư vấn Học sinh)
Wee Center là tổ chức tư vấn cấp hai được thành lập theo cấp văn phòng giáo dục dành cho học sinh bị khủng hoảng mà nhà trường không thể giúp đỡ được. Trung tâm cung cấp dịch vụ một cửa được tùy chỉnh đối với học sinh và cung cấp kết hợp chẩn đoán, tư vấn và liệu pháp chuyên môn
- Wee School
Là cơ quan tư vấn tuyến cao nhất ở đơn vị Sở Giáo dục thành phố, dành cho nhóm học sinh ở nguy cơ cao cần chữa trị, giáo dục dài hạn do tình huống nguy cơ nghiêm trọng như nghỉ học..., có thể nhận được các dịch vụ ủy thác giáo dục đa dạng như chương trình chuyên biệt nội trú...

(3) Đoàn thể xã hội và doanh nghiệp

- Đoàn Hỗ trợ Bạo lực Học đường SOS
Quý Phòng chống Bạo lực Thanh thiếu niên, Hòa bình Thanh thiếu niên điều hành một nhóm hỗ trợ SOS cung cấp các chương trình khác nhau như ngăn chặn bạo lực học đường, giải quyết vấn đề, và phục hồi cho các nạn nhân và người tấn công, gia đình và trường học trong bạo lực học đường. Hãy gọi điện theo số tư vấn quốc gia 1588-9128 hoặc truy cập trang web (www.jikim.net). - Trung tâm hỗ trợ tổng hợp bạo lực học đường: cung cấp dịch vụ tổng hợp đa văn hóa bao gồm các dịch vụ tâm lý, y tế và pháp lý cho các nạn nhân và người tấn công; cung cấp hỗ trợ bằng cách liên kết với một tổ chức chuyên nghiệp liên quan đến bạo lực học đường.
- Trung tâm tư vấn chuyên về bạo lực học đường: tư vấn tâm lý, điều trị, tư vấn qua hỏi đáp, tư vấn nhóm, tư vấn trực tuyến, thăm hỏi tư vấn, trại, giáo dục, v.v.
- Trung tâm giải quyết tranh chấp & xung đột bạo lực học đường: cung cấp giải pháp, chương trình giải quyết tranh chấp, quản lý xung đột, huấn luyện, tham vấn, tư vấn pháp lý, v.v để phục hồi các mối quan hệ giữa nạn nhân, người tấn công, gia đình và trường học, và giải quyết xung đột..
- Số điện thoại Giúp đỡ Thanh thiếu niên
Học sinh bị thiệt hại và phụ huynh có thể được tư vấn có thể được tư vấn về việc chữa trị và thông tin pháp luật liên quan tới bạo lực học đường.
Văn phòng tư vấn có các chương trình đề phòng bạo lực học đường, đề phòng tái phát bạo lực dành cho các học sinh có hành vi bạo lực và chương trình giáo dục phòng chống bạo lực học đường..
- Cô Sangtami"
Tư vấn và trị liệu bạo lực học đường được hỗ trợ thông qua điện thoại di động và internet chủ yếu qua "Cổng thông tin Daumkakao - Ngân hàng Kookmin KB – Xã hội mở". Các em học sinh có thể tải ứng dụng "My people", chọn 'Sangdami SSAem' trong mục Giới thiệu bạn làm 'Bạn' (đối tượng trò chuyện), viết và gửi qua tin nhắn những lo lắng của mình thì sẽ nhận được lời khuyên của các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp. Các em được chẩn đoán bị thiệt hại nghiêm trọng qua tư vấn sẽ nhận được sự chữa trị của các bác sĩ chuyên khoa trực thuộc Quỹ Xã hội mở và có cơ hội tham gia vào các hoạt động tình nguyện y tế trong và ngoài nước để phục hồi niềm tin.

(4) Cách khai báo bạo lực học đường

Gọi điện đến 117 (trung tâm tư vấn để khai báo về bạo lực học đường) mà không cần quay mã số vùng, và học sinh có thể nhanh chóng tiếp cận ứng cứu khẩn cấp, bảo vệ và tư vấn 24 giờ một ngày, trong 365 ngày. Ngoài ra, có thể khai báo hay nhận tư vấn trên trang web (www.dorandoran.go.kr). Học sinh cũng có thể khai báo qua #0117 (tin nhắn) hay 117CHAT (ứng dụng phần mềm). Học sinh cũng có thể khai báo qua hộp khai báo của trường hay với sĩ quan cảnh sát phụ trách trường học.

**Cần biết**

Chương trình Wee dành cho học sinh khủng hoảng và học sinh không thích ứng được với trường học

"Wee" là chữ viết tắt của "We (chúng ta) + education (giáo dục)", "We (chúng ta) + emotion (cảm xúc)"

Để phòng thất thoát tài nguyên con người thông qua xây dựng các chương trình theo nhu cầu nhằm để phòng học sinh bị khủng hoảng và nghỉ học giữa chừng



Lấn 3 Safe-net	Wee School
----------------	------------



- Học sinh cần thiết sự giáo dục, chữa trị dài kì do khủng hoảng nghiêm trọng
- Người nghỉ học giữa chừng hoặc học sinh yêu cầu tại trung tâm Wee hay trường học

- Thành lập tại sở giáo dục tỉnh, thành
- Dịch vụ giáo dục ủy thác cho học sinh bị khủng hoảng cần chữa trị dài kì



Lấn 2 Safe-net	Wee Center
----------------	------------



- Học sinh mong muốn được tư vấn và học sinh bị khủng hoảng yêu cầu cho nhà trường khi gặp khó khăn trong việc chữa trị và hướng đi tại trường học,

- Xây dựng trong sở giáo dục địa phương
- Dịch vụ theo nhu cầu chữa trị, tư vấn, khám cho học sinh cần liên tục của những nhà chuyên môn



Lấn 1 Safe-net	Wee Class
----------------	-----------



- Học sinh bị khủng hoảng học tập giảm sút, khó khăn trong quan hệ gia o tiếp do bạo lực học đường hoặc nghiệm các phương tiện truyền thông

- Xây dựng trong trường học đơn vị
- Phát hiện thời kì đầu học sinh không thích ứng trường học, hướng dẫn nâng cao khả năng thích ứng học đường và giáo dục đề phòng

4 Giáo dục trung học phổ thông

Chương trình giáo dục phổ thông trung học là chương trình đào tạo THPT 3 năm. Những học sinh tốt nghiệp cấp hai hoặc những học sinh đỗ các kỳ thi được công nhận học lực đồng đều như người tốt nghiệp cấp hai như tốt nghiệp trường bổ túc đều có thể vào học được THPT. Loại hình trường học thường được chia thành bốn loại như trường THPT thông thường, trường THPT mục đích đặc biệt, trường THPT đặc thù hóa, trường THPT tự lập. Cách nhập học tùy theo mỗi trường, tỉnh, thành phố sẽ có sự khác nhau. Do giáo dục THPT không phải có nghĩa vụ bắt buộc nên mỗi gia đình phải chịu trách nhiệm về chi phí học tập cần thiết như phí nhập học, học phí, v.v. Học phí sẽ khác nhau tùy theo địa phương, đặc thù của trường học. Với các trường THPT thông thường thì mỗi năm sẽ phải đóng trong khoảng từ 1,2 triệu won ~ 1,5 triệu won, trường THPT mục đích đặc biệt, trường dân lập tự lập tốn kém nhiều hơn. Tuy nhiên, với những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn sẽ được hỗ trợ hoặc miễn giảm học phí.

1. Nội dung giáo dục

Trường trung học phổ thông tập trung vào bồi dưỡng năng khiếu và kỹ năng của học sinh để trở thành công dân của thế giới, xây dựng trên nền giáo dục trung học cơ sở của học sinh. Một tiết học kéo dài 50 phút, và chương trình học mà học sinh học bao gồm ngôn ngữ quốc gia, toán, tiếng Anh, nghiên cứu xã hội (bao gồm lịch sử/ đạo đức), khoa học, giáo dục thể chất, nghệ thuật (âm nhạc/ mỹ thuật), công nghệ, gia đình/ ngôn ngữ thứ hai/ văn học Trung Quốc/ nghệ thuật tự do, và nhiều hơn nữa. Học sinh có thể chọn các môn học mà họ muốn từ các môn học chung và môn học tùy chọn trong mỗi chủ đề (nhóm). Tuy nhiên, số lượng môn học phải được hoàn thành bị giới hạn tối đa là tám để nâng cao hiệu quả giáo dục và giảm gánh nặng học tập.

2. Các loại hình trường trung học phổ thông

Trường cấp ba thông thường	Là trường thực hiện chế độ giáo dục thông thường với các lĩnh vực đa dạng. Loại hình trường học này chiếm tỉ lệ cao nhất trong các loại hình trường học. Học sinh được phân bổ và lựa chọn theo bốc thăm bằng cách sử dụng một máy tính theo khu vực của họ, hay được lựa chọn bởi hiệu trưởng dựa trên điểm kiểm tra hay xếp hạng (GPA).
Trường PTTH mục đích đặc thù	Loại hình trường PTTH này nhằm mục đích cung cấp giáo dục đặc biệt trong những lĩnh vực đặc biệt. Trường PTTH mục đích đặc thù bao gồm các trường bồi dưỡng tài năng khoa học (trường PTTH khoa học), trường dành cho tài năng có năng lực ngoại ngữ (trường PTTH ngoại ngữ), trường bồi dưỡng tài năng quốc tế (trường PTTH quốc tế), trường bồi dưỡng nghệ sĩ (trường PTTH nghệ thuật), trường bồi dưỡng vận động viên (trường PTTH thể thao), và trường trực tiếp liên kết với ngành cụ thể (trường PTTH ngành tùy chọn). Học sinh được chọn lựa dựa trên đánh giá về khả năng học tập độc lập qua học bạ, đề cử của giáo viên, phỏng vấn, điểm kiểm tra thực hành, v.v. Quan trọng là các trường khoa học, ngoại ngữ, và quốc tế chọn 20% học sinh từ nhóm yêu cầu chăm sóc xã hội.
Trường PTTH đặc tính hóa	Loại hình trường học này nhằm mục đích bồi dưỡng các tài năng trong những lĩnh vực đặc biệt, phân nhóm học sinh theo các tài năng, năng khiếu và khả năng tương tự. Nó cũng cung cấp nền giáo dục nghề nghiệp theo hướng kinh nghiệm, bao gồm nghiên cứu thực địa. Ngoài các môn như quốc ngữ, toán học, tiếng Anh, xã hội thì tùy theo đặc tính của trường học mà còn có các khoa như công nghệ sinh, nông học, công nghiệp, thông tin thương mại, thủy sản, vận tải biển, nội trợ, ngành nghề sản xuất, tùy theo đặc tính của trường mà có thể học các ngành chuyên môn nghề đa dạng. Học sinh được chọn lựa dựa trên xếp hạng ở trường, phỏng vấn và một bài kiểm tra thực hành.
Trường PTTH tự lập	Loại hình trường học này được cấp quyền tự chủ và trách nhiệm trong quản lý trường học, và cung cấp nhiều chương trình giáo dục đặc biệt khác nhau. Loại hình này bao gồm “trường PTTH công lập tự chủ” và “trường PTTH dân lập tự chủ”. Trong trường PTTH công lập tự chủ, học sinh được phân bổ, chọn lựa theo máy tính phục thuộc vào khu vực, hay được chọn lựa dựa trên xếp hạng ở trường hay điểm bài kiểm tra. Trường PTTH dân lập tự chủ chọn học sinh dựa trên đánh giá khả năng học tập tự định hướng của mỗi học sinh; điều này có thể bao gồm xem xét học bạ, đề cử của giáo viên, phỏng vấn, điểm kiểm tra thực hành, v.v.

3. Dịch vụ Phúc lợi học sinh

Tiêu chuẩn liên quan đến việc hỗ trợ có thể có sự khác biệt theo từng khu vực, từng trường, từng học kỳ.

(1) Hỗ trợ chi phí giáo dục dành cho học sinh tiểu học, sơ trung, và trung học thuộc các gia đình có thu nhập thấp

◎ Đối tượng

- Học sinh đăng ký là đối tượng nhận phụ cấp giáo dục tại ủy ban xã, ấp hoặc trung tâm cư dân phường và được nhận tiền học và phí nhập học. (gia đình chỉ có cha hoặc mẹ theo luật định, đối tượng được bảo trợ sinh hoạt tối thiểu)
- Học sinh được công nhận là tầng lớp dưới mức cơ bản tại ủy ban phường, xã, ấp (đối tượng tự lập

tầng lớp dưới mức cơ bản)

- Học sinh nằm trong thu nhập trung bình là 50%~60% dựa trên thu nhập gia đình và tài sản (khác nhau tùy theo thành phố và tỉnh và theo chi phí giáo dục)
- Học sinh thuộc các gia đình có thu nhập thấp mà không đáp ứng các tiêu chí bên trên phải được hiệu trưởng giới thiệu vì hoàn cảnh gia đình (cha mẹ ly hôn, qua đời, thất nghiệp, phá sản, bệnh, mắc nợ, mất tích, đóng cửa công ty, v.v.)

◎ Hạn mục hỗ trợ

- Học phí trung học) Phí nhập học, học phí trung học, và chi phí hỗ trợ quản lý trường được hỗ trợ
- (Phí ăn) Hỗ trợ toàn phần phí ăn trưa cho học sinh tiểu học, THCS, THPT (trừ địa phương được cấp miễn phí 180 bữa ăn mỗi năm)
- (Các khóa học sau giờ học chính ở trường) Hỗ trợ 1 năm trong khoảng 600 ngàn won cho học sinh tiểu học, THCS, cấp ba để các em tham gia các khóa học sau giờ chính khóa ở các cơ sở giáo dục tư nhân.
- (Internet·máy vi tính) Hỗ trợ mỗi tháng phí sử dụng Internet 17,600 won, hỗ trợ mỗi hộ thu nhập thấp 1 máy vi tính.

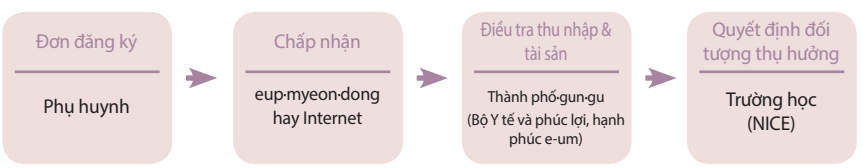
Đối tượng	Người nhận trợ thân cấp cơ bản định	Bố mẹ độc theo luật	Tầng lớp cận kề theo luật định	Đối tượng điều tra thu nhập, tài sản	Giáo viên chủ nhiệm chấm điểm
Học phí	○	○	○	△	△
Tiền ăn	○	○	○	△	△
Phiếu học ngoại khóa	○	○	○	△	△
Internet·máy vi tính	△	△	△	△	△

※ ○ :Khi đăng ký hỗ trợ 100%, △: Khi đăng ký sau khi điều tra theo tiêu chuẩn hỗ trợ sẽ quyết định có hỗ trợ hay không.

◎ Hồ sơ nộp

Đối tượng	Hồ sơ nộp
Đối tượng nhận trợ cấp bảo đảm sinh hoạt tối thiểu quốc dân Đối tượng được bảo vệ của gia đình bố mẹ độc thân (luật định) Đối tượng bảo vệ tầng lớp cận kề (luật định) Đối tượng điều tra thu nhập, tài sản	① Đơn đăng ký hỗ trợ học phí ② Đơn đồng ý cung cấp thông tin cá nhân ③ Đơn khai báo tài sản, thu nhập ④ Giấy tờ xác minh thu nhập/tài sản
Giáo viên chủ nhiệm tiến cử	① Thư giới thiệu của giáo viên phụ trách (người phụ trách) ② Hồ sơ tham khảo khác (nợ ngân hàng/ tử vong/ phá sản/ mất việc/ li hôn v.v...)※ Giáo viên phụ trách hoặc người phụ trách phải lập ý kiến bằng văn bản.

- ◎ Trình tự đăng ký
- Khoảng thời gian nộp đơn đăng ký hàng năm tập trung được điều hành (Nhà trường hướng dẫn quy trình nộp hồ sơ đăng ký riêng thông qua thông báo cho phụ huynh, v.v)
 - Phụ huynh nộp đơn đăng ký chi phí giáo dục trực tuyến hay trực tiếp ở các trung tâm dịch vụ cộng đồng eup, myeon hay dong (ấp, phường hay xã). Tùy thuộc vào kết quả thu nhập và tài sản, nhà trường sẽ chọn ra đối tượng được thụ hưởng.
 - Các đối tượng thụ hưởng được miễn các khoản thanh toán tại trường học.



5 Giáo dục đại học

Đại học Hàn Quốc gồm hệ đại học 4 năm và hệ cao đẳng 2 năm. Trường đại học hệ 4 năm chủ yếu dạy chuyên môn lý thuyết hơn là dạy nghề và trường cao đẳng hệ 2 năm giảng dạy chuyên môn kỹ thuật nghề. Khi có ý định học lên đại học, có thể nộp đơn vào các kỳ tuyển sinh thường xuyên chủ yếu dựa trên Sổ ghi chép Sinh hoạt Nhà trường (Học bạ), kỹ năng như viết luận, ngôn ngữ... hoặc dự thi kỳ thi Năng lực Học tập Đại học và nộp đơn vào kỳ tuyển sinh định kỳ chủ yếu dựa trên kết quả kỳ thi Năng lực. Mỗi trường có cách thức tuyển sinh khác nhau đôi chút nên phải xem kỹ hướng dẫn tuyển sinh do từng trường đề ra và phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn. Một số các trường đại học có tổ chức tuyển sinh cho đối tượng ‘con em gia đình đa văn hóa’. Trường hợp cả bố và mẹ đều là người nước ngoài thì có thể thi tuyển vào ‘Tuyển sinh đặc biệt dành cho người nước ngoài’.

1. Các loại đại học

Trường Đại học là đại học hệ 4 năm, đại học công nghiệp, đại học giáo dục (sư phạm), đại học thông tin truyền thông và đại học Cyber cùng các trường cao đẳng 2~3 năm, trường kỹ thuật.

Phân loại	Nội dung
Đại học	Có chuyên ngành nhiều lĩnh vực và là đại học có nhiều học sinh tốt nghiệp trung học nộp đơn vào nhiều nhất.
Đại học công nghiệp	Chủ yếu là đại học đào tạo nhân lực công nghiệp
Đại học giáo dục (Sư phạm)	Nơi đào tạo giáo viên trường Tiểu học và Trung học
Đại học chuyên nghiệp	Đại học đào tạo nghề chuyên môn
Đại học thông tin truyền hình và đại học từ xa	Là trường đạo học thông qua TV, máy tính để có thể học tại chỗ bất cứ lúc nào bất cứ nơi nào.
Trường đại học kỹ thuật	Nơi người lao động làm việc trong ngành công nghiệp có thể học để có kiến thức kỹ thuật một cách chuyên môn.

2. Học bổng

Học phí ở trường đại học khác nhau tùy theo loại hình đại học (đại học quốc gia, đại học công lập, đại học dân lập) và sinh viên phải tự trả học phí. Chính phủ và các trường đại học có nhiều chế độ học bổng đa dạng để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn trong học tập bởi lý do kinh tế. Học bổng chính do chính phủ hỗ trợ là Học bổng Quốc gia, Học bổng Lao động Quốc gia... Đối tượng được cấp là sinh viên có quốc tịch Đại Hàn Dân Quốc đang theo học đại học trong nước, nội dung chi tiết tham khảo tại Quỹ Học bổng Hàn Quốc (www.kosaf.go.kr). Để nhận được học bổng tại các trường đại học khác trong nước, sinh viên hỏi tại bộ phận phụ trách hỗ trợ học bổng của trường mình đang học để có được thông tin đa dạng về các loại học bổng, phương pháp đăng ký v.v...

※ Mức học phí trung bình năm 2015 (Hệ 4 năm, tiêu chuẩn thông tin đại học công bố): (quốc gia, công lập) 4.090.000won, (tư) 7.340.000 won.

(1) Hướng dẫn Học bổng Quốc gia

- ◎ Đối tượng đăng ký: Sinh viên thuộc nhóm thu nhập 8 trở xuống của đại học trong nước có quốc tịch Đại Hàn Dân Quốc.
 - ※ Áp dụng hệ thống thông tin an sinh xã hội (phản ánh thu nhập thành viên gia đình, tài sản, tài sản tài chính, nợ...)
- ◎ Mức hỗ trợ: hỗ trợ theo cấp bậc theo từng nhóm thu nhập dành cho đối tượng sinh viên thuộc nhóm thu nhập 8 trở xuống (tối đa 5.2 triệu won/ năm)

Đơn vị: 10.000 won

Phân loại	Cơ bản	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6	Nhóm 7	Nhóm 8
Số tiền học bổng	520	520	520	390	286	168	120	67,5	67,5

☉ Cách đăng ký: Trang chủ Quỹ Học bổng Hàn Quốc (www.kosaf.go.kr)

- ☉ Thời hạn đăng ký: Cuối học kỳ và trước/ sau đầu học kỳ hàng năm
- * Thời gian đăng ký trong học kỳ 1 năm 2016: (Đợt 1) 24.11 - 16.12.2015. (Đợt 2) 25.2- 10.3. 2016
 - * Thời gian đăng ký trong học kỳ 2 năm 2016: (Đợt 1) 19.05 - 14.06.2016. (Đợt 2) 25.08 -10.09. 2016

(2) Hướng dẫn Học bổng Lao động Quốc gia

- ☉ Điều kiện đăng ký: Sinh viên đại học trong nhóm thu nhập từ 8 trở xuống. Điểm ở mức C0 (70/100 điểm)
- ☉ Nội dung được hưởng: Hỗ trợ học phí đại học và chi phí sinh hoạt để xây dựng môi trường học tập ổn định và nâng cao năng lực tìm việc làm bằng cách hỗ trợ học bổng tỷ lệ với thời gian lao động
- Đơn giá theo giờ: (Làm trong trường) 8.000 won, (Ngoài trường) 9.500 won
 - Thời gian lao động công nhận tối đa: (Trong học kỳ) 20 giờ/ tuần. (Trong kỳ nghỉ) 40 giờ/ tuần.
 - * Chương trình học buổi tối và đại học từ xa có thể công nhận 40 giờ/ tuần trong học kỳ.

☉ Cách đăng ký: Trang chủ Quỹ Học bổng Hàn Quốc (www.kosaf.go.kr)

📺 Giao lưu thanh thiếu niên quốc tế (hỗ trợ gia đình đa văn hóa tham gia)

Chính phủ Hàn Quốc hiện đang cung cấp cơ hội hoạt động quốc tế đa dạng cho thanh thiếu niên nhằm tăng cường tình hữu nghị giữa các nước và đào tạo tinh thần lãnh đạo toàn cầu qua giao lưu thanh thiếu niên.

1. Giới thiệu dự án giao lưu quốc tế

Dự án	Đối tượng	Thời hạn	Nội dung
Giao lưu đặc biệt Hàn – Trung Kết nối nhân văn Hàn-Trung	Thanh thiếu niên từ 16~24 tuổi *Kết nối nhân văn từ 22~24 tuổi	8 ngày 7 đêm	Tham quan những cơ quan chủ yếu của Trung Quốc, giao lưu thanh thiếu niên, giao lưu văn hóa, thăm quan cơ sở thanh thiếu niên, qua đó nâng cao hiểu biết giữa thanh thiếu niên Trung-Hàn và nuôi dưỡng nhà lãnh đạo tương lai
Giao lưu thanh thiếu niên giữa các quốc gia	Thanh thiếu niên từ 16~24 tuổi	Trung bình 10 ngày	Nâng cao năng lực hiểu biết các nền văn hóa khác của thanh thiếu niên Hàn Quốc thông qua việc giao lưu với thanh thiếu niên từ 34 nước có ký kết hiệp ước, giới thiệu chính sách thanh thiếu niên của nước giao lưu, trải nghiệm văn hóa
Đoàn Tình nguyện Thanh thiếu niên Hải ngoại 'Đi vào giấc mơ và lòng người'	Thanh thiếu niên từ 15~20 tuổi	Trên dưới 10 ngày	Thể hiện bản thân và nâng cao năng lực quốc tế của thanh thiếu niên qua hoạt động tình nguyện tại hải ngoại *Tổ chức chương trình đặc biệt dành cho đối tượng thanh thiếu niên thuộc tầng lớp cán quan tâm
Đoàn Tham gia Hội nghị - Sự kiện Quốc tế 'Thanh thiếu niên vai trò chính của thế giới'	Thanh thiếu niên từ 15~24 tuổi	Từ 7~20 ngày *Mỗi đợt khác nhau	Làm đại biểu Đại Hàn Dân Quốc tại hội nghị, sự kiện quốc tế như Ủy ban thứ 3 của Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc, phát biểu, thảo luận và giao lưu với thanh thiếu niên các nước

2. Ưu tiên gia đình đa văn hóa

- Ưu tiên thanh thiếu niên đa văn hóa / phải cử phiên dịch đa văn hóa khi tuyển chọn thanh thiếu niên tham gia
- Nội dung ưu tiên
 - Khuyến khích tham gia giao lưu quốc tế qua việc hỗ trợ phí tham gia cho thanh thiếu niên gia đình đa văn hóa
 - * Hỗ trợ toàn bộ tiền bảo hiểm người du lịch, tiền ăn ở tại nước sở tại và toàn bộ tiền vé máy bay khứ hồi (Chi phí làm hộ chiếu, visa, chi phí giao thông trong nước do người tham gia tự chịu)

3. Cách đăng ký

- Theo dõi thông báo trên trang chủ
 - Bộ Bình đẳng giới & Gia đình (www.mogef.go.kr), Mạng lưới Giao lưu Quốc tế Thanh thiếu niên (iye.youth.go.kr)
 - * Thời gian công bố: Giao lưu đặc biệt thanh thiếu niên Hàn-Trung/ Kết nối Nhân văn Thanh thiếu niên Hàn-Trung (Tháng 4, tháng 6)
 - Đoàn Tham gia Hội nghị - Sự kiện Quốc tế 'Thanh thiếu niên vai trò chính của thế giới' (Tháng 4)
 - Đoàn Tình nguyện Thanh thiếu niên Hải ngoại 'Đi vào giấc mơ và lòng người/ Giao lưu quốc tế giữa các quốc gia (Tháng 3~4)



- Gia nhập Mạng lưới Giao lưu Quốc tế Thanh thiếu niên (iye.youth.go.kr) và sau đó đăng ký online
- * Thanh thiếu niên gia đình đa văn hóa nộp thêm Chứng nhận Quan hệ Gia đình khi nộp hồ sơ online

**Cần biết****Hỗ trợ phát triển của trẻ em trong các gia đình đa văn hóa**

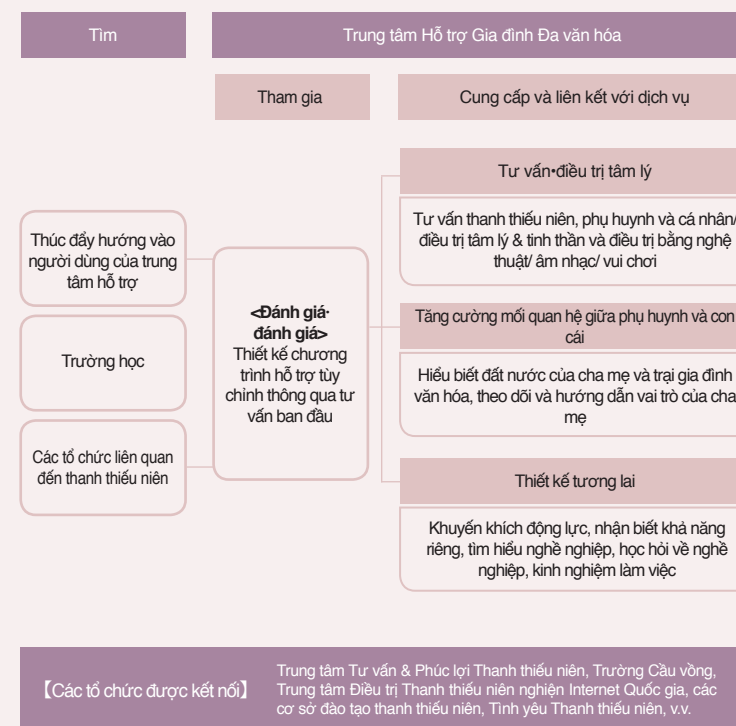
Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Khỏe mạnh và Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa cung cấp nhiều chương trình hỗ trợ khác nhau để trẻ em trong các gia đình đa văn hóa có thể phát triển thành nhân tài đóng góp cho khả năng cạnh tranh của Hàn Quốc. Các chương trình hỗ trợ bao gồm nhiều cơ hội trải nghiệm như trại gia đình, chương trình phát triển khả năng lãnh đạo, trải nghiệm nghề nghiệp, v.v ngoài tư vấn tâm lý. Qua những nỗ lực này, chương trình nhằm mục đích ổn định cảm xúc của trẻ em và giúp trẻ trở thành các thành viên tài năng của xã hội chúng ta. Các trung tâm hỗ trợ cũng cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp như hỗ trợ tâm lý, tinh thần cho trẻ em trong các gia đình đa văn hóa, giáo dục phụ huynh, và tư vấn gia đình, v.v. Ngoài ra, các trung tâm thành lập các mạng lưới gồm các tổ chức liên quan trong vùng để cung cấp các dịch vụ hệ thống và tổng hợp cho trẻ em và phụ huynh của các gia đình đa văn hóa.

◉ **Mục tiêu chương trình:** trẻ em và phụ huynh trong các gia đình đa văn hóa, và thanh thiếu niên nhập cư

◉ **Các trung tâm liên quan:** 81 trung tâm, bao gồm Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Khỏe mạnh và Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa, v.v (vừa mới được thành lập vào năm 2016)

◉ **Nội dung chính**

- Chương trình tăng cường mối quan hệ tốt đẹp hơn giữa cha mẹ và con cái: Thiết lập tự ý thức về mình, tư vấn gia đình, giáo dục phụ huynh (vai trò phụ huynh, kỹ năng giao tiếp với trẻ, quản lý mâu thuẫn, v.v), hoạt động cắm trại gia đình.
- Chương trình phát triển kỹ năng xã hội: Chẩn đoán kỹ năng xã hội, câu lạc bộ thanh thiếu niên (nhóm tự lực), công tác tình nguyện, trại lãnh đạo, hoạt động thực địa, v.v.
- Chương trình thiết kế tương lai: Khuyến khích động lực, kiểm tra năng khiếu, giáo dục hướng nghiệp, thiết kế nghề nghiệp, hoạt động trải nghiệm công việc, v.v.
- Chương trình hỗ trợ vượt qua khủng hoảng: Tư vấn thanh thiếu niên, cha mẹ và cá nhân, điều trị tâm lý và tinh thần, điều trị bằng nghệ thuật/âm nhạc/ vui chơi
- Mạng lưới cộng đồng khu vực: Kết nối với các tổ chức liên quan như trung tâm phúc lợi tư vấn thanh thiếu niên, trường cầu vồng, trung tâm đào tạo thanh thiếu niên, trung tâm hỗ trợ thanh thiếu niên ngoài nhà trường, v.v.

◉ Hệ thống hỗ trợ

* Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra tại trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa gần đó, hay tìm kiếm trên trang web (<http://www.liveinkorea.kr>); Gọi theo số 1577-1366 (Danuri Helpline) để được giải đáp thắc mắc.



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Nông nhạc (Nongak)

Di sản phi vật thể nhân loại được UNESCO công nhận năm 2014

Là môn nghệ thuật dân gian tiêu biểu cầu cho sự hòa hợp của làng xã và sự an bình của dân cư, có mặt ở khắp nơi trên toàn quốc. Đây là môn nghệ thuật tổng hợp do nhiều nhạc cụ gõ kết hợp biểu diễn như chiêng, cồng, trống hình đồng hồ cát, trống tròn, trống nhỏ... và đi điệu hành hoặc vừa nhảy múa vừa phối hợp với kỹ nghệ diễn kịch. Nongak do các cộng đồng phát triển văn hóa đa dạng một cách tự chủ, là nét văn hóa độc đáo có hình thái kết hợp tổng hợp âm nhạc và múa, kịch và kỹ nghệ.



7

Sức khỏe và y tế

206 Bảo hiểm y tế

Khái quát chế độ bảo hiểm sức khỏe
Tham gia bảo hiểm y tế dành cho người nước ngoài
Cách đăng ký
Lợi ích cho người đăng ký
Đóng phí bảo hiểm
Cơ quan tư vấn và giải đáp

209 Chế độ trợ cấp y tế

Đối tượng áp dụng
Chi phí tự bản thân chi trả
Thủ tục cấp trợ cấp y tế

211 Cơ quan y tế

Loại hình cơ quan y tế
Lĩnh vực điều trị và khoa điều trị
Thủ tục sử dụng dịch vụ cơ quan y tế
Cách xử lý tình huống khẩn cấp
Hiệu thuốc

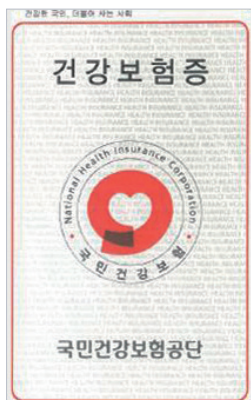
216 Trung tâm y tế

Điều trị thông thường
Dự án quản lý sức khỏe tại nhà của trung tâm y tế
Dịch vụ chăm sóc sức khỏe tinh thần miễn phí

220 Biện pháp cấp cứu

1 Bảo hiểm y tế

1. Khái quát về chế độ bảo hiểm sức khỏe



Thẻ Bảo hiểm Sức khỏe

Hàn Quốc thực hiện một hệ thống bảo hiểm sức khỏe trong đó một người thanh toán một số tiền phí bảo hiểm hàng tháng nhất định tùy theo mức thu nhập và tài sản của họ.

Nếu tham gia bảo hiểm y tế thì khi ốm đau hoặc thai sản sẽ tiết kiệm được chi phí khám chữa bệnh. Mặt khác còn được kiểm tra sức khỏe định kỳ. Tất cả mọi người đều phải tham gia bảo hiểm y tế, ngoại trừ những người hưởng trợ cấp y tế.

Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được chia làm 2 nhóm là đối tượng tham gia bảo hiểm theo doanh nghiệp và đối tượng tham gia bảo hiểm theo khu vực. Tất cả công nhân, người lao động, công nhân, nhân viên, công chức của doanh nghiệp và giáo viên đều được gọi là đối tượng tham gia bảo hiểm theo doanh nghiệp. Còn lại được gọi là đối tượng tham gia bảo hiểm theo khu vực.

Đối với người gia nhập bảo hiểm cơ quan, cơ quan đóng 50% phí

bảo hiểm y tế (áp dụng đối với lương nhận được từ cơ quan) và cá nhân phải đóng 50% còn lại. Các cá nhân có thu nhập riêng trên 72 triệu won phải đóng toàn bộ. Khi một chủ hợp đồng bảo hiểm nhận được sự điều trị từ bệnh viện, Công ty Bảo hiểm Quốc gia sẽ thanh toán một phần chi phí chăm sóc y tế, và chủ hợp đồng bảo hiểm chỉ phải thanh toán số dư còn lại.

2. Tham gia bảo hiểm y tế dành cho người nước ngoài

Người nước ngoài có đăng ký và làm việc trong các doanh nghiệp áp dụng hình thức bảo hiểm theo doanh nghiệp và được bổ nhiệm làm cán bộ, nhân viên, công chức, giáo viên được coi là người tham gia bảo hiểm theo doanh nghiệp. Đối với người nước ngoài không phải là người tham gia bảo hiểm theo doanh nghiệp thì được coi là người tham gia bảo hiểm theo khu vực tùy theo yêu cầu của cá nhân. Trong trường hợp này chỉ có thể áp dụng với người nước ngoài cư trú từ 3 tháng trở lên. Cư dân nước ngoài nào chưa lưu trú tại Hàn Quốc trong 3 tháng có thể đăng ký bảo hiểm sức khỏe quốc gia nếu có lý do rõ ràng là sẽ lưu trú trên ba tháng, chẳng hạn như học tập hoặc làm việc.

3. Cách đăng ký

(1) Trường hợp chồng/ vợ đi làm và có đăng ký bảo hiểm sức khỏe

- Chỉ cần đăng ký là người được phụ dưỡng* vào Bảo Hiểm Sức khỏe Quốc dân của vợ (hoặc chồng) là được. Cần nộp các giấy tờ cần thiết để xác nhận là người được phụ dưỡng cho Tổng công ty Bảo hiểm Sức khỏe Quốc dân.
- Những giấy tờ cần thiết: Giấy thông báo Tư cách Người được phụ dưỡng, bản sao chứng nhận đăng ký ngoại kiều.

* Người được phụ dưỡng: Bản thân không làm ra tiền, sinh hoạt bằng thu nhập của chồng (vợ)

(2) Trường hợp phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân đi làm việc

- Khi một phụ nữ nhập cư đã kết hôn được một công ty tuyển dụng mà công ty áp dụng các chính sách nộp tiền bảo hiểm cho nhân viên thì người đó cũng sẽ được đăng ký tự động Bảo hiểm Y tế Quốc gia.
- Công ty phải nộp một bản sao chứng nhận đăng ký ngoại kiều và các giấy tờ cần thiết cho Công Ty Bảo Hiểm Sức Khỏe Quốc Gia.

(3) Trường hợp cả chồng và phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân không đi làm việc.

- Trường hợp không đi làm ở cơ quan mà làm việc buôn bán tự do hay kiếm sống từng ngày thì chỉ cần đăng ký bảo hiểm sức khỏe ở khu vực mình sống.
- Để ghi danh, hãy đến Công ty Bảo hiểm Sức khỏe Quốc gia trong khu vực cư trú của bạn và nộp một bản sao chứng nhận đăng ký ngoại kiều và đơn đăng ký của bạn. Phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân có thể đến đăng ký một mình.

4. Lợi ích cho người đăng ký

- Có thể được khám bệnh với chi phí thấp ở bệnh viện, phòng khám bệnh, bệnh viện đông y. Tuy nhiên, bản thân phải chịu một phần chi phí khám, chữa bệnh.
- Có thể được khám kiểm tra sức khỏe. Việc khám kiểm tra sức khỏe khác nhau tùy theo độ tuổi. Nhưng thường là 2 năm khám 1 lần.

5. Đóng phí bảo hiểm

(1) Đối với người tham gia bảo hiểm theo doanh nghiệp

- Đóng phí bảo hiểm: Hàng tháng doanh nghiệp trích từ tiền lương trả cho người tham gia bảo hiểm và đóng bảo hiểm.
- Đối với nhân viên tham gia bảo hiểm, phí hàng tháng bị trừ vào lương hàng tháng, và phí thu nhập hàng tháng cần phải được thanh toán theo cá nhân có liên quan với thu nhập tổng hợp không bao gồm tiền thù lao (trong trường hợp vượt quá 72 triệu won).

(2) Đối với người tham gia bảo hiểm theo khu vực

- Đóng phí bảo hiểm:
- Phải đóng phí bảo hiểm hàng tháng, trước ngày 10 của tháng tiếp theo. Người nước ngoài phải đóng phí bảo hiểm trước ngày 25 của tháng trước đó. (Phí bảo hiểm được tạo ra từ việc có được điều trị có hiệu lực về trước sẽ được thêm vào phí bảo hiểm ban đầu.)
- Với người nước ngoài có tư cách cư trú là F-1~2 và F-5~6 thì đóng bảo hiểm giống với người Hàn Quốc và nộp vào mỗi tháng.

Lưu ý: Nếu một người có tình trạng cư trú cho phép nộp bảo hiểm y tế, và khi tình trạng của vợ/chồng cũng được xác nhận, bất kể tình trạng cư trú (F-6), người tham gia có thể tham gia vào một hộ gia đình công dân Hàn Quốc và đóng phí hàng tháng theo cùng tiêu chuẩn áp dụng cho công dân Hàn Quốc..

6. Cơ quan tư vấn và giải đáp

Thông tin chi tiết về phí bảo hiểm sức khỏe, điều kiện bảo hiểm, các lợi ích được hưởng có thể được hướng dẫn qua trang chủ của Tổng công ty Bảo hiểm Sức khỏe Quốc dân hoặc điện thoại tổng đài (☎1577-1000) hoặc điện thoại tư vấn tiếng Anh (☎02-390-2000) .



Trang web tổ chức bảo hiểm y tế quốc gia Tổng công ty Bảo hiểm Sức khỏe Quốc dân www.nhic.or.kr/

• Quy trình công tác tư vấn qua điện thoại dành cho người nước ngoài thuộc các nước không nói tiếng Anh Khi cuộc gọi của người nước ngoài được nối kết, nhân viên tư vấn tiếng Anh sẽ yêu cầu Trung tâm Hỗ trợ Người lao động nước ngoài Hàn Quốc (☎1644-0644) hợp tác và tiến hành tư vấn qua điện thoại 3 bên.

• Xử lý tư vấn (Trung tâm Hỗ trợ Người lao động nước ngoài Hàn Quốc có 5 chuyên gia tư vấn và các nhân viên nói được hầu hết những thứ tiếng của nước sở tại như Mông Cổ, Việt Nam, Trung Quốc, Thái Lan, Philippin, Sri Lanka, Uzbekistan, CIS, Pakistan, Campuchia, Myanma..)

2 Chế độ trợ cấp y tế

Chế độ trợ cấp y tế là chế độ mà nhà nước trả chi phí y tế thay cho người dân có cuộc sống khó khăn. Về mặt nguyên tắc, người nước ngoài không phải là đối tượng của trợ cấp y tế nhưng có trường hợp ngoại lệ người nước ngoài cũng có thể trở thành người được hưởng trợ cấp y tế theo nội dung quy định của Pháp lệnh Bảo đảm Sinh hoạt Cơ bản Quốc dân. Trường hợp đối tượng trợ cấp y tế khi được điều trị tại các nơi như bệnh viện hoặc phòng khám do bị bệnh hoặc bị thương, sinh con sẽ được nhà nước cấp phí điều trị.

1. Đối tượng áp dụng

Nếu là người có quyền nhận trợ cấp bảo đảm sinh hoạt cơ bản quốc dân (bao gồm người nước ngoài) thì bất cứ ai cũng có thể nhận được ưu đãi chế độ trợ cấp y tế.

Người có quyền nhận trợ cấp loại 1	Người có quyền nhận trợ cấp loại 2
Người nhận trợ cấp bảo đảm sinh hoạt cơ bản quốc dân (tuổi không thể lao động) Người tị nạn, người chết hoặc bị thương khi cứu giúp người khác, người có công với nước, người sở hữu di sản văn hóa vô hình, người di tản Bắc Hàn, người liên quan tới phong trào vận động dân chủ 5.18, trẻ em con nuôi (dưới 18 tuổi), người vô gia cư bị bệnh, người vô gia cư.	Người được hưởng trợ cấp bảo đảm đời sống sinh hoạt cơ bản quốc dân là những thành viên không có khả năng lao động trong một hộ gia đình

2. Chi phí tự bản thân chi trả

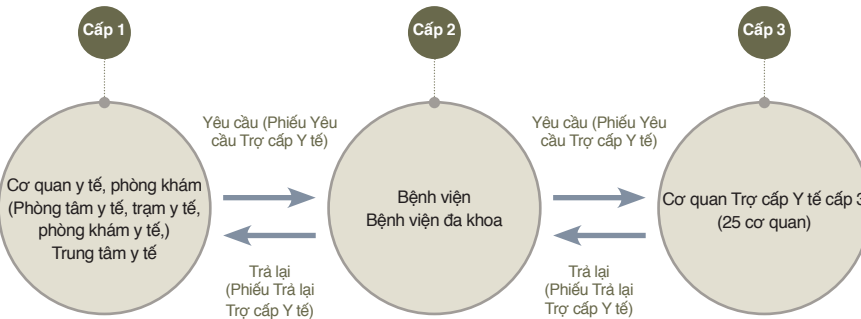
Bản thân phải chịu một phần phí y tế trong toàn bộ của cơ quan y tế.

Phân loại	Người có quyền nhận trợ cấp	Người có quyền nhận trợ cấp
Nhập viện	Khám chữa bệnh miễn phí	10% chi phí khám chữa bệnh
Khám ngoài	Phòng khám (1.000won) Bệnh viện và bệnh viện tổng hợp (1.500won) Cơ quan thứ 3 (cơ quan được chỉ định 2.000won)	Phòng khám (1.000won) Bệnh viện và bệnh viện tổng hợp (15% phí khám chữa bệnh) Cơ quan thứ 3 (15% phí khám chữa bệnh)
Tiêm thuốc	500won (1 tờ cho đơn thuốc)	500won (1 tờ cho đơn thuốc)

* Những thắc mắc xin gọi Tổng đài Phúc lợi Y tế (☎129) (không cần mã vùng) để hoặc hỏi nhân viên phụ trách phúc lợi xã hội của thành phố, quận, phường (ủy ban ấp, xã hoặc trung tâm cư dân phường)

3. Thủ tục cấp trợ cấp y tế

Người được hưởng trợ cấp y tế phải đăng ký trợ cấp y tế trước ở cơ quan trợ cấp y tế cấp 1 và có thể sử dụng theo thứ tự cơ quan trợ cấp y tế cấp 2 và cơ quan trợ cấp y tế cấp 3. (Có ngoại lệ).



3 Cơ quan y tế

1. Loại hình cơ quan y tế

Cơ quan y tế được phân loại theo phạm vi và nội dung dịch vụ trình tự sử dụng và quy mô. Nếu những bệnh không nặng như cảm cúm hay rối loạn tiêu hóa thì tới phòng khám để khám, nhưng trường hợp bệnh không đỡ hay cần phải kiểm tra kĩ hơn thì nên tới bệnh viện, bệnh viện tổng hợp, bệnh viện tổng hợp cao cấp để khám.

Giai đoạn lợi ích chăm sóc y tế	Loại 1		Loại 2
Cơ quan chăm sóc y tế liên quan	Phòng khám, trung tâm y tế.	Bệnh viện, bệnh viện tổng hợp	Bệnh viện tổng hợp cao cấp
Nội dung chữa trị	Điều trị ngoại trú, tiêm chủng, chăm sóc sức khỏe	Khám tổng hợp, nhập viện.	Khám chi tiết, quản lý và điều trị bệnh tật hoặc dị tật
Cơ quan y tế liên quan	Trạm y tế, bệnh viện đông y, khoa nội, khoa nhi, khoa y học gia đình, trung tâm kiểm tra sức khỏe v.v...	Bệnh viện tổng hợp có nhiều khoa	Như bệnh viện đại học

- Khi sử dụng bệnh viện tổng hợp cao cấp cần nộp giấy yêu cầu khám của bác sĩ phụ trách khám giai đoạn 1, nguyên tắc là được nhận quyền lợi của bảo hiểm y tế. Nếu trong trường hợp nhận quyền lợi bảo hiểm y tế giai đoạn 1 tại bệnh viện tổng hợp cao cấp mà không có giấy yêu cầu khám thì chỉ có bệnh nhân cấp cứu, sinh con, khoa răng, khoa phục hồi chức năng, khoa gia đình và bệnh nhân hemophiliac mới được nhận quyền lợi này.
- Ở Hàn Quốc, ngoài y học phương Tây, y học phương Đông cũng phát triển nên ở mỗi địa phương đều có bệnh viện đông y. Ở bệnh viện đông y có thể châm cứu, đốt lá ngải khô, phụ hoàng, uống thuốc nam (làm từ các loại lá thuốc)

2. Lĩnh vực điều trị và khoa điều trị

Bệnh viện hoặc phòng khám

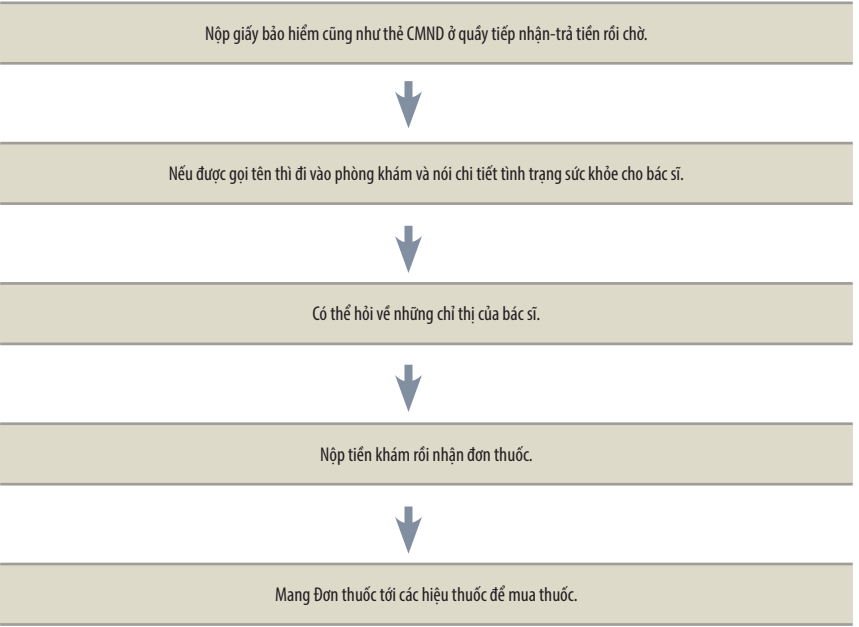
Khoa điều trị	Lĩnh vực điều trị chủ yếu
Khoa nội	Chữa trị bằng cách không phẫu thuật các loại nội tạng, thực quản, dạ dày, bệnh tiêu hóa, ung thư phổi, tim, mạch máu, huyết áp, tiểu đường.
Khoa nhi	Điều trị các chứng bệnh cho trẻ sơ sinh và thanh thiếu niên dưới 18 tuổi. Điều trị cho trẻ sinh sớm, mới sinh, về thận, thần kinh, cơ quan hô hấp, dị ứng v.v. . .
Khoa sản	Điều trị sinh sản, mang thai và các chứng bệnh liên quan đến cơ quan sinh sản của phụ nữ.
Khoa y học sức khỏe tinh thần	Chữa trị bệnh xuất hiện triệu chứng mang tính bệnh tâm thần
Khoa thần kinh	Chữa trị bệnh liên quan tới hệ thần kinh như đau thần kinh, lú lẫn, động kinh, đột quỵ
Khoa y tế gia đình	Các loại y tế cơ bản như phòng bệnh, chuẩn đoán, chữa bệnh cho các đối tượng là các gia đình không phân biệt tuổi tác, giới tính, loại bệnh.
Khoa da liễu	Chữa trị bệnh liên quan tới da như mụn nhọt, hói, chứng phát ban
Khoa ngoại	Chữa trị bệnh cần phẫu thuật như đau ruột thừa, bệnh viêm nhiễm, hệ tiêu hóa
Khoa chỉnh hình	Điều trị bằng phương pháp phẫu thuật hay không phẫu thuật các bệnh liên quan đến xương cốt hay cơ bắp.
Khoa thẩm mỹ	Điều trị cải thiện hình dạng và kỹ năng thân thể như phẫu thuật mí mắt, điều trị mặt và hiện tượng viêm nhiễm kéo dài.
Khoa y tế phục hồi	Chữa trị bệnh liên quan tới hệ thần kinh, xương, cơ bắp, cùng nhân viên vật lý trị liệu chuyên ngành phục hồi chức năng
Khoa tiết niệu	Điều trị những chứng bệnh phát sinh ở các cơ quan sinh lý như âm hộ, dương vật, hay cơ quan bài tiết như thận, bàng quang
Khoa mắt	Chữa trị bệnh liên quan tới thần kinh của mắt và mắt như phẫu thuật cận thị, bệnh tăng nhãn áp, đục thủy tinh thể
Khoa tai mũi	Điều trị các chứng bệnh liên quan đến tai, mũi, cổ v.v. . .
Khoa răng	Thay răng, cố định răng, làm trắng răng, điều trị thần kinh răng v.v. . .
Khoa y tế cấp cứu	Chẩn đoán và điều trị tức thời các bệnh nhân cấp cứu.

Bệnh viện Đông y và phòng khám Đông y

Khoa điều trị	Lĩnh vực điều trị chủ yếu
8 khoa khám như Khoa nội Đông y, khoa sản phụ Đông y, Khoa nhi Đông y	Là phương pháp y học có lâu đời tại châu Á, có thể điều trị tất cả các chứng bệnh ở mọi lĩnh vực nhưng có cách điều trị khác với các bệnh viện thông thường.

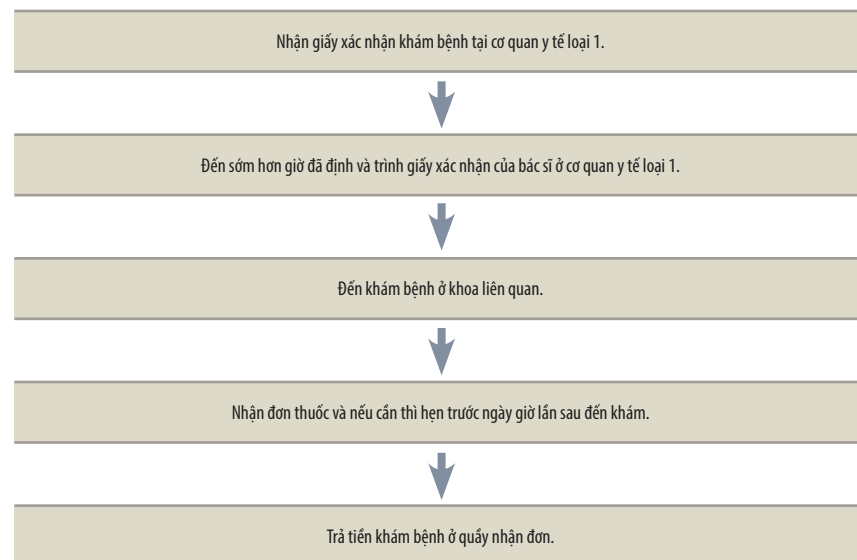
3. Thủ tục sử dụng dịch vụ cơ quan y tế

(1) Thủ tục sử dụng dịch vụ cơ quan y tế loại 1





(2) Điểm khác biệt khi sử dụng dịch vụ cơ quan y tế loại 2



4. Cách xử lý tình huống khẩn cấp

- Ngày thường có thể mua các loại thuốc như thuốc cảm cúm, thuốc tiêu hóa, thuốc giảm đau ở tiệm thuốc trước thì sẽ tốt hơn.
- Nếu gọi số ☎119 thì xe cấp cứu đến và đưa bệnh nhân đến bệnh viện gần đó. Sau khi được xử lý cơ bản ở phòng cấp cứu, nếu cần nhập viện để kiểm tra hoặc phẫu thuật thì phải ngồi chờ đến khi được cấp phòng bệnh.
- Sau khi phòng bệnh được cấp thì làm thủ tục nhập viện.



Cần biết

Khi đi đến cơ quan y tế hay tiệm thuốc phải đem thẻ bảo hiểm sức khỏe và thẻ đăng ký người nước ngoài.

- Điện thoại Khẩn cấp ☎119
- Tổng đài Phúc lợi Y tế ☎129 (Khi gọi bằng di động thì gọi mã vùng + 129)
- Trung tâm Thông tin Y tế Khẩn cấp ☎1339

5. Hiệu thuốc

Hàn Quốc đang thi hành chế độ tách riêng y và dược, y dược phẩm được chia thành 2 loại: loại chuyên dụng phải có đơn thuốc của bác sĩ mới mua được ở hiệu thuốc và loại thông thường có thể mua được mà không cần đơn thuốc. Những loại y dược phẩm thông thường rất đa dạng như thuốc cảm, thuốc tiêu hóa, thuốc hạ sốt giảm đau, các loại thuốc mỡ bôi lên da bị thương hay thuốc chữa tiêu chảy... Bên cạnh đó các sản phẩm không phải y dược phẩm như thuốc sát trùng băng vệ sinh, đồ uống tăng cường sức khỏe, bao cao su không chỉ có thể mua được ở hiệu thuốc mà còn có thể mua ở các cửa hàng tiện ích, các điểm bán lẻ. Gần đây luật được sửa đổi nên kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2012, một số y dược phẩm như các loại thuốc cảm cúm, thuốc tiêu hóa, thuốc hạ sốt giảm đau, cao dán có thể mua tại các cửa hàng tiện ích.



Cần biết

Thuốc cấp cứu.

Khi cơ thể bất ngờ bị ốm hay bị thương cần có sự đối phó nhanh chóng, vì vậy cần chuẩn bị các thuốc cấp cứu tại nhà. Một số dược phẩm có thể mua ở cửa hàng tiện ích bất cứ lúc nào nhưng để đề phòng các tình huống cấp cứu không dự đoán trước được hiệu thuốc đóng cửa, cần mua sẵn các dược phẩm cần thiết. Đặc biệt, những người sống ở nơi xa bệnh viện nhất thiết phải chuẩn bị thuốc cấp cứu. Dưới đây là một số dược phẩm cơ bản phải có trong nhà.

- Thuốc giảm sốt: Thuốc uống khi sốt cao
- Thuốc giảm đau: Thuốc để giảm đau
- Thuốc tiêu hóa: Thuốc giúp tiêu hóa khi đau bụng
- Thuốc đau bụng: Thuốc làm ngừng tiêu chảy
- Thuốc mắt: Thuốc nhỏ mắt khi mỏi mắt hay đau mắt
- Thuốc khử độc: Thuốc bôi chống nhiễm trùng cho các vết thương bị cứa bằng dao hay vật sắc nhọn
- Vaseline: Thuốc bôi khi bị bỏng nhẹ
- Dầu bôi ngoài da: Thuốc làm dịu các vết mọng nước hay ngứa
- Thuốc bôi dạng nước: Thuốc bôi vào chỗ côn trùng cắn hay chỗ bị ngứa
- Băng cao dán: Thuốc để dán để làm bớt đau cơ bắp
- Băng dán thường: Băng dán để bảo vệ vết thương
- Hộp cấp cứu: Là hộp bảo quản những vật dụng cần thiết trong các tình huống cấp cứu như bông, gạc, kéo, nhiệt kế, băng diệt khuẩn, băng, miếng cá nhân...

4 Trạm y tế

Trạm y tế là cơ sở y tế công cộng được thành lập nhằm dự phòng, quản lý bệnh tật và tăng cường sức khỏe của người dân trong khu vực. Nghiệp vụ của trạm y tế bao gồm tiến hành dự án chăm sóc sức khỏe, đề phòng và quản lý các bệnh truyền nhiễm, chữa trị, thí nghiệm và kiểm tra, quản lý chỉ đạo vệ sinh thực phẩm công cộng, y dược phẩm và các công việc hành chính khác, ở nghiệp vụ trị liệu có cung cấp các dịch vụ y tế như chữa trị các bệnh mãn tính, các loại kiểm tra, vật lý trị liệu, chữa trị Đông y. Tuy nhiên Nhưng trạm y tế do trưởng các đoàn thể tự trị cơ bản thành lập và điều hành nên phạm vi chữa trị, nội dung và phí khám bệnh của mỗi trạm y tế đều khác nhau. Vì vậy, trước khi đến bạn cần phải hỏi trước các trạm y tế nơi cư trú. Bạn cũng có thể không cần trực tiếp đến trạm y tế mà vẫn có thể thực hiện được các dịch vụ như đặt hẹn khám, xem bệnh án của mình từ nhà bằng cách truy cập trang chủ của các trạm y tế hoặc trang web <http://phi.mw.go.kr>.

1. Điều trị thông thường

Phân loại	Nội dung
Phạm vi chữa trị	Chữa trị cơ bản lần thứ nhất, kiểm tra các bệnh mãn tính như cao huyết áp, tiểu đường, và vật lý trị liệu
Chữa trị Đông y	Tư vấn và trị liệu Đông y
Trị liệu nha khoa	Kiểm tra răng và tư vấn, trị liệu dự phòng, chữa trị răng sâu, nhổ răng
Chi phí chữa trị	Các khoản phí và chi phí y tế theo trung tâm y tế địa phương được quy định theo pháp lệnh của chính quyền địa phương theo Điều 25 của Đạo luật Y tế Công cộng của Khu vực

2. Dự án quản lý sức khỏe tại nhà của trung tâm y tế

Là chương trình cung cấp dịch vụ quản lý sức khỏe theo chu kỳ đời sống, theo từng loại bệnh như người già, trẻ em, bệnh nhân mãn tính. Các nhân viên chuyên môn Trung tâm y tế như nhân viên vật lý trị liệu, nhân viên dinh dưỡng, y tá sẽ trực tiếp đến thăm các gia đình tầng lớp khó khăn có yếu tố nguy hiểm về sức khỏe và cung cấp dịch vụ.

(1) Điều kiện

- (Trong các nhóm dễ bị tổn thương về mặt xã hội, văn hóa và kinh tế mà gặp khó khăn khi sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chính quyền địa phương chọn lựa những người cần dịch vụ thăm khám, nhằm vào nhóm có rủi ro về sức khỏe và nhóm bệnh tật. Ví dụ) các gia đình đa văn hóa, người ly khai Bắc Triều Tiên, người cao tuổi sống một mình, trung tâm dành cho trẻ em địa phương (trẻ em nghèo), và những người khác được chuyển từ trung tâm nương tựa thanh thiếu niên, các cơ sở trái phép, đội ngũ khác của trung tâm y tế địa phương, và các tổ chức xã hội khu vực để thăm khám.

(2) Các loại dịch vụ

- Khám sàng lọc các vấn đề về sức khỏe (xác định thói quen y tế và các yếu tố rủi ro)
- Quản lý các bệnh mãn tính (tăng huyết áp, tiểu đường, ung thư, bệnh tim mạch, v.v) và phòng ngừa các biến chứng
- Quản lý vấn đề sức khỏe theo giai đoạn chu kỳ sống (mới sinh, trẻ nhỏ, phụ nữ mang thai, người trưởng thành, người cao tuổi, v.v) và phục hồi chức năng cho những người khuyết tật
- Dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho các gia đình đa văn hóa và người ly khai Bắc Triều Tiên
- Thực hiện giáo dục y tế

(3) Cách cung cấp

- Đăng ký ở bộ phận liên quan công việc khám chữa bệnh tận nhà của trạm y tế trong khu vực.
- Người nhận đơn sẽ nắm rõ vấn đề sức khỏe của gia đình người đăng ký và xem có cần thiết đến thăm tận nhà hay không.
- Sẽ cung cấp dịch vụ thăm tận nhà định kỳ theo mức độ chẩn đoán có cần thiết hay không.



3. Dịch vụ chăm sóc sức khỏe tinh thần miễn phí

Trung tâm bảo vệ sức khỏe tinh thần là cơ quan bảo vệ sức khỏe cộng đồng cung cấp các dịch vụ phòng và phát hiện bệnh thần kinh, dịch vụ tư vấn và phục hồi chức năng; đang có chương trình giáo dục và quảng bá về việc xử lý hành vi và sức khỏe tinh thần. Bạn sẽ được tư vấn hướng dẫn tại Trung tâm bảo vệ sức khỏe tinh thần nơi gần nhất khi gặp khó khăn như chứng trầm cảm, rối loạn thần kinh phản ứng thuốc.

(1) Đối tượng áp dụng

- Chương trình quản lý đăng ký bệnh nhân tâm thần với đối tượng bệnh là nhân tâm thần trong địa phương
- Chương trình phòng tránh bệnh thần kinh được áp dụng đối với toàn bộ cư dân trong khu vực.

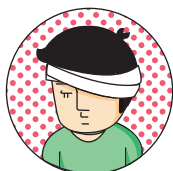
(2) Quy trình và phương pháp

- ⊙ Thời gian làm việc của trung tâm bảo vệ sức khỏe tinh thần là từ 9h sáng đến 6h chiều các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và có thể khác tùy theo từng khu vực khác nhau.
- ⊙ Quy trình sử dụng dịch vụ
 - Trực tiếp đến trung tâm bảo vệ sức khỏe tinh thần và viết đơn đăng ký.
 - Nếu lần đầu đến trung tâm bảo vệ sức khỏe tinh thần thì tiến hành tư vấn, đánh giá và sử dụng chương trình tương ứng với kết quả đó.
 - Gọi điện đến số điện thoại tư vấn sức khỏe tinh thần 1577-0199, bạn sẽ được hướng dẫn về cách tận dụng tiện ích của Trung tâm bảo vệ sức khỏe tinh thần và có thể được tư vấn về các vấn đề liên quan đến sức khỏe tinh thần.
- ⊙ Lệ phí: Miễn phí (đối với chương trình đặc biệt tốn nhiều chi phí thì phải chịu một phần chi phí nhất định)



5 Biện pháp cấp cứu

Khi xảy ra tai nạn nên có biện pháp cấp cứu đúng và kịp thời thì cũng có thể làm giảm đau và ngăn không cho bệnh của bệnh nhân tiến triển xấu đi. Sau khi tiến hành các biện pháp cấp cứu thì phải nhanh chóng liên lạc với 119 (số điện thoại trợ cấp khẩn cấp) hoặc bệnh viện để đưa bệnh nhân vào bệnh viện một cách an toàn.



(1) Khi bị vật lạ rơi vào mắt

Nếu chuyển động con người rất có thể vết thương sẽ nặng hơn nên không được dịch chuyển con người. Nếu có vật lạ cắm vào mắt thì không nên rút ra mà lấy bông băng cuốn mắt bị thương vào và nhắm cả hai mắt lại. Sau đó mang đi bệnh viện ngay.



(2) Khi bị gãy răng

Cắm lại chiếc răng vào vị trí bị gãy một cách cẩn thận và đi đến phòng khám răng. Nếu trường hợp không thể răng bị gãy lại được vào chỗ cũ thì để răng vào miệng bệnh nhân hoặc cho vào sữa tươi ấm rồi chuyển đi. Rửa răng bị gãy quá sạch cũng không phải là tốt.



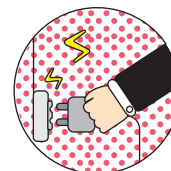
(3) Khi bị chảy máu mũi

Trước tiên cúi đầu về phía trước và vừa hít thở vừa nắm lấy phần dưới sống mũi. Lúc này không được nói, nuốt nước bọt hay ho. Sau đó khoảng 10 phút nếu máu không ngừng chảy thì phải đến bệnh viện ngay. Sau khi máu mũi ngừng chảy vẫn phải tiếp tục cúi đầu về phía trước và lấy nước ấm lau xung quanh phần mũi và miệng và tránh những kích thích vật lý.



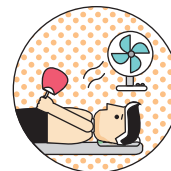
(4) Khi bị bỏng

Trường hợp bị bỏng nặng và bỏng lớn thì cần phải điều trị một cách chuyên nghiệp nên trước tiên phải băng vết thương bằng băng sát trùng sau đó vừa quan sát tình trạng hô hấp vừa khẩn cấp đưa đến bệnh viện. Nếu vết thương không nặng thì lấy kéo cắt phần áo xung quanh vết bỏng và lấy nước lạnh làm dịu nhiệt ít nhất là 20 phút.



(5) Khi bị điện giật

Phải tắt điện ngay. Nếu là nơi không thể tắt được điện thì dùng quần áo không truyền điện và dụng cụ không truyền điện để tách vật nhiễm điện ra khỏi nạn nhân. Sau khi sơ cứu xong phải kiểm tra xem nạn nhân còn tỉnh không và nếu không còn tỉnh thì phải kiểm tra hô hấp và mạch. Khi hô hấp đã ngừng thì phải áp dụng hô hấp nhân tạo và khi mạch ngừng đập thì phải dùng cả biện pháp hô hấp nhân tạo cùng với mát sa tim. Giật điện có thể gây bỏng bên trong cơ thể kể cả khi bệnh nhân còn tỉnh cũng phải đưa đi cấp cứu để được bác sĩ điều trị.



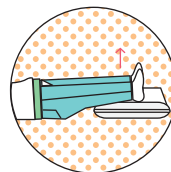
(6) Say nắng/ cảm nóng

Say nắng là bệnh sinh ra do phần đầu và phần cổ bị ánh nắng chiếu thẳng vào, còn cảm nóng là bệnh do nhiệt tích tụ trong người không được giải tỏa ra ngoài. Trong trường hợp này cần phải chuyển ngay bệnh nhân vào nơi mát mẻ. Trước tiên cởi áo bệnh nhân sau đó dùng khăn mát hay vải mỏng ướt đắp lên bệnh nhân và vừa dùng quạt tay hoặc quạt điện làm mát vừa tìm cách đưa đi bệnh viện ngay.



(7) Ngất thở

Nếu bị ngất thở thì tức là hiện tượng tự nhiên khó thở. Đầu ngửa về phía sau, phần xung quanh mắt lờ ra và nếu nặng thì sắc mặt tái xanh. Lúc này, phải đưa bệnh nhân ra chỗ không khí trong lành. Kể cả bị ngất mà vẫn duy trì hô hấp hay hô hấp gặp khó khăn thì phải áp dụng hô hấp nhân tạo và nếu không có tín hiệu phục hồi thì phải đưa khẩn cấp đến bệnh viện.



(8) Khi bị gãy xương

Trường hợp phần xương bị gãy bị biến hình hoặc xương lòi ra khỏi da thì phải khử trùng phần vết thương và cố định sau đó gọi nhân viên cứu trợ. Phần vết thương tuyệt đối không được chuyển động, và nếu dùng chăn hoặc gối để cho chân lên cao hơn tim thì rất tốt.



(9) Khi bị đứt tay

Có thể nối liền lại ngón tay bị đứt nên khi xảy ra tai nạn các biện pháp cấp cứu khẩn cấp rất quan trọng. Trước tiên tóm chặt vết thương để không cho máu chảy và để tay lên cao hơn vị trí tim. Lấy băng y tế sát trùng quấn chặt ngón tay bị đứt cho vào túi ni lông có đá rồi mang ngay đến bệnh viện. Không được dùng tay sờ vào phần tay bị đứt.



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Joseonwangjosillok Triều Tiên Vương triều thực lục

Di sản tư liệu thế giới do UNESCO công nhận năm 1997

Là sách ghi chép lại lịch sử theo thứ tự ngày tháng năm của trong suốt 472 năm từ vua đầu tiên của triều đại Joseon là Taejo đến nhà vua đời thứ 25 Cheoljong. Bộ sách lịch sử với số lượng khổng lồ 888 bộ 1893 cuốn ghi lại những sự thật lịch sử trong nhiều lĩnh vực của triều đại Joseon. Đây là tư liệu ghi chép quý báu duy nhất trên thế giới.



8

Chế độ an sinh xã hội

224 Đảm bảo cuộc sống cơ bản của người dân

Đối tượng áp dụng
Các loại trợ cấp
Cách đăng ký

229 Trợ cấp quốc dân

Đối tượng áp dụng
Chịu phí bảo hiểm
Chế độ trợ cấp

232 Trợ cấp phúc lợi khẩn cấp

Điều kiện cho cư dân nước ngoài nhận trợ cấp
phúc lợi khẩn cấp
Nộp đơn đăng ký và các thủ tục khác
Các loại trợ cấp

236 Các dự án tự lực

Đối tượng áp dụng
Điều kiện đăng ký
Cách đăng ký

237 Trợ cấp gia đình chỉ có cha hoặc mẹ

Các loại dịch vụ
Cách đăng ký

1 Đảm bảo cuộc sống cơ bản của người dân

Chính phủ cung cấp cho các công dân có thu nhập thấp khoản trợ cấp sinh hoạt cơ bản, trợ cấp nhà ở, trợ cấp giáo dục (Bộ Giáo dục) và hỗ trợ y tế để đảm bảo sinh hoạt cơ bản. Hệ thống cũng cung cấp tự hỗ trợ theo hệ thống thông qua dịch vụ cho những người có thể làm việc. Thậm chí các cư dân nước ngoài có thể nhận phúc lợi này dựa trên những quy định liên quan.

1. Đối tượng áp dụng

Người nước ngoài thuộc trường hợp dưới đây và đáp ứng đủ điều kiện trong điều khoản về ① thu nhập khai báo và ② thành phần phụ thuộc có nghĩa vụ thì có thể được nhận Trợ cấp Đảm bảo Sinh hoạt Cơ bản.

- Người nước ngoài có đăng ký và đang cư trú tại Hàn Quốc kết hôn với người Hàn Quốc và mang thai hoặc có vợ mang thai, người đang nuôi dưỡng con cái ở tuổi vị thành niên mang quốc tịch Hàn Quốc (bao gồm cả trường hợp đã ly hôn, vợ/ chồng chết)
- Trường hợp huyết thống của vợ/ chồng mang quốc tịch Hàn Quốc (cha mẹ, ông bà...) đang cùng cư trú hoặc cùng hoạt động kinh tế

① Thu nhập hộ gia đình theo khai báo (số tiền được tính bằng cách bổ sung số tiền của thu nhập hộ gia đình vào số tiền của tài sản được chuyển thành thu nhập) dưới tiêu chuẩn (phần trăm nhất định của thu nhập trung bình tiêu chuẩn*) đối với người thụ hưởng.

* (2016) chi phí sinh hoạt 29%, chi phí y tế 40%, chi phí nhà ở 43%, chi phí giáo dục 50%

② Những người không có người có nghĩa vụ hỗ trợ (thành viên trực tiếp trong gia đình, và vợ/ chồng), những người có người có nghĩa vụ hỗ trợ không thể hỗ trợ, hay những người không thể nhận hỗ trợ

*Theo bản sửa đổi lương tùy chỉnh (tháng 7 năm 2015), lương giáo dục không áp dụng dựa trên tiêu chuẩn của người có nghĩa vụ hỗ trợ

Tham khảo

Thu nhập trung bình năm 2016

(Đơn vị: KRW)

Loại	Hộ gia đình 1 người	Hộ gia đình 2 người	Hộ gia đình 3 người	Hộ gia đình 4 người	Hộ gia đình 5 người	Hộ gia đình 6 người
Số tiền	1.624.831	2.766.603	3.579.019	4.391.434	5.203.849	6.016.265

* Thu nhập trung bình dựa trên 8 người, số tiền tăng khoảng 812.415 won khi thêm một người

Tiêu chuẩn lựa chọn đối tượng thụ hưởng năm 2016 (% thu nhập trung bình tiêu chuẩn)

(Đơn vị: KRW)

Số lượng thành viên gia đình	1	2	3	4	5	6
Hỗ trợ sinh hoạt (29% thu nhập trung bình)	471.201	802.315	1.037.916	1.273.516	1.509.116	1.744.717
Hỗ trợ y tế (40% thu nhập trung bình)	649.932	1.106.642	1.431.608	1.756.574	2.081.540	2.406.506
Hỗ trợ nhà ở (43% thu nhập trung bình)	698.677	1.189.640	1.538.978	1.888.317	2.237.656	2.586.994
Hỗ trợ giáo dục (50% thu nhập trung bình)	812.415	1.383.302	1.789.509	2.195.717	2.601.925	3.008.132

2. Các loại trợ cấp

(1) Trợ cấp sinh hoạt:

- (1) Trợ cấp sinh hoạt:
- Nội dung trợ cấp: Trợ cấp những thứ cần thiết trong cuộc sống thường nhật như quần áo, đồ ăn, chi phí nhiên liệu và các thứ khác.
 - Tiền trợ cấp: Số tiền thu nhập hộ gia đình khai báo bị trừ đi trong mức lương sinh hoạt tối thiểu (29% thu nhập trung bình)

$$\text{Số tiền lương sinh hoạt} = \text{mức lương sinh hoạt tối thiểu (tiêu chuẩn chọn mục tiêu)} - \text{số tiền thu nhập được công nhận}$$

(2) Trợ cấp cư trú

- Mô tả: Xem xét nơi cư trú, loại cư dân, quy mô gia đình, v.v để cung cấp chi phí thuê nhà và sửa chữa & bảo trì để hỗ trợ nhà ở ổn định
- Số tiền trợ cấp tiền mặt: Khi chi phí thuê nhà tiêu chuẩn đạt tối đa đối với hộ gia đình thuê nhà, chi thanh toán các chi phí thuê nhà thực. Đối với hộ gia đình có nhà riêng, hỗ trợ chi phí sửa chữa và bảo trì dựa trên quy mô sửa chữa nhà theo yêu cầu.

✓ Tham khảo

◎ Tiêu chuẩn mức tối thiểu của hộ gia đình thuê nhà (kể từ 2016)
(Đơn vị : 10.000/tháng)

Hạng mục Số lượng thành viên gia đình	khu vực cấp độ 1 (Seoul)	khu vực cấp độ 2 (Gyeonggi, Incheon)	khu vực cấp độ 3 (các thành phố đô thị)	khu vực cấp độ 4 (các vùng khác)
1	19.4	17.4	14.3	13.3
2	22.5	19.4	15.3	14.3
3	26.6	23.5	18.4	17.4
4	30.7	27.6	21.5	19.4
5	31.7	28.6	22.5	20.5
6	36.8	33.8	25.6	23.5

* Khi có từ bảy thành viên trở lên trong một hộ gia đình, chi phí thuê nhà tiêu chuẩn tăng khoảng 10% cho mỗi hai thành viên gia đình bổ sung vào

◎ Tiêu chuẩn mức tối thiểu của hộ gia đình thuê nhà (kể từ 2016)
(Đơn vị : 10.000/tháng)

Hạng mục	Sửa chữa ít	Sửa chữa vừa	Sửa chữa nhiều
Chi phí sửa chữa	3,5 triệu won	6,5 triệu won	9,5 triệu won
Thời gian sửa chữa	3 năm	5 năm	7 năm

* Nếu thu nhập khai báo dưới tiêu chuẩn lương sinh hoạt, 100% chi phí sửa chữa sẽ được hỗ trợ. Nếu thu nhập khai báo dưới 35% thu nhập trung bình tiêu chuẩn, 90% chi phí sửa chữa sẽ được hỗ trợ. Nếu thu nhập khai báo trên 35% thu nhập trung bình tiêu chuẩn, 80% chi phí sửa chữa sẽ được hỗ trợ.

(3) Trợ cấp giáo dục

- Nội dung trợ cấp: Gồm các chi phí như phí nhập học, học phí, tiền sách giáo khoa và tham khảo và dụng cụ học tập.

Mục tiêu	Hạng mục trợ cấp	Số tiền trợ cấp (2016)
Học sinh tiểu học, trung học cơ sở	Chi phí sách giáo khoa phụ	39.200 won một người
Học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông	Chi phí văn phòng phẩm	53.300 won một người
Học sinh trung học phổ thông	Chi phí sách giáo khoa	131.300 won một người
	Chi phí nhập học/ học phí	Số tiền được hiệu trưởng thông báo

(4) Trợ cấp thai sản

- Chi 600.000 KRW bằng tiền mặt cho mỗi trẻ sơ sinh khi người hưởng trợ cấp sinh con (bao gồm cả dự sinh).

(5) Trợ cấp chi phí tang lễ

- Chi 750.000 won/ người qua đời khi người nhận trợ cấp qua đời

3. Cách đăng ký

- Đăng ký xin trợ cấp bảo đảm sinh hoạt cơ bản quốc dân tại ủy ban ấp, xã hoặc trung tâm cư dân phường bằng cách nộp “Đơn xin cấp (thay đổi) trợ cấp và dịch vụ phúc lợi xã hội”
- Nếu nộp giấy đăng ký thì cán bộ phụ trách của phường, xã... điều tra xem đối tượng có đủ tư cách không.
- Quý vị sẽ được thông báo về tính đủ điều kiện trong vòng 30 ngày; một số trường hợp có thể kéo dài đến 60 ngày để xử lý.



Cần biết

Trung tâm Tổng đài Phúc lợi Y tế 129 (<http://www.129.go.kr>)

- Khi muốn tư vấn thông tin phúc lợi cần thiết cho gia đình và cho bản thân, có thể gọi ☎129 (không cần mã vùng ở bất cứ nơi đâu.)
- Nội dung tư vấn: bảo đảm thu nhập, hỗ trợ ổn định dân sinh, dịch vụ phúc lợi, sức khỏe sinh hoạt
- Thời gian tư vấn: ngày thường từ 09:00~18:00, tư vấn hỗ trợ khẩn cấp: 24h (365 ngày)

2 Trợ cấp quốc dân

Là chế độ đảm bảo xã hội thực hiện trong nước nhằm góp phần ổn định cuộc sống thông qua việc đóng bảo hiểm bắt buộc để tránh trường hợp người có tuổi không thể lao động được và gặp rủi ro không mong muốn hoặc chết và chi trả phụ cấp cho người già, bản thân người bị tai nạn, chết hoặc thân nhân của họ.

1. Đối tượng áp dụng

Cư dân nước ngoài sống tại Hàn Quốc được yêu cầu đóng góp vào kế hoạch lương hưu quốc gia, giống như người Hàn Quốc bản xứ. Nếu cư dân nước ngoài từ 18 đến 60 tuổi làm việc trong doanh nghiệp, người đó trở thành nhân viên tham gia đóng góp; trong các trường hợp khác, cư dân nước ngoài trở thành người đóng góp tại địa phương. Tuy nhiên, nếu luật pháp nước bản địa của người nước ngoài đó không cho phép người Hàn Quốc đóng góp vào kế hoạch lương hưu của nước họ, người nước ngoài đó không thể tham gia vào kế hoạch lương hưu quốc gia của Hàn Quốc. Nếu có bất kỳ hiệp ước về an sinh xã hội hiện hành giữa Hàn Quốc và nước bản địa của của cư dân nước ngoài, các quy tắc của hiệp ước đó sẽ được áp dụng.

-  Các nước không tham gia phụ cấp quốc dân (22 nước)
Việt Nam, Myanma, Băng la đét, Nepal, Ảrập Saudi, Singapo, Iran, Pakistan, Cambodia, Cộng hòa Nam Phi, Dong Timo, Mandives, Belarus, Armenia, Etipopia, Ai cập, Tonga, Fiji, Grugia, Swaziland, Nigeria, Malaysia

2. Chịu phí bảo hiểm

- Đối với người lao động trong doanh nghiệp thì doanh nghiệp và cá nhân lần lượt chịu chi phí tương ứng với 4,5% thu nhập hàng tháng vào kế hoạch lương hưu.
- Người tham gia bảo hiểm theo khu vực (kinh doanh tư nhân) chịu mức phí ứng với 9% thu nhập hàng tháng theo khai báo.

3. Chế độ trợ cấp

Nếu cư dân nước ngoài đáp ứng đủ các điều kiện để nhận phúc lợi lương hưu (tuổi già, tàn tật, hay qua đời) thì họ có thể nhận được lương hưu tương ứng.

- **Lương Trợ cấp người cao tuổi**
Người tham gia đóng bảo hiểm lương hưu trên 10 năm và đến tuổi hưu theo quy định có thể được nhận hưởng lương hưu cao tuổi.

Độ tuổi bắt đầu được hưởng trợ cấp người cao tuổi theo năm sinh

Phân loại	~ Sinh năm 52 trở về trước	Sinh năm 53~56	Sinh năm 57~60	Sinh năm 61~64	Sinh năm 65~68	Sinh sau năm 69~
Tuổi	60tuổi	61tuổi	62tuổi	63tuổi	64tuổi	65tuổi

- **Trợ cấp người tàn tật**
Trường hợp bị thương tật sau khi đã điều trị xong do bị bệnh hoặc bị thương trong khi đang tham gia bảo hiểm (khi vượt quá 1 năm 6 tháng kể từ ngày khám đầu tiên trong khi tiến hành) thì tùy theo mức độ thương tật có thể được nhận lương trợ cấp đối với cấp 1 ~ cấp 3 và nhận khoản bồi thường 1 lần đối với cấp 4.

- **Phụ cấp dành cho gia đình người đã qua đời**
Trường hợp qua đời trong thời gian tham gia bảo hiểm hoặc đang hưởng trợ cấp thì thân nhân đang chung sống cùng sẽ được hưởng trợ cấp dành cho gia đình người qua đời hàng tháng.
- **Phí bồi hoàn tạm thời**
Đối với người nước ngoài, nếu không được hưởng phí bồi hoàn tạm thời theo nguyên tắc hoặc trong trường hợp sau đây thì khi xuất cảnh, chết, 60 tuổi sẽ được hưởng tiền tạm thời thêm vào lãi nhất định đối với phí bảo hiểm đã đóng trong suốt thời gian qua.
 - ① Khi nước bản địa của cư dân nước ngoài thanh toán trọn một lần, tương tự như số tiền bồi hoàn từ kế hoạch lương hưu quốc gia cho công dân Hàn Quốc.
 - ② Trường hợp có quy định liên quan trong hiệp định an sinh xã hội ký kết giữa nước Đại hàn dân quốc và nước của người nước ngoài về thanh toán bồi hoàn trọn một lần .
 - ③ Trường hợp người lao động nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc theo visa E-8 (tư nghiệp sinh), E-9 (lao động), H2 (định cư cùng người thân)

Các nước là đối tượng chi trả bồi hoàn phụ cấp một lần (41 nước)

Thái Lan, Philippin, Malaysia, Indonesia, Sri Lanka, Kazastan, Hồng Kông, Belize, Grenada, St Vincent và Grenadines, Zimbabwe, Camerun, Ghana, Vanuatu, Bermuda, Sudan, El Salvador, Gioocdan, Kenya, Trinidad và Tobago, Bhutan, Colombia, Uganda và Tunisia (24 nước được thanh toán một lần dựa trên chủ nghĩa tương hỗ).

Đức, Mỹ, Canada, Hungari, Pháp, Úc, CH Séc, Bỉ, Ba Lan, Slovakia, Bulgari, Ruman, Áo, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Thụy Sĩ và Brazil (17 nước trên được thanh toán một lần dựa theo hiệp định an sinh xã hội)

* Đối với các trường hợp cư trú theo visa E-8, E-9, H-2 thì được chi trả không phụ thuộc vào quốc tịch.
Để biết thông tin chi tiết, xin liên hệ đến văn phòng đại diện trung tâm phụ cấp quốc dân hoặc gọi điện đến số 1355 không cần mã số vùng.
Tham khảo: Trang web của trung tâm phụ cấp: www.nps.or.kr



3 Trợ cấp phúc lợi khẩn cấp

Nếu công dân Hàn Quốc gặp khó khăn hiện tại do khủng hoảng bất ngờ, họ có thể nhận hỗ trợ tạm thời như chi phí sinh hoạt. Người nước ngoài cũng có thể hưởng theo hệ thống này phù hợp với các quy định.

1. Điều kiện cho cư dân nước ngoài nhận trợ cấp phúc lợi khẩn cấp

- ① Người đang kết hôn với người dân nước Đại Hàn Dân Quốc
- ② Người đã li hôn với vợ (chồng) là người Hàn Quốc hoặc có vợ (chồng) là người dân Đại Hàn Dân Quốc đã mất nhưng đang nuôi, chăm sóc thân nhân mang quốc tịch Hàn Quốc (bố mẹ, con cái)
- ③ Người được công nhận là người tị nạn theo Khoản 2 Điều 2 của 『Luật Tị nạn』
- ④ Người bị hại do hòa hoãn, tội phạm, thiên tai mà không bị truy cứu trách nhiệm
- ⑤ Ngoài ra những người được Bộ trưởng Bộ Y tế & Phúc lợi công nhận là cần hỗ trợ khẩn cấp như sau:
 - Người bị thiệt hại bởi tai nạn mà không phải do mình gây ra
 - Người cư trú theo mục đích nhân đạo theo Khoản 3 Điều 2 『Luật Tị nạn』

2. Phúc lợi khẩn cấp

Khoản này nhằm hỗ trợ các gia đình đang gặp khó khăn duy trì sinh hoạt do khủng hoảng bất ngờ. Nó nhằm vào những người ① bị khủng hoảng (vì một trong bảy lý do dưới đây) hay ② những người đáp ứng các điều kiện liên quan đến thu nhập, tài sản, v.v.

(1) Các trường hợp khẩn cấp

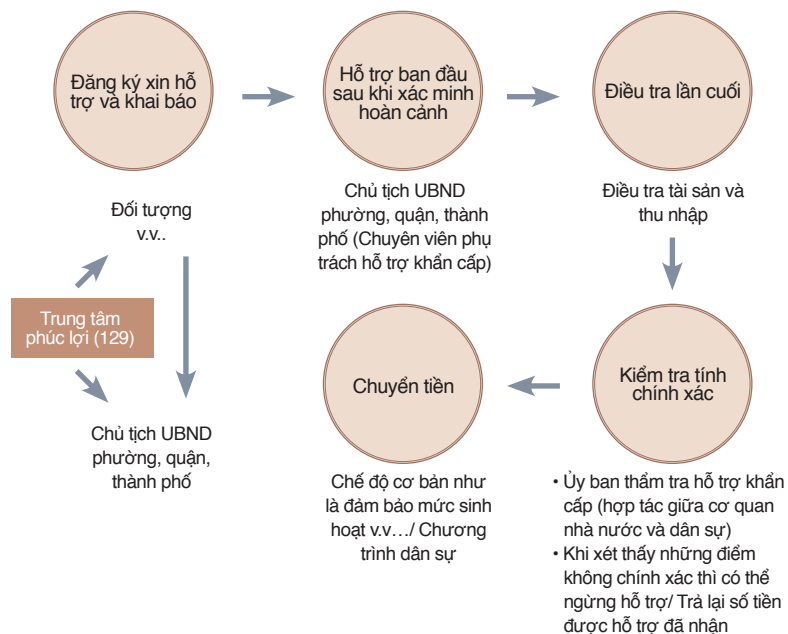
- 1) Mất thu nhập do người thu nhập chính qua đời, chạy trốn/ bỏ rơi, mất tích, bị giam giữ, v.v.
- 2) Bệnh hay chấn thương nghiêm trọng
- 3) Bị thành viên trong gia đình bỏ bê, bỏ rơi hay lạm dụng
- 4) Bạo lực gia đình hay bạo lực tình dục
- 5) Không thể sống trong nhà hay tòa nhà do hòa hoãn
- 6) Các lý do liên quan đến các quy định của chính quyền địa phương theo Pháp lệnh của Bộ Y tế và Phúc lợi
- 7) Ngoài ra, theo Bộ trưởng Bộ Y tế và Phúc lợi thông báo, ① ly dị với người thu nhập chính ② một tháng trôi qua sau khi bị ngừng cấp điện ③ doanh nghiệp của người thu nhập chính đóng cửa hay tạm ngừng hoạt động ④ khó khăn trong duy trì sinh hoạt do người thu nhập chính mất việc ⑤ khó khăn trong duy trì sinh hoạt đối với tù nhân sau khi được phóng thích ⑥ vô gia cư do bị bỏ bê, bỏ rơi hay khó khăn khác

(2) Điều kiện tiêu chuẩn về thu nhập và tài sản

- Thu nhập: Ít hơn 75% thu nhập trung bình tiêu chuẩn hàng tháng (đối với gia đình có bốn thành viên: 3.293.567 won)
- Tiêu chuẩn tài sản: Thành phố lớn (135.000.000 won), thành phố nhỏ và trung bình (85.000.000 won), làng trồng trọt và đánh bắt (72.500.000 won)
- Tài sản tài chính: 5 triệu won hoặc ít hơn (7 triệu won hoặc ít hơn trong trường hợp hỗ trợ nhà ở)

3. Nộp đơn đăng ký và các thủ tục khác

- Hãy gọi điện đến bộ phận phụ trách tại thành phố, quận, huyện hoặc Tổng đài Trung tâm Phúc lợi Y tế (☎129) nếu có việc gấp.
- Cán bộ phụ trách xác nhận hiện trường và hỗ trợ trước tiên, sau đó sẽ xem xét lại xem có đủ tư cách không. Có quyết định là hoàn cảnh của đương đơn không yêu cầu hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện nhận hỗ trợ, sự hỗ trợ sẽ bị ngưng, và tiền có thể được trả lại.
- Nếu mặc dù viện trợ đã hết mà vẫn chưa xóa bỏ được tình trạng nguy cấp thì có thể được giới thiệu chế độ quốc gia liên quan hoặc chương trình phúc lợi xã hội phi chính phủ.



4. Các loại trợ cấp

Chi phí hỗ trợ sinh hoạt (1,13 triệu won), chi phí sinh hoạt (0,26 triệu won), chi phí sử dụng cơ sở phúc lợi (1,4 triệu won), chi phí y tế (3 triệu won/ một lần), các khoản thanh toán bổ sung*

Chi phí giáo dục, chi phí nhiên liệu (tháng 10 ~ tháng 3), chi phí sinh con, chi phí tang lễ, chi phí điện, v.v.

*Trong trường hợp gia đình có từ 7 thành viên trở lên, cứ thêm một thành viên thì số tiền được thanh toán là 209.300.

Tiêu chuẩn sinh hoạt

(Đơn vị : won/tháng)

Số lượng thành viên gia đình	1	2	3	4	5	6
Số tiền hỗ trợ	418.400	712.500	921.800	1.131.000	1.340.300	1.549.500

? **Hỏi- Tôi kết hôn với chồng là người Hàn Quốc và có một con, chồng tôi đột ngột qua đời, tôi gặp khó khăn lớn về mặt kinh tế, tôi có thể nhận được sự giúp đỡ không?**

Bạn có thể trở thành đối tượng nhận hỗ trợ sinh hoạt trợ cấp phúc lợi khẩn cấp nếu bạn có một đứa con cần chăm sóc (có quốc tịch Đại Hàn Dân Quốc) và gặp khó khăn trong duy trì sinh hoạt. Công vụ viên phụ trách tại làng, xã, phường, quận sau khi tiến hành điều tra thực tế về tình hình khẩn cấp, tình trạng thu nhập, tài sản sẽ quyết định xem bạn có phải hay không phải là đối tượng được trợ cấp khẩn cấp. Chính vì vậy sẽ tốt hơn nếu bạn gọi điện đến phòng ban đảm nhiệm hoặc trung tâm cư dân phường, xã, ấp nơi cư trú hoặc gọi đến Tổng đài Phúc lợi và Y tế (☎129) để được tư vấn cụ thể.

Nếu như bạn không thành thạo tiếng Hàn, có thể sử dụng dịch vụ phiên dịch của Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hoá hoặc đi cùng với những người có thể giúp đỡ bạn. Nếu bạn đủ điều kiện, bạn có thể nhận được hỗ trợ sinh hoạt cơ bản.

4 Các dự án tự lực

Chương trình tự lực là các chương trình phục hồi cho các đối tượng nhận bảo đảm sinh hoạt cơ bản và cho người lao động nghèo. Chương trình bao gồm tạo tìm kiếm cơ hội việc làm, kết nối những người tìm việc với công việc và hỗ trợ phát triển tài sản.

* Tên chương trình như sau: Lao động tự lực (cung cấp cơ hội lao động), tài khoản ngân hàng hy vọng (hỗ trợ xây dựng tài sản)

1. Đối tượng áp dụng

Có thể trở thành đối tượng được hỗ trợ nếu đáp ứng đủ 3 hạng mục dưới đây.

- (Lao động tự lực) Đối tượng thụ hưởng phúc lợi đảm bảo sinh hoạt cơ bản quốc gia hay tầng lớp cận nghèo có mức thu nhập dưới 50% thu nhập trung bình
- (Tài khoản Ngân hàng Hi vọng I) Hộ gia đình nhận trợ cấp sinh hoạt hay y tế có tổng thu nhập hộ gia đình từ việc làm (kinh doanh) từ 60% trở lên của 40% thu nhập trung bình tiêu chuẩn
- (Tài khoản Ngân hàng Hi vọng II) Hộ gia đình nhận trợ cấp nhà ở hay giáo dục có tổng thu nhập hộ gia đình từ việc làm (kinh doanh) từ 60% trở lên của 50% thu nhập trung bình tiêu chuẩn hay tầng lớp cận nghèo.

2. Điều kiện đăng ký

- (Lao động tự lực) Người nhận có thể tham gia vào lao động tự lực trong 5 hay 8 giờ một ngày và năm ngày một tuần và nhận được thanh toán tự lực từ 25.550~37.880 won một ngày.
- (Tài khoản Ngân hàng Hi vọng I) Một hộ gia đình nhận hỗ trợ sinh hoạt/ y tế trong thị trường và tiết kiệm một số tiền nhất định hàng tháng (100.000 won). Sau đó, khi họ không còn nhận hỗ trợ liên quan trong vòng ba năm thì sẽ được thanh toán tiền thường thu nhập từ lao động (hỗ trợ khác nhau tùy theo thu nhập của hộ gia đình).
- (Tài khoản Ngân hàng Hi vọng II) Nếu một hộ gia đình nhận hỗ trợ nhà ở/ giáo dục trong thị trường và tiết kiệm một số tiền nhất định hàng tháng (100.000 won) và duy trì mức tiền này trong ba năm (hoàn thành đào tạo và quản lý trường học) sẽ được thanh toán tiền thường thu nhập từ lao động (tỉ lệ 1:1 phù hợp với số tiền tiết kiệm). (kể từ Tháng 7, 2014)

3. Cách đăng ký

- Đến ủy ban, ấp, xã hoặc trung tâm cư dân phường hoặc tư vấn với cán bộ phụ trách qua điện thoại rồi đăng ký.
- Chỉ có thể mở các Tài khoản Ngân hàng Growing Hope Bank Mới (I, II) trong thời gian đề nghị.
- Cán bộ phụ trách nhận hồ sơ đăng ký sẽ điều tra rồi xác định xem có đủ điều kiện hay không.
- Khi cơ quan phụ trách xác định đối tượng có đủ điều kiện sẽ thông báo cho đối tượng.
- Cơ quan cung cấp việc làm tự lập sẽ tư vấn và giới thiệu công việc thích hợp cho đối tượng.
- Có thể trực tiếp đến ủy ban ấp, xã hoặc trung tâm cư dân gần nhất hoặc tư vấn qua điện thoại với cán bộ phụ trách phúc lợi xã hội / gọi đến Tổng đài Phúc lợi Xã hội (☎ 129).



5 Trợ cấp gia đình chỉ có cha hoặc mẹ

Hiện nay, số gia đình chỉ có cha hoặc mẹ đang gia tăng do ly hôn, vợ/ chồng chết và khó khăn về kinh tế. Vì thế, nhà nước đưa ra và đang thực hiện các chế độ hỗ trợ vì sự ổn định cuộc sống và tự lập của các gia đình chỉ có cha hoặc mẹ.

1. Các loại dịch vụ

(1) Hỗ trợ phí nuôi dạy trẻ gia đình bố mẹ độc thân

Phân loại	Nội dung
Đối tượng hỗ trợ	Trẻ em dưới 18 tuổi (đủ tuổi) và bố hay mẹ là gia đình có bố/ mẹ đơn thân và thu nhập thấp (dưới 52% thu nhập trung bình theo khai báo). Nếu trẻ đang đi học sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự theo Luật Nghĩa vụ Quân sự, thời gian phục vụ quân sự được thêm vào độ tuổi tối thiểu.
Nội dung hỗ trợ	- Phí nuôi dạy trẻ: Trẻ em dưới 12 tuổi mỗi tháng hỗ trợ 100.000 won. - Phí dưỡng dục trẻ em bổ sung: Hỗ trợ bổ sung mỗi tháng 50 ngàn won cho 1 trẻ em dưới 5 tuổi của gia đình bố, mẹ độc thân trên 25 tuổi và gia đình ông bà nuôi cháu. - Phí hỗ trợ giáo dục trẻ em trẻ em (Phí thiết bị trường học): Hỗ trợ mỗi năm 50 ngàn won cho học sinh trung học và học sinh cấp ba. - Bổ trợ phí sinh hoạt: Hỗ trợ mỗi tháng 50 ngàn won cho hộ gia đình ở trong cơ sở phúc lợi xã hội gia đình bố, mẹ độc thân * Trường hợp nhận hỗ trợ có tính chất giống với luật khác như người nhận phụ cấp cơ bản dựa theo luật bảo đảm sinh hoạt cơ bản quốc dân thì sẽ bị trùng nên không hỗ trợ.

Tiêu chuẩn công nhận thu nhập hộ gia đình thuộc đối tượng bảo vệ theo Luật Hỗ trợ Gia đình chỉ có cha hoặc mẹ năm 2016

Đơn vị: won/ tháng

Phân loại	2 người	3 người	4 người	5 người	6 người
Gia đình bố/mẹ đơn thân và do ông/ bà làm chủ hộ (52% thu nhập trung bình tiêu chuẩn)	1.438.634	1.861.090	2.283.546	2.706.001	3.128.458

(2) Cho gia đình chỉ có cha hoặc mẹ vay vốn phúc lợi

- Tài trợ cho cư dân có thu nhập thấp được tích hợp vào “Kinh doanh Tài chính Miso” theo Ủy ban Dịch vụ Tài chính kể từ 2016.

- Không có khoản vay mới nào kể từ năm 2016 để tài trợ điều hành kinh doanh cho gia đình có thu nhập thấp
- Để biết thêm thông tin, Ngân hàng Smile Micro (1600-3500, <http://www.mif.or.kr>)

(3) Hỗ trợ tự lập cho cha mẹ thanh thiếu niên đơn thân

Phân loại	Nội dung
Đối tượng hỗ trợ	Mẹ hay bố của trẻ dưới 24 tuổi, và thu nhập khai báo dưới 60% mức thu nhập trung bình.
Nội dung hỗ trợ	- Phí nuôi con: hỗ trợ hàng tháng 150.000 won cho mỗi đứa trẻ trong gia đình có bố/ mẹ đơn thân mà thu nhập khai báo từ 60% trở xuống so với mức thu nhập trung bình (không bao gồm người thụ hưởng trợ cấp sinh hoạt theo Đạo luật Đảm bảo Sinh hoạt Cơ bản Quốc gia) - Chi phí học tập cho kiểm tra trình độ của nhà trường: hỗ trợ hàng năm 1.540.000 won khi mẹ hay bố của gia đình có bố/ mẹ đơn thân trẻ tuổi học để tham gia kiểm tra trình độ và thu nhập khai báo từ 60% trở xuống mức thu nhập trung bình (bao gồm đối tượng thụ hưởng hỗ trợ sinh hoạt theo Đạo luật Đảm bảo Sinh hoạt Cơ bản Quốc gia) - Học phí học cấp ba: Hỗ trợ chi phí nhập học và chi phí tiết học được cung cấp đối với mẹ hay bố hoàn thành chương trình học thường xuyên ở trường học cấp ba trong gia đình có bố/ mẹ đơn thân trẻ tuổi với thu nhập khai báo từ 60% trở xuống so với mức thu nhập trung bình (không bao gồm người thụ hưởng trợ cấp sinh hoạt theo Đạo luật Đảm bảo Sinh hoạt Cơ bản Quốc gia) - Trợ cấp cho việc thúc đẩy tự lực: Hỗ trợ hàng tháng 100.000 won khi bố hoặc mẹ của gia đình có bố mẹ đơn thân trẻ tuổi tham gia vào các hoạt động tự phát triển như học tập hay làm việc và cũng là đối tượng thụ hưởng nhận hỗ trợ sinh hoạt theo Đạo luật Đảm bảo Sinh hoạt Cơ bản Quốc gia

Tiêu chuẩn công nhận thu nhập cho gia đình cha mẹ thanh thiếu niên đơn thân năm 2016

(Đơn vị: KRW/ tháng)

Phân loại	2 thành viên	3 thành viên	4 thành viên	5 thành viên	6 thành viên
60% thu nhập trung bình chuẩn gia đình cha mẹ thanh thiếu niên đơn thân	1.659.962	2.147.411	2.634.860	3.122.309	3.609.759



2. Cách đăng ký

- Đến văn phòng hoặc trung tâm dịch vụ cộng đồng eup, myeon hay dong (ấp, phường, hay xã) nơi cư trú của chủ hộ để được tư vấn hay nộp đơn đăng ký. Đơn đăng ký trực tuyến cũng được cung cấp tại địa chỉ <http://online.bokjiro.go.kr>.
- ết quả sẽ được thông báo bằng văn bản nếu thành phố, quận, huyện nơi cư trú xét thấy hộ gia đình và thu nhập đủ điều kiện đối tượng gia đình nhận hỗ trợ.
- Tư vấn và thắc mắc: Số điện thoại tư vấn cho bố/ mẹ đơn thân (☎1644-6621), tư vấn trực tuyến (<http://withmom.mogef.go.kr>)

? Bị chồng bỏ và bây giờ cuộc sống rất khó khăn tôi và con liệu có thể nhận được sự giúp đỡ không?

Nếu trẻ có quốc tịch Hàn Quốc và thu nhập ít thì bạn có thể trở thành đối tượng bảo đảm sinh hoạt cơ bản quốc dân hoặc chương trình phúc lợi gia đình chỉ có cha hoặc mẹ. Nếu người không thuộc diện đó sẽ nhân viên Cán bộ phụ trách sẽ điều tra những điều kiện cần thiết như tài sản, thu nhập... của người đăng ký rồi quyết định xem bạn có phải là đối tượng hay không. Nếu là trường hợp khẩn cấp thì bạn có thể trở thành đối tượng phúc lợi khẩn cấp. Vì vậy bạn nên đến trung tâm dịch vụ cộng đồng (ấp, phường, xã) hay Tổng đài Y tế và Phúc lợi (☎129) hay Tổng đài điện thoại dành cho Bố/ mẹ đơn thân (☎1644-6621). Nếu không giỏi tiếng Hàn, bạn nhờ người giỏi tiếng Hàn giúp đỡ trong quá trình tư vấn là tốt nhất.

* Người mẹ hoặc cha của một gia đình có cha/mẹ đơn thân được hỗ trợ bởi Đạo Luật Hỗ Trợ Gia Đình Cha/Mẹ Đơn Thân bao gồm người nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc (người nước ngoài đã hoàn tất đăng ký ngoại kiều theo Điều 31 của Đạo Luật Kiểm Soát Nhập Cư) và đã kết hôn với một người Hàn Quốc và đang nuôi con có quốc tịch Hàn Quốc sau khi chồng/vợ qua đời hoặc ly hôn.



Cần biết

Dịch vụ Chi phí Nuôi dạy Con cái

Dịch vụ tổng hợp này sẽ cung cấp tư vấn, thương lượng, lập hồ sơ pháp lý, phục hồi khiếu nại, hay các biện pháp để bố/ mẹ nuôi dạy con cái sau khi ly dị hay bố/ mẹ đơn thân có con có thể nhận hỗ trợ trẻ em ổn định từ bố/ mẹ còn lại.

• Điều kiện

Bố/ mẹ hoặc ông/ bà nuôi một đứa trẻ dưới 19 tuổi (người chăm sóc duy nhất)

* Nếu đứa trẻ đang học đại học, hỗ trợ cho đến khi đứa trẻ đến 22 tuổi (đối với trẻ trở lại trường đại học sau khi vụ quân sự, thời gian 22 năm + nghĩa vụ quân sự)

* Đối với gia đình đa văn hóa hay gia đình mà bố/mẹ là một người nhập cư, nếu trẻ có quốc tịch Đại Hàn Dân Quốc thì trẻ có thể nhận được hỗ trợ.

• Mô tả

- Tư vấn điện thoại (☎1644-6621), tư vấn tại chỗ và tư vấn trực tuyến liên quan đến hỗ trợ trẻ em
- Hỗ trợ cho thương lượng giữa các bên liên quan để hỗ trợ trẻ em
- Hỗ trợ thủ tục pháp lý như vụ kiện để hỗ trợ trẻ em
- Hỗ trợ khiếu nại ràng buộc hỗ trợ trẻ em
- Thực hiện biện pháp chống lại những người không thanh toán hỗ trợ trẻ em
- Giám sát tiến độ
- Hỗ trợ các chi phí khẩn cấp để chăm sóc trẻ em

Khi có rủi ro mà một đứa trẻ không thể phát triển trong một môi trường lành mạnh do chậm nộp các khoản hỗ trợ trẻ em, chi phí nuôi dạy trẻ em khẩn cấp sẽ được cung cấp tạm thời.

• Điều kiện hỗ trợ

- Người đứng ra nhận chi phí nuôi con nộp đơn đăng ký dịch vụ thực hiện lên Cơ quan Hỗ trợ Trẻ em
- Tiếp tục gặp khó khăn ngay cả khi hỗ trợ sinh hoạt đã được nhận theo Luật Hỗ trợ Khẩn cấp của Bộ
- Thu nhập hộ gia đình từ 50% thu nhập trung bình trở xuống, hay người nộp đơn đăng ký là mục tiêu của hỗ trợ gia đình có bố/ mẹ đơn thân theo Điều 5 của Luật Hỗ trợ Gia đình có bố/ mẹ đơn thân
- Không ai đang nhận hỗ trợ sinh hoạt theo Đạo luật Đảm bảo Sinh hoạt Cơ bản Quốc gia
- * Tất cả các điều kiện trên phải được đáp ứng để nhận được hỗ trợ.

• **Số tiền hỗ trợ:** 200.000 hàng tháng cho mỗi đứa trẻ (100.000 hàng tháng nếu đã nhận chi phí nuôi con theo Đạo luật Hỗ trợ Gia đình có bố/ mẹ đơn thân)

• **Thời gian nộp đơn đăng ký:** 6 tháng (nếu cần, có thể kéo dài khoảng 3 tháng)

• Cách sử dụng

- Tư vấn qua điện thoại : ☎1644-6621
- Tư vấn trực tuyến: www.childsupport.or.kr
- Tư vấn tại chỗ: 612 ho, Dịch vụ Mua sắm Công, Banpo-daero, Seocho-gu, Seoul (Hẹn gặp)

* Đơn đăng ký phải được thực hiện trực tuyến, qua thư từ hay trực tiếp.

* Nếu cần giải thích, hãy gọi điện theo Danuri Helpline ☎1577-1366 để biết thêm thông tin.



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Huấn dân chính âm (Hunminjeongeum) (Bản hướng dẫn - Haeryebon)

Di sản tư liệu thế giới được UNESCO công nhận năm 1997

'Hunminjeongeum' là tên gọi xưa của 'Hangeul' do vua Sejong và các học giả Tập Hiền Điện làm nên vào năm 1443 và cũng là sách diễn giải giải thích mục đích sáng tạo, nguyên lý và cách sử dụng của Hangeul. Tên gọi chính xác của sách hướng dẫn được làm bằng các mộc bản là 'Haeryebon'. Đây là tư liệu duy nhất không có trường hợp tương tự trên thế giới làm rõ người phát minh ra chữ viết và giải thích nguyên lý đó một cách khoa học.



Việc làm và lao động

244 Việc làm và đào tạo nghề

Việc làm
Đào tạo nghề

248 Nội dung chủ yếu liên quan đến lao động

Bảo hiểm xã hội
Hướng dẫn về Luật Tiêu chuẩn Lao động
Tiêu chuẩn lao động
Lương

252 Bảo hiểm tuyển dụng

Trợ cấp thất nghiệp

254 Bảo hiểm tuyển dụng kinh doanh cá thể

Cách tham gia
Đối tượng tham gia
Phí bảo hiểm và khoản trợ cấp thất nghiệp
Lợi ích
Thời hạn tham gia

255 Bảo hiểm bồi thường tai nạn lao động

Tai nạn lao động
Nguyên tắc an toàn cơ bản
Các biện pháp an toàn cần biết

261 Nghỉ trước và sau khi sinh và nghỉ chăm sóc con

Nghỉ trước và sau khi sinh
Nghỉ phép khi sảy thai/ thai lưu
Nghỉ phép nuôi con
Rút ngắn thời gian lao động trong thời kỳ nuôi con

1 Việc làm và đào tạo nghề

1. Việc làm

Người nước ngoài cũng có thể tìm việc làm tùy theo loại visa được cấp theo mục đích nhập cảnh. Người nhập cư kết hôn với người dân bản địa nhập cảnh bằng visa F-13, F-21 được phép xin việc một cách hợp pháp.

※ Cá nhân có thể kiểm tra mình có được làm việc theo visa đang có hay không tại trung tâm hỗ trợ người nước ngoài tổng hợp qua tổng đài 1345 (không cần mã số vùng), trang web www.hikorea.go.kr Việc phải làm trước tiên khi xin việc là bàn bạc với người thân xem có cần thiết đi làm không, nên làm công việc như thế nào và dùng tiền lương vào việc gì.

(1) Đến thăm cơ quan hỗ trợ việc làm

Nếu bạn đến các trung tâm gần nhất như Trung tâm tuyển dụng, Trung tâm phát triển nhân lực phụ nữ, Trung tâm hỗ trợ nhân lực người nước ngoài, Trung tâm hỗ trợ gia đình Đa văn hóa bạn có thể được nghe hướng dẫn về các thông tin liên quan tới việc làm dành cho người nước ngoài hoặc người kết hôn di trú.

Phân loại	Nội dung
Trung tâm tuyển dụng	Là cơ quan giới thiệu việc làm miễn phí tiêu biểu do nhà nước quản lý có mặt tại 83 nơi trên toàn quốc (tính đến tháng 8 năm 2013). Có rất nhiều người Hàn Quốc và người lao động nước ngoài muốn tìm việc làm đang sử dụng dịch vụ này. Ở đây những người tìm việc có thể tìm hiểu công ty mà mình mong muốn, hướng dẫn xem bản thân hợp với công việc nào. Rối hỗ trợ cho việc phỏng vấn ở công ty cho đến khi xin việc thành công.
Trung tâm thông tin tìm việc	Là cơ quan giới thiệu việc làm miễn phí được điều hành bởi TP hay quận nơi cư trú. Nếu bạn tìm đến UBND TP hay UBND quận, hầu hết đều có trung tâm thông tin tìm việc, ở đây bạn có thể được hướng dẫn về công sở ở gần nơi cư trú.
Trung tâm phát triển nhân lực phụ nữ	Cơ quan hỗ trợ xin việc làm tổng hợp phụ nữ là cơ quan thực hiện việc huấn luyện nghề nghiệp và giới thiệu nghề nghiệp. Thông thường là sử dụng miễn phí nhưng tùy theo chương trình mình có thể phải trả phí giá rẻ.
Trung tâm hỗ trợ nhân lực người nước ngoài	Là cơ quan phi chính phủ giải quyết những khó khăn cho các đối tượng là người lao động nước ngoài tới Hàn Quốc với mục đích làm việc.
Trung tâm hỗ trợ gia đình nhập cư thông qua hôn nhân	Là cơ quan thành lập vì phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân, đang có chương trình giới thiệu việc làm và các chương trình văn hóa.

(2) Sử dụng Internet

Người nhập cư kết hôn sử dụng Internet khi xin việc sẽ rất tiện lợi. Hầu hết ở các công ty đều đang ứng dụng các trang web cung cấp dịch vụ giới thiệu việc làm cho người nhập cư kết hôn và cũng có thể truy cập Internet để tìm hiểu thông tin về các công ty.



Trung tâm toàn cầu Seoul (global.seoul.go.kr)

Trang web này do Thành phố Seoul điều hành và cung cấp thông tin liên quan đến hội chợ và tìm kiếm việc làm, và hỗ trợ việc làm cho người nước ngoài ở Hàn Quốc bằng tiếng Hàn Quốc, tiếng Anh và tiếng Trung Quốc.



Worknet (www.work.go.kr)

Là trang web Portal việc làm được điều hành thông qua Viện thông tin tuyển dụng Hàn Quốc của Bộ lao động tuyển dụng, không những cung cấp thông tin về việc làm mà còn cung cấp thông tin về chính sách tuyển dụng cũng như các cơ hội việc làm; người tìm việc có thể nộp đơn xin việc trực tiếp qua trang web.



Trung tâm Tuyển dụng & Phúc lợi của Bộ lao động tuyển dụng (www.work.go.kr/jobcenter)

Thông quan tư vấn của các cơ quan giới thiệu việc làm miễn phí có hệ thống Network trên toàn quốc mà có thể nhận được sự giúp đỡ một cách liên tục từ việc tìm công việc thích hợp cho tới khi xin được việc làm.

Bạn có thể trực tiếp truy cập vào trang chủ của trung tâm tuyển dụng & phúc lợi gần với nơi bạn cư trú nhất thông qua trang web chính.

Tại Trung tâm tuyển dụng có các chương trình hướng dẫn hướng nghiệp đa dạng như giờ giảng đặc biệt về xin việc, chương trình tư vấn tập thể ngắn hạn cũng như chương trình "Hướng dẫn hướng nghiệp cho phụ nữ kết hôn di trú"(WIND)' nhằm nâng cao kỹ thuật xin việc làm và ham vọng xin việc làm của người kết hôn di trú.



Trung tâm phát triển nguồn nhân lực nữ (www.vocation.or.kr)

Là cơ quan hỗ trợ xin việc làm tổng hợp phụ nữ thực hiện các chương trình tư vấn những khó khăn của lao động nữ, huấn luyện nghề nghiệp và giáo dục xin việc làm đa dạng để giới thiệu việc làm cho phụ nữ.

Trung tâm thông tin việc làm thành phố, quận

Tại các khu vực tự trị vẫn đang duy trì hoạt động của cơ quan giới thiệu việc làm miễn phí (Tham khảo trang web)



2. Đào tạo nghề

Đào tạo nghề là hệ thống giúp cho người muốn mở một doanh nghiệp hay làm việc tại một công ty tiếp thu các công nghệ và kĩ năng. Người nước ngoài phải là đối tượng bảo hiểm tuyển dụng trước đây mới có thể đăng ký được, nhưng người nhập cư qua hôn nhân vẫn đăng ký được mà không cần tham gia bảo hiểm tuyển dụng trước đây.

- Trung tâm Tuyển dụng (www.work.go.kr/jobcenter)
- Trung tâm Tư vấn Tổng hợp Bộ Lao động Tuyển dụng (☎ 1350, ☎ 1544-1350)
- Mạng thông tin phát triển năng lực nghề nghiệp Bộ Lao động Tuyển dụng (www.hrd.go.kr)

(1) Chế độ thẻ Neilbeum có nghĩa là gì?

Hệ thống giúp cho học sinh nhận được đào tạo phù hợp bằng cách cấp cho học sinh tài khoản phát triển năng lực nghề nghiệp (thẻ Nae-il-bae-um) để hỗ trợ đào tạo cho người thất nghiệp cần đến.

(2) Đối tượng hỗ trợ

Người thất nghiệp, chủ các doanh nghiệp nhỏ trên 15 tuổi (miễn là thời gian làm việc hơn một năm, và doanh số hàng năm ít hơn 80 triệu won)

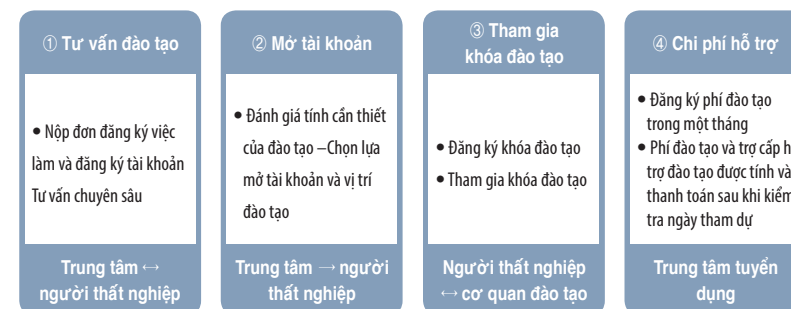
(3) Nội dung hỗ trợ

- Hạn mức hỗ trợ: Hỗ trợ 50%~80% chi phí đào tạo thực tế lên đến tối đa là 2 triệu won trên một người (Người được đào tạo thanh toán phần còn lại trực tiếp).
 - Những người tham gia loại 2 trong gói thành công việc làm nhận được 70%~90% chi phí đào tạo thực tế. Người tham gia loại 1 nhận được toàn bộ số tiền đào tạo, lên đến tối đa là 3 triệu won.
 - Toàn bộ chi phí đào tạo sẽ được hoàn trả cho những người tự chi trả (người được tuyển dụng đợt đầu, và học sinh tốt nghiệp) và duy trì nghề nghiệp trong hơn sáu tháng bằng cách làm việc hay bắt đầu kinh doanh trong cùng vị trí công việc trong vòng 6 tháng kể từ ngày hoàn thành đào tạo.
 - Khi một học sinh tham dự 80% những ngày đào tạo (mỗi tháng), tối đa là 116.000 won bổ sung được thanh toán hàng tháng.
- Thời gian có hiệu lực: 1 năm từ ngày cấp sổ tài khoản
 - Nếu người nộp đơn không tham gia đào tạo trong vòng 6 tháng từ khi mở tài khoản, tài khoản sẽ bị treo và số tiền còn lại sẽ bị hủy bỏ. Nếu tài khoản được mở lại, giới hạn hỗ trợ trước đó bị giảm 50%.

(4) Quá trình huấn luyện đối tượng hỗ trợ

- Khóa đào tạo đủ điều kiện cho tài khoản được Bộ Tuyển dụng và Lao động công nhận và công bố
- Các khóa học được công nhận và công bố là các khóa đào tạo đủ điều kiện cho tài khoản bởi Bộ trưởng Bộ Tuyển dụng và Lao động thông qua xem xét trong suốt khóa đào tạo được áp dụng bởi các cơ sở đào tạo. Tìm kiếm trên website của HRD-Net (<http://www.hrd.go.kr>) để tham dự các khóa đào tạo được lựa chọn và đàm phán bởi các học viên và tư vấn viên của các trung tâm việc làm.

(5) Trình tự hỗ trợ



(6) Đào tạo nghề loại khác

- Đối với phụ nữ nhập cư kết hôn, ngoài đào tạo hệ thống thẻ Nae-il-bae-um được tiến hành thông qua bảo hiểm việc làm, các chương trình đào tạo hướng nghiệp miễn phí hay tính phí khác được cung cấp tại Trung tâm Phát triển Nguồn lực Nữ giới (www.vocation.or.kr), Trung tâm Cộng đồng Nữ giới, v.v.
- Nhưng không phải mọi cơ quan đều thực thi đào tạo nghề cho phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân hay phụ nữ nước ngoài nên tốt nhất là bạn hãy hỏi ở chỗ gần nơi cư trú nhất.
- Nội dung cụ thể có thể được hướng dẫn tại ban chính sách gia đình, phụ nữ của UBND TP, tỉnh hay trung tâm hỗ trợ người di trú thông qua hôn nhân v.v...



2 Nội dung chủ yếu liên quan đến lao động

Công ty có từ 10 nhân viên toàn thời gian trở lên cần phải cho phép nhân viên tự do tìm hiểu các quy định về công việc. Các quy định về công việc bao gồm thời gian lao động, thời gian nghỉ, điều khoản liên quan đến lao động, an toàn lao động và vệ sinh v.v... Cần tìm hiểu các nội dung này.

1. Bảo hiểm xã hội

- Phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân có quốc tịch Hàn Quốc nếu đi làm thì sẽ tự động tham gia bảo hiểm xã hội (lương hưu quốc dân*, bảo hiểm sức khỏe*, bảo hiểm tuyển dụng*).
- Phụ nữ nhập cư thông qua hôn nhân chưa có quốc tịch Hàn Quốc có thể lựa chọn tham gia bảo hiểm xã hội hay không. Nhưng nếu tính đến nhiều chế độ phúc lợi thì việc tham gia bảo hiểm xã hội là tốt hơn cả.
- Tiền bảo hiểm liên quan được công sở rút ra một khoản nhất định từ tiền lương để nộp cho cơ quan quản lý bảo hiểm xã hội

2. Hướng dẫn về Luật Tiêu chuẩn Lao động

Đó là một thỏa thuận về các nội dung quan trọng về việc ký kết hợp đồng, chẳng hạn như tiền lương và loại hình công việc; nội dung của hợp đồng lao động/tuyển dụng phải được trao đổi qua tài liệu (giữa các bên liên quan).

(1) Hợp đồng lao động

Hợp đồng lao động là thỏa thuận được ký kết để giải quyết các hạng mục quan trọng như: tiền lương kiếm được, thời gian làm việc, nghỉ ngơi, ngày nghỉ, kỳ nghỉ, v.v; nội dung của hợp đồng cần phải được thực hiện bằng hình thức văn bản giữa các bên liên quan.

(2) Bảo hộ theo Luật Tiêu chuẩn Lao động

- Áp dụng cho tất cả các dự án hoặc doanh nghiệp sử dụng từ 5 người lao động trở lên.
- Đối với các dự án hoặc doanh nghiệp sử dụng dưới 4 người lao động, chỉ áp dụng một phần quy định của luật tiêu chí làm việc.

- Về tiền lương, định ngày trả lương nhất định từ 1 lần trở lên trong tháng và được trả định kì trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển tiền.
- Trong trường hợp làm thêm giờ, làm đêm, làm vào ngày nghỉ thì sẽ được trả lương thêm. Luật về an sinh phúc lợi hưu trí tuyển dụng)
- Nếu người lao động làm việc liên tục trên 1 năm thì sẽ được nhận tiền trợ cấp thôi việc.
- Nhân viên có thể báo cáo khiếu kiện cho cơ quan quản lý tuyển dụng và lao động và phòng tăng cường cải thiện lao động khu vực trong trường hợp có vi phạm Luật Tiêu chuẩn Lao động, chẳng hạn như không nhận được lương hay phúc lợi hưu trí, nhà tuyển dụng hoặc người quản lý xâm hại thân thể, bị ép buộc làm nhiều giờ mà không có sự đồng ý của nhân viên, v.v.(Trung tâm Tư vấn khách ☎1350, ☎1544-1350)

(3) Trả lương chậm

- Trả lương chậm có nghĩa là chủ doanh nghiệp không trả lương theo đúng ngày chỉ trả lương quy định, và trong trường hợp này, nhân viên có thể khai báo lên văn phòng lao động địa phương có thẩm quyền.
- Khi văn phòng lao động địa phương chấp nhận trường hợp liên quan, nhân viên sẽ tiến hành điều tra người lao động và người sử dụng lao động. Nhân viên có thể giải quyết vụ việc nhanh hơn bằng cách chuẩn bị các tài liệu khác nhau (tài khoản lương, biên nhận lương, hợp đồng lao động) để chứng minh cho lập luận của mình.
- Quy trình xử lý
 - Tư vấn và thụ lý hồ sơ tố cáo (phòng tiếp dân Sở lao động địa phương)
 - Triệu tập đương sự (ban quản lý lao động)
 - Điều tra thực tế
 - Sau khi điều tra, đưa ra phán quyết đối với chủ doanh nghiệp về biện pháp khắc phục
 - Khi chủ doanh nghiệp không đáp ứng thì sẽ xử lý theo luật Tư pháp (thanh tra)

(4) Chế độ đảm bảo trợ cấp tiền lương

Nhân viên nào không thể nhận lương hay phúc lợi hưu trí sau khi nghỉ hưu do nhà tuyển dụng bị phá sản được đảm bảo như sau tại nước này:

- Tiền lương của 3 tháng cuối cùng : Là số tiền phải chi trả do làm việc trong 3 tháng có hiệu lực từ ngày thôi việc hoặc ngày chính thức chấm dứt quan hệ lao động.
- Trợ cấp thôi việc 3 tháng cuối cùng : Là số tiền trợ cấp phát sinh trong 3 tháng có hiệu lực từ ngày thôi việc hoặc ngày chính thức chấm dứt quan hệ lao động
- Phúc lợi hưu trí cho 3 năm cuối cùng : Phúc lợi hưu trí hợp pháp trong 3 năm, có hiệu lực về trước từ ngày nghỉ hưu (lương bình thường trong 90 ngày)

(5) Sa thải

Theo Luật Tiêu chuẩn Lao động, để việc sa thải của người sử dụng lao động là hợp lệ, cần phải có lý do chính đáng; nếu không, người sử dụng lao động không thể sa thải nhân viên. Một nhân viên bị sa thải mà không có lý do chính đáng có thể nộp đơn lên ủy ban lao động địa phương có thẩm quyền để can thiệp, và nếu được xác định là sa thải không công bằng, nhân viên có thể trở lại làm việc. Đơn nộp phải được thực hiện trong vòng 3 tháng sau ngày sa thải.

3. Tiêu chuẩn lao động

(1) Thời gian lao động

- Đối với các doanh nghiệp có từ 5 người lao động trở lên theo quy định của Luật Tiêu chuẩn Lao động, thời gian làm việc của một tuần trừ thời gian nghỉ sẽ không được vượt quá 40 giờ, thời gian lao động của 1 ngày trừ thời gian nghỉ không thể quá 8 tiếng.

(2) Thời gian nghỉ

- Thời gian nghỉ đối với 4 giờ lao động là 30 phút, với 8 giờ lao động là 1 giờ.
- Người lao động có thể sử dụng tự do thời gian nghỉ và chủ công sở không phải trả tiền công cho thời gian đó.

(3) Làm thêm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày nghỉ

- Thời gian làm việc theo luật định nếu làm việc quá 8 tiếng 1 ngày hoặc tuần 40 tiếng của thời gian lao động thì gọi là thời gian tăng ca.
- Làm đêm là nói về việc làm từ 10 giờ đêm đến 6 giờ sáng.
- Làm vào ngày nghỉ là làm việc vào ngày nghỉ theo luật định (nghỉ cuối tuần, ngày lao động v.v.) hay ngày nghỉ theo hợp đồng quy định (ngày nghỉ do công sở định ra).
- Trường hợp làm thêm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày nghỉ được nhận tiền công gấp 1,5 lần số tiền công làm việc trong thời gian lao động do luật định ra.
- Thời gian làm việc kéo dài không được quá 12 giờ mỗi tuần.

(4) Làm việc theo ca

- Công sở có các máy móc phải chạy 24 giờ thường chia người lao động thành 2 hay 3 đội làm việc luân phiên nhau, điều đó được gọi là làm việc theo ca.
- Trường hợp làm việc theo ca, ở một số công xưởng, người lao động có khi chia thành đội làm ban ngày và đội làm ban đêm để luân phiên nhau mỗi tuần.
- Khác với lệ đó, cũng có những công xưởng đã chia hẳn ngay từ đầu đội làm ban ngày và đội làm ban đêm.

4. Lương

Phân loại	Nội dung
Mức lương tối thiểu	• Giới hạn tiền công để người lao động có thể duy trì sinh kế cơ bản được pháp luật quy định, gọi là chế độ tiền công tối thiểu. • Tất cả các công ty đều phải tuân thủ luật về mức lương tối thiểu. Kể từ năm 2016, mức lương tối thiểu là 6.030 won/ giờ và 48.240 won/ ngày.
Loại hình trả tiền công	• Hợp đồng về tiền công có loại trả tiền theo giờ, theo ngày, theo tháng và theo năm. • Các công ty chế tạo nhiều nơi trả tiền công theo tháng, các công ty xây dựng nhiều nơi trả tiền công theo ngày. Người lao động ký hợp đồng lao động trả công theo giờ được tính tiền công theo giờ đã lao động, có khi được trả theo từng ngày nhưng phần lớn được trả theo ngày trả lương nhất định. • Cần kiểm tra xem lương có được trả đúng hay không, nên ghi chép lại thời gian làm việc hàng ngày để làm căn cứ sau này. Trường hợp công ty có dùng thẻ điểm danh thì không cần làm như vậy.
Tiền thôi việc	• Phải là người lao động (ký hợp đồng) theo luật tiêu chuẩn lao động thì mới được nhận tiền trợ cấp nghỉ việc. • Những người lao động trả lương theo giờ mà thời gian lao động 1 tuần dưới 15 giờ thì không được hưởng tiền trợ cấp nghỉ việc. • Nếu nhân viên làm việc trong cùng một doanh nghiệp từ một năm trở lên thì nhân viên đó có thể nhận tiền thôi việc. (Tuy nhiên trường hợp doanh nghiệp có dưới 4 lao động làm việc thường xuyên từ ngày 1 tháng 12 năm 2010 cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2012 chỉ trả ít nhất là 50% tiền thôi việc theo luật quy định, từ ngày 1 tháng 1 năm 2013 trở đi chỉ trả ít nhất là mức tiền thôi việc theo luật định)

3 Bảo hiểm tuyển dụng

Công ty để đối phó với tình trạng thất nghiệp thì người chủ và người lao động mỗi tháng sẽ nộp một phần tiền thù lao vào bảo hiểm tuyển dụng. Nếu người lao động bị mất việc thì bảo hiểm tuyển dụng sẽ trợ cấp lương thất nghiệp và có thể nhận được huấn luyện nghề nghiệp, và hỗ trợ cả phí huấn luyện giáo dục và xử lý duy trì tuyển dụng cho chủ lao động.

1. Trợ cấp thất nghiệp

Là chế độ tạo cơ hội để khắc phục sự mất ổn định trong cuộc sống do thất nghiệp và giúp ổn định cuộc sống khi người lao động mất việc làm thông qua việc chi trả một khoản trợ cấp nhất định.

- Trợ cấp thất nghiệp không phải là số tiền an ủi vì thất nghiệp hay số tiền bằng giá trị của tiền đóng bảo hiểm lao động.
- Trợ cấp thất nghiệp là tiền hỗ trợ cho hoạt động tái tìm việc nhằm hướng tới hoạt động tái tìm việc mang tính tích cực.
- Trợ cấp thất nghiệp sẽ không được chi trả nếu tính từ ngày sau ngày thôi việc mới quá 12 tháng.

(1) Đối tượng áp dụng

Người lao động có thể được hưởng trợ cấp thất nghiệp nếu đáp ứng đủ các điều kiện dưới đây:

- Với những công ty áp dụng bảo hiểm tuyển dụng thì thời gian đơn vị bảo hiểm (ngày trở thành cơ bản của chi cấp lương) trong 18 tháng trước khi nghỉ việc trường hợp làm việc trên 180 ngày
- Trường hợp thôi việc mà bản thân người lao động không có chủ ý..
- Nếu không xin được việc là mà vẫn cố gắng tích cực để đi xin việc làm.
(Tuy nhiên, nếu trong trường hợp tự ý thôi việc hoặc gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp thì sẽ không được hưởng trợ cấp thất nghiệp)



Cần biết

Tiêu chuẩn gia nhập bảo hiểm tuyển dụng

Khi làm việc tại cơ sở có sử dụng trên 1 lao động thì bạn sẽ được tự động gia nhập bảo hiểm tuyển dụng nhưng với những người không mang quốc tịch Hàn Quốc sẽ được áp dụng nguyên tắc tương hỗ và sẽ xét riêng về việc có áp dụng hay không tùy vào từng quốc tịch.

(2) Lợi ích hưởng lương thất nghiệp

- Tiền trợ cấp thất nghiệp = 50% lương bình quân trước khi thôi việc x số ngày chi trả (ít nhất là 90% của tiền lương tối thiểu và nhiều nhất là 43.000 won/ ngày.)
- Số ngày chi trả trợ cấp thất nghiệp
Trợ cấp thất nghiệp được chi trả từ tối thiểu là 90 ngày đến tối đa là 240 ngày theo thời gian gia nhập bảo hiểm lao động tại thời điểm thôi việc.

Độ tuổi nhận trợ cấp thất nghiệp phải ở độ tuổi về hưu

Độ tuổi và thời gian đăng ký	Dưới 1 năm	Trên 1 năm Dưới 3 năm	Trên 3 năm Dưới 5 năm năm	Trên 5 năm Dưới 10 năm	Trên 10
Dưới 30 tuổi	90 ngày	90 ngày	120 ngày	150 ngày	180 ngày
Hơn 30 tuổi~ Dưới 50 tuổi	90 ngày	120 ngày	150 ngày	180 ngày	210 ngày
Trên 50 tuổi và người tàn tật	90 ngày	150 ngày	180 ngày	210 ngày	240 ngày

* Độ tuổi: Tuổi khi nghỉ việc

(3) Thủ tục đăng ký

Nếu mất việc thì thông qua Worknet và tìm việc rồi cầm chứng minh thư có thể xác nhận được nhân thân đến khai báo thất nghiệp tại trung tâm tuyển dụng.



Viết đơn xin công nhận tư cách nhận tiền trợ cấp thất nghiệp và nộp cho Trung tâm tuyển dụng



Trong 14 ngày sẽ thông báo về công nhận tư cách cấp trợ cấp thất nghiệp (nếu không công nhận sẽ thông báo bằng văn bản).



Đến các trung tâm tuyển dụng vào ngày quy định theo đơn vị từ 1 ~ 4 tuần để được công nhận là thất nghiệp.



Trong thời gian công nhận thất nghiệp phải khai báo cho Trung tâm tuyển dụng sự thật hoạt động để tìm kiếm việc làm và trạng thái thất nghiệp (nộp, phỏng vấn ở công ty)

4 Bảo hiểm tuyển dụng kinh doanh cá thể

1. Cách tham gia

Tham gia tự nguyện (gia nhập khi bản thân mong muốn)

2. Đối tượng tham gia

Người kinh doanh cá nhân có tuyển dụng dưới 50 công nhân và có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

3. Phí bảo hiểm và khoản trợ cấp thất nghiệp

- Tiền bảo hiểm là 2.25% của tiền công tiêu chuẩn (nộp mỗi tháng), tiền trợ cấp thất nghiệp là 50% của tiền công tiêu chuẩn (tùy theo thời gian gia nhập mà tiền trợ cấp sẽ tăng lên)

* Thù lao tiêu chuẩn: Là thù lao trở thành tiêu chuẩn cấp trợ cấp thất nghiệp và phí bảo hiểm, được phân loại thành 7 cấp độ, người gia nhập chọn một trong 7 cấp độ đó.

(đơn vị: won/ tháng)

Phân loại	Thù lao tiêu chuẩn	Tiền bảo hiểm tháng	Tiền trợ cấp thất nghiệp tháng
Cấp 1	1.540.000	34.650	770.000
Cấp 2	1.730.000	38.920	865.000
Cấp 3	1.920.000	43.200	960.000
Cấp 4	2.110.000	47.470	1.055.000
Cấp 5	2.310.000	51.970	1.155.000
Cấp 6	2.500.000	56.250	1.250.000
Cấp 7	2.690.000	60.520	1.345.000

4. Lợi ích

- (Trợ cấp thôi việc) Hỗ trợ phí tìm việc làm từ 90~180 ngày tùy theo thời gian gia nhập khi phá sản không chủ ý sau khi gia nhập bảo hiểm tuyển dụng trên 1 năm.

Phân loại	Thời gian gia nhập (thời gian nộp bảo hiểm)			
	1 năm-3 năm	3 năm-5 năm	5 năm-10 năm	trên 10 năm
Ngày cấp	90 ngày	120ngày	150ngày	180ngày

- (Phát triển năng lực nghề nghiệp) Trợ cấp 50~100% chi phí đào tạo

5. Thời gian tham gia

Trong vòng một năm kể từ ngày mở công ty như được cho biết trên giấy đăng ký kinh doanh

5 Bảo hiểm bồi thường tai nạn lao động

1. Tai nạn lao động

Chế độ Bảo hiểm Bồi thường Tai nạn Lao động tuyên bố mức phí từ các chủ doanh nghiệp để bảo vệ người lao động khỏi thảm họa lao động, và số tiền được thanh toán cho nhân viên thay vì chủ sở hữu. Về nguyên tắc, nó áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp và công ty tuyển dụng lao động. Nếu một công nhân bị thương trong quá trình làm việc thì phải nộp đơn lên Cơ quan Phúc lợi Lao động Hàn Quốc, và tiền lương bồi thường tai nạn có thể được cung cấp sau khi xem xét.

(1) Nhưng hiểu biết cơ bản về bồi thường tai nạn

- Để nộp đơn đăng ký bồi thường tai nạn lao động, người lao động phải nộp đơn trực tiếp lên Cơ quan Bồi thường Tai nạn Lao động và Phúc lợi Hàn Quốc (☎1588-0075) hay đến tổ chức tư vấn để được giúp đỡ.
- Khi xảy ra tai nạn thì việc điều trị ban đầu là rất quan trọng nên nhất định phải được các bác sĩ chuyên môn khám và điều trị. Đặc biệt nếu bị đứt tay thì phải yêu cầu mang phần ngón tay đứt đến bệnh viện, có khả năng phẫu thuật ghép ngón tay.
- Khi bị thương trong lúc làm việc, kể cả đó là do lỗi của bản thân thì vẫn được nhận bồi thường tai nạn.
- Phí bảo hiểm tai nạn chỉ có thể được chuyển vào tài khoản đứng tên của chính người đó. Vì vậy nên nếu bị tai nạn và phải điều trị ngay thì người lao động bị tai nạn lập tức phải lập tài khoản và giữ gìn cẩn thận.
- Trong thời gian điều trị vì một tai nạn công nghiệp, công ty không được sa thải người lao động hay ép buộc nghỉ việc. Thường có những người lao động nước ngoài bị ép buộc nghỉ việc sau khi liên can trong một vụ tai nạn công nghiệp vì họ không biết luật. Thậm chí có những trường hợp trong đó gia đình của người lao động nước ngoài qua đời vì tai nạn công nghiệp không nhận được bồi thường thích hợp vì không biết luật Hàn Quốc. Muốn không phải chịu những thiệt thòi như thế thì ngay lập tức phải nói chuyện với trung tâm tư vấn giúp đỡ để biết về các quyền lợi của bản thân.

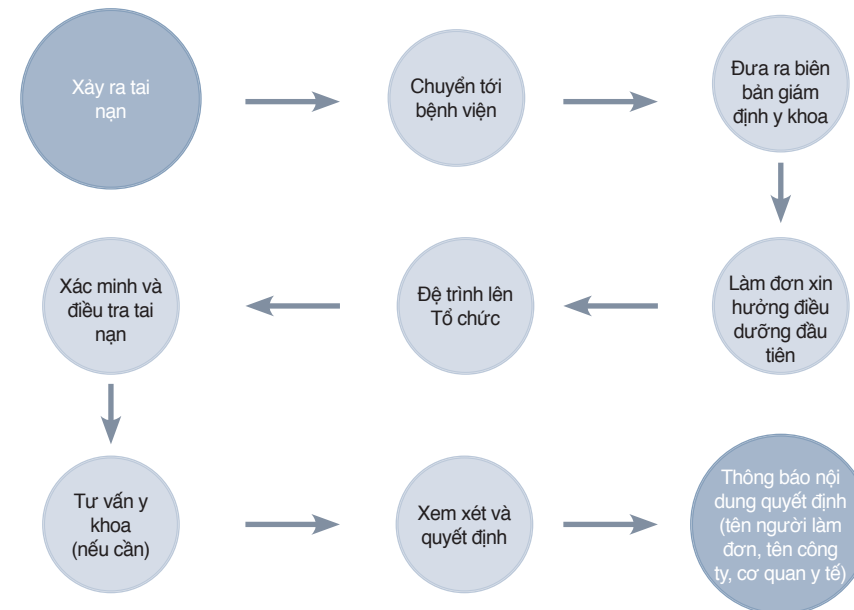
(2) Đối tượng đăng ký

Các doanh nghiệp hoặc nhân viên của các công ty liên kết được điều chỉnh theo Luật Bảo hiểm Bồi thường Tai nạn Lao động Công nghiệp có thể làm đơn xin bồi thường trong trường hợp bị thương, bị bệnh, tàn tật, hoặc tử vong khi làm việc.

(3) Làm thủ tục giấy tờ

Nội dung hồ sơ của vụ tai nạn, bao gồm ngày tháng và thời gian cụ thể và chính xác. Chuẩn bị các bản sao của đơn đăng ký phục hồi chức năng sau tai nạn lao động, đơn đăng ký phúc lợi mất năng lực tạm thời, đơn đăng ký phúc lợi tàn tật trong lao động (nếu cần), và hóa đơn chi phí phục hồi và nộp cho Cơ quan Phúc lợi Lao động Hàn Quốc.

(4) Thủ tục bồi thường



(5) Các loại trợ cấp bảo hiểm tai nạn lao động

Phân loại	Nội dung
Trợ cấp dưỡng sức	Là số tiền trợ cho các chi phí hao tổn trong quá trình chữa trị bệnh tật hoặc thương tật xảy ra khi làm việc cho đến tận lúc khỏi hẳn.
Trợ cấp nghỉ việc (Trợ cấp bồi thường thương tật)	Trợ cấp được chi trả thay cho lương nhằm bảo vệ đời sống sinh hoạt của người lao động bị tai nạn và gia đình họ trong thời gian không thể xin việc do dưỡng sức (chi trả trợ cấp nghỉ việc cho những người thuộc diện mất sức lao động từ cấp 1~3 trong số những nạn nhân có thời gian dưỡng sức trên 2 năm kể từ khi người lao động nhận trợ cấp điều trị)
Phúc lợi mất năng lực tạm thời	70% thu nhập trung bình được cung cấp hàng ngày để đảm bảo sinh hoạt của người lao động bị thương và gia đình họ trong thời gian thất nghiệp chờ phục hồi.
Lương hưu bồi thường thương tật và bệnh tật	Nếu người lao động nhận được các chi phí chăm sóc y tế từ mức 1 đến 3 bị mắc bệnh phổi và đã từng được điều trị y tế trong 2 năm trở lên, lương hưu này được cung cấp thay vì thanh toán nghỉ phép.
Trợ cấp chăm sóc bệnh	Là mức trợ cấp được chi trả cho những người cần được chăm sóc thường xuyên liên tục về mặt y học và được chăm sóc trên thực tế sau khi điều trị trong số những người nhận trợ cấp dưỡng sức.
Trợ cấp phục hồi nghề nghiệp.	Là trợ cấp được chi trả cho chủ lao động nhận người được trợ cấp tàn tật từ cấp 1~12 hoặc người bị tàn tật từ cấp 1~12 rõ ràng trong quá trình điều dưỡng cần huấn luyện nghề nghiệp để tìm việc và nhận người nhận trợ cấp tàn tật ở thời điểm bị tàn tật do công việc quay trở lại làm việc, duy trì tuyển dụng hoặc thực hiện huấn luyện thích nghi với nơi làm việc hoặc hoạt động phục hồi.
Hỗ trợ Trợ cấp gia đình người mất và chi phí tang lễ	Là tiền trợ cấp được chi trả nhằm đảm bảo sinh hoạt của gia đình nạn nhân khi tử vong do tai nạn lao động và chi phí cho tang lễ

2. Nguyên tắc an toàn cơ bản

Điều kiện đầu tiên để phòng tránh tai nạn là phải thường xuyên lau chùi, quét dọn nơi làm việc và đường đi xung quanh. Phải dọn dẹp hết các vật cản ở đường đi để đi lại không bị cản trở, và luôn kiểm tra xem có chỗ nào bị trơn hay không. Sau đây là những quy tắc an toàn mà ở bất cứ xưởng sản xuất nào cũng phải tuân thủ.

- Làm việc sau khi xem xét các yếu tố rủi ro trong công việc liên quan
- Tắt nguồn điện trước khi thực hiện công tác vệ sinh, hay sửa chữa và bảo trì
- Khi làm việc, phải mặc trang phục làm việc, không hút thuốc hay ăn uống trong nơi làm việc.
- Khi làm việc ở các máy xoay, không đeo găng tay cotton
- Mang đồ bảo hộ như mũ bảo hiểm và giày bảo hộ.
- Khi làm việc trong các khu vực nhiều hạt và bụi trong quá trình cắt, sử dụng máy móc thì phải đeo kính bảo hộ.
- Các vật liệu nguy hiểm cần được phân loại và cất giữ ở nơi quy định theo từng loại
- Khi làm việc có sử dụng các chất hóa học như chất tẩy, keo dán...thì phải đeo khẩu trang bảo hộ (phòng độc).
- Luôn phải xác định cửa thoát hiểm ở đâu trước.
- Phải biết nơi để hộp cứu thương và bình cứu hỏa.
- Phải đọc kỹ các nội dung hướng dẫn như bảng báo nguy hiểm hay các bảng hướng dẫn v.v...
- Khi ăn cơm phải rửa tay sạch sẽ mới được ăn.

3. Các biển báo an toàn cần biết

1 Cấm					
	Cấm đi vào	Cấm đi bộ	Cấm xe thông hành	Cấm sử dụng	Cấm khách bộ hành
2 Cảnh báo					
	Cấm hút thuốc	Cấm lửa	Cấm đi đôi vật thể		
3 Hướng dẫn					
	Cảnh báo vật dẫn lửa	Cảnh báo chất axit	Cảnh báo chất dễ gây nổ	Cảnh báo chất độc	Cảnh báo chất ăn mòn
4 Thông tin					
	Chất phóng xạ	Điện cao thế	Vật đang treo	Vật đang rơi	Nhiệt độ cao
	Nhiệt độ thấp	Sàn có thể trơn	Chùm laser	Chất gây ung thư, chất gây đột biến, chất sinh học nguy hiểm, chất độc, chất kích ứng hệ hô hấp	Vị trí nguy hiểm
3 Hướng dẫn					
	Đeo kính bảo hộ	Mang mặt nạ khí	Mang mặt nạ chống bụi	Mang thiết bị bảo vệ mắt	Đội mũ bảo hiểm
3 Hướng dẫn					
	Mang nút bịt tai	Mang giày bảo hộ	Mang găng tay bảo hộ	Mặc đồ bảo hộ	
4 Thông tin					
	Lối đi qua đường	Sơ cứu	Cảng	Trạm rửa	Lối thoát hiểm khẩn cấp
4 Thông tin					
	Lối thoát hiểm khẩn cấp bên trái	Lối thoát hiểm khẩn cấp bên phải	Dụng cụ khẩn cấp		

6 Nghỉ trước và sau khi sinh và nghỉ chăm sóc con

Khi người lao động có thai thì có thể nghỉ trước hoặc sau khi sinh. Và có thể sử dụng chế độ nghỉ chăm con (rút ngắn thời gian lao động thời kỳ con còn nhỏ) để chăm sóc trẻ dưới 6 tuổi trước khi con cái đi học trường Tiểu học.

1. Nghỉ trước và sau khi sinh

(1) Đối tượng áp dụng

- Người lao động nữ đang làm việc tại nơi làm việc có sử dụng trên 1 người theo luật tiêu chuẩn lao động, không liên can tới hình thức hợp đồng (Chính thức, không chính thức) mà bất cứ ai cũng có thể yêu cầu để sử dụng được.

(2) Thời gian nghỉ trước và sau khi sinh

- Trường hợp sinh thường, lao động nữ được nghỉ trước ngày dự tính sinh hoặc ngày sinh 90 ngày
- Thời gian nghỉ sau sinh phải đảm bảo trên 45 ngày.
 - ① Trường hợp người lao động có kinh nghiệm xảy thai, thai chết lưu.
 - ② Trường hợp tuổi người lao động trên 40 tuổi,
 - ③ Trường hợp người lao động nộp các giấy tờ khám bệnh của cơ quan y tế là có dấu hiệu sảy thai, thai chết lưu thì có thể sử dụng 44 ngày nghỉ trước khi sinh vào thời kì đầu có thai.
- Trong trường hợp, hợp đồng lao động chấm dứt vào ngày khi lao động nữ đang trong thời gian nghỉ theo chế độ thai sản thì ngay khi hết hạn hợp đồng lao động, thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản của người lao động cũng sẽ kết thúc.
 - * Kể từ ngày 1 tháng 7, 2014, phụ nữ sinh hai con trở lên cùng lúc (sinh đôi, v.v.) sẽ được nghỉ sinh con 120 ngày. Thời gian nghỉ sau sinh phải là 60 ngày trở lên.



(3) Trợ cấp nghỉ trước sau khi sinh

- Trong thời gian nghỉ sinh con, lương nghỉ phép sinh con sẽ được cung cấp.
- Trường hợp Các công ty lớn cấp 100% tiền lương thông thường cho 60 ngày, phần 30 ngày còn lại do bảo hiểm tuyến dụng chi trả. (hạn mức 1.350.000won/ tháng)
- Trong trường hợp doanh nghiệp được ưu tiên nhận hỗ trợ (doanh nghiệp nhỏ và vừa), lương 90 ngày nghỉ sẽ được trả bởi bảo hiểm thất nghiệp (tối đa 1.350.000 KRW mỗi tháng), và công ty trả khoản chênh lệch giữa lương bình thường và lương nghỉ sinh con trong 60 ngày đầu tiên.
* Kể từ ngày 1 tháng 7, 2014, các tập đoàn lớn trả 100% lương bình thường trong 75 ngày trong trường hợp sinh 2 con trở lên cùng lúc (sinh đôi, v.v.; lương 45 ngày còn lại sẽ được trả bởi bảo hiểm thất nghiệp (tối đa 1.800.000 KRW mỗi tháng). Trong trường hợp là các công ty nhỏ và vừa, bảo hiểm thất nghiệp sẽ cung cấp lương nghỉ sinh con trong 120 ngày (tối đa 1.800.000 KRW mỗi tháng).

(4) Cách đăng ký nhận trợ cấp nghỉ trước sau khi sinh

- Người lao động muốn nhận trợ cấp nghỉ trước và sau khi sinh phải nhận giấy xác nhận nghỉ trước và sau khi sinh từ người chủ cùng với đơn xin trợ cấp nghỉ trước và sau khi sinh nộp cho trung tâm tuyển dụng nơi mình cư trú hoặc nơi mình làm việc là được.
- Giấy tờ cần thiết
 - Giấy tờ nhận ở công ty: là những tài liệu có thể kiểm tra được tiền lương như bản sao hợp đồng lao động, sổ lương, bản xác nhận nghỉ trước và sau khi sinh.
 - Giấy tờ nhận được tại trung tâm tuyển dụng hay trang web của Bộ lao động: Đơn đăng ký trợ cấp nghỉ trước và sau khi sinh.

2. Nghỉ phép khi sảy thai/ thai lưu

(1) Đối tượng áp dụng

- Nghỉ sảy thai, thai chết lưu theo nguyên tắc chỉ được nghỉ trong trường hợp sảy thai tự nhiên và thời gian nghỉ sẽ áp dụng theo từng thời kì mang thai.
- Theo Luật lao động cơ bản, lao động nữ làm việc trong các công ty có sử dụng trên 01 người lao động thì bất kỳ ai không phân biệt theo hình thức hợp đồng lao động (chính thức hay không chính thức, v.v...) đều có quyền yêu cầu được hưởng chế độ trên.

(2) Thời gian nghỉ sảy, nạo hút thai lưu

- Trước khi sảy thai hoặc thai chết lưu tùy theo thời kì mang thai mà sẽ được nghỉ theo giai đoạn.
 - Trong khoảng thời gian từ khi có thai ~ 11 tuần : Được nghỉ từ ngày sảy thai hoặc thai chết lưu tới 5 ngày
 - Trong 12 ~15 tuần thai kì : Được nghỉ từ ngày sảy thai hoặc thai chết lưu tới 10 ngày.
 - Thai từ 16 tuần ~ 21 tuần: nghỉ hưởng chế độ 30 ngày kể từ ngày sảy, nạo hút thai lưu
 - Thai từ 22 tuần ~ 27 tuần: nghỉ hưởng chế độ 60 ngày kể từ ngày sảy, nạo hút thai lưu
 - Thai trên 28 tuần tuổi: nghỉ hưởng chế độ 90 ngày kể từ ngày sảy, nạo hút thai lưu

(3) Trợ cấp sảy, nạo hút thai lưu

- Trợ cấp khi nghỉ việc do sảy, nạo hút thai lưu được tính theo tiêu chuẩn nghỉ chế độ trước và sau sinh.
- Đối với doanh nghiệp lớn, 60 ngày trợ cấp đầu tiên của thời gian nghỉ chế độ của người lao động sẽ do công ty chi trả, 30 ngày trợ cấp còn lại do ‘Bảo hiểm việc làm’ chi trả.(Hạn mức mỗi tháng là 1 triệu 350 ngàn won)
- Doanh nghiệp thuộc đối tượng ưu tiên viện trợ (Doanh nghiệp vừa và nhỏ) thì tất cả 90 ngày trợ cấp đều do ‘Bảo hiểm việc làm’ chi trả.(Hạn mức mỗi tháng là 1 triệu 350 ngàn won)

(4) Cách thức yêu cầu trợ cấp sảy thai, thai lưu

- Người lao động muốn được nghỉ khi sảy thai, thai chết lưu thì nhận giấy xác nhận nghỉ sảy thai, thai chết lưu từ người chủ cùng giấy đăng ký nhận trợ cấp nghỉ sảy thai, thai chết lưu, giấy khám của cơ quan y tế có thể biết được sự thật về sảy thai, thai chết lưu và nộp cho trung tâm tuyển dụng nơi mình làm hoặc nơi cư trú là được.

3. Nghỉ phép nuôi con

Người lao động có con dưới 8 tuổi hoặc từ lớp 2 tiểu học trở xuống thì có thể nghỉ để chăm con trong vòng 1 năm.

(1) Đối tượng áp dụng

- Người lao động nam/ nữ làm việc tại 1 nơi liên tục từ 1 năm trở lên có con dưới 8 tuổi hoặc từ lớp 2 tiểu học trở xuống có thể đăng ký nghỉ nuôi con nhỏ.



- Chế độ nghỉ nuôi con nhỏ được đảm bảo nhằm đề phòng tình trạng lao động nam nữ xin thôi việc để nuôi con nhỏ và duy trì việc làm cho người lao động để có thể cân bằng hài hòa giữa gia đình và công ty.

(2) Thời gian nghỉ nuôi con nhỏ

- Thời gian nghỉ nuôi con nhỏ lâu nhất là 1 năm.

(3) Trợ cấp nghỉ nuôi con nhỏ

- Thời gian nghỉ nuôi con nhỏ thì không cấp nhưng sẽ cấp trợ cấp nghỉ nuôi con nhỏ (40% lương mỗi tháng, cao nhất là 1 triệu và ít nhất là 500 ngàn won) tại Trung tâm tuyển dụng để người lao động có thể chăm sóc được con cái mà không gặp khó khăn về sinh hoạt vì vấn đề này.
- Ngoài trợ cấp nghỉ nuôi con nhỏ, chủ doanh nghiệp cũng được cấp trợ cấp động viên nghỉ nuôi con nhỏ (200.000 won/ tháng) và trợ cấp động viên tuyển dụng nhân lực thay thế (200.000~400.000won/ tháng)
 - * Sau khi người mẹ sử dụng hết phép nuôi con nhỏ, nếu người cha sử dụng phép nuôi con nhỏ cho cùng người con đó thì trợ cấp nghỉ phép nuôi con nhỏ tháng đầu tiên của người cha được cấp bằng 100% mức lương thường ngày (tối đa 1,5 triệu won) (khi cha, mẹ đối thứ tự vẫn không thay đổi, tháng của cha)

(4) Cách đăng ký xin trợ cấp nghỉ phép nuôi con

- ◎ Nộp đơn xin nghỉ phép nuôi con cho chủ tuyển dụng trước khi nghỉ 30 ngày.
- ◎ Người lao động muốn nhận trợ cấp nghỉ nuôi con nhỏ phải nhận giấy xác nhận nghỉ nuôi con nhỏ từ người chủ cùng với đơn xin trợ cấp nghỉ nuôi con nhỏ nộp cho trung tâm tuyển dụng nơi mình cư trú hoặc nơi mình làm việc là được.
- ◎ Giấy tờ cần thiết
 - Giấy tờ nhận ở công ty: là những tài liệu có thể kiểm tra được tiền lương như bản sao hợp đồng lao động, hỗ trợ lương, bản xác nhận nghỉ nuôi con nhỏ.
 - Giấy tờ nhận được tại trung tâm tuyển dụng hay trang web của Bộ Lao động: Đơn đăng ký trợ cấp nghỉ nuôi con nhỏ.

4. Rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con

- Người lao động có con cái chưa vào lớp một dưới 6 tuổi (áp dụng với trẻ sinh từ sau ngày 1.1.2008) thì có thể rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ với khoảng 15 ~30 giờ để chăm sóc con cái.

(1) Đối tượng áp dụng

- Việc rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ đối tượng là người làm việc trong 1 công ty từ 1 năm trở lên, có con cái dưới 6 tuổi chưa đi học lớp một, nam nữ đều có thể đăng ký được.
- Chế độ giảm thời gian làm việc khi nuôi con nhỏ có nghĩa là người lao động vừa làm việc lại vừa có thể chăm sóc được con nhỏ nên tránh được việc gián đoạn kinh nghiệm làm việc của người lao động, đề phòng làm giảm độ thuần thục công việc, bảo đảm được tính liên tục trong tuyển dụng.

(2) Thời gian sử dụng

- Việc rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ được bảo đảm nhiều nhất tới 1 năm. Tuy nhiên nếu tổng hợp với thời gian nghỉ chăm con là 1 năm thì người lao động sử dụng kỳ nghỉ nuôi con sẽ không sử dụng được việc rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ.
 - * Dự định tăng thời gian sử dụng rút ngắn thời gian lao động trong thời kỳ nuôi con thay cho việc nghỉ phép nuôi con lên tới đa 2 năm (Tháng 7. 2015)
 - * Thời hạn có thể sử dụng rút ngắn thời gian lao động = Số ngày phép nghỉ nuôi con chưa sử dụng (tối đa 1 năm) × 2

(3) Trợ cấp rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ

- Trong thời kì rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ thì kỳ lương đó sẽ nhận được từ chủ làm, tiền trợ cấp rút ngắn thời gian lao động có thể nhận được tại Trung tâm tuyển dụng về vấn đề này (hỗ trợ theo tỉ lệ thời gian lao động rút ngắn với trợ cấp nghỉ việc nuôi con nhỏ).
- Chủ doanh nghiệp cho phép nhân viên rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ cũng được cấp trợ cấp tiền khuyến khích như cho nghỉ nuôi con (100.000won/ tháng) (doanh nghiệp là đối tượng ưu tiên hỗ trợ 200.000won/ tháng) và hỗ trợ tuyển dụng nhân lực thay thế (300.000won/ tháng (doanh nghiệp là đối tượng ưu tiên hỗ trợ 600.000won/ tháng)).



(4) Cách đăng ký trợ cấp rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ.

- ◎ Nộp đơn xin nghỉ việc để nuôi con cho chủ doanh nghiệp 30 ngày trước khi nghỉ việc.
- ◎ Người lao động muốn nhận trợ cấp rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ phải nhận giấy xác nhận rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ từ chủ doanh nghiệp và nộp cùng đơn đăng ký xin trợ cấp rút ngắn thời gian lao động nuôi con nhỏ cho trung tâm tuyển dụng nơi mình cư trú hoặc làm việc là được.
- ◎ Giấy tờ cần thiết
 - Giấy tờ nhận ở công ty: là những tài liệu có thể kiểm tra được tiền lương như bản sao hợp đồng lao động, sổ lương, bản xác nhận rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ.
 - Giấy tờ nhận được tại trung tâm tuyển dụng hay trang web của Bộ lao động: Đơn đăng ký trợ cấp rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ.
 - Khi người lao động mang thai được nghỉ phép trước/ sau khi sinh trước và sau khi sinh con. Ngoài ra cũng có thể sử dụng chế độ nghỉ phép nuôi con (rút ngắn thời gian lao động thời kỳ nuôi con nhỏ) để nuôi dưỡng con dưới 8 tuổi hoặc dưới lớp 2.



Di sản văn hóa thế giới do UNESCO bầu chọn

Donguibogam (Đông y Bảo giám)

Di sản tư liệu thế giới được UNESCO công nhận năm 2009

Là sách viết về y học đông y hàng đầu Hàn Quốc do Huh Jun - Ngự y (bác sĩ chăm sóc sức khỏe cho vua) của vua Seonjo thời đại Joseon viết. Bộ sách gồm có 25 bộ 25 sách, được Cơ quan Y tế Hoàng thất (Nội y viện) xuất bản bằng hình thức chữ in gỗ. Bộ sách không chỉ được dùng cho hoàng tộc mà còn được dùng làm tài liệu thông tin y học để chữa bệnh cho dân thường, là sách y học dưới dạng bách khoa toàn thư tổng hợp các sách vở y học của Trung Quốc và Hàn Quốc.



10

Phụ lục

- 270 FAQ Những câu hỏi thường gặp
- 276 Hướng dẫn du lịch của Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc
- 277 Thông tin trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa
- 286 Thông tin Danuri Helpline
- 287 Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vòng
 - Quý Hỗ trợ Thanh thiếu niên nhập cư
- 288 Thông tin trung tâm saeil phụ nữ
- 295 Thông tin phòng quản lý xuất nhập cảnh
- 297 Thông tin trung tâm hỗ trợ nhân lực nước ngoài

1. FAQ



Tôi muốn được giúp đỡ trong việc thích nghi với cuộc sống Hàn Quốc!

Đối với gia đình đa văn hóa đang gặp khó khăn trong việc thích nghi với Hàn Quốc, 217 trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa cung cấp các chương trình giáo dục, tư vấn, ngôn ngữ và văn hóa cho gia đình. Trong các chương trình (giáo dục tổng hợp cho gia đình đa văn hóa, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn, v.v) và các dịch vụ giáo dục tại nhà được các trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa cung cấp, dịch vụ giáo dục ngôn ngữ Hàn Quốc và các dịch vụ giáo dục cho phụ huynh được cung cấp miễn phí. Các dịch vụ cho trẻ em được điều hành có tính phí, theo chương trình đóng góp dựa trên thu nhập. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa gần bạn nhất.
(Thắc mắc: Danuri Helpline ☎1577-1366)



Tôi muốn được hỗ trợ tư vấn pháp luật qua điện thoại. Tôi có thể xin giúp đỡ được không?

Tổng đài Thông tin Tổng hợp Gia đình đa văn hóa (Danuri Helpline ☎1577-1366) hiện đang kết nối với Hiệp hội Luật sư Đại Hàn tiến hành tư vấn luật pháp qua điện thoại. Tổng đài cung cấp dịch vụ cung cấp tư vấn nguyên cơ, hỗ trợ khẩn cấp, thông tin sinh hoạt đa dạng tại Hàn Quốc, phiên dịch và dịch vụ hỗ trợ điện thoại 3 bên bằng 13 thứ tiếng (tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Việt, tiếng Philippin (Tagalog), tiếng Campuchia (Khmer), tiếng Mông Cổ, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Thái, tiếng Lào, tiếng Uzbek, tiếng Nepal). Lưu số điện thoại ☎1577-1366 vào điện thoại di động để có thể sử dụng Danuri Helpline một cách thuận tiện.



Tôi muốn có dịch vụ thông tin hỗ trợ gia đình đa văn hóa một cửa!

Có dịch vụ thông tin một cửa dành cho gia đình đa văn hóa và người nhập cư qua hôn nhân. Cổng điện tử "Danuri" cung cấp tin tức, thông tin đa văn hóa kịp thời về trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa và các thông tin sinh hoạt bằng 13 ngôn ngữ, hợp tác với các tổ chức liên quan đến hỗ trợ đa văn hóa. Hãy truy cập <http://www.liveinkorea.kr>. Thêm địa chỉ vào mục yêu thích của quý vị để truy cập các dịch vụ của Danuri thuận tiện hơn.





Tôi muốn nuôi con mình nói thông thạo hai thứ tiếng!

Nếu trẻ em được làm quen và tiếp xúc với ngôn ngữ của mẹ từ nhỏ thì không chỉ có thể cảm nhận được sự gắn bó về mặt tình cảm với mẹ mà còn có thể lớn lên thành người sử dụng song ngữ một cách thành thạo tự nhiên. Ngoài ra qua việc tạo nên môi trường giao tiếp song ngữ trong gia đình, con cái gia đình đa văn hóa có thể xác định về bản sắc của mình và trưởng thành thành nhân tài toàn cầu. Chương trình xây dựng môi trường song ngữ và giáo dục phụ huynh đang được tiến hành tại trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa nên có thể hỏi thông tin và sử dụng.
(Thắc mắc: Danuri Helpline ☎1577-1366)



Có những nơi nào hỗ trợ con em của những người nhập cư qua hôn nhân và con em thuộc gia đình đa văn hóa?

Vâng, có ạ. 'Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng' hợp tác với các cơ quan địa phương thực hiện nhiều chương trình đa dạng cho đối tượng thanh thiếu niên nhập cư từ 9 ~ 24 tuổi. Trung tâm hướng dẫn toàn bộ thông tin về nhập cư, ổn định cuộc sống ở Hàn Quốc, giáo dục, công việc, sinh hoạt và đang tiến hành cả dự án tư vấn và trị liệu tâm lý. Có thể gọi đến ☎02-722-2585 để được hỗ trợ dịch vụ nếu muốn dịch vụ thông tin theo yêu cầu. Ngoài ra còn có cả trường dự bị đa văn hóa dành cho con cái của người nhập cư. Hãy liên hệ với chính quyền địa phương của bạn.



Tôi muốn có thông tin liên quan đến việc làm!

Để giúp người nhập cư thông qua kết hôn ổn định cuộc sống và thích nghi với đất nước Hàn Quốc, Trung tâm Saeil (Trung tâm Nghề nghiệp Mới dành cho Nữ giới, ☎1544-1119) cung cấp các chương trình thực tập và đào tạo nghề. Chương trình hỗ trợ việc làm cho những người nhập cư thông qua hôn nhân (WIND) được Bộ lao động tuyển dụng hỗ trợ (☎1350) giúp đỡ người nhập cư thông qua hôn nhân thành công trong tìm kiếm việc làm bằng cách cung cấp thông tin việc làm đa dạng. Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập cổng điện tử Danuri (www.liveinkorea.kr).



Có những dịch vụ nào dành cho phụ nữ mang thai?

Tất cả những phụ nữ mang thai (bao gồm phụ nữ nhập cư qua kết hôn) đều có thể sức khỏe miễn phí tại trung tâm y tế. Chỉ cần đăng ký tại trung tâm y tế là có thể được kiểm tra miễn phí trước khi sinh. Ngoài ra, sau khi mang thai còn được hỗ trợ viên sắt, axit folic tùy theo thời kỳ. Có thể biết thêm các chi tiết về các dịch vụ và chương trình giáo dục dành cho phụ nữ mang thai tại trung tâm y tế phụ trách khu vực cư trú.





Tôi muốn biết về chế độ bảo hiểm y tế!

Hàn Quốc đang thực hiện chế độ bảo hiểm y tế quốc gia nộp một khoản tiền bảo hiểm nhất định hàng tháng tùy theo thu nhập và tài sản... Đăng ký bảo hiểm y tế để có thể sử dụng các cơ quan y tế với chi phí tiết kiệm lúc đau ốm hoặc sinh con, Hỏi thông tin hướng dẫn tại Cơ quan Bảo hiểm Y tế Quốc gia (☎1577-1000) hoặc Tổng đài Tư vấn tiếng Anh (☎02-390-2000) để có thông tin chi tiết về phí bảo hiểm sức khỏe, điều kiện, quyền lợi...



Tôi muốn biết về chế độ cung cấp nhà ở đặc biệt dành cho gia đình đa văn hóa!

Có chế độ hỗ trợ việc mua nhà của gia đình đa văn hóa có thể được ưu tiên mua nhà mà không cần cạnh tranh đăng ký mua trước với những người bình thường. Theo Điều 2 「Luật Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa」, thành viên của gia đình đa văn hóa phải cư trú với vợ/ chồng trên 3 năm tại cùng một địa chỉ và tất cả thành viên trong gia đình tất cả đều không được có nhà. Ngoài ra còn phải mở tài khoản đăng ký mua nhà trước và nộp tiền vào tài khoản từ 6 lần trở lên. Có thể kiểm tra thông báo bán nhà tại các tờ nhật báo, trang web của đoàn thể tự trị địa phương nơi cư ngụ (thành phố, quận, huyện), trang web www.apt2you.com v.v...





2. Hướng dẫn du lịch của Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc

Tham khảo trang web của Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc (www.visitkorea.or.kr) hoặc gọi đến số điện thoại hướng dẫn du lịch tại Seoul 1330 để được hướng dẫn chi tiết về thông tin du lịch của Hàn Quốc. Có thể tìm kiếm theo từng chủ đề tại trang web của Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc và được hỗ trợ bằng 12 thứ tiếng là: tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Đức, tiếng Nga, tiếng Thái, tiếng Ả Rập. Ngoài ra, truy cập vào trang web của các địa phương bạn cũng có thể tìm được các thông tin chi tiết về điểm du lịch nơi đó.



Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc



Trang web thủ đô và các thành phố lớn

Phân loại	Địa chỉ trang web	Phân loại	Địa chỉ trang web
Thủ đô Seoul	www.seoul.go.kr	Tỉnh Gangwon	www.provin.gangwon.kr
Thành phố Busan	www.busan.go.kr	Tỉnh Chungcheongbuk	www.cb21.net
Thành phố Daegu	www.daegu.go.kr	Tỉnh Chungcheongnam	www.chungnam.net
Thành phố Incheon	www.incheon.go.kr	Tỉnh Jeollabuk	www.jeonbuk.go.kr
Thành phố Gwangju	www.gwangju.go.kr	Tỉnh Jeollanam	www.jeonnam.go.kr
Thành phố Daejeon	www.daejeon.go.kr	Tỉnh Gyeongsangbuk	www.gb.go.kr
Thành phố Ulsan	www.ulsan.go.kr	Tỉnh Gyeongsangnam	www.gsnd.net
Thành phố đặc biệt Sejong	www.sejong.go.kr	Tỉnh Jeju	www.jeu.go.kr
Tỉnh Gyeonggi	www.gg.go.kr		

3. Thông tin trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa

Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa là cơ quan cung cấp các dịch vụ như giáo dục tập trung nhằm tăng cường mối quan hệ trong gia đình (gia đình, bình đẳng giới, nhân quyền...), giáo dục tiếng Hàn, đến dạy tại nhà, tư vấn, hướng dẫn thông tin, dịch vụ biên phiên dịch cho người nhập cư qua kết hôn, hỗ trợ phát triển ngôn ngữ cho con em nhằm giúp gia đình đa văn hóa thích nghi với xã hội hàn Quốc. Kể từ năm 2016, đã có 217 Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa ở Hàn Quốc.

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Seoul (24)	Quận Jongno	02-764-3521
	Quận Jung	02-2254-3670
	Quận Yongsan	02-792-9174
	Quận Seongdong	02-3395-9445
	Quận Gwangjin	02-458-0666
	Quận Dongdaemun	02-957-1073
	Quận Jungnang	02-435-4149
	Quận Seongbuk	02-953-0468
	Quận Gangbuk	02-945-7381
	Quận Dobong	02-990-5432
	Quận Nowon	02-979-3502
	Quận Eunpyeong	02-376-3731
	Quận Seodaemun	02-375-7530~2
	Quận Mapo	02-3142-5027
	Quận Yangcheon	02-2699-6900
	Quận Gangseo	02-2606-2037
	Quận Guro	02-869-0317
	Quận Geumcheon	02-803-7743
	Quận Yeongdeungpo	02-846-5432
	Quận Dongjak	02-599-3260
	Quận Gwanak	02-883-9383~4
	Quận Gangnam	02-3414-3346
	Quận Songpa	02-403-3844
	Quận Gangdong	02-473-4986

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Busan (9)	Quận Dong	051-465-7171
	Quận Jin	051-817-4313
	Quận Dongrae	051-506-5766
	Quận Nam	051-610-2020
	Quận Bắc	051-365-3408
	Quận Haeundae	051-702-8002
	Quận Saha	051-205-8345
	Quận Sasang	051-328-1001
	Huyện Gijang	051-723-0419
Daegu (7)	Quận Dong	053-961-2202~3
	Quận Seo	053-341-8312
	Quận Nam	053-475-2324
	Quận Buk	053-327-2994
	Quận Suseong	053-764-4317
	Quận Dalseo	053-580-6819
	Huyện Dalseong	053-637-4374
Incheon (9)	Quận Jung	032-891-1094
	Quận Dong	032-773-0297
	Quận Nam	032-875-1577
	Quận Yeonsu	032-851-2740
	Quận Namdong	032-467-3912
	Quận Bupyeong	032-511-1800
	Quận Gyeyang	032-541-2861
	Quận Seo	032-569-1560
	Huyện Ganghwa	032-933-0980

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Gwangju (4)	Quận Seo	062-369-0073
	Quận Nam	062-351-5432
	Quận Buk	062-363-2963
	Quận Gwangsan	062-954-8004
Daejeon (5)	Quận Dong	042-630-9945~6
	Quận Jung	042-335-4566
	Quận Yuseong	042-520-5928
	Quận Daedeok	042-252-9997
	Quận Seo	042-639-2664
Ulsan (5)	Quận Jung	052-248-1102~4
	Quận Nam	052-274-3185
	Quận Dong	052-232-3357
	Quận Buk	052-286-0025
	Huyện Ulju	052-229-9600
Sejong (1)	Sejong-si	044-862-9338
Gyeonggi (30)	Thành phố Suwon	031-257-8504
	Thành phố Seongnam	031-740-1174~5
	Thành phố Goyang	031-938-9801
	Thành phố Bucheon	032-320-6391
	Thành phố Annyang	031-8045-5705
	Thành phố Ansan	031-599-1700
	Thành phố Yongin	031-323-7133
	Thành phố Uijeongbu	031-878-7880
	Thành phố Namyangju	031-590-8215

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Gyeonggi (30)	Thành phố Pyeongtaek	031-615-3959~65
	Thành phố Gwangmyeong	02-2060-0453
	Thành phố Siheung	031-319-7997
	Thành phố Gunpo	031-395-1811
	Thành phố Hwaseong	031-267-8786
	Thành phố Paju	031-949-9164
	Thành phố Icheon	031-631-2260
	Thành phố Guri	031-556-4139
	Thành phố Gimpo	031-996-5923
	Thành phố Pocheon	031-532-2065~6
	Thành phố Gwangju	031-798-7141
	Thành phố Anseong	031-677-7191
	Thành phố Hanam	031-794-5158
	Thành phố Euiwang	031-429-4782~4
	Thành phố Yangju	031-848-5622
	Thành phố Osan	031-376-3427
	Thành phố Yeosu	031-886-0327
	Huyện Yangpyeong	031-775-5952
	Thành phố Dongducheon	031-863-3822
	Huyện Gapyeong	070-7510-5876
	Huyện Yeoncheon	031-835-1107
Gangwon (18)	Thành phố Chuncheon	033-251-8014
	Thành phố Wonju	033-765-8134
	Thành phố Gangneung	033-648-3019

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Gangwon (18)	Thành phố Donghae	033-535-8378
	Thành phố Tabek	033-554-4003 / 070-4103-4006
	Thành phố Sokcho	033-638-3523
	Samcheok-si	033-573-5434
	Huyện Hongcheon	033-433-1915
	Huyện Hoengseong	033-344-3458
	Huyện Yeongwol	033-372-4769
	Huyện Pyeongchang	033-332-2063~4
	Huyện Jeongseon	033-562~3-3458
	Huyện Cheolwon	033-452-7800
	Huyện Hwacheon	033-442-2344
	Huyện Yanggu	033-481-8663
	Huyện Inje	033-462-3651
	Huyện Goseong	033-681-9390
	Huyện Yangyang	033-670-2777
Chungbuk (12)	Thành phố Cheongju	043-298-8830~1
	Thành phố Chungju	043-856-2253
	Thành phố Jecheon	043-643-0050
	Huyện Cheongwon	043-293-8887
	Huyện Boeun	043-544-5422
	Huyện Okcheon	043-733-1915
	Huyện Yongdong	043-745-8489
	Huyện Jeungpyong	043-835-3572
	Huyện Jincheon	043-537-5431

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Chungbuk (12)	Huyện Goesan	043-832-1078
	Huyện Eumseong	043-873-8731
	Huyện Danyang	043-421-6200
Chungnam (14)	Thành phố Cheonan	070-7733-8334~5
	Thành phố Gongju	041-856-0883
	Thành phố Boryeong	041-936-8506
	Thành phố Asan	041-548-9779
	Thành phố Seosan	041-664-2710
	Thành phố Nonsan	041-735-5810
	Huyện Geumsan	041-750-3990
	Huyện Buyeo	041-835-2766
	Huyện Seoecheon	041-953-1911
	Huyện Cheongyang	041-944-2333
	Huyện Hongseong	041-634-7432
	Huyện Yesan	041-334-1368
	Huyện Taean	041-670-2396
	Thành phố Dangjin	041-360-3160
Jeonbuk (14)	Thành phố Jeonju	063-243-0333
	Thành phố Gunsan	063-443-0053
	Thành phố Iksan	063-850-6046
	Thành phố Jeongeup	063-531-0309
	Thành phố Namwon	063-635-5474
	Thành phố Gimje	063-545-8506

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Jeonbuk (14)	Thành phố Wanju	063-290-1298
	Huyện Jinan	063-433-4888
	Huyện Muju	063-322-1130
	Huyện Jangsu	063-352-3362
	Huyện Imsil	063-642-1837
	Huyện Sunchang	063-652-3844
	Huyện Gochang	063-561-1366
Jeonnam (21)	Huyện Buan	063-580-3941~4
	Thành phố Mokpo	061-278-4222
	Thành phố Yeosu	061-659-5428~9
	Thành phố Suncheon	061-741-1050
	Thành phố Naju	061-331-0709
	Thành phố Gwangyang	061-797-6800
	Huyện Damyang	061-383-3655
	Huyện Gokseong	061-362-5411
	Huyện Goheung	061-832-5399
	Huyện Boseong	061-852-2664
	Huyện Hwasun	061-375-1057
	Huyện Jangheung	061-864-4810
	Huyện Gangjin	061-433-9004
	Huyện Haenam	061-534-0017
	Huyện Yeongam	061-463-2929
	Huyện Muan	061-452-1813

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Jeonnam (21)	Huyện Hampyeong	061-324-5431
	Huyện Yeonggwang	061-353-7997
	Huyện Jangseong	061-393-5420
	Huyện Wando	061-554-3400
	Huyện Jindo	061-544-9993
	Huyện Shinan	061-240-8708
Gyeongbuk (23)	Thành phố Pohang	054-270-5556
	Thành phố Gyeongju	054-779-8709
	Thành phố Gimcheon	054-439-8280
	Thành phố Andong	054-853-3111
	Thành phố Gumi	054-464-0545
	Thành phố Yeongju	054-634-5431
	Thành phố Yeongcheon	054-334-2882
	Thành phố Sangju	054-531-1342 ~4
	Thành phố Mungyeong	054-554-5591
	Thành phố Gyeongsan	053-816-4071
	Huyện Gunwi	054-383-2511
	Huyện Ulleung	054-832-5440
	Huyện Cheongsong	054-872-4320
	Huyện Yeongyang	054-683-5432
	Huyện Yeongdok	054-730-7388
	Huyện Cheongdo	054-373-7421
	Huyện Goryeong	054-956-6336
	Huyện Seongju	054-931-0537

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Gyeongbuk (23)	Huyện Chilgok	054-975-0834
	Huyện Yecheon	054-654-4321
	Huyện Bonghwa	054-673-9023
	Huyện Uljin	054-789-5414
	Huyện Ulleung	054-791-0205
Tỉnh Gyeongsangnam		055-274-8337
Gyeongnam (19)	Thành phố Changwon	055-225-3951
	thành phố Changwon	055-245-8745
	Thành phố Jinju	055-749-2326
	Thành phố Tongyeong	055-640-7780 ~4
	Thành phố Sacheon	055-832-0345
	Thành phố Gimhae	055-329-6349
	Thành phố Miryang	055-356-8875
	Thành phố Geoje	055-682-4958
	Thành phố Yangsan	055-382-0988
	Huyện Euiryeong	055-574-8833
	Huyện Haman	055-583-5430
	Huyện Changnyung	055-532-1606
	Huyện Goseong	055-673-1466
	Huyện Namhe	055-864-6965
	Huyện Hadong	055-880-6530
	Huyện Sancheong	055-972-1078
	Huyện Hamyang	055-962-2013

Thành Phố/Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Huyện	Số điện thoại
Gyeongnam (19)	Huyện Gochang	055-945-1365
	Huyện Hapcheon	055-930-4738
Jeju (2)	Thành phố Jeju	064-712-1140
	Thành phố Seogwipo	064-762-1141

* Có thể xem nội dung chi tiết về các trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa tại Cổng thông tin Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa Danuri (www.liveinkorea.kr).

4. Thông tin Danuri Helpline

Khu vực	Số điện thoại tư vấn đại diện	Văn phòng
Seoul	1577-1366	1577-1366
Suwon		031-257-1841
Daejeon		042-488-2979
Gwangju		062-366-1366
Busan		051-508-1366
Gumi Gyeongsangbuk		054-457-1366
Jeonju Jeollabuk		063-237-1366

* *6 trung tâm tư vấn và nơi lánh nạn khẩn cấp tại địa phương hoạt động trong tuần từ thứ hai ~ thứ sáu (9:00 ~ 18:00), điện thoại ngoài giờ làm việc sẽ nối kết lên Seoul và được chuyển lên cơ sở bảo vệ phụ nữ di trú gần nhất để xử lý.

5. Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên Nhập cư

Thông tin các cơ quan ủy thác Trường Rainbow

Tỉnh/ Thành	Tên Trung tâm	Số điện thoại
Seoul	Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên Nhập cư	02-733-7587
	Nhà Phúc lợi Xã hội Tổng hợp Gasan	02-868-6856
	Hội Phúc lợi Lao động Nhập cư Hàn Quốc	02-858-4115
Gyeonggi	Trường Saenal Bucheon	032-667-7480
	Trung tâm Dân Nhập cư Suwon	070-8671-3229
	Trung tâm Thanh thiếu niên và Trẻ em Nhập cư Ansan	031-599-1779
	Trung tâm Gia đình Đa văn hóa trường Đại học Pyeongtaek	031-659-8199
Incheon	Hội Tình yêu Đa văn hóa	070-4118-6791 032-467-3992
Busan	Trung tâm Huấn luyện Thanh thiếu niên Yangjeong thành phố Busan	051-868-0750
Daejeon	Trường Đại học Paichai	042-520-5997
Jeonbuk	Trung tâm Tư vấn Giáo dục Gia đình Đa văn hóa Trường Đại học Y tế Wongwang	063-862-1422
Chungbuk	Trường Saenal Cheongju	043-263-0041

*Dự kiến bổ sung cơ quan ủy thác năm 2015

Thông tin cơ quan ủy thác Dự án tư vấn và trị liệu tâm lý Datalk Datalk

Tỉnh/ Thành	Tên Trung tâm	Số điện thoại
Seoul	Trung tâm Thanh thiếu niên Cầu vồng Quỹ Hỗ trợ Thanh thiếu niên Nhập cư	02-733-7587
Gyeonggi	Trung tâm Thanh thiếu niên và Trẻ em Nhập cư Ansan	031-599-1770
ncheon	Trung tâm Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa quận Gyeyang	032-541-2860
Busan	Trung tâm Hỗ trợ Tổng hợp Thanh thiếu niên thành phố Busan	051-303-9675
Gwangju	Trung tâm Hỗ trợ Gia đình đa văn hóa quận Buk Gwangju	062-363-2963

6. Thông tin Trung tâm Saeil Phụ nữ

Trung tâm Saeil hỗ trợ phụ nữ có nghề nghiệp bị gián đoạn do sinh con, nuôi dạy con cái, làm việc nhà, v.v, và cung cấp dịch vụ một cửa bao gồm tư vấn nghề nghiệp, đào tạo nghề, thực tập, quản lý môi giới việc làm sau khi được tuyển dụng, v.v . Kể từ năm 2016, 150 trung tâm được điều hành và chỉ định (phối hợp với Bộ Tuyển dụng và Lao động). Đối với việc làm trong khu vực mà không có trung tâm Sail, chúng tôi sẽ điều hành các trung tâm Saeil ở đô thị. Tình trạng của các trung tâm được chỉ định là như sau. Để liên hệ với Trung tâm Saeil, quay số ☎1544-1199.

Vùng	Khu vực	Tên Trung tâm	Tên Cơ quan Điều hành	Liên hệ
Seoul (28)	Gwanak-gu	Gwanak Saeil Center (Trung tâm Saeil Gwanak)	Gwanak Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gwanak)	02-886-9523
	Guro-gu	Ganho Saeil Center (Trung tâm Saeil Ganho)	Seoul Nurses Association (Hiệp hội Y tá Seoul)	02-859-6346
	Guro-gu	Guro Saeil Center (Trung tâm Saeil Guro)	Guro Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Guro)	02-867-8833
	Yeongdeungpo-gu	Yeongdeungpo Saeil Center (Trung tâm Saeil Yeongdeungpo)	Yeongdeungpo Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Yeongdeungpo)	02-858-4822~3
	Geumcheon-gu	Nambu Saeil Center (Trung tâm Saeil Nambu)	Nambu Women Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Nambu)	02-802-0185
	Nowon-gu	Bukbu Saeil Center (Trung tâm Saeil Bukbu)	Bukbu Women Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Bukbu)	02-972-5506
	Nowon-gu	Nowon Saeil Center (Trung tâm Saeil Nowon)	Nowon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Nowon)	02-951-0187
	Dongdaemun-gu	Dongdaemun Saeil Center (Trung tâm Saeil Dongdaemun)	Dongdaemun Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Dongdaemun)	02-921-2070
	Seodaemun-gu	Seodaemun Saeil Center (Trung tâm Saeil Seodaemun)	Seodaemun Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Seodaemun)	02-332-8661
	Seocho-gu	Seocho Saeil Center (Trung tâm Saeil Seocho)	Seocho Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Seocho)	02-6929-0011
	Yangcheon-gu	Seobu Saeil Center (Trung tâm Saeil Seobu)	Seobu Women Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Seobu)	02-2607-5638
	Eunpyeong-gu	Eunpyeong Saeil Center (Trung tâm Saeil Eunpyeong)	Eunpyeong Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Eunpyeong)	02-389-2115
	Jongno-gu	Jongno Saeil Center (Trung tâm Saeil Jongno)	Jongno Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Jongno)	02-741-1326
	Jungnang-gu	Jungnang Saeil Center (Trung tâm Saeil Jungnang)	Jungnang Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Jungnang)	02-3409-1948
	Gangseo-gu	Gangseo Saeil Center (Trung tâm Saeil Gangseo)	Gangseo Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gangseo)	02-2692-4549
	Gangbuk-gu	Gangbuk Saeil Center (Trung tâm Saeil Gangbuk)	Gangbuk Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gangbuk)	02-980-2377
	Dongjak-gu	Dongjak Saeil Center (Trung tâm Saeil Dongjak)	Dongjak Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Dongjak)	02-525-1121
	Mapo-gu	Jungbu Saeil Center (Trung tâm Saeil Jungbu)	Jungbu Women Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Jungbu)	02-719-6307

Vùng	Khu vực	Tên Trung tâm	Tên Cơ quan Điều hành	Liên hệ
Seoul (28)	Yongsan-gu	Yongsan Saeil Center (Trung tâm Saeil Jungbu)	Yongsan Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Yongsan)	02-714-9762
	Songpa-gu	Songpa Saeil Center (Trung tâm Saeil Songpa)	Songpa Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Songpa)	02-430-6070
	Gangnam-gu	Gangnam Saeil Center (Trung tâm Saeil Gangnam)	Disabled Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Khuyết tật)	02-6929-0002 (Hoạt động đến hết tháng 8)
	Seongbuk-gu	Seongbuk Saeil Center (Trung tâm Saeil Seongbuk)	Korea Employment & Welfare Center (Trung tâm Việc làm & Phúc lợi Hàn Quốc)	02-942-3117
	Seongbuk-gu	Jeongneung Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeongneung)	Jeongneung Social Welfare Center (Trung tâm Phúc lợi Xã hội Jeongneung)	070-4693-4755
	Seongdong-gu	Seongdong Saeil Center (Trung tâm Saeil Seongdong)	Seongdong Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Seongdong)	02-3395-1500
	Jung-gu	Jung-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Jung-gu)	Jung-gu Women Plaza (Trung tâm Phụ nữ Jung-gu)	02-2234-3130
	Dobong-gu	Dobong Saeil Center (Trung tâm Saeil Dobong)	Dobong Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Dobong)	070-7858-3210
	Gangnam-gu	Seoul Science and Technology Saeil Center (Trung tâm Saeil Khoa học và Công nghệ Seoul)	Center for Women In Science, Engineering and Technology (Trung tâm Phụ nữ về Khoa học, Kỹ thuật và Công nghệ)	02-6258-5000
	Gwangjin-gu	Dongbu Saeil Center (Trung tâm Saeil Dongbu)	Dongbu Women Development Center (Trung tâm Phát triển Phụ nữ Dongbu)	02-460-2384~9
Busan (10)	Nam-gu	Busan Saeil Center (Trung tâm Saeil Busan)	Busan Metropolitan City Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Thành phố Busan)	051-610-2011
	Dongrae-gu	Dongnae Saeil Center (Trung tâm Saeil Dongnae)	Dongnae Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Dongnae)	051-501-8945
	Dong-gu	Dong-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Dong-gu)	Dong-gu Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Dong-gu)	051-464-9882
	Haeundae-gu	Haeundae Saeil Center (Trung tâm Saeil Haeundae)	Haeundae Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Haeundae)	051-702-9196
	Sasang-gu	Sasang Saeil Center (Trung tâm Saeil Sasang)	Sasang Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Sasang)	051-326-8778
	Busanjin-gu	Busanjin Saeil Center (Trung tâm Saeil Busanjin)	Busanjin Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Busanjin)	051-807-7944
	Seo-gu	Busan Seo-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Busan Seo-gu)	Busan Seo-gu Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Busan Seo-gu)	051-240-3560
	Gijang-gun	Gijang Saeil Center (Trung tâm Saeil Gijang)	Busan Metropolitan City Gijang-gun Office (Văn phòng Gijanggun Thành phố Busan)	051-709-5359
	Gangseo-gu	Busan Gangseo Saeil Center (Trung tâm Saeil Busan Gangseo)	Gangseo-gu Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Gangseo-gu)	051-970-4363
	Sasang-gu	Busan Metropolitan Saeil Center (Trung tâm Saeil Đô thị Busan)	Busan Metropolitan City Women Culture Center (Trung tâm Phụ nữ Thành phố Busan)	051-320-8342
Daegu (4)	Nam-gu	Daegu Nambu Saeil Center (Trung tâm Saeil Daegu Nambu)	Daegu Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Daegu)	053-472-2281
	Buk-gu	Daegu Saeil Center (Trung tâm Saeil Daegu)	Daegu Metropolitan City Women Hall (Trụ sở Phụ nữ Thành phố Daegu)	053-310-0140
	Seo-gu	Daegu Dalseo Saeil Center (Trung tâm Saeil Daegu Dalseo)	Daegu Dalgubeol Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Daegu Dalgubeol)	053-285-1331
	Suseong-gu	Suseong Saeil Center (Trung tâm Saeil Suseong)	Daegu Suseong Women Club (Câu lạc bộ Phụ nữ Daegu Suseong)	053-766-0308

Vùng	Khu vực	Tên Trung tâm	Tên Cơ quan Điều hành	Liên hệ
Incheon (8)	Nam-gu	Incheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Incheon)	Incheon Metropolitan City Women Welfare Center (Trung tâm Phúc lợi Phụ nữ Thành phố Incheon)	032-440-6528
	Nam-gu	Incheon Nam-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Incheon Nam-gu)	Incheon Nam-gu Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Incheon Nam-gu)	032-881-6060~2
	Namdong-gu	Incheon Namdong-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Incheon Namdong-gu)	Incheon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Incheon)	032-469-1251
	Seo-gu	Incheon Seo-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Incheon Seo-gu)	Incheon Seo-gu Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Incheon Seo-gu)	032-577-6091
	Bupyeong-gu	Bupyeong Saeil Center (Trung tâm Saeil Bupyeong)	Incheon Metropolitan City Women Culture Center (Trung tâm Văn hóa Phụ nữ Thành phố Incheon)	032-511-3161~3
	Namdong-gu	Incheon Namdong Industrial Complex Saeil Center (Trung tâm Saeil Khu phức hợp Công nghiệp Incheon Namdong)	Incheon Branch of Korean Women Entrepreneurs Association (Chi nhánh của Hiệp hội Nữ Doanh nhân Hàn Quốc tại Incheon)	032-260-3611
	Gyeyang-gu	Gyeyang Saeil Center (Trung tâm Saeil Gyeyang)	Gyeyang-gu Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Gyeyang-gu)	032-554-9368
	Bupyeong-gu	Incheon Metropolitan Saeil Center (Trung tâm Saeil Đô thị Incheon)	Incheon Foundation for Women & Family (Quý Phụ nữ & Gia đình Incheon)	Dự kiến mở cửa vào nửa cuối năm 2016
Gwangju (5)	Dong-gu	Gwangju Saeil Center (Trung tâm Saeil Gwangju)	Gwangju Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gwangju)	062-511-0001
	Buk-gu	Gwangju Buk-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Gwangju Buk-gu)	Gwangju Buk-gu Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gwangju Buk-gu)	062-266-8500
	Nam-gu	Songwon University Saeil Center (Trung tâm Saeil Đại học Songwon)	Songwon University Lifelong Education Center (Trung tâm Giáo dục Suốt đời Đại học Songwon)	062-360-5902
	Gwangsan-gu	Gwangju Gwangsan-gu Saeil Center (Headquarters) (Trung tâm Saeil Gwangju Gwangsan-gu) (Trụ sở)	Gwangju Saeil Support Headquarters (Trụ sở Hỗ trợ Saeil Gwangju)	1577-2919
	Seo-gu	Gwangju Seo-gu Saeil Center (Trung tâm Saeil Gwangju Seo-gu)	Gwangju Metropolitan City Balancing Work and Home Support Headquarters (Trụ sở Hỗ trợ Cân bằng Công việc và Gia đình Thành phố Gwangju)	062-613-7986~9
Daejeon (4)	Seo-gu	Daejeon Saeil Center (Trung tâm Saeil Daejeon)	Daejeon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Daejeon)	042-524-4181~2
	Yuseong-gu	Chungnam University Saeil Center (Trung tâm Saeil Đại học Chungnam)	Chungnam National University (Đại học Quốc gia Chungnam)	042-821-8004
	Yuseong-gu	Pai Chai University ICT Convergence Saeil Center (Trung tâm Saeil Hội tụ ICT Đại học Pai Chai)	Pai Chai University Daedeok Valley Industry-Academic Cooperation Community System (Hệ thống Cộng đồng Hợp tác Nghề nghiệp-Học tập Thung lũng Daedeok Đại học Pai Chai)	042-524-1982
	Seo-gu	Daejeon Metropolitan Saeil Center (Trung tâm Saeil Đô thị Daejeon)	Pai Chai University Lifelong Education Center (Trung tâm Giáo dục Suốt đời Đại học Pai Chai)	042-520-5337
Ulsan (2)	Nam-gu	Ulsan Saeil Center (Trung tâm Saeil Ulsan)	Ulsan Metropolitan City Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Thành phố Ulsan)	052-258-8064
	Jung-gu	Ulsan Jungbu Saeil Center (Trung tâm Saeil Ulsan Jungbu)	Ulsan Metropolitan City Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Thành phố Ulsan)	052-281-1616
Gyeonggi-do (26)	Goyang-si	Goyang Saeil Center (Trung tâm Saeil Goyang)	Goyang Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Goyang)	031-912-8555

Vùng	Khu vực	Tên Trung tâm	Tên Cơ quan Điều hành	Liên hệ
Gyeonggi-do (26)	Bucheon-si	Bucheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Bucheon)	Bucheon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Bucheon)	032-326-3004
	Seongnam-si	Seongnam Saeil Center (Trung tâm Saeil Seongnam)	Seongnam Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Seongnam)	031-718-6696
	Ansan-si	Ansan Saeil Center (Trung tâm Saeil Ansan)	Ansan Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Ansan)	031-439-2060
	Anyang-si	Anyang Saeil Center (Trung tâm Saeil Anyang)	Anyang Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Anyang)	031-453-4360
	Yongin-si	Gyeonggi IT Saeil Center (Trung tâm Saeil IT Gyeonggi)	Gyeonggi-do Women's Development Center (Trung tâm Phát triển Phụ nữ Gyeonggi-do)	031-899-9180
	Uijeongbu-si	Gyeonggi Bukbu Saeil Center (Trung tâm Saeil Gyeonggi Bukbu)	Gyeonggi-do Bukbu Women Vision Center (Trung tâm Tầm nhìn Phụ nữ Gyeonggi-do Bukbu)	031-8008-8080
	Uijeongbu-si	Uijeongbu YWCA Saeil Center (Trung tâm Saeil Uijeongbu)	Uijeongbu YWCA (YWCA Uijeongbu)	031-853-6332
	Siheung-si	Siheung Saeil Center (Trung tâm Saeil Siheung)	Siheung Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Siheung)	031-313-8219
	Hwaseong-si	Hwaseong Saeil Center	Hwaseong-si Women Vision Center (Trung tâm Tầm nhìn Phụ nữ Hwaseong-si)	031-267-8792~8798
	Siheung-si	Siheung Saeil Center (Headquarters) (Trung tâm Saeil Siheung) (Trụ sở)	Siheung Saeil Support Headquarters (Trụ sở Hỗ trợ Saeil Siheung)	031-310-6020, 6029
	Gwangmyeong-si	Gwangmyeong Saeil Center (Trung tâm Saeil Gwangmyeong)	Gwangmyeong-si Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Gwangmyeong-si)	02-2680-6773
	Pyeongtaek-si	Pyeongtaek Saeil Center (Trung tâm Saeil Pyeongtaek)	Pyeongtaek Saeil Center (Trung tâm Saeil Pyeongtaek)	031-8024-7412, 7414
	Namyangju-si	Namyangju Saeil Center (Trung tâm Saeil Namyangju)	Namyangju YWCA (YWCA Namyangju)	031-577-0886~7
	Suwon-si	Paldal Saeil Center (Trung tâm Saeil Paldal)	Suwon-si Family & Women Center (Trung tâm Gia đình & Phụ nữ Suwon-si)	031-259-9831
	Suwon-si	Yeongtong Saeil Center (Trung tâm Saeil Yeongtong)	Suwon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Suwon)	031-206-1919
	Pocheon-si	Pocheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Pocheon)	Family Health & Welfare Association (Hiệp hội Sức khỏe Gia đình & Phúc lợi)	031-541-7943
	Goyang-si	Goyang MICE Saeil Center (Trung tâm Saeil Goyang MICE)	Goyang Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Goyang)	031-912-8677
	Yongin-si	Yongindae Sports Saeil Center (Trung tâm Saeil Thể thao Yongindae)	Yong In University (Đại học Yong In)	031-8020-3661~2
	Icheon-si	Icheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Icheon)	Icheon YMCA (YMCA Icheon)	031-645-3636
	Gimpo-si	Gimpo Saeil Center (Trung tâm Saeil Gimpo)	Gimpo City Hall (Tòa thị chính Gimpo)	031-996-7607~7611
	Paju-si	Paju Saeil Center (Trung tâm Saeil Paju)	Seoyeong University Mirae Learning Institute (Viện Học tập Mirae Đại học Seoyeong)	031-930-9540
	Anyang-si	Anyang Creative Industrial Saeil Center (Trung tâm Saeil Công nghiệp Sáng tạo Anyang)	Anyang Creative Industry Promotion Agency (Cơ quan Xúc tiến Công nghiệp Sáng tạo Anyang)	031-8045-5191
	Osan-si	Osan Saeil Center (Trung tâm Saeil Osan)	Osan City Hall (Tòa thị chính Osan)	Dự kiến mở cửa vào nửa cuối năm 2016

Vùng	Khu vực	Tên Trung tâm	Tên Cơ quan Điều hành	Liên hệ
Gyeonggi-do (26)	Yongin-si	Gyeonggi Metropolitan Saeil Center (Trung tâm Saeil Đô thị Gyeonggi)	Gyeonggi-do Women's Development Center (Trung tâm Phát triển Phụ nữ Gyeonggi-do)	031-899-9101~2/9104~5
	Uijeongbu-si	Gyeonggi Bukbu Metropolitan Saeil Center (Trung tâm Saeil Đô thị Gyeonggi Bukbu)	Gyeonggi-do Bukbu Women Vision Center (Trung tâm Tầm nhìn Phụ nữ Gyeonggi-do)	031-8008-8100
Gangwon-do (8)	Donghae-si	Donghae Saeil Center (Trung tâm Saeil Donghae)	Donghae YWCA (YWCA Donghae)	033-533-6077
	Wonju-si	Wonju Saeil Center (Trung tâm Saeil Wonju)	Wonju YWCA (YWCA Wonju)	033-737-4595
	Chuncheon-si	Chuncheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Chuncheon)	Chuncheon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Chuncheon)	033-243-6474
	Gangneung-si	Gangneung Saeil Center (Trung tâm Saeil Gangneung)	Gangneung Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gangneung)	033-643-1148
	Yangyang-gun	Yangyang Saeil Center (Trung tâm Saeil Yangyang)	Yangyang-gun Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Yangyang-gun)	033-670-2357
	Yeongwol-gun	Yeongwol Saeil Center (Trung tâm Saeil yeongwol)	Yeongwol-gun Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Yeongwol)	033-370-1333
	Jeongseon-gun	Jeongseon Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeongseon)	Jeongseon-gun Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Jeongseon-gun)	033-560-2316
	Samcheok-si	Samcheok Saeil Center (Trung tâm Saeil Samcheok)	Samcheok-si Lifelong Learning Center (Trung tâm Học tập Suốt đời Samcheok)	Dự kiến mở cửa vào nửa cuối năm 2016
Chungcheongbuk-do (7)	Cheongju-si	Cheongju Saeil Center (Trung tâm Saeil Cheongju)	Cheongju Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Cheongju)	043-253-3400~1
	Yeongdong-gun	Yeongdong Saeil Center (Trung tâm Saeil Yeongdong)	Yeongdong-gun Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Yeongdong-gun)	043-745-7713
	Cheongju-si	Chungbuk Saeil Center (Headquarters) (Trung tâm Saeil Chungbuk) (Trụ sở)	Chungbuk Saeil Support Headquarters (Trụ sở Hỗ trợ Saeil Chungbuk)	043-217-9195
	Chungju-si	Chungju Saeil Center (Trung tâm Saeil Chungju)	Chungju YWCA (YWCA Chungju)	043-845-1991
	Jecheon-si	Jecheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Jecheon)	Jecheon-si Women Culture Center (Trung tâm Văn hóa Phụ nữ Jecheon-si)	043-644-3905
	Cheongju-si	Cheongju IT Saeil Center (Trung tâm Saeil IT Cheongju)	WISET Chungbuk Regional Center (Trung tâm Khu vực Chungbuk WISET)	Dự kiến mở cửa vào nửa cuối năm 2016
	Cheongju-si	Chungbuk Metropolitan Saeil Center (Trung tâm Saeil Đô thị Chungbuk)	Chungbuk Saeil Support Headquarters (Trụ sở Hỗ trợ Saeil Chungbuk)	043-215-9195
Chungcheongnam-do (10)	Boryeong-si	Boryeong Saeil Center (Trung tâm Saeil Boryeong)	Boryeong Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Boryeong)	041-935-9663
	Cheonan-si	Cheonan Saeil Center (Trung tâm Saeil Cheonan)	Cheonan Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Cheonan)	041-576-3060
	Nonsan-si	Nonsan Saeil Center (Trung tâm Saeil Nonsan)	Nonsan Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Nonsan)	041-736-6244
	Dangjin-si	Dangjin Saeil Center (Trung tâm Saeil Dangjin)	Dangjin-si Social Welfare Town (Thị trấn Phúc lợi Xã hội Dangjin-si)	041-360-3230~2
	Seosan-si	Seosan Saeil Center (Trung tâm Saeil Seosan)	Seosan City Hall (Tòa Thị chính Seosan)	041-660-2707
	Asan-si	Asan Saeil Center (Trung tâm Saeil Asan)	Sun Moon University (Đại học Sun Moon)	041-530-8131~3

Vùng	Khu vực	Tên Trung tâm	Tên Cơ quan Điều hành	Liên hệ
Chungcheongnam-do (10)	Gongju-si	Gongju Saeil Center (Trung tâm Saeil Gongju)	Kongju National University Lifelong Education Center (Trung tâm Giáo dục Suốt đời Đại học Quốc gia Kongju)	041-850-6061~7
	Yesan-gun	Yesan Saeil Center (Trung tâm Saeil Yesan)	Kongju National University (Đại học Quốc gia Kongju)	041-330-1542
	Buyeo-gun	Buyeo Saeil Center (Trung tâm Saeil Buyeo)	Buyeo-gun Women Culture Center (Trung tâm Văn hóa Phụ nữ Buyeo-gun)	041-830-2647,2754
	Hongseong-gun	Hongseong Saeil Center (Trung tâm Saeil Hongseong)	Hongseong-gun Office (Văn phòng Hongseong-gun)	041-630-9541~7
Jeollabuk-do (9)	Gimje-si	Gimje Saeil Center (Trung tâm Saeil Gimje)	Gimje-si Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Gimje-si)	063-540-4120
	Gunsan-si	Gunsan Saeil Center (Trung tâm Saeil Gunsan)	Gunsan Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gunsan)	063-468-0055
	Jeonju-si	Jeonju Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeonju)	Jeonju Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Jeonju)	063-232-2352
	Jeonju-si	Jeonbuk Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeonbuk)	Jeonbuk Women Education & Culture Center (Trung tâm Giáo dục & Văn hóa Phụ nữ Jeonbuk)	063-254-3610
	Jeongeup-si	Jeongeup Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeongeup)	Jeongeup-si Women Culture Center (Trung tâm Văn hóa Phụ nữ Jeongeup-si)	063-534-8219
	Namwon-si	Namwon Saeil Center (Trung tâm Saeil Namwon)	Namwon-si Women Culture Center (Trung tâm Văn hóa Phụ nữ Namwon-si)	063-633-0860
	Iksan-si	Iksan Saeil Center (Quarters) (Trung tâm Saeil Iksan) (Trụ sở)	Iksan Saeil Center (Quarters) (Trung tâm Saeil Iksan) (Trụ sở)	063-853-5625
	Wanju-gun	Wanju Saeil Center (Trung tâm Saeil Wanju)	Wanju-gun Labors Welfare Center (Trung tâm Phúc lợi Lao động Wanju-gun)	063-290-3880
	Jeonju-si	Jeonbuk Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeonbuk)	Jeonbuk Women Education & Culture Center (Trung tâm Giáo dục & Văn hóa Phụ nữ Jeonbuk)	063-254-3813
	Mokpo-si	Mokpo Saeil Center (Trung tâm Saeil Mokpo)	MokpoWomen Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Mokpo)	061-283-7535
	Yeosu-si	Yeosu Saeil Center (Trung tâm Saeil Yeosu)	Yeosu Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Yeosu)	061-641-0050
	Sunchcheon-si	Suncheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Suncheon)	Suncheon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Suncheon)	061-744-9705
Jeollanam-do (9)	Gwangyang-si	Gwangyang Saeil Center (Trung tâm Saeil Gwangyang)	Gwangyang-si Women Culture Center (Trung tâm Văn hóa Phụ nữ Gwangyang-si)	061-797-2781
	Jangseong-gun	Jangseong Saeil Center (Trung tâm Saeil Jangseong)	Jangseong-gun Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Jangseong-gun)	061-390-7635~6
	Naju-si	Naju Saeil Center (Trung tâm Saeil Naju)	Naju Vocational Training Center (Trung tâm Đào tạo Hướng nghiệp Naju)	061-333-1064
	Hwasun-gun	Hwasun Saeil Center (Trung tâm Saeil Hwasun)	Hwasun-gun Office (Văn phòng Hwasun-gun)	061-379-3551
	Yeongam-gun	Yeongam Saeil Center (Trung tâm Saeil Yeongam)	Jeonnam Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Jeonnam)	061-463-9972
Gyeongsangbuk-do (8)	Muan-gun	Jeonnam Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeonnam)	Jeonnam Women's Plaza (Trung tâm Phụ nữ Jeonnam)	061-260-7335
	Gumi-si	Gumi Saeil Center (Trung tâm Saeil Gumi)	Gumi Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gumi)	054-456-9494
	Gimcheon-si	Gimcheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Gimcheon)	Gimcheon Lifelong Education Center (Trung tâm Giáo dục Suốt đời Gimcheon)	054-430-1179
	Pohang-si	Pohang Saeil Center (Trung tâm Saeil Pohang)	Pohang YWCAWomen Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ YWCA Pohang)	054-278-4410

Vùng	Khu vực	Tên Trung tâm	Tên Cơ quan Điều hành	Liên hệ
Gyeongsangbuk-do (8)	Chilgok-gun	Chilgok Saeil Center (Trung tâm Saeil Chilgok)	Chilgok Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Chilgok)	054-973-7019
	Gyeongsan-si	Gyeongsan Saeil Center (Trung tâm Saeil Gyeongsan)	Gyeongsan City Hall (Tòa Thị chính Gyeongsan)	053-667-6880
	Gyeongju-si	Gyeongju Saeil Center (Trung tâm Saeil Gyeongju)	Good Neighbors Gyeongbuk Nambu Branch (Chi nhánh Gyeongbuk Nambu của Hãng xóm Tốt)	054-744-1901
	Yeongcheon-si	Yeongcheon Saeil Center (Trung tâm Saeil Yeongcheon)	Yeongcheon Education & Culture Center (Trung tâm Giáo dục & Văn hóa Yeongcheon)	054-339-7759
	Yeongcheon-si	Gyeongbuk Saeil Center (Trung tâm Saeil Gyeongbuk)	Gyeongbuk Women's Policy Development Institute (Viện Phát triển Chính sách Phụ nữ Gyeongbuk)	053-811-1982
Gyeongsangnam-do (9)	Gimhae	Gimhae Saeil Center (Trung tâm Saeil Gimhae)	Gimhae Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Gimhae)	055-331-4335
	Gimhae-si	Gimhae Dongbu Saeil Center (Trung tâm Saeil Gimhae Dongbu)	Gimhae-si Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Gimhae-si)	055-329-2145
	Jinju-si	Jinju Saeil Center (Trung tâm Saeil Jinju)	Jinju-si Competence Development Institute (Viện Phát triển Năng lực Jinju-si)	055-749-2593
	Cahngwon (Masan)	Masan Saeil Center (Trung tâm Saeil Masan)	Masan Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Masan)	055-232-5265
	Changwon-si	Changwon Saeil Center (Trung tâm Saeil Changwon)	Changwon Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Changwon)	055-283-3221
	Changwon-si	Gyeongnam Saeil Center (Headquarters) (Trung tâm Saeil Gyeongnam) (Trụ sở)	Gyeongnam Saeil Center (Headquarters) (Trung tâm Saeil Gyeongnam) (Trụ sở)	1588-3475
	Geoje-si	Geoje Saeil Center (Trung tâm Saeil Geoje)	Geoje Women's Center (Trung tâm Phụ nữ Geoje)	055-634-2064
	Yangsang-si	Yangsang Saeil Center (Trung tâm Saeil Yangsang)	Yangsang YWCA (YWCA Yangsang)	055-362-9192
	Changwon-si	Gyeongnam Saeil Center (Trung tâm Saeil Gyeongnam)	Gyeongnam Metropolitan Saeil Center (Trung tâm Saeil Đô thị Gyeongnam)	1588-3475
	Jeju-si	Jeju Saeil Center (Trung tâm Saeil Jeju)	Jeju Women Resources Development Center (Trung tâm Phát triển Nguồn lực Phụ nữ Jeju)	064-753-8090
Jeju (3)	Seogwipo-si	Seogwipo Saeil Center (Trung tâm Saeil Seogwipo)	Seogwipo YWCA (YWCA Seogwipo)	064-762-1400
	Seogwipo-si	Halla Saeil Center (Trung tâm Saeil Halla)	Jeju Special Self-Governing Province Agricultural Research & Extension Services (Dịch vụ Nghiên cứu Nông Nghiệp & Khuyến nông Tỉnh Tự Trị Đặc biệt Jeju)	Dự kiến mở cửa vào nửa cuối năm 2016
Sejong (1)	Sejong-si	Sejong Saeil Center (Trung tâm Saeil Sejong)	Sejong YWCA (YWCA Sejong)	044-863-8210

7. Thông tin Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh

Cơ quan	Điện thoại	Fax
Sân bay Incheon Ga Seoul Sân bay Trung tâm	032-740-7016/7020 02-362-8431 02-551-6922/3	032-740-7010 02-362-8436 02-551-6934
Seoul Sejong-ro	02-2650-6210~1, 4~5 02-731-1799	02-2650-6295 02-731-1791
Busan Gimcheon	051-461-3091~5 051-254-3917~8	051-463-7255 051-254-3919
Incheon Ansan	032-890-6406~7 031-364-5703	032-890-6400 031-401-5734
Suwon Pyeongtaek Osan	031-695-3813, 5 031-683-6938 031-666-2672	031-695-3810 031-682-1794 031-666-7387
Miền Nam Seoul	02-2650-4617	02-2650-4690
Gimhae	051-979-1322~5	051-979-1380
Jeju	064-723-3494, 757-3696	064-722-4045
Daegu Gumi Pohang	053-980-3512 054-459-3508 054-247-5363	053-980-3580 054-459-3580 054-247-5352
Daejeon Cheonan Seosan Dangjin	042-220-2001/2/4 041-621-1346/7 041-681-6181/6 041-352-6173	042-256-0496 041-622-1345 041-681-6182 041-352-6170
Yeosu Gwangyang	061-689-5500 061-792-1139	061-684-6974 5 061-792-9928

Cơ quan	Điện thoại	Fax
Yangju Goyang	031-828-9306~7 031-960-9310/9339	031-828-9461 031-919-7663
Ulsan	052-279-8024	052-279-8028
Gimpo	02-2666-1041/2664-6202	02-2664-8096
Gwangju Mokpo Sân bay Muan	062-605-5207 061-283-7294 061-453-8846	062-605-5299 061-282-7293 061-453-8841
Changwon Tongyeong Sacheon Geoje	055-981-6000 055-645-3405 055-835-3988 055-681-8133	055-247-9150 055-645-3441 055-835-4087 055-682-2433
Chuncheon Donghae Sokcho Goseong	033-269-3221 033-535-5722 033-636-8614 033-680-5101	033-269-3298 033-533-8153 033-636-8615 033-680-5102
Cheongju	043-230-9030	043-236-4907
Jeonju Gunsan	063-245-6164 063-445-3874	063-245-6165 063-446-8998
Trung tâm Bảo hộ Người nước ngoài Hwaseong	031-8055-7000/5	031-355-2018
Trung tâm Bảo hộ Người nước ngoài Cheongju	043-290-7512~3	043-290-7590
Trung tâm Hỗ trợ Xuất nhập cảnh	032-745-3300	032-745-3330

8. Thông tin Trung tâm Hỗ trợ Nhân lực nước ngoài

• Trung tâm trọng điểm

Thứ tự	Tên trung tâm	Địa chỉ (homepage)	Điện thoại	Fax
1	Hàn Quốc	www.migrantok.org	02-6900-8000	02-6900-8001
2	Euijeongbu	www.ufwc.or.kr	031-8389-111	031-8389-222
3	Gimhae	www.gimhaekorea.or.kr	055-338-2727	055-338-1630
4	Changwon	www.mfwc.or.kr	055-253-5270~4	055-253-5276
5	Incheon	www.infrc.or.kr	032-431-5757	032-431-1129
6	Daegu	www.dfwc.or.kr	053-654-9700	053-654-9213
7	Cheonan	www.cfwc.or.kr	041-411-7000	041-411-7029
8	Gwangju	www.gift119.or.kr	062-944-1199	062-946-1198

• Trung tâm địa phương nhỏ

Thứ tự	Tên trung tâm	Địa chỉ	Điện thoại	Fax
1	Cộng đồng Chung tay	Gangwon Wonju-si Munmak- eup	070-7521-8097	033-748-8097
2	Trung tâm Người lao động Nhập cư Osan	Gyeonggi Osan-si Seonghodaero 50-gil 38 (Osan-dong)	031-372-9301	031-372-9391

Thứ tự	Tên trung tâm	Địa chỉ	Điện thoại	Fax
3	Trung tâm Phúc lợi của Người nước ngoài tại Pyeongtaek	Gyeonggi Pyeongtaek-si Pyeongtaekno 64-gil 42 (Pyeongtaek-dong)	031-652-8855	031-654-0955
4	Nhà Bucheon của Công Nhân Nước ngoài	Gyeonggi Bucheon-si Wonmi-gu Gyeonamro 336 (Jung-dong)	032-654-0664	032-668-0077
5	Quỹ Công nhân Nhập cư Hàn Quốc	Gyeonggi Gwangju- si Gyeonganno 25-gil	031-797-2688	031-797-3940
6	Trung tâm Người nhập Cư EXODUS thuộc Cục Xã hội Giáo phận Quận Công giáo Uijeongbu (Đông Gyeonggi)	Gyeonggi Guri-si Cheyukgwanno 153-gil 18 (Gyomun-dong)	031-566-1142	031-696-5296
7	Trung tâm Người Nhập cư, Làng Không biên giới Gimpo	Gyeonggi Gimpo-si Gimpohangan 2-ro 144 Chodang Village Jugong Shopping Center #203 (Janggi-dong)	031-982-7661	031-982-7728
8	Trung tâm Người nhập cư Anyang	Gyeonggi Anyang-si Manan- gu Jangnaero 113	031-441-8502	031-441-8503
9	Nhà Ansan của Công nhân Ngoại quốc	Gyeonggi Ansan-si Danwon- gu Gwansan 2-gil 9-1 (Wongak-dong)	031-495-2288	031-495-8700
10	Trung tâm Văn hóa của Công nhân Ngoại quốc, Chi nhánh Pohang	Gyeongbuk Pohang-si Nam-gu Ocheon-eup Naengcheonno 378, Fl. 2 (Nhà Thờ Gyeongdong)	054-291-0191	054-293-1377
11	Trung tâm Người nhập cư Changwon thuộc Ủy ban Người nhập cư Giáo phận Công giáo Masan	Gyeongsangnam-do Changwon-si Uichang- gu Changidaero 600-gil 2 (Sinwol-dong)	055-275-8203	055-275-8202
12	Dream-Fulfilling People	Gyeongsangbuk-do Gumi-si Jisan 1-gil 46-8	054-458-0755	054-458-0756
13	Trung tâm Văn hóa của Công nhân Nước ngoài	Gwangju Gwangsan-gu Pyeongdongno 29	062-943-8930	062-943-1634
14	Hội Phúc lợi Xã hội Công giáo	Gwangju Gwangsan- gu Gwangsanno 57-1	062-959-9335	062-954-8005
15	Trung tâm Hỗ trợ Chung cho Công nhân ngoại quốc Daejeon	Daejeon Jung-gu Mokcheok 7-gil 6 (Eunhaeng-dong)	042-631-6242	042-631-6243
16	Nhà thờ dành cho Công nhân Ngoại quốc Busan	Busan Busanjin-gu Dongseongno 143 Shinwoo Building #511 (Jeonpo-dong)	051-803-9181	051-803-9189

Thứ tự	Tên trung tâm	Địa chỉ	Điện thoại	Fax
17	Hiệp hội Hỗ trợ Người nước ngoài cư trú ở Samsan	Busan Sasang-gu Sasangno 170-gil 28-9 (Gwaebeop- dong)	051-902-2248	051-313-5155
18	Hội Phúc lợi Công Nhân nhập cư Hàn Quốc	Seoul Guro-gu Gurojungangno 217-1 Miseong Building Fl. 5 (Guro-dong)	02-858-4115	02-858-4113
19	Liên minh của Người Pureun	Seoul Dongdaemun-gu Imunno 69 Yeongil Building	02-964-7530	02-3293-7530
20	Trung tâm Hỗ trợ Người nước ngoài Ellim	Incheon Jung-gu Injungno 146-gil 6 (Sa-dong)	032-766-1061	032-777-0091
21	Trung tâm Công nhân Ngoại quốc	Incheon Nam-gu Yeomjeonno 239-gil 27-11	032-874-3613	032-872-3612
22	Trung tâm Văn hóa của Công nhân Ngoại quốc Yeosu	Jeollanam-do Yeosu-si Gukpo 1-ro 27 (Guk-dong)	061-644-3927	061-644-3926
23	Trung tâm Hỗ trợ Văn hóa của Công nhân Ngoại quốc Jeonnam Mokpo Yeongam	Jeollanam-do Yeongam-gun Samho-eup Daebuljugeo 1-ro 8-gil 23	061-462-8389	061-462-8390
24	Trung tâm Hỗ trợ Công nhân ngoại quốc Asan	Chungcheongnam-do Asan-si Sijang-gil Citizen Culture and Welfare Center	041-541-9112	041-541-9199
25	Nhà thờ Hội Giám lý của Quận Chungbuk	Chungcheongbuk-do Cheongwon-gun Nami- myeon Seokpan 2-gil 8-21	043-238-7422	043-238-7424
26	Trung tâm Hỗ trợ Công nhân nhập cư Ngoại quốc Chungbuk	Chungcheongbuk-do Jincheon-gun Jincheon-eup Jungangbuk 1-gil 3 Jincheon Terminal Tầng 1	043-534-6009	043-534-6010
27	Trung tâm Người nước ngoài Gyeongju	Gyeongsangbuk-do Gyeongju-si Oedong-eup Ilsilno 2-gil 18	054-705-1828	054-705-2838
28	Trung tâm Người nhập cư Jeju	Jeju-si Seogwangno 2-gil 33-1	064-712-1141	064-711-0243
29	Nhà của Công nhân Ilsan St. Joseph	Jeollabuk-do Ilsan-si Inbukno 132	063-852-6949	063-856-6949
30	Tắm nhìn Thế giới Suncheon	Jeollanam-do Suncheon-si Joryemotdeul 1-gil 3-5	061-724-1127	061-724-1173
31	Ngôi nhà Tình yêu	Gyeongsangnam-do Jinju-si Dolgot-ro 7 beon-gil	055-763-0707	055-759-3023



Handwriting practice lines on the left page. The page contains 14 horizontal dotted lines for tracing and 1 solid line at the bottom.



Handwriting practice lines on the right page. The page contains 14 horizontal dotted lines for tracing and 1 solid line at the bottom.



Handwriting practice lines on the left page. The page contains 14 horizontal dotted lines for tracing and 1 solid line at the bottom.



Handwriting practice lines on the right page. The page contains 14 horizontal dotted lines for tracing and 1 solid line at the bottom.

HƯỚNG DẪN SINH HOẠT
DÀNH CHO GIA ĐÌNH ĐA VĂN HÓA
& NGƯỜI NƯỚC NGOÀI
- Tiếng Việt -

Sổ tay Hướng dẫn Sinh hoạt tại Hàn Quốc năm 2016

Phát hành



Người phát hành

Bộ trưởng Bộ Bình đẳng giới và Gia đình Kang Eun-hee

Bộ phận liên quan



교육부



법무부



행정자치부



보건복지부



고용노동부



국토교통부



경찰청

Kế hoạch/ Sản xuất



한국건강가정진흥원

KOREAN INSTITUTE FOR HEALTHY FAMILY

Hỗ trợ hình ảnh

Tổng Công ty Du lịch Hàn Quốc, Weekly Gonggam Bộ Văn hóa Thể thao & Du lịch,
Cơ quan Di sản Văn hóa

Thiết kế

JNC

Biên dịch

ENKOLINE

**Tài liệu tham khảo
và trích dẫn**

Sổ tay Hướng dẫn Sinh hoạt tại Hàn Quốc (2015). Bộ Bình đẳng giới & Gia đình

※ Nghiêm cấm trích dẫn – sao chép hoặc nhân bản một phần
hoặc toàn bộ nội dung của cuốn sách này khi chưa được phép.